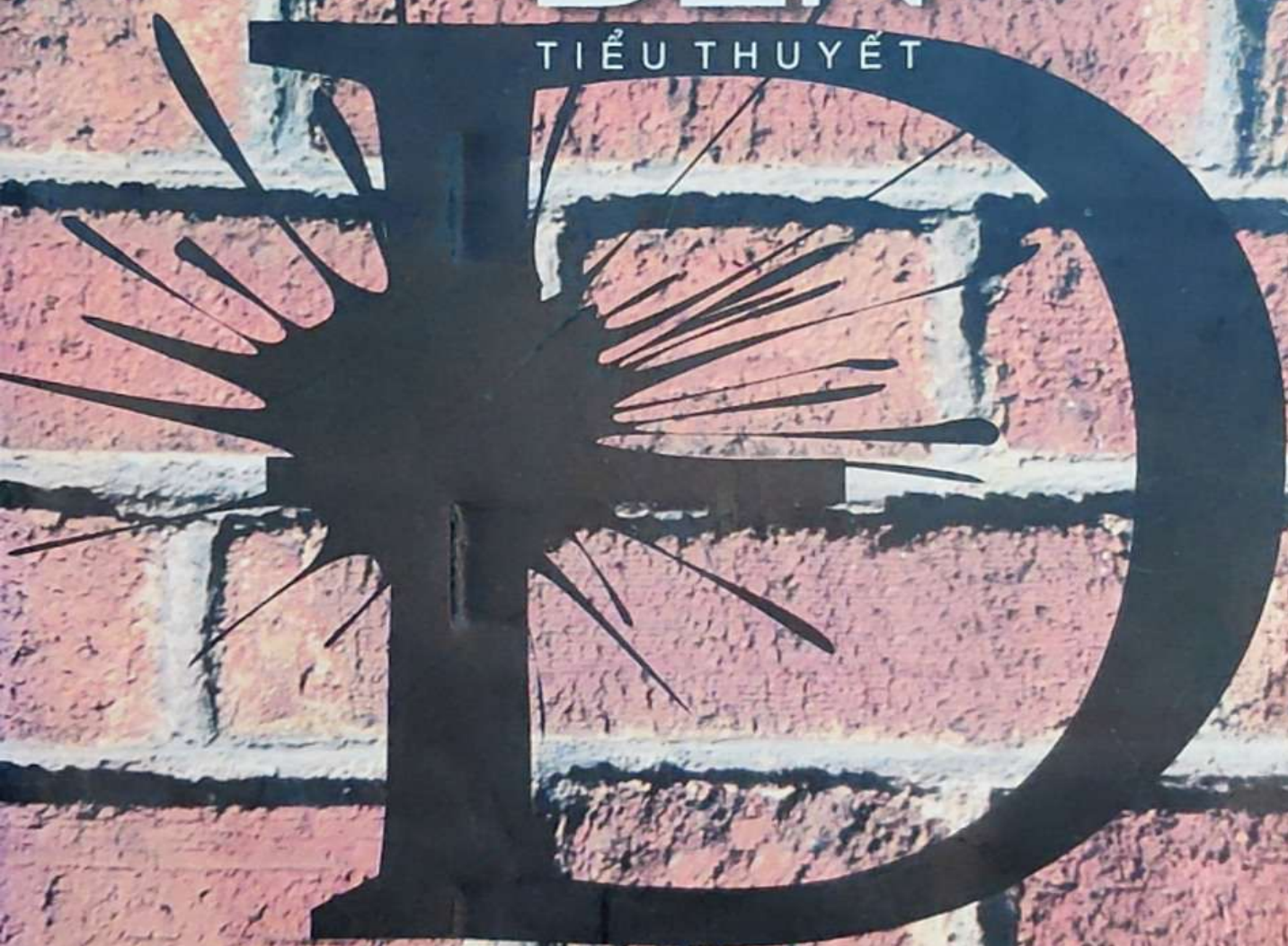


MARIO PUZO

ĐẤU TRƯỜNG
ĐEN

TIỂU THUYẾT



vnh

NHA XUẤT BẢN VĂN HỌC

MARIO PUZO

Nguyễn Hoài Thu *dịch*

ĐẤU TRƯỜNG ĐEN

The Dark Arena

dựa theo bản in của

NXB Văn Học

năm 2011

ebook©vctvegroup

Walter Mosca cảm thấy niềm xúc động dâng lên cùng với cảm giác cô đơn lớn lao cuối cùng khi trở về nhà. Chàng nhớ lại một số quang cảnh bị tàn phá ở bên ngoài thủ đô Pari cùng những vùng đất quen thuộc mà trước đây chàng đã đi qua. Giờ đây trên đoạn đường cuối của hành trình, chàng bồn chồn, náo nức được về đến nơi cuối cùng, về trái tim của đất nước đổ nát, về thành phố hoang tàn mà chàng chưa từng bao giờ nghĩ rằng có ngày chàng sẽ lại trông thấy nó.

Quang cảnh trên đường vào nước Đức đối với chàng còn quen thuộc hơn cả cảnh sắc ở chính nước chàng, ở chính thành phố chàng đã sinh ra.

Con tàu lắc lư theo đà chạy nhanh. Đây là một toa tàu chở lính đi thay thế cho toán lính đóng ở trại Frankfort, nhưng một nửa toa được dành để chở những nhân viên dân sự tuyển từ Hoa Kỳ. Mosca đưa tay lên sửa lại cravat trên cổ áo và mỉm cười. Chàng thấy một cảm giác lạ lùng. Chàng nghĩ, giống như khoảng hai mươi người dân sự cùng ngồi đây, chàng sẽ dễ chịu và thoải mái hơn nếu ngồi chung với những anh lính - ở cuối toa tàu.

Toa tàu có hai bóng đèn điện mờ ở hai đầu. Những khung cửa sổ của toa đều bị đóng chặt bằng những thanh gỗ, như những người ngồi trong toa không sao có thể nhìn được quang cảnh đổ nát mênh mông ở bên ngoài, cảnh đổ nát trải dài như vô tận hai bên đường tàu chạy. Hai dãy ghế gỗ chạy dài hai bên toa, chỉ dành một lối nhỏ cho người đi ở giữa.

Mosca ngả người nằm dài trên phần ghế ngồi và đặt túi vải xanh, cái túi trước kia chàng vẫn đựng đồ tập thể thao, dưới đầu để làm gối. Trong ánh sáng lờ mờ, chàng không nhìn rõ mặt những người khác trong toa tàu.

Họ là những người cùng rời Hoa Kỳ với nhau trên một chiến hạm, và cũng như chàng, họ đều có vẻ náo nức muốn mau mau đến Frankfurt. Họ nói to để có thể nghe được tiếng nhau trong tiếng tàu chạy rầm rầm, Mosca nghe được tiếng nói của ông Gerald át cả tiếng nói của những người khác. Ông Gerald là viên chức dân sự cao cấp nhất của toán nhân viên dân sự này. Ông đem theo một túi da đựng những cây đánh golf và trên chiến hạm ông đã cố ý nói cho tất cả mọi người biết rằng chức tước dân chính của ông ngang với cấp bậc Đại tá. Ông Gerald có vẻ sung sướng và hào hứng.

Con tàu chạy chậm lại khi vào một nhà ga nhỏ và vắng vẻ. Bên ngoài là đêm đen, trong toa tàu đóng kín cửa ánh đèn thật yếu ớt. Mosca lơ mơ ngủ, chàng chỉ nghe thấy tiếng nói của những người khác. Nhưng khi con tàu chạy nhanh ra khỏi nhà ga, sự chuyển động của nó lại làm cho chàng tỉnh hẳn.

Nhóm nhân viên dân chính lúc này đã nói chuyện nhỏ hơn, Mosca ngồi dậy để nhìn những người lính ở cuối đẳng kia. Vài người nằm ngủ trên ghế nhưng ở đó có ba vầng sáng tròn bao quanh ba đám đánh bài. Những quầng sáng này đã làm cho phần toa tàu của họ ấm cúng, thân mật hơn, Mosca cảm thấy một nỗi nhớ nhung nhẹ nhàng cuộc sống mà chàng đã sống thời gian qua, cuộc sống mà chàng chỉ mới vừa rời bỏ cách đây vài tháng. Qua ánh nến soi sáng những người lính, chàng thấy họ vừa đánh bài vừa uống trong những chiếc ca bằng sắt, chàng biết chắc không phải là họ đang uống nước, vừa mở những hộp khẩu phần để lấy những thỏi sô-cô-la. Lính là thế, Mosca mỉm cười nghĩ ngợi.

Mosca lại nằm dài trên ghế và cố ngủ. Nhưng thân thể chàng cũng cứng nhắc như mặt ghế gỗ dưới lưng chàng. Con tàu đã tăng thêm tốc độ và lúc này đang chạy rất nhanh. Chàng nhìn đồng hồ tay. Đã gần nửa đêm, còn phải tám tiếng nữa mới tới được Frankfurt. Chàng ngồi dậy, đầu dựa vào thành cửa sổ đóng kín, rút chai rượu từ trong túi vải xanh ra và uống mãi cho đến lúc cảm thấy thân thể hết căng thẳng. Có lẽ chàng đã chợp ngủ đi một lúc vì khi chàng nghiêng đầu nhìn lại chỗ toán lính, góc toa tàu của họ chỉ còn có một ngọn nến cháy sáng, nhưng trong vùng bóng tối sau lưng

chàng, nơi góc toa dành cho nhân viên dân chính, chàng vẫn nghe thấy tiếng nói của ông Gerald rõ ràng là giọng của kẻ đàn anh.

Hai cây nến rời khỏi vầng sáng ở cuối toa tàu đằng kia, ánh nến lung linh và chập chờn chiếu trên lối đi. Một người lính cầm hai cây nến ấy và khi hắt đi ngang mặt Mosca, chàng giật mình và tỉnh hẳn ngủ. Người lính Mỹ cầm hai cây nến có vẻ dữ tợn và thù hận ngu đần đáng sợ. Ánh nến vàng nhuộm đỏ thêm màu da mặt đã đỏ ửng vì rượu và làm cho đôi mắt giận hờn của hắt có những tia sáng nguy hiểm, một sự nguy hiểm không có nguyên nhân và vô nghĩa.

— Ê chú lính! - Giọng nói của ông Gerald vang lên, - để lại đây cho anh em một cây, được chẳng?

Một cây nến vâng, người lính dừng lại cạnh ông Gerald và tiếng nói của những người ngồi đó trôi lên cao hơn, như họ vừa thêm can đảm nhờ ánh sáng chập chờn này. Họ muốn kéo anh lính mang nến đến vào câu chuyện họ đang nói nhưng anh này, với cây nến thứ hai đặt trên mặt ghế, khuôn mặt chìm trong bóng tối, từ chối trả lời. Họ quên ngay anh lính để nói sang những chuyện khác, chỉ có một lần, ông Gerald nghiêng hẳn mặt về phía ánh nến như để chứng minh lời mình nói là sự thật, nói với anh lính bằng một giọng kẻ cả nhưng thực sự thân mật: “Bọn chúng ta từng cùng sống trong quân đội cả, tôi chắc chú biết...” Rồi ông cười và nói với những người kia: “Lạy Chúa, hết chiến tranh rồi.”

Họ quên hẳn anh lính ngồi im lặng ở bên cạnh. Bỗng tiếng nói của anh vang lên, giọng nói nặng những âm thanh say rượu gây gổ nhưng cũng có đôi chút sợ hãi: “Im đi, im đi, đừng có nói to quá cảm miệng chó của mấy người lại.”

Một khoảng khắc thời gian im lặng, ngọt ngào và bối rối tiếp theo, rồi ông Gerald lại nghiêng mặt về phía ánh nến và bình thản nói với anh lính: “Chú về đầu toa đằng kia mà ngồi đi...” Anh lính không nói gì và ông Gerald lại tiếp tục nói câu chuyện vừa bị đứt quãng.

Đột nhiên, ông đứng phắt lên, tiếng nói của ông đứt quãng, và giờ đây, ánh nến soi khắp người ông. Rồi thản nhiên nói, không chút hoảng sợ, gần

như không tin đó là sự thật: “Chúa ơi... Tôi bị thương. Anh lính này đâm tôi.”

Mosca ngồi thẳng lên cùng một lúc với nhiều bóng người khác vội vã đứng dậy. Trong khi đứng vội, một người làm đổ một cây nến. Ông Gerald vẫn đứng, nhưng không còn soi sáng rõ như trước nữa, nói tiếp bằng một giọng kinh ngạc: “Nó đâm tôi bằng dao.” Rồi ông ngã vào vùng bóng tối trên mặt ghế.

Hai người từ đầu toa dành cho binh sĩ đằng kia vội vã đi tới qua ánh đèn họ cầm trên tay, Mosca nhìn thấy những cặp lon sĩ quan của họ lấp lánh.

Ông Gerald nhắc đi, nhắc lại: “Nó đâm tôi... Nó đâm tôi bằng dao...” Trong giọng nói của ông âm thanh kinh hoàng đã mất, chỉ còn sự ngạc nhiên, không tin.

Mosca trông thấy ông ngồi thẳng người trên ghế và nhờ ánh nến mới được đem đến - một bên ống quần ông đỏ thẫm màu máu. Người sĩ quan vừa đi tới, một Trung úy, cúi xuống soi cây nến vào vết thương và nói nhỏ với người lính cùng đến. Người lính chạy trở về cuối toa và mang trở lại một cái mền, một túi cấp cứu. Họ trải tấm mền lên sàn tàu và bảo ông Gerald nhưng ông này nói: “Đừng, vén lên cũng được, cắt thì hỏng mất.”

“Không có gì đáng sợ,” viên Trung úy nhìn vết thương và nói: “Bôi thuốc cầm máu là máu hết chảy.” Không có qua một chút cảm tình nào trên khuôn mặt trẻ vô tình của người sĩ quan này, chỉ có một chút tử tế vô tư. “Đến Frankfort sẽ có xe cứu thương đón ông. Đến ga tới, tôi sẽ đánh điện.” Và ông quay lại hỏi những người chung quanh: “Thằng đó đâu rồi?...”

Anh lính say rượu, đâm người đã biến mất. Mosca nhìn quanh trong bóng tối, thấy một bóng người bó gối ngồi thu lu trong ghế trước mặt. Chàng không nói gì cả.

Viên Trung úy trở về toa của mình rồi trở lại, tay cầm đèn bấm, dây đeo bao súng lục choàng quanh bụng. Ông chiếu rọi quanh toa tàu cho đến lúc tìm được bóng người ngồi thu lu trước mặt Mosca. Ông đặt tay phải lên cán súng và dùng tay trái ấn ấn đầu cây đèn bấm vào vai người ngồi, ra hiệu

cho người đó ngừng mặt lên. Anh lính vẫn bất động. Viên Trung úy thọc cây đèn mạnh hơn: “Mulrooney... Đứng lên...”

Anh ta mở mắt nhìn lên và khi Mosca nhìn thấy đôi mắt đờ đẫn với ánh giập hờn của một loài dã thú, chàng bỗng cảm thấy thương hại.

Viên Trung úy chiếu thẳng ánh đèn bấm vào mắt người lính. Ông bắt Mulrooney đứng lên. Khi thấy hai tay Mulrooney không cầm vật gì cả. Ông rờ bàn tay phải khỏi báng súng rồi đẩy mạnh cho người lính quay lưng lại. Ông khám xét khắp người anh. Không tìm thấy gì cả, ông chiếu ánh đèn bấm quanh chỗ anh lính ngồi. Mosca nhìn thấy con dao nhọn dính máu. Viên sĩ quan nhặt con dao lên và không nói nửa lời, đẩy người lính đi về phía toa tàu đằng kia.

Con tàu bắt đầu chậm dần và cuối cùng ngừng lại. Mosca đi đến cuối toa, mở cửa thò đầu nhìn ra ngoài. Chàng thấy người sĩ quan một mình đi tới nhà ga để đánh điện về Frankfort xin xe cứu thương. Sân ga vắng, không có một bóng người. Thị trấn Pháp nằm sau nhà ga im lặng và đen tối.

Mosca đi trở lại chỗ chàng ngồi. Đám bạn hữu của Gerald xúm quanh chỗ ông ta nằm và đang trấn an ông ta. Ông Gerald nói bằng một giọng bực bội như sốt ruột:

— Tôi biết, tôi biết..., tại sao nó lại làm thế chứ, sao nó lại hung hãn kỳ cục vậy?

Khi viên Trung úy trở lại và báo tin là sẽ có xe cứu thương chờ ở Frankfort, ông Gerald nói:

— Ông Trung úy nên tin tôi, thật là tôi chẳng làm gì để khiêu khích nó hết. Ông hỏi các ông đây thì biết, tôi không làm gì, không làm gì hết để nó phải đâm tôi.

— Nó điên đấy mà, - viên Trung úy nói. - Ông còn may mắn nhiều lắm đó, tôi biết thằng Mulrooney. Nó đâm như thế là nó định đâm vào “thằng nhỏ” của ông kia đấy...

Vì một nguyên nhân nào đó câu nói này làm cho mọi người cười ồ, như là ý định ghê gớm của kẻ hành hung làm cho sự kiện này thêm hào hứng,

làm cho vết thương trên đùi ông Gerald thêm quan trọng. Viên Trung úy nói thêm trước khi trở về với toán lính dưới quyền:

— Ông giúp tôi một cơ hội tốt đấy. Tôi đã có ý thanh toán thẳng diên ấy từ ngày nó đến trung đội tôi. Bây giờ thì yên trí rồi, nó sẽ được giữ yên đầu đó trong một hai năm.

Mosca không thể ngủ được. Con tàu lại chạy và chàng lại đi tới bên cửa, đứng dựa vai vào thành cửa nhìn ra cánh đồng đen dày bóng tối chạy dài bên tàu. Chàng nhớ lại những cảnh gần giống cảnh này, chạy chậm hơn khi chàng ngồi trong lòng những chiếc quân xa, những xe bọc sắt, khi chàng đi bộ, khi chàng bò lê bụng trên mặt đất. Chàng đã tin chắc rằng sẽ không còn bao giờ, không còn bao giờ trong đời, chàng còn nhìn lại thấy cảnh này, và chàng lại thắc mắc đến chuyện vì sao tất cả mọi chuyện trong đời chàng lại trở nên tồi tàn, khốn nạn như thế. Trong một thời gian dài, thật dài, chàng đã ước mơ được trở về quê hương, trở về nhà, và chàng đã trở về nhà nhưng giờ đây chàng lại bỏ nhà ra đi. Trong toa tàu đầy bóng tối chàng hồi tưởng lại đêm đầu tiên chàng về nhà.

Tờ bìa trắng lớn như tờ báo dán trên cánh cửa nhà chàng có viết hàng chữ “Chào mừng Walter về nhà” và Mosca nhìn thấy vài tờ giấy khác giống như thế, trên đề những cái tên khác, dán trên những gian phòng khác trong tầng lầu này. Vật đầu tiên mà chàng nhìn thấy khi chàng bước chân vào phòng là bức ảnh của chính chàng chụp trước ngày chàng xuống tàu vượt đại dương. Rồi mẹ chàng và Gloria đến ôm lấy chàng, và Alf bắt tay chàng.

Họ đều đứng xa nhau, lúc đó có một lúc im lặng ngẩn trong đó mọi con người đều tự cảm thấy vụng về.

— Con già đi nhiều, - mẹ chàng nói, mọi người đều cười. - Không, mẹ muốn nói là con già đi ba tuổi.

— Anh ấy không thay đổi, - Gloria nói. - Anh ấy chẳng thay đổi chút nào.

— Người hùng đã trở về, - Alf nói. - Coi này, bao nhiêu là dây biểu chương. Chắc chú có hành động gì can đảm lắm phải không Walter?

— Cũng thường thôi, - Walter nói, - gần như tất cả những cô nữ trợ tá nào cũng được huy chương này.

Chàng cởi chiếc áo trần ra và mẹ chàng đỡ lấy áo. Alf đi vào bếp và trở ra, bưng một khay rượu.

— Trời đất, - Walter nói với vẻ ngạc nhiên. - Anh bị mất một chân kia mà.

Chàng đã gần như quên khuấy bức thư mẹ chàng viết cho chàng về tai nạn của Alf. Nhưng ông anh chàng rõ ràng là chờ đợi giây phút này. Ông kéo ống quần lên.

— Trông hay lắm, - Mosca nói. - Anh còn may mắn nhiều lắm đó.

— Chẳng sao, - Alf nói. - Tôi còn muốn tôi có cả hai chân đều là chân giả như thế này. Khỏi phải lo chân to, chân nhỏ, khỏi phải cắt móng chân. Đỡ rắc rối.

— Đúng. - Mosca nói. Chàng đặt nhẹ tay lên vai ông anh, môi nở nụ cười.

— Alf đi chân giả hôm nay vì anh đấy, - mẹ chàng nói. - Ở nhà ít khi anh ấy chịu mang nó đâu rằng anh ấy biết mẹ không thích anh ấy không mang nó.

Alf nâng ly rượu:

— Uống mừng người hùng trở về, - anh nói rồi với nụ cười, anh quay lại Gloria. - Uống mừng người thiếu nữ từ bao lâu vẫn một lòng chờ người hùng trở về.

— Uống mừng gia đình ta. - Gloria nói.

— Uống mừng các con của mẹ, - bà mẹ chàng âu yếm nói. Cái nhìn yêu thương của bà bao gồm cả Gloria.

Mọi người đều nhìn Mosca chờ đợi.

— Cho phép tôi uống ly rượu này, rồi tôi mới nghĩ ra được nên uống mừng cái gì.

Họ cười và cùng uống.

— Bây giờ ta ăn. - Mẹ chàng nói. - Alf giúp mẹ đặt bàn.

Bà và Alf đi vào bếp.

Mosca ngồi và lòng một chiếc ghế bành êm ái:

— Một chuyến đi dài, thật dài, - chàng nói.

Gloria đi đến cầm chiếc ảnh của Mosca để trên mặt tủ. Quay lưng về phía chàng, nàng nói:

— Tuần nào em cũng đến đây để ngắm bức ảnh này. Em giúp mẹ anh nấu ăn bữa tối, em ăn ở đây, rồi sau bữa ăn em ngồi đây với bà ngắm ảnh và nói chuyện về anh. Tuần nào cũng vậy trong ba năm, như người đến thăm nghĩa trang. Bây giờ anh trở về, bức ảnh này chẳng còn giống anh chút nào.

Mosca đứng dậy đi đến cạnh Gloria. Đặt tay lên vai nàng chàng nhìn lên bức ảnh, lòng tự hỏi không biết vì sao nó lại làm cho chàng khó chịu.

Trong hình, đầu chàng ngửa về phía sau để cười, khi chụp bức hình này, rõ ràng là chàng đã cố ý đứng để cho những đường kẻ đen và trắng hợp thành huy hiệu của sư đoàn của chàng được thấy rõ. Khuôn mặt trẻ trung đầy những nét vô tư, hồn nhiên, trung hậu. Bộ quân phục thật vừa vặn. Đứng đó dưới ánh nắng của mặt trời miền Nam, chàng là một chú lính điển hình đứng chụp ảnh để gửi về cho một gia đình yêu thương và mến mộ.

— Cái cười trông thật khả ố, - Mosca nói.

— Đừng nói thế. Trong từng ấy năm trời, cả nhà chỉ có bức hình này của anh. - Nàng im lặng một lát rồi nói tiếp, - Walter, mẹ anh với em đã khóc trước bức ảnh này không biết bao nhiêu lần, những lần anh lâu không viết thư về, mỗi lần ở nhà nghe tin đồn về một chiến hạm bị đánh chìm hay về một trận đánh lớn. Trong ngày đổ bộ, em với mẹ không đi nhà thờ. Mẹ anh ngồi trên ghế này còn em ngồi cạnh máy phát thanh. Ngồi suốt cả ngày như thế. Em nghĩ đi làm. Em luôn tay vặn nút bắt những đài khác nhau, đài này vừa đọc bản tin xong là em tìm ngay đài khác, dù em biết rằng tất cả các đài đều chỉ đọc một bản tin giống nhau. Mẹ anh ngồi đây, tay cầm khăn mùi soa, nhưng bà cụ không khóc. Đêm ấy em ngủ lại đây, em ngủ trong phòng anh, trong giường anh, em mang hình anh vào phòng với em, em mơ thấy không bao giờ em còn gặp lại anh nữa. Và bây giờ anh trở về, Walter

Mosca, anh trở về bằng xương bằng thịt, em chẳng thấy anh giống với anh trong hình này chút nào. - Nàng cố cười trong nước mắt.

Mosca cảm thấy bối rối. Chàng âu yếm hôn Gloria.

— Ba năm là một thời gian dài, - chàng nói. Và chàng nghĩ. Trong ngày đổ bộ mình ở trong một thị trấn ở nước Anh và mình uống say khướt, mình cho một chị tóc vàng uống rượu mạnh đầu tiên trong đời chị và lần nắm với đàn ông thứ nhất trong đời chị. Hôm ấy mình ăn mừng ngày đổ bộ nhưng mình mừng chính là không phải tham dự vào cuộc đổ bộ đó. Chàng cảm thấy ý muốn mạnh mẽ nói cho Gloria sự thực, nhưng chàng chỉ nói: - Anh không thích bức ảnh này! Hai nữa, lúc anh mới vào đây, em nói rằng anh chẳng thay đổi gì cả.

— Thật là kỳ! - Gloria nói, - khi anh mới bước vào cửa, em thấy anh giống hệt như trong ảnh này. Nhưng sau khi em nhìn anh kỹ hơn em thấy như cả khuôn mặt anh đã thay đổi.

Tiếng bà mẹ chàng gọi vang lên từ trong bếp, chàng và nàng sang phòng ăn.

Những món ăn mà Mosca thích đều có trên bàn, thịt bò chiên khoai, rau sà lát non và một đĩa pho mát vàng. Khăn bàn trắng như tuyết và khi chàng ăn xong chàng mới nhận thấy chiếc khăn ăn của chàng còn gấp nguyên vuông vẫn nằm trong tay chàng, bữa ăn ngon nhưng không ngon lắm như chàng hằng tưởng tượng.

— Khác nhiều với thịt bò chiên của lính chứ, Walter. - Alf hỏi.

— Tất nhiên, - Mosca đáp.

Chàng rút trong túi áo ra một điếu xì gà ngắn, to, nâu đậm và sắp bật lửa châm hút khi chàng nhận thấy mọi người đều nhìn chàng với vẻ vui vui. Chàng cười và nói:

— Bây giờ tôi là người lớn rồi.

Chàng châm lửa hút điếu xì gà và mọi người cùng cười. Những vụng về cuối cùng, cuộc trở về nhà của chàng với một bộ mặt khác hẳn, những phong thái khác hẳn, dường như đã biến mất. Sự ngạc nhiên rồi vẻ thích thú của họ khi họ thấy chàng rút điếu xì gà ra đã xoá đi hàng rào ngăn cách

cuối cùng giữa chàng và họ. Tất cả đi sang phòng khách, hai người đàn bà đi hai bên, vòng tay ôm ngang mình chàng. Alf bưng cái khay trên có những ly rượu whisky và một loại rượu nhẹ hơn.

Hai người đàn bà vẫn ngồi sát cạnh Mosca, trên ghế tựa, Alf đưa cho mỗi người một ly rồi ngồi trên chiếc ghế đối diện. Cây đèn ở góc phòng toả làn ánh sáng vàng nhạt khắp phòng và Alf nói bằng một giọng nửa hiền từ, nửa bông đùa - giọng nói anh dùng suốt trong buổi gặp gỡ này:

— Bây giờ câu chuyện của người hùng Walter Mosca bắt đầu.

Mosca uống rượu rồi nói:

— Trước hết tặng quà đã.

Chàng bước tới, mở cái túi đựng đồ thể thao vẫn còn để gần cửa lấy ra ba gói nhỏ, đưa cho mỗi người một gói. Trong lúc họ bận rộn mở gói quà tặng, chàng lại uống rượu.

— Cái gì đây? - Alf hỏi, tay đưa lên một cái ống tròn bằng bạc.

Mosca cười:

— Hộp xì gà ngon nhất thế giới, được chế tạo đặc biệt cho Herman Goering.

Gloria mở gói quà của nàng và thốt lên một tiếng xúc động pha lẫn vui sướng. Một chiếc nhẫn nằm trong lòng chiếc hộp nhung đen. Những hạt kim cương nhỏ nạm quanh một viên ngọc bích xanh sẫm. Nàng đứng dậy vòng tay ôm lấy Mosca rồi quay lại đưa chiếc nhẫn cho bà mẹ chàng xem.

Nhưng bà mẹ chàng đang chú ý đến những vòng lụa đỏ sẫm uốn chặt vào nhau mà bà đang trải ra trên sàn. Đó là một lá cờ lớn giữa có chữ thập ngoặc của Đức quốc xã. Mọi người ngậy nhìn lá cờ. Đây là lần đầu tiên họ trông thấy biểu tượng của kẻ thù trong căn phòng êm ả này.

Mosca cất tiếng phá tan sự im lặng:

— Con đùa đấy thôi. Quà của mẹ đây cơ.

Chàng móc túi lấy ra một cái hộp nhỏ đưa cho mẹ. Mẹ chàng mở hộp và khi nhìn thấy những hạt kim cương trắng xanh lấp lánh bà ngược nhìn lên

và cảm ơn chàng. Bà gập lá cờ lại rồi đứng lên, cầm lá cờ đã gập vuông vẫn cùng túi vải thể thao của Mosca, bà nói:

— Mẹ xếp đồ vào tủ cho anh.

Gloria hỏi:

— Quà của anh cho đẹp quá. Anh mua chúng ở đâu vậy?

— Không phải mua, toàn đồ cướp được đấy. -Mosca đáp, chàng nhấn mạnh tiếng “cướp” để khôi hài và làm cho mọi người cười.

Bà mẹ chàng quay lại, tay cầm một tập ảnh dày:

— Mẹ thấy tập ảnh này trong túi anh Walter ạ. Sao anh không lấy ra cho cả nhà xem.

Bà ngồi trên ghế dài và bắt đầu xem từng tấm ảnh một. Xem xong bà chuyển cho Gloria và Alf. Mosca uống ly rượu khác trong lúc mọi người trầm trồ đối với những tấm ảnh và đặt những câu hỏi ảnh chụp ở đâu, ngày nào, năm nào. Bỗng chàng thấy mẹ tái mặt đi, nhìn chăm chú một tấm ảnh cầm trên tay. Mosca thoáng thấy sợ hãi, nghĩ đến chuyện còn một tấm ảnh tục tĩu nào đó chàng mua ở châu Âu còn sót lại trong tập ảnh này. Xong chàng đã cẩn thận lựa chúng ra và bán lại cho những người lính khác trên tàu đưa chàng về nhà. Rồi chàng thấy mẹ đưa tấm ảnh cho Gloria và chàng bực mình vì đã sợ hãi như thế.

Alf nghiêng người về phía Gloria để xem tấm ảnh. Mosca thấy ba cặp mắt hướng về chàng chờ đợi. Khi chàng nhìn bức ảnh, sự căng thẳng trong người nhẹ đi, chàng nhớ ra rồi, hôm ấy chàng đang ngồi trên một chiếc xe tăng thì vụ này xảy ra. Trong ảnh là xác người lính Đức bắn Badôka nằm co ro trên tuyết. Một người lính Mỹ đứng bên xác đó, nhìn thẳng vào ống kính máy ảnh, khẩu súng đeo trễ trên vai. Trời đang đông và người lính như chìm mất trong bộ quân phục mùa đông. Tên lính Mỹ như một người đi săn vừa bắn được một dã thú, chụp ảnh trước khi kiêu hãnh mang con thú trở về.

Bà mẹ chàng xem đến những ảnh khác... Toàn là những bức ảnh chụp ở vô số những thị trấn hoang tàn, đổ nát vì bom đạn, nơi những người Đức,

đàn ông, đàn bà, trẻ con, nằm dưới những đồng gạch vụn như những nắm mồ không có hình thù gì và tất cả tiết ra một mùi hôi thối nồng nặc.

Và chàng, Walter Mosca, chàng đứng chụp hình trên những bối cảnh đổ nát ấy như người chụp trong sa mạc. Chàng, kẻ chinh phục, đứng trên cảnh đổ nát đến gần như bình địa của những xưởng máy, những nhà riêng, những bộ xương người - những đồng gạch vụn chạy dài như những cồn cát.

Mosca ngồi dựa lưng trên thành ghế. Chàng hút xì gà và hỏi: “Uống cà phê chứ?” Chàng nói tiếp: “Để con đi pha cho,” để mẹ chàng khỏi phải đứng dậy. Chàng đi vào bếp, Gloria đi theo chàng. Trong lúc bình cà phê reo sôi trên lửa bếp, nàng ôm ghì lấy chàng. “Anh yêu... Em yêu anh, yêu anh.”

Chàng và nàng trở lại phòng khách với bốn tách cà phê. Bây giờ đến lượt họ kể cho chàng nghe những chuyện xảy ra ở nhà. Gloria không hề đi chơi với một người bạn trai nào trong ba năm, Alf mất một chân trong một tai nạn xe hơi ở một trường huấn luyện quân đội miền Nam ra sao, bà mẹ chàng phải trở lại làm việc trong một nhà bách hoá như thế nào. Họ cũng có những cực khổ riêng của họ, nhưng cảm ơn Chúa, chiến tranh đã chấm dứt, gia đình Mosca đã bình yên qua khỏi chiến tranh, chỉ bị mất mát một cái chân. Tuy nhiên theo lời Alf nói, với những phương tiện giao thông tiến bộ như bây giờ, một cái chân cũng chả sao, điều quan trọng là cuối cùng tất cả gia đình đoàn tụ được ở đây, trong căn phòng ấm cúng này của họ.

Kẻ thù ở thật xa, kẻ thù đã bị đánh gục, kẻ thù không còn có thể làm cho họ sợ được nữa. Kẻ thù đang bị bao vây đang bị chiếm đóng, kẻ thù đang chết mòn vì đói khát, vì bệnh tật, kẻ thù không còn cả sức mạnh tinh thần lẫn vật chất, không bao giờ còn nữa, để có thể lại đe dọa họ. Và khi Mosca ngủ chợp đi trong chiếc ghế êm ái, những người yêu thương chàng, im lặng vài phút để nhìn ngắm chàng với một nỗi sung sướng tràn đầy nước mắt. Họ gần như không thể nào ngờ được rằng đã thật xa trong không gian và thời gian đến thế để rồi bằng một phép lạ nào đó, chàng trở về, chàng tìm được đường trở về bình yên không bị thương tổn chút nào.

Phải đến đêm thứ ba sau đêm trở về, Mosca mới được gần Gloria một mình. Đêm thứ hai họ đến nhà nàng, tại đây bà mẹ chàng và Alf hào hứng thảo luận với bà chị và ông bố của Gloria về những chi tiết liên quan đến đám cưới. Họ không muốn xen vào việc riêng của cặp vợ chồng sắp cưới mà chính là vì họ sung sướng và mừng vui khi thấy rằng sau cùng, mọi việc rồi cũng tốt đẹp đâu vào đấy. Họ cảm thấy có bốn phận phải lo cho chàng. Họ đi đến quyết định chung là đám cưới sẽ được cử hành càng sớm càng tốt, nhưng cũng phải chờ đến sau khi Walter tìm được việc làm chắc chắn. Mosca đồng ý với quyết định này. Và Alf làm cho chàng thực sự ngạc nhiên. Từ một người anh rụt rè, nhút nhát, Alf đã trở thành một người đàn ông tự tin, đàng hoàng, đứng đắn, chắc chắn và có trách nhiệm, Alf tỏ ra hoàn chỉnh trong vai trò chủ gia đình.

Trong đêm thứ ba ấy bà mẹ chàng và Alf đi khỏi nhà. Trước khi đi Alf cười và nói với chàng: “Coi chừng, mẹ với tôi về lúc 11 giờ.” Mẹ chàng làm hiệu giục Alf ra khỏi cửa trước, bà dặn: “Nếu anh đi chơi với Gloria, nhớ khoá cửa nhé.”

Mosca cảm thấy vui vui vì giọng nói nghi ngờ của bà, như bà nghĩ rằng việc để cho chàng và Gloria ở lại một mình trong nhà là một việc bà không nên làm, Chúa ơi, chàng nghĩ, và chàng nằm dài trên chiếc ghế.

Chàng cố gắng thoải mái nhưng thần kinh quá căng thẳng, chàng phải trở dậy rót rượu uống. Chàng đứng bên cửa sổ và mỉm cười, nghĩ đến những gì đã xảy ra giữa chàng và Gloria. Họ đã sống nhiều tối với nhau trong một căn phòng khách sạn nhỏ vài tuần trước khi chàng xuống tàu vượt đại dương, xong giờ đây chàng không nhớ rõ những chi tiết của những buổi tối ấy nữa. Chàng đi tới mở radio nghe nhạc và nhìn đồng hồ. Gần tám giờ ba mươi rồi. Cô nàng đến chậm ba mươi phút. Chàng trở lại cửa sổ nhưng bên ngoài trời quá tối để chàng có thể nhìn rõ dưới đường. Khi chàng vừa đi trở vào, có tiếng gõ cửa và Gloria bước vào phòng.

— Hê lô, Walter... - nàng vui vẻ nói, nhưng chàng thấy giọng nói của nàng hơi run.

Cởi áo ngoài, nàng bận chiếc áo choàng với vài cái cúc lớn, chiếc váy rộng xếp thành nhiều nếp.

— Sau cùng, chúng ta cũng gặp riêng nhau, - chàng nói với nụ cười và nắm dài trên ghế. - Rót rượu uống đi em.

Gloria ngồi xuống ghế và cúi xuống hôn chàng. Chàng đặt tay lên ngực nàng và họ hôn nhau thật lâu.

— Uống đã, - nàng nói và rời xa chàng.

Họ uống. Tiếng nhạc êm dịu trầm ấm phát ra từ radio, cây đèn góc phòng toả ánh sáng vàng dịu khắp phòng. Họ hút thuốc lá và khi chàng dụi mạnh, điếu thuốc cháy đỏ lên gạt tàn, nàng vẫn còn giữ nguyên điếu thuốc của nàng trên tay. Chàng gỡ điếu thuốc lá khỏi ngón tay nàng và dụi tắt.

Mosca kéo Gloria nằm xuống. Chàng cởi khuy áo nhưng Gloria ngồi dậy, nàng đặt tay lên giữ bàn tay chàng.

— Em không muốn tiến thêm. - Gloria nói.

Câu nói của những cô gái mà Mosca cho là “ngây thơ” này làm cho chàng bức bối. Chàng kéo nàng nằm xuống với sự cấp bách và táo tợn hơn, nhưng nàng đứng dậy xa chàng.

— Em nói thật mà, - nàng nói.

— Làm cái gì quan trọng vậy? - Mosca bức dọc hỏi, - hai tuần trước khi anh đi chúng mình đã đi tới nơi, tới chốn rồi. Bây giờ thì có gì khác?

— Em biết, - Gloria âu yếm cười với chàng, như để xoa dịu cơn bức dọc của chàng, nhưng nụ cười của nàng chỉ càng làm cho chàng thêm bức bối. - Em biết, nhưng ngày ấy khác. Ngày ấy anh sắp ra đi và em yêu anh. Nếu bây giờ em chịu làm theo ý anh thì anh sẽ khinh em. Đừng giận em, Wlater, em đã nói với chị Emmy về chuyện này. Khi trở về, anh thay đổi khác lạ quá đi làm cho em bắt buộc phải nói chuyện về anh với một người khác. Chị Emmy và em cùng đồng ý rằng việc tốt nhất là không nên.

Mosca châm điếu thuốc lá nói:

— Chị em ngu lắm.

— Đừng nói thế, Wlater. Em không để anh làm theo ý anh là vì em yêu anh.

Mosca sặc rượu khi nghe nàng nói câu đó, chàng cố gắng để giữ khỏi cười phá lên.

— Này em, - chàng nói, - Nếu chúng mình không ăn nằm với nhau trong hai tuần anh sắp đi ấy, nói thật với em rằng anh đã chẳng nhớ gì đến em, anh đã chẳng viết thư cho em. Không có hai tuần đó, em chẳng là cái gì với anh hết.

Chàng thấy mặt nàng đỏ lên. Nàng đi tới ngồi xuống ghế trước mặt chàng.

— Em yêu anh trước khi chúng ta làm việc ấy, - nàng nói.

Chàng nhìn thấy vành môi run run, chàng ném bao thuốc lá sang cho nàng và quay lại với ly rượu. Cơn thèm khát đã tắt và chàng thấy thoải mái. Tại sao vậy, chàng không biết. Chàng biết chắc rằng nếu chàng nói thêm hoặc đe dọa Gloria nàng sẽ làm theo ý chàng muốn. Chàng có thể nói: “Em phải chịu, không thì thôi...” chắc chắn nàng sẽ phục tùng. Chàng biết là chàng đã tiến tới quá nhanh và chỉ cần một chút kiên nhẫn, một chút tế nhị thôi là mọi việc xảy ra trong buổi tối này sẽ đúng như ý chàng muốn. Nhưng chàng ngạc nhiên khi thấy chàng không muốn làm cả đôi chút kiên nhẫn và tế nhị ấy. Chàng đã hết muốn hoàn toàn.

— Được rồi. Lại đây em.

Nàng ngoan ngoãn đến ngay.

— Anh không giận em chứ? - Nàng hỏi nhỏ.

Chàng hôn nàng và cười:

— Không, không sao, không có gì quan trọng. - Chàng nói, và sự thực đúng như thế.

Gloria đặt tay lên ngực chàng:

— Chúng mình nên ngồi như thế này nói chuyện trong đêm nay. Anh với em chưa lần nào được nói chuyện riêng với nhau kể từ ngày anh về.

Mosca đứng lên, chàng lấy chiếc áo choàng của nàng đưa cho nàng.

— Chúng ta đi xem xi nê. - Chàng nói cộc lốc.

— Em muốn ngồi đây nói chuyện.

Mosca nói với một giọng cố ý tàn nhẫn:

— Hoặc đi xem xi nê, hoặc là nằm xuống.

Nàng đứng lên, mắt nhìn thẳng về phía mắt chàng:

— Anh không cần phải không?

— Đúng thế.

Chàng chờ đợi nàng mặc áo và ra khỏi nhà một mình. Nhưng nàng chờ đợi chàng với vẻ nhẫn nhục trong lúc chàng thắt ca vát. Họ đi đến rạp xi nê.

Một tháng sau, vào buổi trưa, khi Mosca trở về, chàng thấy Alf, mẹ chàng và Emmy - bà chị của Gloria, ngồi uống cà phê trong bếp.

— Con uống cà phê không? - Bà mẹ chàng nói.

— Uống chứ ạ, để con rửa mặt trước đã.

Mosca đi vào phòng tắm, chàng nhe răng cười nhạo với bóng chàng trong gương trên bồn rửa mặt, rồi chàng đi trở vào bếp.

Họ uống cà phê, rồi Emmy công kích ngay:

— Anh đối xử với Gloria không tốt. Nó chờ anh trong ba năm, nó không đi chơi với một người bạn trai nào, vì anh nó mất bao nhiêu là cơ hội.

— Cơ hội để làm cái gì? - Mosca hỏi. Rồi chàng cười. - Chúng tôi vẫn vui vẻ với nhau mà. Phải có thời gian chứ!

Emmy nói:

— Anh có hẹn với nó tối qua, nhưng anh vẫn không thềm đến. Anh đi suốt đêm cho tới giờ này mới về. Như vậy mà anh cho là anh phải ư?

Bà mẹ chàng thấy chàng bắt đầu cáu giận, bà nói giằn hoà:

— Gloria đến đây chờ anh mãi cho đến hai giờ sáng. Có việc gì bận, anh cũng nên gọi điện thoại về nhà mới phải.

— Chúng tôi biết đêm qua anh bận làm việc gì, - Emmy nói. - Anh bỏ rơi một người con gái chờ anh trong ba năm để đi với một chị đàn bà không ai thềm giao du ngay trong khu phố này. Nói cho anh biết người đàn bà đó đã ba lần phá thai...

Mosca nhún vai:

— Tôi đâu có thể đêm nào cũng gặp cô em của chị.

— Phải rồi, bây giờ anh là người quan trọng quá mà.

Mosca ngạc nhiên khi thấy người đàn bà này thực sự thù ghét chàng. Chàng nhắc cho nàng nhớ lại:

— Chị quên à? Có người nhất định đòi tôi phải có việc làm mới cho chúng tôi kết hôn.

— Tôi không cần biết anh sẽ làm gì. Nếu anh không muốn lấy vợ, anh hãy nói thẳng với Gloria. Đừng sợ, thiếu gì người muốn lấy nó.

Alf cất tiếng:

— Emmy, chị đừng nói thế. Walter muốn lấy Gloria. Chúng ta phải tỏ ra biết điều mới được. Walter chưa quen với đời sống này, nhưng rồi sẽ quen. Chúng ta có bốn phận phải giúp cả Gloria lẫn Walter.

Emmy cười mũi và ngạo mạn:

— Nếu Gloria đêm nào cũng chịu ngủ với người hùng thì mọi việc đâu vào đấy cả. Nếu nó làm thế, anh sẽ phục hồi được nếp sống cũ, phải không Walter?

— Kỳ quá, mỗi người nói một câu, rồi chẳng ra làm sao cả, - Alf lắc đầu.
- Chúng ta nên nói đến những vấn đề chính mà thôi. Emmy, chị giận vì Walter lảng nhãng với một cô mà không chịu che dấu gì cả, việc mà đáng lẽ ra nó phải làm. Chị giận như vậy là đúng. Còn Gloria thì vì quá yêu Walter nên để cho Walter lên mặt. Tôi nghĩ điều hay nhất là chúng ta quyết định làm đám cưới.

— Để rồi em gái tôi phải vất vả đi làm suốt ngày trong khi chồng nó nằm dài với những con điếm như việc hăn làm ở bên Đức ư?

Mosca nhìn mẹ chàng, nhưng bà cúi mắt nhìn xuống. Im lặng vài giây rồi Emmy thản nhiên tiếp:

— Đúng vậy, mẹ anh nói cho Gloria biết về những lá thư người con gái Đức ấy gửi cho anh. Walter, tôi thấy rằng anh nên xấu hổ mới phải.

— Những lá thư đó chẳng có ý nghĩa gì với tôi cả. - Mosca nói. Chàng nhìn thấy nét vui mừng lộ rõ trên mặt cả ba người ngồi quanh chàng.

— Walter sẽ có việc làm, - mẹ chàng nói bằng một giọng tin tưởng. - Vợ chồng mới sẽ ở tạm đây cho đến lúc tìm được nhà.

Mosca chậm rãi uống cà phê. Có một lúc chàng đã nổi giận nhưng bây giờ chàng chỉ còn muốn mau mau ra khỏi căn nhà bếp này, đi xa những người này. Chàng đã ngồi bàn cãi vợ vẫn với họ khá lâu.

— Nhưng anh ấy phải thôi không được đi lại với bọn đàn bà rẻ tiền ấy nữa. - Emmy nói.

Mosca lạnh lùng nói nhẹ:

— Có điều quan trọng nhất mà các vị quên là tôi chưa định ngày cưới. Tôi chưa sẵn sàng để kết hôn.

— Cái gì? Anh nói cái gì? - Emmy như gào lên. Nàng giận đến nỗi nàng không còn nói được nữa.

Mosca bồi thêm:

— Đừng ai khoe với tôi cái thành tích ba năm chờ đợi ấy nữa. Trong ba năm, nó ngủ với một trăm thằng hay nó không ngủ với thằng nào cả thì can hệ gì đến tôi? Thế chị tưởng rằng việc đó làm cho tôi lo lắng suốt đêm không ngủ trong thời gian tôi xa nó chẳng? Vừa thôi, cái của nó có trở thành vàng, thành ngọc vì không dùng đến đâu. Tôi còn nhiều chuyện khác phải làm hơn là nghĩ về cái đó của nó.

— Walter, sao con lại nói thế. - Mẹ chàng nói.

— Tôi bức lắm. - Mosca nói.

Bà mẹ chàng đứng dậy đi đến bên lò bếp, chàng biết bà đang khóc.

Bỗng dưng chàng thấy Emmy, rồi mẹ chàng đứng hai bên cạnh Alf, và Alf đứng vịn tay vào mép bàn, giận dữ nói lớn:

— Walter... mà quá lắm rồi...

Emmy nói tiếp bằng một giọng khinh bỉ:

— Mấy người chiều hẵn quá, để rồi hẵn chẳng còn coi ai ra gì.

Chàng chẳng còn chuyện gì để nói với họ ngoài sự thật.

— Thôi đi, tôi không cần các người, - chàng nói.

Rồi chàng đứng dậy để ra đi nhưng Alf, tay vẫn nắm lấy mép bàn, đứng chặn trước mặt chàng:

— Walter... Mà quá lắm. Xin lỗi, má và chị Emmy. Xin lỗi, mà nghe tao nói không? Xin lỗi!!!

Mosca đẩy anh ra và chàng nhớ lại quá chậm rằng ông anh chàng chỉ còn có một chân. Alf ngã ngửa đầu đập xuống sàn. Hai người đàn bà rú lên. Mosca vội vã cúi xuống nâng anh ngồi dậy.

— Anh có làm sao không?

Alf không nói gì, anh chỉ đưa tay lên ôm đầu và ngồi trên sàn. Mosca ra khỏi nhà. Chàng nhớ mãi hình ảnh mẹ chàng đứng khóc, hai bàn tay vịn vào nhau.

Lần cuối cùng chàng về nhà, Mosca thấy mẹ ngồi đợi chàng - suốt ngày đó bà không ra khỏi nhà.

— Gloria gọi giây nói đến mấy lần, - bà nói.

Mosca gật đầu tỏ ra chàng đã biết.

Mẹ chàng rụt rè hỏi:

— Anh về lấy đồ à?

— Dạ, - chàng đáp.

— Để mẹ xếp quần áo giúp anh chứ?

Chàng lắc đầu:

— Đừng mẹ.

Chàng đi vào phòng ngủ của chàng và lấy ra hai chiếc vali mới mua đặt lên giường. Chàng gắn một điều thuốc lá lên môi rồi lục túi tìm diêm, không thấy, chàng đi vào bếp lấy lửa.

Mẹ chàng vẫn ngồi trên chiếc ghế bà ngồi khi chàng về. Tay bà vò chiếc khăn tay và bà lặng lẽ khóc.

Chàng lấy hộp diêm trên bếp và lặng yên đi ra.

— Sao con lại đối xử với mẹ như thế? - Mẹ chàng bỗng hỏi. - Mẹ đã làm gì?

Chàng không cảm thấy một chút thương hại nào, những giọt nước mắt của bà cũng chẳng làm sao cho chàng mảy may cảm động, nhưng chàng không muốn phải chứng kiến những cảnh than khóc kích động. Vì vậy chàng cố gắng nói thật bình thản để khỏi lộ ra những âm thanh bực bội.

— Mẹ không làm gì con cả. Con chỉ lại ra đi. Việc này không liên can gì đến mẹ.

— Sao con luôn luôn nói với mẹ như mẹ là một người hoàn toàn xa lạ với con vậy?

Câu nói này của bà làm chàng cảm động, nhưng chàng vẫn không thể làm được một cử chỉ biểu lộ sự trù mến.

— Con nóng ruột muốn đi cho xong, - chàng nói. - Nếu mẹ không có việc gì bận mẹ giúp con bỏ quần áo vào vali vậy.

Bà theo chàng vào phòng, bà gấp lại cẩn thận những bộ quần áo để sẵn trên giường để chàng cho vào vali.

— Con có cần thuốc lá không? - Mẹ chàng hỏi.

— Không, mẹ ạ. Trên tàu thiếu gì thuốc lá. - Chàng không muốn bà cựa phải cho chàng bất cứ vật gì.

— Thuốc trên tàu chắc không ngon được bằng thuốc ở đây. Để mẹ mua cho anh vài bao. - Bà cựa vừa lau nước mắt vừa đi vội ra khỏi phòng.

Mosca ngồi xuống giường và nhìn lên bức hình Gloria treo trên vách. Chàng chẳng thấy qua một chút xúc động nào. Chuyện chẳng ra làm sao, chàng nghĩ. Thật là bậy. Rồi chàng nghĩ đến chuyện mẹ chàng, Alf, Gloria, tất cả những người ở đây, đã tỏ ra kiên nhẫn với chàng biết nhường nào. Chàng nhận thấy họ đã cố gắng hết sức trong khi chàng chẳng có một chút cố gắng nào hết, dù chỉ một chút cố gắng thật nhỏ. Chàng cố tìm một lời nào đó chàng có thể nói với mẹ chàng, để bà hiểu rằng bà chẳng thể nào làm gì để giúp chàng, rằng những hành động của chàng bắt nguồn từ những động lực khác mà bà lẫn chàng đều không thấy được.

Tiếng chuông điện thoại reo trong phòng khách. Chàng đi đến nhắc máy, tiếng nói của Gloria, thản nhiên nhưng vẫn thân mật, vang lên bên tai chàng:

— Em được tin sáng mai anh đi. Em nên đến nhà từ biệt anh hay em có thể nói từ biệt anh qua điện thoại?

— Tùy em, - Mosca đáp, - nhưng đêm nay anh đi khỏi nhà lúc 9 giờ.

— Em sẽ đến trước 9 giờ, - nàng nói. - Anh đừng ngại, em chỉ đến để từ biệt anh.

Chàng biết là nàng nói thật, nàng không còn yêu chàng nữa, nàng không còn lo âu gì về chàng, chàng đã trở thành một người đàn ông nào khác với người thanh niên nàng đã yêu trong ba năm, và tối nay nàng chỉ muốn gặp chàng để nói lời từ biệt như hai người bạn chia tay nhau, nàng chỉ đến với đôi chút tò mò.

Khi mẹ chàng về, chàng đã quyết định xong.

— Mẹ, - chàng nói. - Con đi ngay bây giờ. Gloria vừa gọi đến. Nàng sẽ đến đây tối nay để từ biệt con nhưng con không muốn gặp nàng.

— Con đi ngay bây giờ ư?

— Vâng.

— Con nên ngủ đêm cuối cùng ở nhà này chứ? Alf sắp đi làm về. Ít nhất con cũng chờ anh con về để chia tay với anh con.

— Cho con đi, - chàng nói. Và chàng hôn lên hai má bà.

— Khoan đã, - bà cụ vội vã nói, - con quên cái túi vải.

Cũng như những lần trước đây, khi chàng còn đi học, và đi tập thể thao, đi đánh bóng rổ, và lần sau cùng, chàng rời nhà để đi vào quân đội, bà cụ lấy cái túi vải xanh đựng đồ đi tập của chàng và bỏ vào đó tất cả những gì bà nghĩ rằng chàng cần đến. Chỉ có khác là lần này bà bỏ vào chiếc quần cộc viền sa tanh, bộ quần áo lót mới, chiếc khăn tắm, đôi giày vải, đôi bút tất, mấy bộ quần áo lót còn nguyên bao ny lông buộc bộ đạo cạo râu, xà phòng cạo râu, xà phòng tắm. Rồi lấy sợi dây quai túi vào tay cầm chiếc vali.

Bà thở dài:

— Mẹ không biết rồi người ta sẽ nói những gì về nhà ta sau khi con đi. Chắc họ sẽ nói là lỗi tại mẹ vì mẹ không biết cách làm cho con sung sướng.

Sau khi con làm khổ Gloria đến như thế, mẹ nghĩ ít ra con cũng nên ở lại chờ nàng đến tối nay, từ biệt nàng, để cho nàng khỏi buồn.

— Mẹ, - chàng nói. - Cuộc sống khó khăn với tất cả mọi người... - Chàng hôn bà một lần nữa nhưng trước khi chàng kịp xách hai cái vali ra khỏi cửa, bà cụ nắm lấy cánh tay chàng.

— Có phải con trở về nước Đức vì người con gái ấy không? - Bà cụ hỏi chàng và Mosca thấy rằng nếu chàng trả lời là phải, lòng tự ái của mẹ chàng sẽ được ve vuốt, bà cụ sẽ đỡ khổ sở, vì ít nhất bà cụ cũng có quyền nghĩ rằng con bà bỏ đi vì yêu. Đó là quyền của đứa con trai khi nó yêu, khi nó trở thành đàn ông, ít nhất việc nó ra đi cũng không phải là lỗi tại bà. Xong chàng vẫn không thể nói dối.

— Con không nghĩ là con trở lại vì người con gái ấy, - chàng đáp. - Giờ này có thể nàng đã có vài chú lính khác rồi.

Khi nói ra sự thực ấy, chàng ngạc nhiên khi thấy lời chàng nói giả dối quá đi, như chàng cố ý nói như thế để làm cho mẹ chàng đau đớn thêm.

Mẹ chàng hôn chàng và buông cho chàng đi. Xuống đến phố, chàng nhìn lên và nhìn thấy bà cụ đứng sau cửa sổ, chiếc khăn tay đưa lên mắt. Chàng đặt chiếc vali xuống vỉa hè để vẫy tay chào bà lần cuối nhưng khi chàng ngừng lên, bà cụ không còn đứng đấy nữa. Sợ rằng bà cụ sẽ theo xuống và khóc lóc ở ngoài phố, chàng xách vali bước vội ra phố chính, nơi chàng có thể đón được tắc xi dễ dàng.

Nhưng thực ra mẹ chàng đang ngồi trong chiếc ghế bành, bà đang khóc, khóc vì xấu hổ, vì buồn rầu, vì đau đớn. Tự thâm tâm, bà cụ biết rằng nếu anh con trai mình chết ở một bãi biển xa xôi nào đó, nằm trong lòng đất một xứ lạ, chiếc thập tự trắng cắm trên mồ, nằm lẫn với cả ngàn người khác, nỗi đau buồn của bà chắc chắn sẽ lớn hơn. Nhưng trong nỗi buồn đau ấy sẽ không có niềm tủi hổ, và với thời gian qua, nỗi đau ấy sẽ dịu đi, mỗi lần nghĩ tới con, bà cụ sẽ cảm thấy kiêu hãnh.

Bà sẽ không buồn khổ như ngày nay khi biết rằng lần này con mình đi là đi mãi suốt đời nó. Và nếu nó chết, bà sẽ không bao giờ được khóc trên xác con, không được chôn con, không được mang hoa đến mồ con.

Trên chuyến tàu đưa chàng trở về đất địch, Mosca lơ mơ ngủ, người chàng lắc lư theo nhịp tàu chạy. Nửa thức, nửa ngủ, chàng đi trở về chỗ để hành lý và nằm dài trên ghế, đầu gối lên cái túi vải xanh đã theo chàng cả hơn mười năm nay. Năm đó, chàng nghe tiếng rên của người bị thương, tiếng hàm răng y đập lập cập vào nhau vì lạnh. Mosca trở dậy đi tới phần toa tàu của những người lính. Gần như tất cả đều ngủ, những ánh sáng của mấy cây nến vẫn chập chờn. Mulrooney, nằm co quắp trên ghế, ngáy ròn. Hai chú lính ngồi gần đó, hai cây súng đặt bên cạnh, đang đánh bài và chia nhau uống một chai rượu nhỏ.

— Cho tôi mượn cái mền đắp cho người bị thương. - Mosca nói. - Hẳn lạnh.

Một chú lính ném cho chàng cái mền.

— Cảm ơn. - Mosca nói.

Chú lính nhún vai:

— Không có gì. Tôi phải thức để canh thẳng chó đẻ này.

Mosca nhìn xuống bộ mặt đang ngủ say của Mulrooney. Bộ mặt đó vô hồn. Bỗng đôi mắt gã từ từ mở và nhìn thẳng vào mặt chàng, như cặp mắt của loài dã thú. Trong khoảnh khắc thời gian trước khi đôi mắt gã nhắm lại, Mosca cảm thấy như ánh mắt, đó rất quen thuộc với chàng, và chàng nghĩ: Mà y khổ rồi, đồ khốn nạn.

Chàng đi trở lại và phủ cái mền lên người ông Gerald. Lát sau, nằm dài trên ghế, chàng ngủ ngay và không mộng mị cho đến lúc con tàu đến Frankfort và có người lay mạnh đánh thức chàng.

Mặt trời buổi sáng đầu tháng sáu chiếu trên nhà ga mất mái, làm nó biến thành một sân vận động lộ thiên, khi Mosca bước ra khỏi toa tàu. Chàng hít một hơi dài không khí mùa xuân, mới tới đây chàng đã ngửi thấy mùi khói bốc lên từ những khu đổ nát của thành phố trong kia. Dọc theo các toa chàng thấy nhiều toán lính đứng sắp hàng. Cùng những nhân viên dân chính, chàng đi theo một người hướng dẫn đến chiếc xe buýt đậu chờ bên ngoài.

Họ đi qua đám đông những người chinh phục, như ngày xưa những người giàu sang vẫn đi như thế qua những đám người nghèo khổ, đi mà không cần nhìn ai hết, đi mà biết chắc rằng một lối đi luôn luôn mở rộng trước mặt mình. Những kẻ bị chinh phục, trong những bộ y phục cũ rách, nhàu nát, những thân hình gầy guộc và những bộ mặt hốc hác, trông giống như đám đàn ông, đàn bà quen sống suốt đời trong những nhà tế bần, ăn cháo bố thí và họ ngoan ngoãn tránh ra hai bên, nhìn ngậy với những đôi mắt thèm muốn những người Mỹ ăn no, mặc ấm, béo tốt, hồng hào.

Đoàn người từ trên tàu xuống bước vào một công viên rộng trước nhà ga. Đối diện với chỗ họ đứng là Câu lạc bộ Hồng Thập Tự. Nhiều lính Mỹ trong bộ đồ trận xanh lá cây đã đứng chực trên bậc cửa hội quán. Những khách sạn mới sửa lại viền quanh công viên, quân chiếm đóng và những nhân viên hành chính ngụ trong những khách sạn này. Những chiếc xe quân sự và xe tắc xi qua lại đầy đường. Tuy buổi sáng hãy còn rất sớm nhiều binh sĩ đã ngồi trên những chiếc ghế gỗ đặt quanh nhà ga, mỗi anh có một nạng Đức với chiếc vali nhỏ cố hữu ngồi cạnh. “Vẫn y như cũ, Mosca nghĩ,

không có gì thay đổi.” Những lính Mỹ nhà ga đón những chuyến tàu như ở Hoa Kỳ những cô vợ trẻ ở ngoại ô đến nhà ga đón chồng họ đi làm ở thành phố về. Các chú lính đến đây chọn những thiếu nữ thiếu phụ Đức vừa mắt họ, ngỏ lời đề nghị với những câu tiếng Mỹ pha tiếng Đức hổ lốn cùng những mức độ sống sượng hoặc nhiều hoặc ít. Và những người phụ nữ của xứ bị chiếm đóng này có quyền lựa chọn một trong hai đường, một là ngồi co ro hoặc nằm co quắp suốt một đêm lạnh trong nhà ga không có mái này để chờ con tàu sáng mai hai là có một bữa ăn ngon, có rượu, có thuốc lá, có một chiếc giường ấm để ngủ qua đêm. Tất nhiên là trong đêm đó các nàng phải có sự đền đáp nhưng mà cẩn thận một chút thì cũng chẳng có gì đáng ngại. Thường thì con đường tốt vẫn được chọn.

Trên khắp tất cả những đường phố chung quanh công viên này đều có những tên buôn bán chợ đen và bọn trẻ con rình rập ăn cắp giạt đồ của những chú lính ngờ nghệch từ những khu chợ đi ra hai tay ôm đầy nịch những túi đầy căng nứt những kẹo, thuốc lá, xì phòng, cà phê, rượu, mặc dầu những chú lính no đủ này vẫn ôm cẩn thận những túi giấy ấy, cẩn thận còn hơn cả những lão già đi tìm vàng ngày xưa ôm những bọc vàng.

Trong lúc đứng chờ bước lên xe buýt. Mosca cảm thấy có một bàn tay người đặt lên cánh tay chàng. Quay lại, chàng nhìn thấy một khuôn mặt đẹp, xương xẩu nằm dưới vành mũ Wehrmacht, chiếc mũ của Không quân Đức Quốc xã từ sau chiến tranh trở thành thứ mũ thông dụng của người đàn ông Đức.

Người thanh niên Đức hỏi nhanh chàng:

— Có đô la Mỹ không?

Mosca lắc đầu và quay đi. Một lần nữa chàng thấy bàn tay nắm lấy tay áo chàng.

— Thuốc lá?

Mosca bắt đầu bước lên bục xe, bàn tay níu chàng lại.

— Có gì không? Có muốn bán gì không?

Mosca nói cộc lốc bằng tiếng Đức:

— Buông tay ra, mau.

Người này bước xuống ngạc nhiên, trong cặp mắt y sáng lên cái nhìn vừa thù hận, vừa khinh bỉ.

Mosca đi vào xe và ngồi xuống. Qua cửa xe, chàng thấy người thanh niên đứng dưới vỉa hè nhìn chàng và bộ quần áo gabardine xám, màu trắng tinh của chiếc sơ mi y bận và chiếc ca vát kẻ vạch y mang trước ngực cùng đôi mắt khinh bỉ của y làm cho Mosca trong một lúc, ao ước chàng còn mặc bộ quân phục xanh lá cây cũ của chàng.

Chiếc xe buýt chậm chậm đưa họ đi xa nhà ga rồi rẽ vào một đường nhỏ cạnh công viên. Xe đưa họ vào một thế giới khác hẳn. Công viên này và những toà nhà viền quanh nó như một pháo đài nằm giữa một vùng hoang vu, ra khỏi đó là cảnh hoang tàn, đổ nát đến tận chân trời xa, trên đó chỉ còn những bức tường cháy đổ, vài khung cửa hở hang không dẫn vào đâu hết, những bộ xương bằng sắt giơ những cánh tay khẳng khiu còn vướng những tảng gạch, xi măng lên trời, vài mảnh kính còn dính vào đó như vài miếng da chưa tróc hẳn.

Chiếc buýt thả gần hết những nhân viên dân chính ngồi trên xe ở nhiều trạm đỗ rồi đi thẳng tới phi trường Wiesbaden với Mosca và vài sĩ quan. Mosca và ông Gerald là hai nhân viên dân chính được quyền đi ngay khỏi Frankfort, tất cả những người kia phải ở lại thành phố này đợi lệnh.

Sau khi trình giấy tờ ở phòng kiểm soát sân bay, Mosca phải ngồi chờ tới sau bữa ăn trưa mới có máy bay đi Bremen. Và khi chiếc máy bay chạy mau trên đường bay để bốc lên. Mosca không có qua một cảm giác gì về việc chàng sắp bay bổng, chàng gần như không tin rằng máy bay lại có thể rời khỏi mặt đất này. Chàng thản nhiên nhìn mặt đất xa dần, xa dần cho đến lúc lục địa trở thành một thung lũng nâu thẫm không có đáy.

Giờ đây khi chàng sắp tới nơi đến cuối cùng của chàng, khi chuyến trở về của chàng sắp hoàn tất, chàng hồi tưởng lại vài tháng trời chàng sống ở nhà và cảm thấy khó chịu. Chàng lơ mơ cảm thấy chàng có tội đối với sự kiên nhẫn và tình yêu thương những người trong gia đình đã dành cho chàng. Nhưng chàng tuyệt nhiên không có qua một chút ước mong sẽ gặp lại mẹ và anh. Chàng chỉ thấy máy bay quá chậm, nó như treo lơ lửng vĩnh

viễn trong bầu trời mùa xuân trong vắt và mênh mông vô hạn. Lúc ấy, chàng mới biết rằng sự thật mà chàng đã nói với mẹ chàng trước phút ra đi, thật ra chỉ là một lời nói dối. Quả thật chàng trở lại vì người con gái Đức ấy như bà mẹ chàng đã nghi ngờ, nhưng chàng trở lại mà không hy vọng gì sẽ tìm lại được nàng, chàng trở lại mà không hề tin rằng họ lại gặp nhau, lại sống với nhau như xưa, sau từng ấy tháng trời xa cách, chàng trở lại bởi vì chàng bắt buộc phải trở lại lục địa này. Trở lại bằng mọi giá, mọi cách. Chàng không chờ đợi sẽ gặp lại nàng chờ chàng ở đó cũng như khi chàng đã bỏ nàng ở lại giữa rừng hoang, bỏ nàng bị thương nặng, không thức ăn, không cách nào có thể ra khỏi rừng không có một thứ vũ khí nhỏ để tự vệ chống lại loài dã thú. Khi nghĩ như thế chàng cảm thấy một cơn đau thương chảy trong máu chàng, ứa đầy miệng chàng. Chàng nhìn thấy rõ ràng thân thể nàng, khuôn mặt nàng, màu tóc nàng, và sau cùng đây cũng là lần đầu tiên, chàng nhớ đến tên nàng, chàng nhớ nàng mạnh đến nỗi gần như là chàng kêu to tên nàng.

Trụ sở cảnh sát nổ tung vào trưa mùa hạ nóng nực cách đây gần một năm. Lúc ấy Mosca đang ngồi trong chiếc xe Jeep đậu ở đường Hoch Álee, cảm thấy mặt đất rung chuyển. Người sĩ quan mà chàng đang đợi, một Trung úy vừa mới từ Hoa Kỳ đến, lên xe vài phút sau và Mosca lái xe về Bộ chỉ huy Quân chính. Tại đây người ta la lên với họ tin nổ ở Bộ tư lệnh Cảnh sát và Mosca lái xe thẳng đến đó. Quân cảnh đã chặn mọi ngã đường vào khu vực này. Mosca và viên Trung úy xuất trình giấy tờ, xe họ được qua.

Toà nhà đồ sộ sơn xanh lá cây nằm trên khoảng đất cao nhất, ở đầu đường Am Vald Strasse. Đó là một toà nhà nhiều tầng, lớn và vuông, có một khoảng sân trong để đậu xe. Khi họ đến nơi, đám nhân viên dân chính người Đức vẫn còn tiếp tục dẫm nhau ra khỏi toà nhà, mặt và y phục họ bị vôi bột phủ trắng. Vài phụ nữ ngất vì kích động. Họ được Quân cảnh đưa ngay đi xa toà nhà, vẫn im lặng, như không có gì xảy ra cả.

Mosca đi theo viên Trung úy vào một cửa nhỏ bên cạnh. Bên trong cửa này ngập đầy vôi gạch. Họ leo qua đó để vào sân trong.

Khoảng sân rộng trong toà nhà giờ đây trở thành một núi vôi gạch, những mui xe Jeep, xe vận tải, nhô lên đây đó như những cột buồm, những ống khói tàu chìm trong một biển nước đặc sệt. Cả bức tường che phủ ba tầng lầu bị sức nổ phá sập, ngừng nhìn lên Mosca thấy những bàn viết, ghế ngồi, tủ giấy, đồng hồ ngổn ngang trong những văn phòng trên đầu chàng.

Mosca nghe thấy một âm thanh chưa từng nghe thấy bao giờ một âm thanh đặc biệt của những thành phố trên lục địa này. Âm thanh ấy như cùng đến từ khắp hướng, một âm thanh nhỏ, trầm, đều đều như tiếng kêu của thú vật chứ không phải của người. Chàng tìm ra nơi phát ra âm ấy, và vừa trèo, vừa chui, vừa bò, vừa nhảy, chàng đến gần để nhìn thấy cái gáy đỏ ửng được bao quanh bởi một cổ áo đồng phục cảnh sát Đức thò ra, từ dưới một đồng gạch. Người nằm đó đã chết rồi nhưng tiếng kêu phát ra từ trong cơ thể của nạn nhân. Mosca và viên Trung úy cố gắng bới gạch để kéo xác nạn nhân ra nhưng họ bới được một viên gạch thì có tới năm bảy viên khác bên trên rơi xuống. Viên Trung úy chui ra để gọi người vào tiếp tay.

Người cấp cứu bắt đầu vào đây sân. Những bác sĩ đến từ bệnh viện căn cứ binh lính, người khiêng cáng Đức, lao công khiêng từng xác nạn nhân ra ngoài, Mosca theo họ ra phố.

Trong phố không khí dễ thở hơn, xe cứu thương xếp thành hàng dài bên kia đường, những xe cứu hỏa Đức sẵn sàng can thiệp. Vôi gạch vụn được đổ lên những xe vận tải. Trên vỉa hè trước cửa toà nhà có đặt vài cái bàn để làm văn phòng chỉ huy, Mosca nhìn thấy ông Đại tá của chàng đang sốt ruột đứng chờ lính mang ghế đến giữa đám sĩ quan phụ tá của ông. Chàng mỉm cười khi thấy họ đều cẩn thận đội mũ sắt. Một sĩ quan vẫy chàng đến gần.

— Anh lên gác Phòng Tài liệu mật của mình, - người sĩ quan tháo dây lưng có súng lục y đang đeo đưa cho chàng. - Nếu lại nổ cổ mà chuồn. Nghe không?

Mosca vào toà nhà. Chàng chậm chậm lên cầu thang đầy vôi gạch. Vừa đi chàng vừa ngừng đầu nhìn quanh, cẩn thận tránh đi dưới những chỗ trần nhà rạn nứt có vẻ muốn sập xuống.

Phòng Tài liệu mật nằm ở giữa hành lang. Mở cửa nhìn vào chằng thấy nó chỉ còn có nửa phòng, nửa phòng kia đã bay xuống dưới sân. Gần như trong phòng chẳng có gì đáng kể. Tất cả chỉ còn một tờ giấy duy nhất. Nhưng ngồi đây không trông rõ được cảnh bi thảm diễn ra bên dưới.

Ngồi thoải mái trong lòng chiếc ghế xoay chằng rút điều xì gà trong túi áo ra châm lửa. Chân chằng chạm một vật gì lăn tròn trên sàn, nhìn xuống chằng ngạc nhiên khi thấy hai chai bia cạnh nhau. Chằng nhặt một chai lên, chai đó dính đầy bụi vôi nhưng vẫn còn nguyên. Chằng mở nút chai vừa uống vừa hút xì gà, vừa ngắm cảnh cấp cứu và cảnh người chết bên dưới.

Bỗng chằng nghe thấy tiếng chân người đi ngoài hành lang. Chằng rời ghế đi ra cửa nhìn xem. Từ cầu thang nhỏ tối om ở tít đầu hành lang một dây đàn ông, đàn bà người Đức đi ngang qua mặt chằng. Họ là những nhân viên dân chính bị kẹt trong một căn phòng nào đó bây giờ mới dặt nhau ra được. Họ đi hàng một trên hành lang, họ không nhìn thấy chằng, họ như mù và mất hồn vì cơn kích động và sợ hãi. Người đi sau cùng là một thiếu nữ mảnh mai bận quần kaki và áo len. Khi gần tới chỗ Mosca đứng nàng lão đảo rồi ngã xuống. Không có ai quay lại đỡ nàng, bọn người đi trước dường như không ai biết rằng đằng sau còn có người, Mosca bước ra đỡ nàng dậy. Nàng đưa tay lên mắt rồi cứ thế cúi đầu đi. Nàng sẽ đi thẳng và đi vĩnh viễn ra khỏi cuộc đời chằng nếu Mosca không đưa bàn tay cầm chai bia ra trước mặt nàng.

Nàng ngừng đầu lên và Mosca thấy mặt nàng, cô nàng trắng như tờ giấy, đôi mắt nàng mở to vì kích động. Nàng nói bằng tiếng Đức, giọng như khóc:

— Cho tôi xin, tôi xin...

Mosca hạ tay xuống và nàng đi qua mặt chằng trên hành lang. Nhưng chưa được vài bước, nàng lại ngã vào tường.

Mosca tới gần. Mắt nàng vẫn mở. Không biết phải làm gì, chằng đưa miệng chai bia vào miệng nàng nhưng nàng lắc đầu.

— Không, - nàng vẫn nói bằng tiếng Đức, - chỉ vì tôi sợ quá nên không đi được.

Chàng nghe trong giọng nói của nàng có âm thanh xấu hổ và nàng nói thật nhỏ, chàng chỉ vừa đủ nghe để hiểu nàng nói gì. Tiếng Đức của chàng không khá lắm. Chàng châm điếu thuốc lá, đặt vào giữa vành môi nàng rồi cúi xuống bồng nàng vào phòng, đặt nàng ngồi lên ghế.

Mosca mở chai bia thứ hai và lần này nàng chịu uống một chút. Phía dưới việc cấp cứu tấp nập. Các bác sĩ làm việc tíu tít, đám y tá nâng những bình huyết thanh quỳ gối trên gạch vụn, nhiều xác người phủ đầy bụi đất được khiêng ra cửa.

Người thiếu nữ chuyển mình trên ghế nói:

— Bây giờ tôi đi được rồi.

Nàng muốn đi như Mosca đứng chặn cửa. Mosca nói bằng thứ tiếng Đức vụng về của chàng:

— Cô chờ tôi bên ngoài nghe.

Nàng lắc đầu.

— Cô cần chút rượu mạnh, rượu thật mạnh, uống cho ấm, cho tỉnh lại.

Nàng lại lắc đầu.

— Chuyện đừng dẫn mà. Không có gì bậy bạ đâu... - Chàng đổi sang tiếng Mỹ, - tôi nói thật, tôi thề độc...

Với một cử chỉ khôi hài, chàng đặt chai bia lên ngực, chỗ trái tim. Nàng mỉm cười và chạm nhẹ vào người chàng khi lách mình qua cửa. Chàng đứng nhìn theo bóng dáng mảnh dẻ của nàng, đi chậm nhưng chắc chắn, xa dần trên hành lang để xuống cầu thang đầy vôi gạch..

Mối tình của họ bắt đầu như thế, trong lúc những xác chết người chinh phục cũng như kẻ bị chinh phục cùng chết cứng như nhau được khiêng đi dưới chân họ. Mosca cảm thấy xúc động đến thương hại và một niềm thương yêu hiền dịu kỳ lạ trước tấm thân mảnh mai và khuôn mặt gầy guộc của nàng. Buổi tối trong căn phòng nhỏ của chàng, họ nghe nhạc phát ra từ cái máy radio nhỏ xíu, họ uống chai rượu ngọt, và khi nàng định về, chàng tìm hết lý do này đến lý do khác để giữ nàng ở lại. Cho đến lúc sau giờ giới

nghiêm nàng đành phải ở lại. Nàng không để cho chàng hôn nàng suốt buổi tối.

Nàng cởi y phục ở dưới mền trong lúc chàng hút thuốc lá cuối cùng và uống ly rượu cuối cùng. Khi chàng nằm xuống cạnh nàng, nàng quay lại chàng với một sự nồng nàn làm chàng ngạc nhiên và hào hứng.

Nhiều tháng sau nàng nói với chàng là trước đêm đó, nàng không gần đàn ông đến cả gần một năm trời. Khi nghe nàng nói câu đó chàng cười, nàng cũng mỉm cười. Nếu đàn ông mà nói như thế, ai cũng thương hại, nhưng đàn bà mà nói, người ta lại cười.

Nhưng chàng đã hiểu ngay từ đêm đầu tiên đó và từ ấy chàng còn hiểu nhiều chuyện khác nữa. Chàng hiểu là nàng sợ hãi chàng, vì chàng là kẻ thù, những tiếng nhạc radio êm ái, những chất rượu nóng, những điếu thuốc lá quý báu làm thần kinh êm dịu, những chiếc bánh sandwich đầy thịt chàng mua của lão Trung sĩ giữ phòng ăn của sĩ quan những xa xỉ phẩm mà đã quá lâu rồi nàng không được hưởng, đã phối hợp với dục tình trong nàng. Họ đã chơi để quên lãng thời gian cho đến lúc họ biết rằng đêm đã quá khuya nàng không thể ra về được nữa. Trò chơi đó không làm tổn hại gì đến đêm vui của họ, có lẽ vì thế xác họ thích hợp với nhau, và đêm trôi qua trong một khoái lạc dài. Cho đến khi đêm gần hết, trong không gian xám của giờ trước bình minh, nàng ngủ, chàng thức nằm hút thuốc lá, Mosca nghĩ, mình phải giữ mãi cho mình người con gái này, và chàng vừa trù mẫn, vừa thương hại, nổi thương mẫn chen lẫn đôi chút hổ thẹn, nghĩ đến chàng đã hành hạ nàng như thế nào trong đêm qua.

Buổi sáng hôm sau khi Hella tỉnh giấc nàng sợ hãi. Trong vài giây nàng không biết là nàng đang nằm ở đâu và tại sao nàng lại nằm đây trong căn phòng hoàn toàn xa lạ này. Khi nhớ lại nàng hổ thẹn vì nàng đã chịu đầu hàng quá dễ dàng, quá lộ liễu, kẻ thù. Nhưng chân nàng vướng với chân Mosca trong chiếc giường chật làm cho toàn thân nàng tràn đầy một khoái cảm ấm áp.

Nàng nhồm mình để nhìn mặt Mosca, hổ thẹn nhớ lại rằng nàng đã thực sự không nhớ rõ nét mặt chàng, không biết chắc mặt chàng ra làm sao.

Vành môi kẻ thù mỏng và gầy như khắc khổ, khuôn mặt hẹp và cứng cõi, ngay cả trong lúc ngủ say, nét mặt ấy cũng không thoải mái. Người chàng cứng nhắc trên chiếc giường chật và chàng ngủ thật êm, gầy như không thở, làm cho nàng nghĩ đến chuyện hay là chàng giả vờ ngủ, chàng đang nhìn nàng qua rèm mi, chàng đang ngắm, nàng ngắm chàng.

Hella lặng lẽ ra khỏi giường và yên lặng bận y phục. Nàng đói, và nhìn thấy gói thuốc lá của Mosca để trên bàn, nàng rút ra một điếu. Khói thuốc ấm và ngọt. Nhìn qua cửa kính và không nghe qua một tiếng động nào dưới đường, nàng biết rằng buổi sáng còn rất sớm. Nàng muốn ra khỏi đây nhưng cùng một lúc lại hy vọng chàng còn vài hộp thực phẩm trong phòng và sẽ tặng nàng một hộp nếu chàng thức. Nàng nghĩ, với một chút xấu hổ ranh mãnh, rằng nàng xứng đáng được chàng tặng như thế.

Nàng liếc nhìn vào giường và giật mình khi đôi mắt anh chàng Mỹ đã mở và đang thản nhiên nhìn nàng. Nàng đứng lên ngượng nghịu một cách lố bịch giơ tay ra để chào từ biệt chàng. Chàng cười, đưa tay ra nắm lấy nàng, kéo nàng xuống giường. Chàng nói, giọng chế nhạo, bằng tiếng Mỹ:

— Chúng mình thương yêu nhau, đâu có thể chia tay như thế được.

Nàng không hiểu nhưng nàng biết là chàng nhạo nàng và nàng giận. Nàng nói bằng tiếng Đức:

— Tôi phải đi.

Nhưng chàng không chịu buông nàng ra và nói:

— Cho điếu thuốc.

Nàng châm điếu thuốc cho chàng. Chàng ngồi lên trong giường để hút thuốc, tấm mền rời khỏi người chàng và nàng nhìn thấy vết sẹo dài chạy từ bụng chàng lên đến đầu vú bên trái của chàng. Nàng hỏi bằng tiếng Đức:

— Chiến tranh à?

Chàng cười, chỉ tay vào nàng đáp:

— Tại em.

Trong một lúc, Helle tưởng như chàng kết tội chính cá nhân nàng và nàng quay mặt đi để khỏi phải nhìn chàng.

Chàng nói bằng thứ tiếng Đức vụng về:

— Em đói không?

Nàng gật đầu. Chàng nhảy ra khỏi giường. Với một vẻ hồ thẹn và Mosca thấy là buồn cười và đáng yêu, nàng cúi mặt nhìn xuống suốt lúc chàng đứng cạnh giường bận quần áo.

— Nằm vào giường đi, ngồi làm gì cho lạnh.

Bận quần áo xong và khi sẵn sàng ra khỏi phòng, chàng bảo nàng:

— Anh chạy đi mua bánh về chúng mình cùng ăn.

Nàng không để lộ gì là nàng hiểu nhưng chàng biết rằng vì một lý do riêng nào đó, nàng không chịu nằm trở vào giường nữa. Chàng nhún vai và chạy ra khỏi phòng, chạy mau xuống cầu thang, ra sân nhảy lên chiếc Jeep lái vèo đến phòng ăn mua một bình cà phê, vài chiếc bánh sandwich trứng. Trở về phòng, chàng thấy nàng vẫn bận nguyên y phục ngồi bên cửa sổ. Chàng đưa bánh cho nàng và họ uống cà phê. Nàng đưa cho chàng một chiếc bánh nhưng chàng lắc đầu. Chàng thích thú thấy rằng sau cử chỉ mời bánh do dự đó, nàng không mời chàng ăn nữa.

Chàng hỏi bằng tiếng Đức:

— Tối nay em lại đến chứ?

Nàng lắc đầu. Họ nhìn nhau, chàng không có qua một nét xúc động nào trên mặt. Qua nét mặt ấy, nàng hiểu rằng chàng sẽ không hỏi nàng lần thứ hai câu chàng vừa hỏi. Chàng đã sẵn sàng gạt nàng ra khỏi tâm trí của chàng, sẵn sàng làm cho đêm họ vừa sống với nhau trở thành không là gì cả. Nàng nghĩ rồi nói: “Đêm mai”, và mỉm cười. Nàng uống hớp cà phê cuối cùng, cúi xuống hôn chàng và đi.

Nàng kể lại với chàng tất cả những chuyện ấy sau đó. Không biết là sau ba tháng, hay sau bốn tháng? Chỉ biết đó là một thời gian thoả mãn dài, thời gian đầy những khoái lạc vật chất và dễ chịu. Đến một ngày đi vào phòng, chàng thấy nàng ngồi trong tư thế cố điển của những người vợ hiền, mạng lại một đồng bít tất rách.

— A... - Chàng nói bằng tiếng Đức, - cô nàng dịu hiền.

Hella mỉm cười e lệ và nhìn đắm vào mắt chàng như muốn đọc thấy trong đó tâm trạng của chàng, để biết chàng nghĩ gì trước cảnh nàng ngồi làm việc như một người vợ hiền như thế này. Đó là giai đoạn đầu tiên của chiến dịch làm cho chàng không muốn bỏ nàng, giữ chàng ở lại trên xứ sở kẻ thù của chàng. Tuy rằng chàng hiểu rõ như thế nhưng chàng không cảm thấy khó chịu gì hết.

Rồi sau đó nàng thử tấn công bằng chiến thuật trực diện, bằng võ khí từng được thử thách nhiều lần, và đã tỏ ra thành công - nàng đã có thai. Nhưng chàng không tỏ ra căm giận, không thương hại, chỉ bực mình. Chàng nói:

— Cho nó ra. Anh sẽ đưa em đến bác sĩ.

Hella lắc đầu nói:

— Không. Em muốn có con.

Mosca nhún vai:

— Anh phải về nước. Không gì có thể giữ anh ở lại đây được.

— Không sao, - nàng nói. Nàng không có một hành động thương thảo nào hết. Nàng trao thân trọn vẹn cho chàng trong tất cả mọi chuyện, bằng tất cả mọi cách.

Cho đến một ngày, dù biết là mình nói dối, Mosca cũng vẫn phải nói:

— Anh sẽ trở lại.

Nàng nhìn chàng chăm chú, nàng biết chàng nói dối và chàng thấy là nàng biết. Và đó chính là lầm lỗi đã làm cho tất cả vụ này xảy ra. Bởi vì trong những ngày sau đó chàng luôn luôn nhắc lại lời dối trá ấy. Đôi khi chàng nhắc lại trong men rượu trong cơn hào hứng của cuộc say, đến nỗi cả nàng và chàng cùng tin đó là chuyện thật. Nàng tin với một niềm tin nội tâm bướng bỉnh mà nàng có đối với rất nhiều chuyện.

Ngày cuối cùng chàng vào phòng và thấy nàng đã soạn xong túi quân trang cho chàng. Cái túi dựng thẳng bên cửa sổ, như một thẳng bù nhìn màu xanh căng phồng. Lúc đó là sau bữa ăn trưa và ánh sáng của những tia

sáng màu vàng thán Mườì tràn đầỵ gian phòng. Chiếc vậ tải chở chàng ra bến tàu sẽ chuyể bánh vào giờ ấn tối.

Chàng kinh sợ khoảng thời gian chàng phải sống với nàng từ lúc này đến khi lên xe ra đi, chàng nói:

— Chúng mình đi chơi một vòng.

Nàng lắc đầu ra hiệụ cho chàng đến gần. Chàng nhìn thấy vòng bụng của nàng đã nở lớn với đứạ con nằm trong đó của nàng. Chàng không cảm thấy ham muốn nhưng vẫn cố tặ ép cho đến khi ham muốn đến và cảm thấy xấu hổ vì sự nồng nàn khẩn cấp của nàng. Khi sắp đến giờ ấn tối, chàng bận y phục rồi nói:

— Anh muốn em đi ngay bây giờ. Anh không muốn em chờ đến lúc xe đến.

— Vâng, - nàng nói với vẻ phục tùng, rồi nàng thu lượm quần áo thành một bó, bỏ vào cái vali nhỏ.

Trước khi nàng đi, chàng cho nàng tất cả số thuốc lá và số tiền Đức chàng có, rồi hai người cùng ra khỏi toà nhà. Trên hè phố, chàng nói: “Chào em”, và hôn nàng. Chàng thấy nàng không còn nói đượ nữa vì nước mắt chảy ràn rạ trên má nàng nhưng nàng vẫn đi thẳng người trên hè phố, nàng đi xuôi đườg Contres Carpe để tới Wald Strasse. Nàng đi không nhìn thấy gì hết, không một lần quay nhìn trở lại.

Chàng đứng nhìn nàng mãi cho đến lúc nàng đi khuất, lòng tin chắc rằng đây là lần cuối cùng chàng nhìn thấy nàng. Chàng cảm thấy một nỗi dễ chịu mơ hồ vì chuyện này như thế là đã xong đã hết, xong và hết một cách dễ dàng, không có gì lôi thôi rắc rối. Rồi chàng nhớ lại lời nàng đã nói trong mấỵ đêm trước đó, những lời mà chàng không thể không tin là nàng nói thật: “Đừng lo cho em, cũng đừng lo cho đứạ nhỏ. Anh đừng nghĩ rằng anh có lỗi, nếu anh không trở lại. Con chúng ta sẽ làm cho em sung sướng, nó sẽ nhắc nhở em nhớ mãi chúng ta đã sống hạnh phúc với nhau đến chừng nào. Và anh đừng trở lại vì em, nếu anh không muốn trở lại.”

Lúc đó chàng bực bội vì điều mà chàng cho rằng thanh cao giả dối trong lời nói của nàng. Nhưng nàng nói tiếp: “Em sẽ chờ anh ít nhất là một năm,

có thể là hai năm. Nhưng nếu anh không trở lại, em cũng vẫn sung sướng. Em sẽ tìm một người đàn ông khác và sẽ sống cuộc đời của em, người ta ai cũng như thế cả. Em không sợ hãi đâu, em không sợ em sẽ có con hoặc em phải nuôi con một mình. Anh có hiểu rằng em không sợ hãi hay không?.”

Và khi đó chàng hiểu. Chàng hiểu rằng nàng không hề sợ hãi bất cứ một nỗi đau đớn hay buồn khổ nào mà chàng có thể gây ra cho nàng, hoặc sự tàn nhẫn hay sự thiếu vắng yêu thương, trù mến vốn là một phần trong con người chàng. Nhưng trên tất cả những cái đó, có một điều chính là nàng không hiểu, và điều đó lại chính là điều chàng thèm muốn nhất. Đó là điều nàng không hề sợ hãi con người nội tâm của chính nàng, đó là điều nàng chấp nhận sự tàn ác và hờn giận của cuộc sống chung quanh và nàng vẫn vững tin ở việc đem tình yêu cho người khác. Chàng hiểu rằng nàng buồn cho chàng nhiều hơn là buồn cho nàng.

Mosca để cho người khuân vác Đức xách vali của chàng ra khỏi máy bay. Chàng nhìn thấy Eddie Cassin đi qua sân bay để đến gặp chàng. Họ bắt tay nhau và Eddie Cassin nói thản nhiên có ngữ điệu, trân trọng, xúc động chân thật như anh luôn luôn dùng đến trong những trường hợp anh cảm thấy không được tự nhiên.

— Rất vui được gặp lại anh, Walter.

Mosca đáp:

— Cảm ơn đã mất công tìm việc và lo giấy tờ để tôi có thể đến được đây.

— Có gì đâu, - Eddie Cassin nói. - Tôi cũng muốn chúng ta gặp lại nhau. Bọn mình đã sống những ngày đáng sống với nhau.

Eddie Cassin xách một vali, Mosca xách chiếc vali và cái túi vải xanh, họ đi bên nhau ra khỏi sân bay.

Eddie nói tiếp:

— Bọn mình về văn phòng tổ uống ly rượu mừng tái ngộ và gặp vài anh em mình ở đó. - Anh đặt tay trái lên vai Mosca và nói bằng một giọng tự nhiên. - Bạn thân mến cậu đến đây tôi rất thích. Cậu có biết không?

Trong giây phút đó Mosca cảm thấy cái mà chàng đã không cảm thấy trong lần chàng đến nhà chàng trước đây: đó là cái cảm giác thực sự đến nơi, thực sự về tới điểm cuối cùng của mình.

Họ đi ven một hàng rào dây thép tới một toà nhà gạch nhỏ nằm tách biệt trong một góc căn cứ.

Eddie nói:

— Ở đây mình là vua, là chúa. Đây là Sở Nhân viên Dân Chính, mình là Phụ tá trưởng, mình chỉ khoái lái máy bay, cả ngày bay trên trời. Năm trăm người Kốt coi mình là ông Trời, trong số năm trăm đó có một trăm năm mươi chị là phụ nữ. Walter, cậu nghĩ sao về cuộc sống ở đây của tôi, hả?

Toà nhà gạch chỉ có một tầng. Văn phòng rộng bên ngoài cùng tấp nập những thư ký Đức bận rộn đi qua, đi lại. Một nhóm người Đức khác đang chờ đến lượt xin vào việc làm như thợ máy, phụ bếp, hầu bàn trong phòng ăn, tạp dịch trong nhà. Họ là những người đàn ông bề ngoài có vẻ hung dữ, bà già, thanh niên, một số lớn là thiếu nữ, trong số đó có nhiều cô gái rất đẹp. Tất cả đều nhìn Eddie khi anh đi ngang.

Eddie mở một cánh cửa văn phòng bên trong. Văn phòng này kê hai bên bàn giấy đối diện nhau. Một mặt bàn hoàn toàn trống, không có một tờ giấy nào, trên bàn chỉ có tấm bảng tên “Trung tá A. Forte, Trưởng sở NVDC”. Mặt bàn bên kia đầy ngập những thứ giấy tờ hồ sơ, bảng tên để trên bàn này gần như chìm ngập trong biển giấy tờ ấy. Bảng tên này ghi “O.E. Cassin, Phụ Tá Trưởng Sở NVDC”. Trong góc phòng là bàn một cô thư ký đánh máy. Cô này to lớn và rất xấu. Cô ta chỉ ngừng tay gõ máy vừa đủ để nói với Eddie:

— Trung tá vừa gọi điện thoại cho ông. Trung tá dặn ông gọi lại cho Trung tá.

Eddie nháy mắt với Mosca và nhắc ống điện thoại. Trong lúc Eddie nói chuyện, Mosca châm một điếu thuốc lá, nhìn quanh và cố trấn tĩnh sự xúc động trong chàng. Chàng cố gắng không nghĩ đến Hella, và để không nghĩ đến Hella, chàng chú ý nhìn Eddie. Chàng thấy Eddie không thay đổi chút nào. Eddie có mái tóc xám, hơi rối, trên khuôn mặt có vành môi rung động như môi con gái, sống mũi dài, cái cằm bạnh và cương nghị. Màu xám của mái tóc như có ảnh hưởng tới màu da mặt của Eddie. Nét mặt và con người của Eddie làm cho người nhìn có ấn tượng nhìn thấy sự trẻ trung và một cảm tình nồng nàn đến ngây thơ. Nhưng Mosca biết rằng khi Eddie say rượu, vành môi mỏng của anh ta sẽ mím lại thành một đường tàn nhẫn, khuôn mặt anh trở thành già và đều cáng. Và bởi vì sự tàn nhẫn và đều

cánh của Eddie thực sự không có sức mạnh hậu thuẫn nên bọn đàn ông bạn hữu của anh ta, Mosca cũng như nhiều người khác, thường cười nhạo mỗi lần anh ta tỏ ra tàn nhẫn và đếu cáng. Eddie thường khoả lấp sự tàn nhẫn và đếu cáng của anh trên những người đàn bà chẳng may là tình nhân của anh lúc đó. Mosca có nhận định rất đúng về Eddie: một thằng đếu rất cần đàn bà và rất đếu với đàn bà, một gã đàn ông nát rượu, lè nhè khi say, một tên bạn tốt dám làm đủ mọi chuyện vì bạn, cho bạn. Và Eddie đã tỏ ra tử tế đủ để không gạ gẫm gì Hella. Chàng muốn hỏi Eddie trong những ngày gần đây có gặp Hella hay không, biết những gì về Hella, nàng sống ra sao, nàng có tình nhân mới chưa, có những chuyện gì đã xảy đến với nàng, nhưng chàng không sao mở miệng ra hỏi được.

Eddie Cassin đặt điện thoại xuống, anh mở tủ lấy ra chai gin và một chai nước nho rồi nói với cô thư ký đánh máy:

— Ingeborg, đi rửa dùm tôi mấy cái ly.

Anh mở cánh cửa sang phòng bên và nói với Mosca:

— Qua đây, tôi giới thiệu anh với mấy người bạn.

Trong văn phòng bên cạnh này, Mosca gặp hai nhân viên dân sự người Mỹ, Wolf và Gordon Middleton. Wolf là nhân viên phụ trách an ninh, có nhiệm vụ điều tra hồ sơ của những người Đức xin làm việc trong căn cứ. Trước đây y là sĩ quan an ninh quân đội và hiện nay y là sĩ quan biệt phái tới phụ trách an ninh trong căn cứ này, George Middleton chỉ là một công chức Mỹ tầm thường, không có gì đáng để cho Mosca để ý.

Ingerborg mang mấy cái ly và chai rượu gin, chai nước nho vào phòng này. Bốn người uống rượu và nói chuyện với nhau về những ngày chiến tranh vừa mới chấm dứt, những ngày cả Eddie, Mosca và Wolf hãy còn ở trong quân đội chiếm đóng lãnh thổ vừa bại trận này. Eddie Cassin đề cao một cách hùng hồn và hào hứng những chuyện mà anh cho là thành tích của Mosca.

Khi chiều gần tối, Mosca đứng cạnh cửa sổ nhìn ra đám thợ người Đức tụm lại ở cổng căn cứ chờ kiểm soát, khám người để ra về. Eddie rời bàn giấy tới đứng cạnh chàng:

— Chắc cậu đang nóng ruột muốn về ngay thành phố để tìm cô bạn. - Eddie nói và mỉm cười, nụ cười gần như nụ cười của đàn bà vì sự dịu ngọt của nó. - Đó chính là lý do làm tôi phải lo ngay việc làm cho cậu ở đây khi cậu viết thư cho tôi. Tôi nghĩ cậu muốn trở lại đây vì nàng. Đúng không?

— Tôi không biết, - Mosca đáp. - Có thể vì nàng một phần.

— Bây giờ cậu muốn về xem chỗ ở hay là đi tìm nàng ngay?

— Về xem chỗ ở trước đã. - Mosca nói.

Eddie cười thành tiếng:

— Nếu đi tìm nàng ngay bây giờ, cậu có thể gặp nàng ở nhà nàng. Còn như nếu cậu về xem chỗ ở trước, cậu sẽ đi tìm nàng lúc tám giờ tối. Vào giờ ấy có thể nàng đi chơi. - Khi nói câu này, Eddie chăm chú nhìn nét mặt của Mosca.

— Để xem tối nay tôi có may mắn hay không. - Mosca nói.

Hai người mỗi người xách một vali ra khỏi toà nhà đến chỗ Eddie đậu xe Jeep. Trước khi Eddie nổ máy xe, anh nghiêng mặt nhìn sang Mosca và nói:

— Anh không hỏi tôi nhưng tôi vẫn cứ nói cho anh biết. Tôi không hề gặp nàng lần nào quanh quần ở hội quán sĩ quan cũng như quanh những câu lạc bộ của binh sĩ, tôi cũng không nhìn thấy nàng đi chơi với chú lính nào. Tóm lại, từ ngày anh về nước, tôi không gặp lại nàng qua một lần nào. - Sau vài giây im lặng, Eddie nói tiếp bằng một giọng ngượng nghịu. - Tôi đoán là anh cũng không muốn thấy tôi đến săn sóc nàng.

Họ đi qua Neustadt rồi qua cầu để vào thị trấn Bremen. Trên đoạn đường này, Mosca nhớ lại được những cảnh cũ. Cảnh đầu tiên mà chàng nhận ra được là mặt trước và toà tháp chuông của nhà thờ này, toà giáo đường nham nhở như một bộ mặt bị lở loét vì bệnh tật. Một bức tường xây bằng đá và vôi mong manh còn giữ được tháp chuông đứng nghiêng trên nền trời. Rồi xe họ đi ngang toà nhà Bộ chỉ huy Cảnh sát, vết sẹo trắng của vụ nổ năm xưa, vụ nổ làm cho Mosca gặp Hella, vẫn còn rõ trên mặt đường xám thẫm. Sau đó, chiếc xe đưa Mosca vào đường Schwach Hauser Hee Strasse để sang khu bên kia của thị trấn Bremen, khu trước kia là khu gia cư sang trọng, quý phái của thị trấn. Nhà cửa trong khu này gần như không bị hư hại gì hết vì chiến tranh. Hiện nay, những căn nhà trong khu vực này được dùng làm nhà tập thể và cư xá cho lực lượng chiếm đóng.

Eddie cho xe rẽ vào đường Metser. Chiếc xe chạy trong bóng chiều tà giữa hai hàng cây cành lá um tùm rồi đứng trước cửa một toà nhà bốn tầng có một sân cỏ đằng trước. Eddie nói:

— Tới rồi. Nhà tập thể tốt nhất cho đàn ông Mỹ độc thân ở Bremen.

Ánh nắng mùa hạ nhuộm đỏ những viên gạch trước toà nhà và phố xá chìm trong bóng tối. Mosca xách cả hai chiếc vali và chiếc túi vải xanh, chàng đi theo Eddie Cassin vào nhà. Một thiếu phụ người Đức đứng chờ họ trên bậc cửa.

— Đây là bà Meyer. - Eddie Cassin nói, tay ôm ngang lưng thiếu phụ.

Bà Meyer trạc gần bốn mươi với mái tóc gần như bạch kim. Bà ta có một thân hình cân đối tuyệt vời do nhiều năm làm huấn luyện viên bơi lội ở

Bunddeutscher Maedel. Khuôn mặt bà có nhiều nét thiện cảm nhưng mệt mỏi, chán chường, vẻ chán chường được tô đậm thêm bởi đôi mắt to, sâu và hàm răng lớn có chiếc viền vàng trắng.

Mosca gật đầu và bà ta nói:

— Xin chào ông, ông Mosca. Eddie đã nói với tôi nhiều về ông.

Họ đi lên cầu thang để lên tầng thứ ba, bà Meyer lấy chìa khoá mở cửa một căn phòng rồi đưa chìa khoá cho Mosca. Đó là một căn phòng rộng. Trong một góc phòng kê chiếc giường nhỏ một người, góc phòng kia kê tủ quần áo bằng gỗ sơn trắng. Hai khung cửa sổ lớn để cho ánh nắng tàn và ánh hoàng hôn đầu tiên của những buổi hoàng hôn mùa hạ đổ dài vào trong phòng. Ngoài hai thứ đó ra, căn phòng rộng không còn đồ vật gì khác.

Mosca đặt hai chiếc vali lên sàn, Eddie đến ngồi lên giường, anh nói với bà Meyer:

— Gọi giùm Yergen.

Bà Meyer nói:

— Tôi đi lấy khăn trải giường và mền.

Hai người đàn ông ở lại trong phòng nghe rõ tiếng chân người thiếu phụ đi lên tầng lầu trên.

— Có vẻ không được khá lắm. - Mosca nói.

Eddie Cassin mỉm cười:

— Đừng lo. Chúng mình có một bàn tay phù thủy trong nhà này. Hẳn tên là Yergen, người tôi bảo đi gọi hẳn đến gặp anh. Hẳn sẽ lo cho anh có đủ mọi thứ anh cần có hoặc anh muốn có.

Trong khi chờ đợi, Eddie nói cho Mosca biết về tình hình nhà này. Họ có tám chị hầu lo việc ăn uống, quét tước, giặt ủi; bà Meyer lo cho họ lúc nào cũng có nước nóng, điện; Yergen phụ tá cho Meyer. Hẳn làm đủ mọi thứ việc trong nhà, nghĩa là hẳn lo từ cái đỉnh cho đến cái máy radio. Tất cả đều là người Đức, bà Meyer sống trong hai căn phòng trên tầng cao nhất của khu nhà. Eddie nói:

— Mỗi khi về nhà, tôi gần như ở tịt trong căn phòng đó với bà chị, nhưng tôi nghĩ ngoài tôi ra, bà chị thỉnh thoảng tiếp thẳng cha Yergen trên giường. Phòng của tôi ở dưới tầng này, nhờ vậy tôi với bà chị ít khi nhòm ngó vào phòng nhau. Đỡ mệt.

Cùng với bóng tối xuống dày đặc hơn, càng thấy nóng ruột chàng lơ đãng nghe Eddie nói về nhà tập thể này như nhà riêng của anh vậy.

— Yergen rất được việc và là một người rất cần cho những viên chức Mỹ độc thân sống trong nhà này. Hẳn sửa ống nước để tất cả mọi người đều có nước nóng để tắm, kể cả những người ở trong những phòng trên tầng cao nhất. Hẳn làm những chiếc thùng gỗ nhẹ nhưng vô cùng chắc chắn để cho người Mỹ dùng gửi những bộ bát đĩa về Hoa Kỳ, hẳn xếp đồ sứ vào thùng khéo đến nỗi chưa bao giờ có ai ở Hoa Kỳ than rằng đồ bị vỡ. Yergen và Meyer là một cặp làm việc rất kết quả và ăn ý. - Nhưng Eddie biết rằng ban ngày, trong lúc những người Mỹ đến sở làm, cặp này cũng cộng tác với nhau trong việc lấy trộm đồ trong các phòng. Họ lấy trộm rất thận trọng, phòng này họ lấy cái quần, phòng kia lấy đôi tất hoặc chiếc khăn tắm, phòng khác năm sáu gói thuốc lá. Người Mỹ thường vô ý và không nhớ kỹ những đồ lặt vặt của mình có. Những bọn chị hầu vào phòng quét dọn bị cặp này kiểm soát gắt nên không thể lấy cắp được một món đồ gì đáng tiền.

— Trời đất! - Cuối cùng Mosca kêu lên, - anh biết tôi còn có việc phải làm mà. Bảo bọn Kết đến gặp tôi cho xong đi.

Eddie đi ra cửa phòng, gọi lớn:

— Ê... Meyer... Mau lên chứ. - Quay lại, anh nói với Mosca. - Bà chị dám làm gắp với thẳng cha Yergen lắm. Bà chị ưa chớp nhoáng như thế.

Họ nghe tiếng chân người thiếu phụ vội vã xuống thang.

Bà Meyer vào phòng, tay ôm một sấp khăn trải giường, gối, mền, theo sau bà là Yergen. Tay người đàn ông Đức này cầm cây búa, miệng hẳn ngậm mấy cây đinh. Hẳn là một người Đức trung niên, thấp nhỏ nhưng rắn chắc, mạnh khoẻ, bận áo kaki nhà binh Mỹ và cái quần công nhân màu xanh. Hẳn có vẻ bình thản và đáng điệu tự trọng làm cho người khác phải

tin tưởng. Chỉ có những nếp nhăn ở đuôi mắt làm hăn có vẻ gian tham, giáo hoạt.

Yergen bắt tay Eddie Cassin rồi bắt tay Mosca. Muốn tỏ ra lịch sự, Mosca đưa bàn tay ra trước chờ đợi. Chàng nghĩ bọn chiếm đóng hồi này thân thiện với bọn bị chiếm đóng.

— Tôi là người làm đủ mọi thứ việc ở đây, thưa ông. - Yergen nói. - Bất cứ ông cần gì, xin cứ cho biết.

— Tôi cần cái giường lớn hơn, - Mosca nói, - cần bộ bàn ghế, một chiếc radio, chắc còn vài thứ nữa nhưng tôi sẽ nghĩ đến sau.

Yergen mở túi áo kaki lấy ra cuốn sổ tay và cây bút chì.

— Thưa vâng. - Hăn nhanh nhẩu nói, - mấy thứ đó là những thứ cần trước mắt. Theo điều lệ, những phòng này không có radio, gần như chẳng có gì hết nhưng tôi xin giúp ông, cũng như tôi đã từng giúp nhiều ông ở đây. Ông cần radio lớn hay nhỏ.

— Bao nhiêu? - Mosca hỏi. - Đô la Mỹ hay tiền quân đội?

— Tùy cỡ chiếc máy ông cần. Từ năm đến mười bao thuốc lá. Để tôi nói ông nghe. - Yergen chậm rãi nói như người vừa nói vừa tính toán. - Tôi nghĩ ông cần một radio vài cây đèn bàn bốn hoặc năm cái ghế, một cái bàn viết, một cái salon để tiếp khách hay ngồi uống rượu, cái giường lớn hơn. Tôi sẽ mang cho ông đủ những thứ đó, chúng ta sẽ nói đến tiền sau. Nếu ngay lúc này ông không có sẵn thuốc lá, tôi có thể chờ được. Tôi là người kinh doanh, tôi biết lúc nào nên bán chịu. Hơn nữa, ông lại là bạn của ông Cassin.

— Thế thì tốt. - Mosca nói. Chàng cởi áo ngoài, cởi luôn cả sơ mi và cúi xuống mở cái túi vải xanh lấy khăn tắm và xà phòng.

— Ông có đồ cần giặt, xin cứ bỏ trong phòng tắm, tôi sẽ bảo các chị giúp việc giặt giũ cẩn thận cho ông. - Bà Meyer mỉm cười.

— Tất cả bao nhiêu? - Mosca hỏi. Chàng mở chiếc vali, lấy quần áo mới ra để lên mặt giường.

— Ô! Không tốn kém gì cả. Chỉ xin ông mỗi tuần cho tôi vài bánh chocolate. Tôi sẽ chia cho mấy chị bồi và mọi người sẽ hài lòng.

— Ô kê... Ô kê... - Mosca sốt ruột nói. Rồi chàng quay lại nói với Yergen, - lo cho tôi những thứ tôi cần nội trong ngày mai.

Khi hai người Đức đã ra khỏi phòng. Eddie Cassin lắc đầu nói bằng một giọng chán nản, chế nhạo:

— Tình hình đổi khác rồi, Walter ạ. Cuộc chiếm đóng đã đi vào một giai đoạn mới. Bây giờ mình đối xử với những người như bà Meyer một cách lịch sự, mình bắt tay họ vào lúc này cũng vậy, mỗi lần mình nói chuyện với họ là phải mời họ hút thuốc. Họ có thể giúp mình được nhiều việc lắm đó, Walter.

— Mặc xác họ. - Mosca bực dọc nói. - Phòng tắm ở đâu?

Eddie Cassin đưa chàng tới phòng tắm ở cuối hành lang. Phòng tắm rộng như một căn phòng nhỏ, có ba bồn rửa mặt, một bồn tắm bằng sứ có thể dùng cho người khổng lồ. Mosca chưa từng nhìn thấy cái bồn tắm nào lớn đến thế. Trong lúc chàng tắm, Eddie ngồi trên bồn tiểu nói chuyện với chàng.

— Anh sẽ đưa cô bạn của anh về ở đây à? - Eddie hỏi.

— Nếu tôi tìm được nàng và nếu nàng muốn trở về. - Mosca đáp.

— Anh đi tìm nàng trong đêm nay à?

Mosca lau mình và lắp lưỡi dao cạo vào cổ dao.

— Ừ! - Chàng nói vừa nhìn ra cửa sổ. Làn ánh sáng cuối cùng của hoàng hôn đang tan biến rất nhanh. - Đêm nay tôi đi tìm nàng.

Eddie đi ra cửa phòng.

— Nếu không gặp khi trở về anh nên lên phòng bà Meyer, chúng ta uống với nhau cho vui. - Anh vỗ nhẹ lên vai Mosca. - Nếu bắt được nàng, sáng mai tôi sẽ lại gặp anh ở căn cứ.

Còn lại một mình trong căn phòng vắng và xa lạ, Mosca cảm thấy phân vân là bỏ dở cạo râu để trở vào chui lên giường nằm hay là đi thẳng lên phòng bà Meyer để giết thì giờ trọn đêm nay vào cuộc say sưa với Eddie.

Chàng cảm thấy sự do dự kỳ lạ khi nghĩ đến chuyện chàng sắp phải rời toà nhà này để đi lang thang trong thành phố tìm kiếm Hella, chàng lại nghĩ đến tên nàng nhưng rồi cuối cùng, chàng cũng cạo xong bộ râu và đứng trước gương để chải lại mái tóc. Rồi chàng đi tới đẩy rộng cánh cửa sổ phòng tắm để nhìn xuống đường, con đường ngang gần như hoàn toàn không có người. Nhưng dọc theo dãy nhà đổ nát xa kia chàng nhìn thấy bóng tối đang xuống. Người đàn bà đang cúi húi nhổ những cọng rau, lá cỏ mọc giữa những kẽ vôi gạch. Cánh tay người đàn bà ôm một bó rau khá lớn. Ở gần chàng hơn, gần như ở ngay dưới khung cửa sổ chàng đang đứng, Mosca nhìn thấy một gia đình bốn người, một người đàn ông, chị vợ cùng hai con trai nhỏ đang bận rộn xây một bức tường, gạch chưa cao quá một thước. Hai đứa con nhỏ đẩy một chiếc xe ba bánh đi lượm những viên gạch còn lành lặn trong những đống gạch ngói đổ nát cao như núi quanh đó đem về, người vợ ngồi lựa chọn từng viên, cạo cho sạch vữa rồi đưa cho ông chồng. Bộ khung của căn nhà đang được xây dựng đóng khung gia đình này và đặt họ vào trong tiềm thức của Mosca. Ánh sáng cuối cùng của buổi hoàng hôn lạnh lẽo tắt đi, vài bóng người chàng nhìn thấy chỉ còn là những bóng đen cử động trong một khối lớn đen đặc hơn. Mosca đi trở về phòng.

Chàng lấy chai rượu trong vali ra và uống một hớp lớn ngay từ miệng chai. Chàng cẩn thận mặc quần áo, vừa làm việc này chàng vừa nghĩ: “Đây là lần thứ nhất nàng nhìn thấy mình không bận quân phục.” Chàng bỏ mọi vật nguyên trong phòng - hai chiếc vali mở rộng trên giường nhưng đồ vật bên trong vali chưa được đưa vào tủ, bộ quần áo bẩn vứt trên sàn, bộ đồ cạo râu vứt bừa bãi trên giường. Chàng uống một hớp rượu lớn nữa trước khi chạy xuống thang, đi ra vỉa hè đêm ấm áp.

Chàng lên xe buýt, người bán vé nhận ra chàng là người Mỹ hỏi xin chàng điếu thuốc. Mosca đưa cho y điếu thuốc, chàng cẩn thận nhìn sang những chiếc xe buýt chạy ngược chiều nghĩ rằng rất có thể có nàng đã ra khỏi nhà để đi đâu đó. Có vài lúc thần kinh chàng căng thẳng, đó là những lúc chàng tưởng đã nhìn thấy nàng, một bờ vai, một nét mặt của một thiếu nữ Đức nào đó làm cho chàng tưởng đó là nàng, nhưng dù cho chàng có

nhìn thấy nàng thật đi chẳng nữa, chàng cũng không biết chắc có đúng là nàng hay không.

Xuống xe buýt và đi bộ trên đường phố ngày xưa, chàng không còn nhớ rõ toà nhà cũ và chàng phải đứng đọc kỹ bảng ghi tên những người ở trong nhà dán trên cửa toà nhà. Tuy nhiên chàng cũng chỉ nhằm có một nhà mà thôi. Qua bản danh sách thứ hai, chàng thấy có tên nàng. Chàng gõ cửa, chờ vài giây rồi gõ lần thứ hai.

Cửa mở, trong ánh đèn hành lang, chàng nhận ra bà già chủ nhân toà nhà này. Mái tóc hoa râm cần cỗi của bà già được búi lại cẩn thận sau gáy, với bộ áo đen, chiếc khăn choàng tóc bạc màu. Bà ta có vẻ già nua, mòn mỏi, buồn rầu của tất cả những bà già ở bất cứ đâu.

— Chào ông, - bà ta hỏi, - ông hỏi gì ạ?

— Cô Hella có nhà không? - Mosca hỏi bằng tiếng Đức và ngạc nhiên khi thấy chàng nói tiếng Đức dễ dàng và trôi chảy đến như thế.

Bà già không nhận ra chàng là người bạn cũ của Hella, bà cũng không biết chàng là người Mỹ.

— Mời ông vào, - bà nói và chàng đi theo bà ta qua hành lang sáng mờ, đến một cửa phòng. Bà gõ nhẹ lên cánh cửa và nói. - Cô Hella, cô có khách, có ông nào đến thăm cô.

Sau cùng, chàng nghe thấy tiếng nàng, giọng nói thản nhiên nhưng có âm thanh ngạc nhiên:

— Có ông nào đến tìm tôi à? - Rồi nàng tiếp, - làm ơn chờ một chút.

Mosca mở cửa và bước vào phòng. Nàng đang ngồi quay lưng về phía chàng, hai tay đưa lên vội vàng cài mấy chiếc kẹp tóc vào mái tóc vừa mới gội. Trên một chiếc bàn nhỏ cạnh nàng có một ổ bánh mì màu xám. Chiếc giường nhỏ đặt sát tường, cạnh đó là cái bàn ngủ.

Trong lúc Mosca đứng nhìn, Hella kẹp xong mái tóc, nàng đứng lên cầm ổ bánh đem đến bỏ vào ngăn tủ áo. Rồi nàng quay lại, mắt nàng gặp mắt Mosca đứng bên khung cửa.

Mosca nhìn thấy khuôn mặt có gò má cao đến gần như xương xẩu, thân mình nàng còn mảnh dẻ, gầy gò hơn là thân mình nàng mà chàng còn nhớ. Mặt nàng không lộ qua một chút ngạc nhiên nào trong khoảnh khắc chàng tưởng như thấy trên mặt nàng vẻ bức dọc và thoáng chút bất mãn. Rồi nét mặt nàng mờ đi trở thành một chiếc mặt nạ buồn rầu và khổ sở. Chàng đi đến với nàng và khuôn mặt nàng răn rúm lại, ưu phiền, những giọt nước mắt chảy dài trên má nàng, rơi xuống tay chàng đang nâng cằm nàng. Nàng để đầu nàng ngả xuống, gục vào ngực chàng.

— Để anh nhìn em, - Mosca nói, - để anh nhìn em. - Chàng định nâng mặt nàng lên như nàng vẫn gục đầu vào ngực chàng. - Có gì đâu mà em phải khóc, anh chỉ muốn làm cho em bất ngờ.

Nàng khóc nghẹn ngào và chàng chỉ còn có thể ôm nàng, chờ đợi, chàng ôm nàng và nhìn quanh gian phòng hẹp, chiếc giường nhỏ, tủ áo cũ kỹ và trên mặt chiếc bàn phấn, tấm ảnh chàng phóng lớn chàng cho nàng trước khi đi. Ánh đèn duy nhất trên mặt bàn phấn toả ánh sáng mờ, một thứ ánh sáng yếu ớt, vàng vọt sâu thẳm. Bốn bức tường và cả trần nhà cong vào, trĩu xuống vì sức nặng của những đồng vôi gạch vụn chất đồng bên trên.

Hella ngừng mặt nhìn nàng vừa cười vừa khóc.

— Ồ... Anh... Anh... - nàng nói. - Sao không viết thư? Sao không cho em biết trước?

— Anh muốn em ngạc nhiên, - chàng nhắc lại.

Chàng âu yếm hôn nàng, khi nằm sát cạnh chàng, nàng nói, giọng yếu ớt hỗn hển, ngắt quãng:

— Khi em quay lại và nhìn thấy anh, em tưởng là anh chết rồi hay là em đang nằm mơ, hay là em phát điên, em không biết lúc ấy em ra làm sao nữa, và em vừa mới gội đầu xong, chắc trông em... khiếp lắm. - Nàng nhìn xuống bộ áo bạc màu không còn hình thù gì cả được nàng dùng để bện trong nhà, rồi lại ngước lên nhìn chàng.

Bây giờ, chàng trông thấy hai quầng thâm dưới mắt nàng, như tất cả những sắc tố đen trong da dẻ nàng đều tụ hội hết cả và hai nơi ấy để làm

cho nơi ấy trở thành gần như đen. Làn tóc dưới tay chàng vô hồn, ẩm ướt, thân thể áp vào chàng xương xẩu, gầy gò.

Nàng mỉm cười và chàng nhìn thấy một bên má nàng, chỗ bên cạnh miệng nàng hóp xuống. Chàng vuốt ve má nàng và hỏi:

— Sao vậy?

Hella có vẻ bối rối:

— Đứa nhỏ, - nàng nói. - Em mất hai cái răng. - Nàng lại mỉm cười với chàng và hỏi, như một đứa trẻ. - Trông em có xấu lắm không?

Mosca chậm chậm lắc đầu:

— Không, - chàng nói, - không. - Đến lúc đó mới nhớ ra, chàng hỏi. - Đứa nhỏ sao, em cho nó ra hả?

— Không. - Hella đáp vội, - em để non. Nó ra quá sớm. Nó chỉ sống được có vài tiếng đồng hồ. Em mới ra khỏi nhà thương cách đây một tháng.

Rồi, bởi vì nàng đã biết tính đa nghi, không tin của chàng, nàng trở dậy đi đến mở tủ, lấy ra một tập giấy tờ được buộc vào bằng một sợi dây. Nàng lật tìm trong đó, lấy ra bốn tờ giấy đưa cho chàng.

— Đọc đi, - nàng nói. Không hờn giận cũng không buồn phiền nàng hiểu rằng trong cái thế giới mà họ đang sống nàng phải có bằng chứng, nàng hiểu rằng thế giới không có sự thật hoàn toàn.

Những con dấu Nhà nước và những con tem dán trên bốn văn bản đó làm cho sự nghi ngờ trong chàng tiêu tan. Gần như bất đắc dĩ và tiếc hận chàng đành phải nhận rằng nàng không nói dối.

Hella đi tới mở tủ áo lấy ra một xấp quần áo trẻ con và tã lót. Mosca nhận thấy trong đồng quần áo có nhiều màu vải quen thuộc. Và chàng hiểu rằng vì không còn có cách nào khác, nàng đã phải cắt những bộ áo cũ của nàng, cắt cả những quần áo lót của nàng, để may thành quần áo, tã, lót cho đứa con của họ.

— Em biết trước con mình là con trai, - nàng nói.

Và bỗng dưng Mosca cảm thấy bực. Chàng bực tức vì nàng đã cho màu hồng trên má nàng, cho những thớ thịt trên vai nàng, trên mông nàng, cho

hai chiếc răng của nàng, cho công lao cắt và may những bộ quần áo nhỏ này nhưng nàng không nhận qua được, một cái gì trả lại, đền đáp. Và chàng biết rằng nguyên nhân đưa chàng trở về đây chính là vì chàng, vì chàng cần trở về, không phải vì nàng.

— Thật là vớ vẩn, - chàng lẩm bẩm, - vớ vẩn đến chịu không nổi.

Mosca ngồi trên giường và Hella ngồi cạnh chàng. Trong một lúc khá lâu, cả hai cùng cảm thấy lúng túng, ngượng ngùng, mất tự nhiên, họ cùng nhìn ngây lên mặt bàn nhẵn thín, chiếc ghế cô đơn, vách tường rạn nứt, trần nhà trũng xuống. Rồi chậm chậm, từ từ, như hai người tham dự một cuộc hành lễ cổ của bộ lạc, như những kẻ vô đạo, kết hợp với một vị Trời mơ hồ đáng sợ nào đó, hành lễ mà không biết chắc rằng cuộc lễ sẽ đem đến cho mình tai họa hay phúc lộc. Họ nằm ngả xuống chiếc giường hẹp và yêu nhau, chàng yêu với sự nồng nàn gây ra bởi rượu, tội lỗi hối hận, nàng yêu với sự nồng nàn tạo nên bằng tình yêu, triu mến, bằng niềm tin tuyệt đối rằng cuộc phối hợp này là tốt, là đúng, nó sẽ đem hạnh phúc đến cho cả chàng và nàng. Và nàng chấp nhận cảm giác đau đớn giáng lên thân thể chưa lành hẳn của nàng, chấp nhận sự tàn nhẫn trong nồng nàn của chàng, chấp nhận việc chàng không tin nàng không tin cả chính chàng, không tin tất cả mọi người, mọi việc. Nàng hiểu sự thật cuối cùng là trong tất cả những người mà chàng biết ở cõi đời này, chàng cần nàng, cần lòng tin của nàng, cần thân thể nàng và cần tình nàng yêu chàng.

Mùa hạ thứ hai sau chiến tranh trôi qua thật nhanh trong đời Mosca. Công việc của chàng ở căn cứ không có gì, gần như chàng chỉ phải có mặt ở đó để làm bạn với Eddie Cassien, để nghe những chuyện Eddie nói, và để che đậy cho anh mỗi khi anh quá say không thể đi làm. Ngay cả Eddie Cassin cũng chẳng có nhiều việc phải làm. Trung tá Forte mỗi buổi sáng đến văn phòng vài phút để ký giấy tờ rồi đi đến phòng bay để lái máy bay hoặc để nói chuyện với những ông bạn phi công. Tối đến chàng ăn bữa tối với Wolf và Eddie, đôi khi chàng đi ăn với Gordon ở Rathskellar câu lạc bộ của sĩ quan và viên chức Mỹ ở Bremen.

Về đêm, chàng và Hella ở rịt trong phòng, nằm cạnh nhau trên giường đọc sách báo, nghe tiếng nhạc êm từ một đài phát thanh Đức phát ra từ máy radio. Khi thành phố hoàn toàn yên tĩnh, họ tắt đèn đi ngủ nhưng để radio phát nhạc cho đến thật khuya.

Tầng lầu họ ở tương đối yên tĩnh nhưng ở căn phòng các tầng dưới, người ta đi lại cả ngày lẫn đêm khi có liên hoan. Trong những đêm Hạ, tiếng nhạc radio vang lên khắp đường Metser Strasse, Những chiếc xe Jeep chở lính Mỹ bận những bộ đồng phục của nhân viên dân chính màu xanh ôliu với những thiếu nữ Đức xinh đẹp, chân không đi tất ngồi trên lòng họ, phanh ken két trước cửa toà nhà trong tiếng la rú của những thiếu nữ trên xe. Tiếng nhạc, tiếng cười nói và tiếng ly rượu chạm nhau vang xa đến tận ngoài đường, làm cho những người đi ngang phải tò mò nghiêng đầu lăm lăm nhìn vào. Về khuya, Mosca và Hella đôi khi nghe rõ tiếng chửi tục hung hãn của Eddie Cassin trong cơn say và cuộc vật lộn với một cô gái

nào đó ngoài toà nhà. Cũng có nhiều đêm những cuộc liên hoan kết thúc sớm và họ nằm nghe tiếng những làn gió đêm hè làm rung động vòm cây dưới đường, những làn gió đem đến chỗ họ mùi hôi hôi của những khu nhà đổ nát.

Ngày chủ nhật Hella và bà Meyer nấu bữa trưa trong gian phòng nhỏ của bà trên tầng cao nhất của toà nhà. Bữa ăn thường có một con thỏ, hay một con vịt, do Eddie và Mosca lái xe đến một trang trại gần tỉnh đối về bằng thuốc lá hoặc rượu Whisky, và vài thứ rau tươi cũng của cùng trang trại ấy. Thêm vào đó là bánh mì Đức màu xám và cà phê. Ăn xong, Hella và Mosca thường bỏ Eddie và bà Meyer ở lại đó uống rượu mãi cho đến tối. Hai người nắm tay nhau đi chơi dài trong thành phố, rồi đi ra cả ngoài thành phố, tới vùng đồng quê xanh và phẳng lặng không có dấu vết chiến tranh.

Mosca miệng ngậm điếu xì gà, Hella bận chiếc áo sơ mi trắng của chàng, tay áo xắn lên đến quá khuỷu, họ đi qua trụ sở Cảnh sát, trước sân xi măng xám vẫn còn những vết sẹo xanh do vụ nổ để lại, đi qua tòa nhà Glocke, nơi bây giờ là Câu lạc bộ Hồng Thập Tự Hoa Kỳ. Tại quảng trường trước Câu lạc bộ này bọn trẻ con chờ đợi xin thuốc lá và chocolate, những người đàn ông Đức má hõm, đội mũ, bận áo nhà binh cũ, cúi lượm những mẫu thuốc lá ngay khi những người lính Mỹ đứng dựa lưng vào thành tường Câu lạc bộ vừa búng đi. Lính Mỹ đi đứng thoải mái tự tin nhìn ngắm những nàng đi ngang qua họ. Những nàng này đi chậm chậm vòng quanh toà nhà và trở lại vỉa hè các nàng vừa đi qua, rồi lại trở lại, cứ như thế mãi, trước những mắt nhìn soi mói, đánh giá của những người đàn ông ngoại quốc. Trong những buổi chiều Hạ ấm, quảng trường như một khu hội chợ lộ thiên đông vui nhộn nhịp làm cho ngày hôm đó có vẻ như không phải là ngày Chủ nhật, làm cho không khí yên tĩnh và lặng đọng của ngày Chủ nhật tiêu tan.

Những chiếc quân xa lớn sơn màu xanh lá cây, những chiếc xe vận tải dính đầy bùn đất đổ dồn đến quảng trường này gần như mỗi phút một chuyến, thả xuống những người lính chiếm đóng đến từ những thôn xóm

chung quanh Bremen. Trong số đó có những người đến từ Bremerhaven cách hàng trăm cây số. Những người lính Mỹ bảnh bao trong những bộ quân phục xanh, chân đi những đôi giày trện da màu nâu gụ đánh xi bóng loáng. Có cả những người lính Anh bận áo lông dày, đội mũ bê rê, những thủy thủ Mỹ, những người trông có vẻ man rợ với những chiếc quần nhàu nát, những chiếc áo thun dơ dáy, vài người có những bộ râu ria sồm soàm, tất cả cau có đứng chờ hai anh Quân cảnh kiểm soát giấy tờ trước khi được vào Câu lạc bộ.

Thình thoảng, vài cảnh sát Đức lại tới giải tán đám người Đức tụ lại trong quảng trường, họ la đuổi bọn trẻ con hành khất chạy vào những phố ngang, họ đẩy lui những người đàn ông ngơ ngác rình lượm mẩu thuốc vứt đi xuống xa mãi tận góc quảng trường tí đặng kia. Những lần có cảnh sát Đức đến, những cô nàng vòng tròn nhanh hơn một chút nhưng các nàng không bao giờ bị làm phiền cả.

Mosca thường ghé vào Câu lạc bộ Hồng Thập Tự mua vài chiếc sandwich rồi họ lại tiếp tục đi lẫn trong dòng người đến công viên Burger.

“Kẻ thù” trong chiều Chủ nhật vẫn đi dạo theo truyền thống. Những người đàn ông Đức đi với dáng điệu nghiêm trang của những vị chủ gia đình, nhiều người miệng ngậm ống pip nhưng trong pip không có thuốc. Những bà vợ họ đẩy những chiếc xe trẻ con và đám con cái họ chạy nhảy không lấy gì làm hào hứng lắm, nhiều khi còn mệt mỏi rờ rệt nữa, trước mặt họ. Mặt trời mùa hạ chiếu qua nhưng làn bụi mỏng do những làn gió nhẹ thổi lên từ những đồng gạch đổ nát làm cho thành phố như được bao phủ bởi một tấm màn bụi vàng.

Và sau cùng, sau khi họ đã đi ngang một cánh đồng hoang tàn màu gạch đỏ, qua một vùng toàn những nhà đổ, một mặt đất đầy những gạch vụn, thủy tinh vỡ, sắt gãy, họ đi vào một đồng cỏ. Họ đi mãi, đi mãi cho đến lúc họ thấy mệt, họ ngồi nghỉ giữa đám cỏ xanh rì và cao hơn đầu gối. Họ nằm trên cỏ ngủ lơ mơ cho đến khi họ đói và ngồi dậy để ăn mấy chiếc bánh họ mua đem theo. Đôi khi nếu chỗ họ ngồi vắng vẻ không người, họ yêu nhau yên bình trong cái thế giới trống trải bao quanh họ.

Khi mặt trời xuống ngang mặt họ ở bên kia chân trời, họ đi trở về thành phố. Làn bụi bốc lên từ thành phố rơi chậm xuống cánh đồng và khi về tới quảng trường, họ thấy lính Mỹ ra khỏi Câu lạc bộ Hồng Thập Tự. Những kẻ chiến thắng mang đầy một bụng sandwich, coca cola. Họ mệt vì ping pong và thoả mãn vì những nụ cười nhà nghề, vô thưởng vô phạt của những cô nàng. Trong đường phố, đám lính la cà hết góc nọ tới góc kia và tùm năm tùm ba y như họ ở trong những đường phố quê nhà của họ. Số những cô nàng đi qua đi lại giờ này thưa hơn hồi trưa, kẻ thù và những chinh phục, người chiến thắng và người chiến bại, dặt nhau vào những phố nhỏ đổ nát quanh đó. Họ chui vào những căn phòng mất mái, mất tường trong những toà nhà xiêu vẹo, hoặc nếu thì giờ quá ư cấp bách, vào những chỗ kín như những căn hầm. Trong quảng trường, lúc này đầy bóng tối và không còn hoạt động, chỉ còn vài chú bé hành khất, vài cô gái mệt rời ngồi nghỉ chân trước khi lê lết ra về. Như cảnh một chợ phiên trong giờ tàn, tiếng nhạc còn văng vẳng ra từ bên trong Câu lạc bộ, tiếng nhạc trôi êm trên quảng trường tối, len lỏi qua những toà nhà đổ nát tới tận bờ sông này, nơi họ đến đứng bên nhau, qua dòng nước lặng lẽ, sang thành phố điêu tàn nằm dưới ánh trăng bên kia sông.

Trong toà nhà tập thể, ở căn phòng cạnh phòng Mosca là một nhân viên dân chính lùn béo. Anh ta cũng bận bộ đồng phục màu xanh ô liu như Mosca nhưng chàng nhận thấy trên ngực áo có mảnh vải in mấy chữ tắt “PPTP”. Chàng ít khi gặp anh ta và không một ai trong toà nhà quen biết anh ta cả. Đêm khuya, Mosca thường nghe tiếng chân anh đi nhè nhẹ và tiếng nhạc radio êm êm trong phòng vang ra. Một hôm anh ta đưa chàng đến Rathskellar trên chiếc xe Jeep. Tên anh là Leo và anh làm trong Liên ủy ban phân phối thực phẩm, một tổ chức cứu trợ người Do Thái tại Đức, bốn chữ “PPTP” cũng được kẻ bằng sơn trắng trên xe được trao cho anh.

Leo cũng tới Rathskellar ăn tối. Họ ăn chung bàn với nhau. Mosca thấy Leo trạc ba mươi tuổi, có sống mũi khoằm như mũi điều hâu, bộ mặt xương xẩu, bắp thịt má bên trái giật giật liên hồi. Khi họ uống cà phê, Mosca hỏi:

— Anh làm việc gì ở đây?

— Tôi lo việc cứu trợ những người Do Thái còn sống trong những trại tập trung chờ đi khỏi Đức. Tôi cũng bị tù tám năm ở Buchenwald.

Trong một thời xa xưa nào đó, thời gian mà giờ đây Mosca tưởng như không hề có thật bao giờ, một trong những lý do lớn làm chàng nhập ngũ để chiến đấu chống lại những trại tập trung dã man trên đất Đức Quốc xã. Nhưng người thanh niên tình nguyện nhập ngũ thời ấy không phải là chàng. Đó là chàng thanh niên trong tấm ảnh, chàng thanh niên mà Gloria, mẹ chàng và Alf từng thương mến, quý trọng. Xong việc hồi tưởng lại thời gian ấy cũng làm nổi lên một niềm xúc động kỳ lạ trong chàng, chàng cảm thấy ngượng ngùng bởi vì chàng không còn coi nó là quan trọng nữa.

Leo nói tiếp:

— Tôi bị vào trại năm tôi ba mươi tuổi. - Anh vén tay áo lên cho Mosca nhìn thấy hàng chữ số sáu nhỏ được in lên đây bằng mực đỏ với một chữ cái hơi mờ ở đầu hàng. - Cha tôi cũng ở đó với tôi. Ông chết vài năm trước khi quân Mỹ đến và chúng tôi được cứu sống.

— Anh nói tiếng Anh khá thật. - Mosca nói. - Không ai có thể nghĩ anh là người Đức.

Leo nhìn chàng mỉm cười rồi nói nhanh như thường lệ:

— Không, không, tôi không phải là người Đức, tôi là người Do Thái. - Anh im lặng một lúc trước khi buồn buồn nói tiếp. - Tất nhiên trước kia tôi là dân Đức, nhưng người Do Thái chúng tôi bây giờ không còn có thể là công dân Đức được nữa.

— Tại sao anh không đi đi? - Mosca hỏi.

— Tôi đang có việc làm tốt ở đây. Tôi được hưởng tất cả những đặc quyền y hệt người Mỹ và tôi được lĩnh lương nhiều. Hơn nữa tôi còn phải quyết định tôi nên về Palestine hay nên sang Hoa Kỳ. Việc quyết định thật không phải dễ dàng.

Hai người trò chuyện một lúc lâu nữa. Sau bữa ăn chung buổi tối đó Leo thỉnh thoảng lại sang phòng Mosca và Hella vào buổi tối để uống trà hoặc cà phê. Mosca dạy anh đánh bài. Leo không hề biết qua một trò giải trí hay thể thao nào cả. Leo không bao giờ kể lể về những năm anh sống trong trại tập trung cũng không bao giờ tỏ ra buồn nản, nhưng anh để lộ cho Mosca thấy anh là người không thể sống được ở đâu quá lâu và cuộc sống yên bình của chàng không hấp dẫn anh mấy. Họ trở thành những người bạn khá thân với nhau, Hella dạy Leo khiêu vũ và Leo ca tụng rằng nàng là người đàn bà duy nhất trên đời này có thể dạy anh biết khiêu vũ đúng cách.

Rồi mùa thu đến và những vòm cây đổ lá xuống những con đường đi xe đạp, một tấm thảm loang lổ hai màu nâu trắng trải lên những hè phố xanh xao và những làn gió may lành lạnh làm cho máu Mosca nóng lên, mùa thu kéo chàng ra khỏi cơn thờ thẩn của mùa hạ. Chàng trở nên nhanh nhẹn, chàng đi ăn tối ở Rathskellar nhiều hơn, chàng đến uống rượu ở Câu lạc bộ

Sĩ quan những nơi mà Hella không thể vào được vì nàng bị coi là kẻ thù. Đêm khuya, hơi say chàng mới trở về khu nhà. Hella chờ chàng về với bát súp nàng hâm nóng cho chàng trên bếp điện. Mosca ăn bát súp nóng rồi nằm lăn ra ngủ. Nhiều sáng chàng thức giấc trước khi trời bình minh và ra đứng ở sau cửa sổ, hút thuốc lá nhìn những đám mây xám bị những làn gió sớm tháng Mười thổi bay ngang trời. Chàng đứng nhìn những lao công người Đức đi vội ra đầu phố, nơi họ có thể lên một chiếc xe chuyên chở công nhân để vào trung tâm thành phố.

Một buổi sáng như thế, trong lúc chàng đứng bên cửa sổ Hella đến đứng bên chàng. Nàng chỉ bận mong manh có chiếc áo ngủ mỏng, nàng vòng tay ôm chàng và họ đứng ôm nhau nhìn xuống đường phố bên dưới.

— Anh không ngủ được à? - Nàng hỏi giọng còn ngái ngủ. - Sao anh hay dậy sớm thế?

— Anh chắc chúng mình phải đi chơi đây đó nhiều hơn. Anh chán sống quanh quẩn trong cái nhà này rồi.

Mosca nhìn xuống tấm thảm lá cây đang trôi cuồn cuộn trên mặt đường, phủ kín con đường đất dùng riêng cho xe đạp dưới những gốc cây.

Hella ngồi dựa vào chàng:

— Chúng mình cần có con. Một đứa con thật tuyệt. - Nàng dịu dàng nói.

— A, - Mosca nói, - Lão Quốc trưởng điên rồ của em nhét ý tưởng đó vào đầu em ư?

— Trẻ con ở nước em được yêu thương trước thời Hitler. - Nàng giận hờn vì chàng có thể cười cợt và tỏ ra khinh thường điều mà nàng ao ước và quý trọng đến như thế. - Em biết người muốn có con bị coi là ngu. Hồi xưa bọn con gái Berlin vẫn chế nhạo bọn con gái quê chúng em vì chuyện bọn em muốn có con và hay nói chuyện đẻ con, nuôi con với nhau. - Nàng đẩy chàng ra và lùi xa chàng. - Đi làm đi.

Mosca cố gắng giải thích với nàng:

— Em biết rằng chúng mình không thể kết hôn với nhau được trước khi họ bỏ lệnh cấm đàn ông Mỹ lấy đàn bà Đức. Tất cả những gì chúng ta đang làm ở đây đều là bất hợp pháp, nhất là việc em sống với anh trong toà nhà

này. Nếu bây giờ em đẻ con, chúng mình bắt buộc phải dọn ra sống ở khu người Đức và việc ấy lại bất hợp pháp với anh vì anh không được phép sống chung với người nước em, nhất là sống trong khu người địa phương. Có bao nhiêu việc anh bắt buộc phải làm mà chỉ cần một chuyện thôi cũng đủ cho họ tống anh về Hoa Kỳ ngay lập tức. Và nếu anh phải về nước, anh không sao có thể mang em theo được.

Nàng mỉm cười với chàng, nụ cười đượm buồn:

— Em biết không bao giờ anh còn bỏ em một mình ở đây nữa.

Mosca ngạc nhiên đứng sững sờ, chàng ngạc nhiên và gần như bất mãn vì nàng biết như thế. Tuy chưa bao giờ nói ra với bất cứ ai, chàng đã thầm quyết định rằng nếu chẳng may họ đuổi chàng về Hoa Kỳ, chàng sẽ ở lại dù phải ở lại bất hợp pháp, phải sống lén lút với giấy tờ giả.

— Walter, - Hella nói như gọi chàng. - Em không muốn sống như những người sống trong nhà này, ăn, uống rượu, nháy mắt, ngủ, những người sống chẳng phải lo cho ai ngoài việc lo cho chính bản thân họ. Lối sống và cuộc sống của anh và em cũng vẫn chưa đủ.

Nàng đứng đó trong chiếc áo ngủ mỏng manh và ngấn cùn cồn gấu áo chỉ vừa vắn phủ hết đôi mông nàng, nàng đứng đó không chút thận trọng cũng không chút thẹn thùng. Mosca mỉm cười.

— Dù em có muốn hay không, đó cũng là cuộc sống mà mình phải sống.
- Chàng nói.

— Hãy nghe em nói. Khi anh về nước và em phải sống ở lại một mình, em rất sung sướng, vì khi ấy em sắp sửa có con. Em cho em là một người đàn bà có nhiều may mắn. Bởi vì ngay cả khi anh không trở lại với em nữa, em vẫn có một người khác trên cõi đời này để em yêu thương. Anh có hiểu em không? Anh có hiểu chuyện em nói không? Tất cả gia đình em chết vì chiến tranh em chỉ còn có một người chị, nhưng chị em ở quá xa, em không thể gần được chị. Rồi anh đến và anh đi, em lại chẳng còn ai nữa. Em chẳng có ai làm cho em sung sướng hoặc để cho em làm cho người đó sung sướng, chẳng có ai là một phần của em. Không có gì ghê rợn hơn là phải sống cô đơn đến như thế.

Ở phía dưới vài người Mỹ đã ra khỏi nhà để bước vào đường phố lạnh, họ mở xích khóa xe Jeep và mở máy cho động cơ nóng trước khi đi, tiếng máy nổ rộ lên, trầm đi, rồi rộ lên len qua khung cửa sổ đóng kín vào căn phòng ấm của họ.

Mosca choàng tay ôm lấy vai nàng:

— Em chưa được khỏe hẳn. Rồi em sẽ có con, nhiều con là khác. Vội gì.
- Chàng nhìn xuống tấm thân trần của nàng trong chiếc áo mỏng và ngắn. - Anh không muốn có chuyện gì xảy đến với em.

Và khi chàng nói câu đó một lần sóng sợ hãi tràn đến ngập tâm hồn chàng, chàng sợ nàng bỏ chàng vì một lý do nào đó và trong một buổi sáng mùa đông xám, lạnh như sáng hôm nay, chàng sẽ phải đứng một mình sau khung cửa sổ này, với căn phòng trống sau lưng và dãy phố trống trước mặt, và lỗi lầm, một lỗi lầm mà chàng không thể biết trước được, chính là lỗi của chàng. Đột ngột quay lại nhìn vào mặt nàng, chàng nói, giọng gần như triu mến:

— Đừng giận anh. Chịu khó chờ thêm một chút.

Nàng ngoan ngoãn ngả người trong vòng tay chàng và dịu dàng nói:

— Đúng là anh sợ chính anh. Em chắc anh biết điều đó. Em thấy rõ anh là người như thế nào với những người khác và là người thế nào với riêng em. Tất cả mọi người đều cho rằng anh là người thiếu thiện cảm, là người... - nàng tìm một câu để làm cho Mosca đừng nổi giận... - một người tàn nhẫn. Nhưng em biết thực ra anh không phải là người như thế. Em không muốn có một người chồng nào tốt hơn anh, tốt về mọi mặt. Đôi khi trước mặt bà Meyer và Yergen, em nói điều gì tốt về anh, họ nhìn nhau. Ô... Em biết là họ nghĩ gì. - Giọng nói của nàng trở nên cay đắng, niềm cay đắng của những người đàn bà phải lên tiếng bênh vực người mình yêu thương trước một thế giới không thông cảm nổi tình yêu của họ. - Họ không hiểu.

Chàng nhắc bổng nàng lên bế nàng đặt trở vào giường, kéo mền phủ lên nàng:

— Căn thận kéo cảm lạnh, - chàng nói. Chàng cúi xuống hôn nàng trước khi ra khỏi phòng để đến sở làm việc. - Em sẽ có tất cả những gì em muốn, - chàng nói và mỉm cười. - Đặc biệt là việc có con, một việc dễ ợt là dễ. Đừng sợ họ bắt anh phải bỏ em.

— Em đâu có sợ, - nàng cười. - Em chờ anh về tối nay.

Họ bước vào một nhà hàng Đức đúng lúc dàn nhạc đang chơi một bản nhạc kích động. Đây là một phòng hình chữ nhật không trang trí, ánh sáng mờ mờ. Tường vôi và trần xây theo kiểu cổ khiến cho gian phòng có vẻ một nhà thờ. Ngày trước đây là một phòng của trường học, phần còn lại bị tàn phá.

Ghế ngồi là loại ghế xếp cứng. Bàn cũng thô sơ không có trang trí. Gian phòng đông chật người, bởi bàn không thể mang thức ăn và uống đến tận nơi phải nhờ khách ngồi bên ngoài chuyển hộ vào cho những người bên trong. Wolf là khách hàng quen thuộc, Mosca và Eddie bước vào theo đến một bàn sát tường. Wolf bảo người bồi:

— Sáu ly rượu mạnh.

Rồi Wolf nhét gói thuốc lá còn lại vào tay người bồi. Anh cúi đầu rào bước. Bà Meyer nhìn quanh phòng nói:

— Ở đây không sang lắm.

Eddie vỗ nhẹ lên tay bà:

— Đây là hộp đêm dành cho kẻ chiến bại.

Wolf nói:

— Chỗ này có một lai lịch rất ngộ. Trước đây người ta đã đút tiền cho ủy viên giáo dục trong chính phủ quân sự để nói rằng cơ sở không phù hợp với các hoạt động của nhà trường. Sau đó họ lại hối lộ ủy viên mỹ thuật để ông ta cho phép họ sử dụng làm hộp đêm. Không ai chú ý là địa điểm này có an toàn hay không. Chắc là nhà hàng này sẽ đóng cửa trong vài ngày tới.

Leo vui vẻ nói:

— Hãy trông kìa. Tôi chưa hề thấy khách nào buồn thảm thế. Họ đến đây làm gì cho tốn tiền.

Mọi người đều cười. Người bồi mang rượu đến. Eddie nâng ly lên:

— Chúc hạnh phúc đến với đôi bạn chúng ta. Hãy nhìn xem, một đấng là bà hoàng thật đẹp và hiền, một đấng là một gã tàn bạo. Nàng đã mạng bút tất, lau giày cho chàng mỗi đêm, và bù lại chàng đã tặng nàng những lời cay đắng và những quả dấm. Các bạn ạ, cuộc hôn nhân này rất hoàn hảo. Và sẽ kéo dài trong một trăm năm nếu chàng không giết nàng trước.

Mọi người nâng ly lên, Mosca và Hella nhìn nhau, mỉm cười như thông cảm với nhau. Các đôi nam nữ ra sàn gỗ nhảy. Wolf và Leo ngồi lại bàn.

Khói thuốc bay lên mù mịt, khách đến đây thật ô hợp. Có thể có kẻ đã bán một số bàn ghế trong nhà để đi chơi một đêm, tránh cảnh nhàm chán của cuộc sống. Còn các tay chơi chuyên chạy áp phe với lính Mỹ ngồi với các cô gái mang tất nylông và xúc nước hoa thơm phức. Những ông có tuổi, buôn bán hột xoàn lậu, xe hơi cùng các đồ quý ngồi với các cô gái ăn mặc không sang trọng - thường là những nhân tình hoặc những cô vợ tháng vợ ngày. Gian phòng đông nghịt nhưng không quá ồn ào vì người ta nói chuyện vừa đủ nghe. Rượu được gọi. Không một ai gọi thức ăn. Dàn nhạc cổ chơi những bản nhạc Jazz cũ của Mỹ và tay trống cũng gật đầu lia lịa bắt chước các tay trống Mỹ.

Wolf gật đầu chào một vài người quen ngồi ở các bàn khác những tay chợ đen mà y đã cộng tác trong việc buôn thuốc lá. Người Mỹ được nhận ra ngay vì cravat sặc sỡ của họ. Dân Đức đến đây cũng ăn mặc sang trọng nhưng vì chợ đen không có cravat nên họ phải lấy vải cũ may cravat. Wolf ngẫm nghĩ, giấu kỹ nhận xét để sau này sẽ đem cravat vào hốt bạc.

Bản nhạc chấm dứt, mọi người trở về bàn, Eddie thấy người phấn chấn vì vừa nhảy với bà Meyer. Nhìn Hella ngồi sát và choàng vai Mosca, Eddie tưởng tượng ra thân hình nàng trắng nõn trên chiếc chăn nâu của quân đội...

Trên sân khấu, một hàng thiếu nữ nhảy múa một cách vụng về, không một ai vỗ tay. Màn kể tiếp là ảo thuật và xiếc. Mosca thốt lên:

— Dở quá, chúng ta về đi.

Wolf lắc đầu:

— Chờ một chút.

Kèn đồng lại độc tấu rồi đèn tắt chỉ còn một góc sân khấu là còn ánh sáng màu vàng nhạt. Một anh hề từ hậu trường bước ra, khán giả vỗ tay âm lên. Anh ta biểu diễn được một chút thì một cô gái chạy lên sân khấu nói nhỏ. Anh hề gật gù nói với khán giả:

— Thưa quý vị, ban tổ chức nhờ tôi báo tin là có thịt nguội sau màn trình diễn này. Không cần thẻ mua thực phẩm nhưng giá bán có hơi đắt. Tôi đọc thấy chúng ta thiếu 1300 calo mới đủ và khi mua khẩu phần của chính phủ quân sự, chúng ta được 1500 calo. Chúng ta phải thận trọng trong việc sử dụng 200 calo dự trữ.

Bỗng một cô gái ăn mặc hở hang chạy đến. Anh hề nhìn cô gái thèm thườn rồi móc trong túi ra một củ cà rốt, một củ cải và một nắm hạt đậu. Anh ta đếm trên đầu ngón tay rồi lắc đầu: “Cô bé này sẽ làm cho mình tốn 1000 calo.” Cô gái ngả người vào anh hề. Anh làm hiệu mình đang gặp khó khăn. Cô gái lấy trong ngực áo ra một chùm nho. Anh hề làm hiệu cho biết không đủ. Cô gái toan móc ở quần trong thì anh ta kêu lên:

— Tôi đã bảo là không được.

Lúc cô bé đi ra, anh hề đưa tay lên trời than:

— Nếu tôi có được một đĩa thịt nướng thật nóng thì hay biết bao.

Tiếng cười vang lên âm cả hộp đêm. Trên sân khấu anh ta lại bắt chước giọng của Rudolph Hess lúc bước lên máy bay qua Anh, giọng Goebels nói đối vợ, giọng Goering hứa không còn bom rơi xuống Berlin nhưng lại nhào xuống gầm bàn để tránh mảnh bom. Lúc anh hề bước lên, khán giả vỗ tay vang dội.

Lần này anh chải tóc có một mái xoã xuống trán, gàn mũi có một vệt ria. Anh hề đóng giả Hitler thật giống. Nhìn người xem anh ta hỏi: “Các người có muốn tôi trở về không?” Im lặng ngọt ngọt một lúc. Thế rồi phấn hoá trang trên mặt nhạt nhoà khuôn mặt tái xanh như người chết. Khán giả chột

hiếu. Gian phòng trở nên ồn ào. Vài người nhảy lên ghế, bàn hét to. Phụ nữ cũng vỗ tay ào ào.

Hình ảnh của Hitler, dù chỉ là Hitler giả, Hitler gây cười không làm cho anh kinh sợ nữa, nhưng cũng gợi nên những kỷ niệm đau thương cho Leo. Hai nữa, trong bọn khách Đức có vài tên trẻ tuổi nhìn Leo là người Do Thái, chúng cười lớn hơn thường lệ và công khai nhìn khiêu khích sang bàn họ ngồi.

Mosca hiểu rằng Leo khó chịu và khổ sở, nhưng vì lịch sự, chàng không ngỏ lời đòi về. Chàng đưa mắt nhìn Wolf và nói nhỏ:

— Bọn Đức hỗn quá. Làm cách nào cho mấy thằng khốn nạn ngồi bàn bên kia một bài học.

Wolf ngồi ngả về phía Mosca để đáp lời chàng:

— Không có gì khó. Tôi dùng thẻ tình báo để bắt thằng có vẻ đầu xỏ cả bọn, thằng lớn nhất đó ra ngoài. Hai thằng mình nện cho nó một trận. Chỉ có đêm nay tôi lại không mang theo vũ khí.

Mosca nói:

— Tôi có khẩu súng lục Hungari, mang theo để đề phòng.

Nhưng Leo đã đoán biết họ định làm gì mặc dầu anh không nghe rõ lời hai người nói với nhau. Anh ngừng mặt lên và lắc đầu:

— Không, tôi không muốn các bạn làm như thế. Chúng mình về là hơn cả.

Mấy người đứng lên. Wolf tiến đến bàn kia cúi xuống nhìn thẳng vào mặt gã thanh niên cảnh cáo:

— Cười to quá có hại cho sức khỏe. Hiếu không?

Không có tiếng cười phía sau đám người đi ra nữa.

Họ trở về phòng Mosca ngồi uống rượu. Hella nướng sandwich cho mọi người trên chiếc bếp điện của nàng. Câu chuyện tẻ nhạt tiếp tục một hồi rồi Wolf nhắc lại chuyện xảy ra ở nhà hàng:

— Bọn Kết không bao giờ biết thế nào là phải trái. Chúng thua một trận nhưng chúng chưa chịu thua hẳn đâu. Chết hung hãn khinh người năm

trong máu của chúng.

Để cho không khí bớt nặng nề, Mosca hỏi đùa Leo:

— Anh phải mau mau quyết định đi Palestine hay sang Hoa Kỳ là vừa. Anh sẽ đi đâu?

Leo nhún vai không đáp, tiếp tục uống cà phê. Wolf hỏi:

— Anh có quyền di cư sang Hoa Kỳ không?

— Có chứ, - Leo đáp. - Tôi có quyền.

— Vậy thì đi đi, anh còn chờ gì nữa? - Wolf chăm chú nhìn mặt Leo như để quan sát. - Việc xảy ra đêm nay là một bằng chứng cho anh thấy rằng anh không hợp với cuộc sống ở Palestine. Tới Palestine, anh lại phải chiến đấu chống lại không biết bao nhiêu là kẻ thù mà bản chất con người anh thì hiền.

Leo đưa tay lên chông má trái. Mosca can thiệp:

— Để cho anh ấy tự quyết định.

— Đừng hiểu lầm tôi, Leo. - Wolf nói tiếp giọng nghiêm trang hơn. - Tôi chỉ muốn nói rằng thảm kịch của dân tộc anh là dân tộc anh có quá nhiều người không bao giờ đánh lại những kẻ đánh mình. Có nhiều người cho rằng các anh hèn nhát nhưng tôi không nghĩ như thế. Tôi cho rằng chỉ vì các anh quá văn minh. Các anh không tin ở bạo lực. Như đêm nay chẳng hạn nếu chúng ta kéo cổ thẳng khốn nạn ấy ra ngoài, đánh cho nó một trận đích đáng. Có thể là việc đó có lợi cho cả chính nó. Nếu ngày nay dân tộc các anh lại có một mảnh đất để gọi là Tổ quốc, các anh lại có lãnh thổ, đó là nhờ công ở những tổ chức khủng bố của các anh. Khủng bố và bạo lực luôn luôn là những vũ khí lợi hại và hữu hiệu. Các tổ chức tranh đấu ở mọi quốc gia trên thế giới đều dùng đến hai thứ vũ khí đó. Tôi lấy làm lạ tại sao anh chưa chịu hiểu điều ấy sau tất cả những gì bi thảm đã xảy đến với anh, đến với gia đình anh, dân tộc anh.

Leo chậm rãi nói:

— Tôi không sợ phải đi Palestine, tôi biết bổn phận của tôi là phải đến Palestine. Nhưng tôi cũng biết rằng đến đó, tôi sẽ lại vất vả, mà tôi thì ngay

lúc này, tôi đang muốn nhàn hạ muốn hưởng thụ cuộc sống. Tôi hổ thẹn vì ý muốn ấy của tôi, nhưng cuối cùng, tôi vẫn phải lựa chọn. Sau này tôi sẽ đi.

— Nhưng đừng chần chừ quá lâu. - Wolf nói. - Bọn Kốt sẽ không bao giờ thay đổi. Bản chất hung hãn nằm trong máu của chúng. Anh có thể nhìn thấy điều đó mỗi ngày.

Leo tiếp tục nói như không hề nghe thấy tiếng Wolf:

— Còn về khủng bố và bạo lực, tôi không tin. Cha tôi cùng ở trong một trại giam với tôi. Thực ra, tôi là Đức lai Do Thái. Trong tôi có thể có nhiều máu Đức hơn máu Do Thái. Cha tôi là người Đức, mẹ tôi là người Do Thái. Cha tôi là một chính trị phạm. Ông vào trại trước tôi. - Má trái Leo lại giật giật làm cho anh phải đặt tay lên đó chặn nó lại. - Cha tôi chết trong đó nhưng trước khi chết, ông đã dạy cho tôi biết, ông cho tôi biết rằng sẽ có ngày tôi được tự do và điều ghê rợn nhất có thể xảy đến cho tôi là tôi cũng đã trở nên tàn ác giống như những người đã giam giữ cha con tôi ở đó. Tôi vẫn còn tin ông. Thật là khó tin nhưng cho tới bây giờ, tôi vẫn còn tin là cha tôi nói đúng.

Wolf lắc đầu:

— Tôi biết. Tôi biết những người như cha anh. - Giọng nói của Wolf thật thản nhiên.

Hella và bà Meyer chuyển bánh thịt nóng cho mọi người, Leo từ chối:

— Tôi đi ngủ.

Sau khi Leo về phòng, Eddie Cassin và bà Meyer cũng đưa nhau lên lầu, Wolf uống cạn ly rượu và nói với Mosca:

— Chúng mình xuống dưới nhà, tôi có chuyện muốn nói với anh.

Họ đi xuống đường và ngồi vào chiếc xe Jeep của Wolf.

— Tại sao anh lại mang súng trong người? - Wolf hỏi.

Mosca nhún vai:

— Thói quen. Tôi có sẵn một khẩu súng Hungari mang theo rất tiện. Chiến tranh mới chấm dứt chưa lâu.

Wolf gật đầu:

— Mang vũ khí theo là phải. Tôi cũng không hào hứng lắm khi phải ra khỏi nhà vào ban đêm mà không có vũ khí.

Họ yên lặng một lúc và Mosca cảm thấy nóng ruột. Wolf rít một hơi xì gà:

— Tôi muốn nói chuyện riêng với anh vì tôi vừa có ý nghĩ có thể làm cho hai thằng mình mỗi thằng có một khoản tiền khá lớn. Tôi thấy tất cả những kẻ đến chiếm đóng xứ này đều chẳng nhiều ít tham tiền, muốn có tiền và đều lấy tiền. Tôi vừa có mối đối thuốc lá Mỹ lấy kim cương của bọn đang thềm thuốc lá ở xứ này. Wolf cười nhẹ, - Ở đây thuốc lá quý hơn cả vàng, anh biết không? - Rồi hạ giọng. - Tôi có thể giúp anh kiếm tiền với những mối làm ăn của tôi.

— Mẹ kiếp, - Mosca bất mãn nói. - Tôi đào đâu ra cả núi thuốc lá để mà đổi lấy kim cương?

Wolf có vẻ do dự đôi chút trước khi nói tiếp:

— Anh biết rõ hơn ai hết là sẽ có ngày anh cần đến tiền, không phải là cần ít mà là cần nhiều, cần một số tiền lớn, cần cho anh và cho cả Hella. Chẳng hạn như chỉ cần có thằng ghét anh gửi một thư nặc danh tố cáo, và họ bắt được Hella sống trong phòng anh là kết liễu cuộc tình của anh và nàng, anh sẽ bị họ tống về Hoa Kỳ. - Y giơ tay lên. - Tôi biết, tôi biết anh sẽ trốn ở lại xứ này, việc này cũng chẳng mới lạ gì, đã có nhiều kẻ làm trước anh. Nhưng muốn ở lại được anh phải có tiền. Hoặc giả anh có cơ hội đưa nàng ra khỏi nước Đức, anh có thể mua được đủ thứ giấy tờ giả cho nàng, nhưng loại giấy tờ ấy đắt lắm không phải bất cứ ai muốn mua cũng mua được. Và bất cứ anh đưa nàng đến sống ở đâu, Thụy Điển, Đan Mạch, Pháp... chỗ nào cuộc sống cũng đắt đỏ, chỗ nào anh với nàng cũng cần có tiền mới có thể sống. Có bao giờ anh nghĩ đến chuyện ấy không?

— Không, chưa bao giờ tôi nghĩ đến, - Mosca chậm chậm đáp.

— Anh nên nghĩ, anh phải nghĩ. Thực ra, tôi cũng cần đến anh, chính vì cần đến anh nên tôi mới đề nghị cùng làm với anh. Tôi chẳng tử tế gì với anh cả. Anh có muốn nghe chuyện tôi muốn nói không?

— Cứ nói tiếp đi, - Mosca đáp.

Wolf lại dừng một lúc để chú ý đến điều xì gà đang hút:

— Anh biết bọn mình ở đây tiêu một thứ tiền gọi là Tín Phiếu? Bọn buôn chợ đen rất quý thứ tiền ấy. Bằng thứ tiền giấy vô giá trị ở khắp nơi trừ ở nước Đức này bọn chúng mua được ngân phiếu của lính Mỹ. Nhưng vì lính Mỹ không thể có nhiều tiền nên cuộc mua bán này của chúng diễn ra rất chậm và phiền phức. Chúng phải mua ngân phiếu của từng chú lính một, trong lúc chúng ta, anh và tôi, cả Eddie nữa, đặc biệt là Eddie, chúng ta có thể đổi được, gần như tha hồ, tín phiếu thành ra ngân phiếu.

— Rồi sao? - Mosca hỏi.

— Bây giờ đến chuyện chính. Trong nửa tháng vừa qua bọn chợ đen Đức bỗng dưng có một số tín phiếu khá lớn. Tôi đã kiếm được một khoản tiền bằng cách đổi ngân phiếu cho chúng, tôi sẽ chia cho anh làm một phần việc này. Nhưng đó không phải là chuyện quan trọng tôi muốn nói với anh, đó cũng chẳng phải là số tiền lớn đáng để cho chúng ta mạo hiểm. Vì nghề của tôi là nghề an ninh nên khi thấy bọn Đức bỗng dưng có nhiều tín phiếu đến như thế, tôi mở cuộc điều tra ngầm. Số tín phiếu được in ở Hoa Kỳ và chở bằng tàu đến Đức. Tàu chở tiền đậu ở Brenerhaven. Và mặc dầu việc chuyển vận này được giữ tối mật, chuyến tàu cũng bị mất một két tiền, số tín phiếu biến mất lên tới một triệu đồng, quân đội phải bịt vụ này đi vì họ không muốn bị khiển trách. Nếu họ để vụ này vỡ lở, tất nhiên, có vài anh cấp tá về hưu non chứ không ít. Anh thấy vụ này có thú vị không? - Giọng nói của Wolf trở nên sôi nổi. - Một triệu đồng. - Y nhắc lại.

Mosca mỉm cười vì âm thanh tham lam trong giọng nói của Wolf.

— Nghe này, số tiền đó giờ này chắc là tản mát ra khắp xứ nhưng nhất định là có một bọn nào đó ở đây giữ một phần lớn. Nếu chúng ta tìm được bọn đó, chúng ta sẽ giàu to. Có điều là việc tìm ra chúng không phải dễ.

Mosca hỏi:

— Chúng ta sẽ tìm bằng cách nào và khi tìm ra rồi, chúng ta sẽ vồ tiền của chúng bằng cách nào?

— Tìm ra tiền là việc của tôi. - Wolf nói, - nhưng tôi cần có anh giúp. Nói là khó thôi thực ra cũng chẳng khó lắm đâu. Khó là khó với người không ở trong ngành điều tra, còn tôi là tay nhà nghề. Tôi có kinh nghiệm, lại có phương tiện. Tôi quen biết nhiều đầu mối và tôi cũng có một số tay chỉ điểm khá hữu hiệu. Kế hoạch của tôi như thế này: tôi sẽ mang anh đi giới thiệu với bọn buôn lậu ở đây rằng anh là một nhân vật quan trọng trong hệ thống chợ Mỹ, anh có một số thuốc lá lớn muốn bán với giá ba hoặc bốn đô la một cây. Với giá đó chúng sẽ tranh nhau mua. Chúng ta sẽ hy sinh khoảng ba, bốn chục cây thuốc với giá ấy. Tôi có thuốc. Bọn chúng sẽ đồn nhau về anh. Khi đó ta sẽ rao tin là anh cần bán năm ngàn cây lấy tiền liền một lúc, tiền đô hoặc tín phiếu. Chúng ta sẽ bày đặt ra một chuyện cho chúng tin. Nếu mọi chuyện tiến triển như ý sẽ có tên đến tìm mình để mua số thuốc ấy. Chúng sẽ mang tới hai mươi ngàn đồng bằng tín phiếu là chúng ta vồ luôn. Chúng không thể đi thưa cảnh sát, dù là cảnh sát của chúng hay cảnh sát của mình. Chúng mắc kẹt. - Wolf ngừng nói. Y hút hơi xì gà cuối cùng rồi quăng mẫu thuốc ra đường. Xong, y nói tiếp bằng một giọng thân nhiên. - Tất nhiên là chúng mình sẽ phải vất vả, phải mất nhiều đêm đi rao hàng, nhưng số tiền kiếm được sẽ rất xứng đáng.

— Chúng mình chơi trò cảnh sát ăn cướp. - Mosca nói và Wolf mỉm cười.

Mosca nhìn ra con đường đen tối và dãy nhà đổ nát. Đẳng xa như qua một mặt hồ hay một cánh đồng cỏ, chàng nhìn thấy một chiếc xe buýt cô đơn với ánh đèn vàng di chuyển chậm chậm trong vùng đen thẫm của thành phố.

Wolf nói, giọng nghiêm nghị:

— Chúng ta phải lo chuẩn bị tương lai của chúng ta. Đôi khi tôi thấy cuộc đời tôi đã sống từ trước tới nay chỉ như là một giấc mộng, chẳng có gì đáng kể hay quan trọng cả. Có thể anh cũng cảm thấy như tôi. Bây giờ chúng ta phải sẵn sàng cho cuộc đời của chúng ta. Việc sẵn sàng đó sẽ khó, thật khó. Nhưng đây là cơ hội cuối cùng của chúng ta để lo cho đời ta.

— Ô kê, - Mosca nói, - nhưng cứ nghe anh nói thì việc đó rắc rối quá đi.

Wolf lắc đầu:

— Việc có thể sẽ không thành, nghĩa là chúng ta có thể tốn nhiều công sức mà chẳng ăn giải gì cả, nhưng trong khi chờ đợi, tôi sẽ đưa anh vào việc buôn bán. Dù việc lớn có thành hay không, anh cũng sẽ kiếm được vài trăm đô để dành. Còn nếu chúng ta may mắn, chỉ cần may mắn một chút thôi, chúng ta có thể chia nhau số tiền lớn hai mươi ngàn. Có thể là nhiều hơn...

Mosca ra khỏi xe Jeep khi Wolf rồ máy, chàng đứng trên vỉa hè nhìn theo xe đi xa. Ngừng đầu nhìn lên, chàng thấy bóng Hella đứng sau cửa sổ trên phòng chàng. Chàng giơ tay vẫy nàng rồi chạy vội vào nhà.

Mosca cúi thấp người xuống chiếc Jeep để tránh gió lạnh đầu tháng mười. Sàn xe tiết ra khí lạnh làm chàng rùng mình.

Đằng xa, tại một ngã tư lớn. Các xe buýt chạy quanh co, cái xe quân sự ngừng lại một chút chờ người lái xem hàng chỉ dẫn. Cảnh hoang tàn chạy dài bốn phía, ở đằng xa, nơi còn một nhóm nhà nhỏ, một rạp xi nê Đức mở cửa, một hàng dài khán giả nối nhau từ từ bước vào.

Mosca đói và sốt ruột. Chàng nhìn ba xe ô tô chở đầy tù binh Đức ngừng lại tại ngã tư. Có lẽ họ là những tội phạm chiến tranh. Một chiếc xe Jeep với hai lính võ trang theo sau. Leo từ trong hiệu may bước ra. Mosca xoay người trên ghế.

Cả hai thấy người đàn bà chạy băng ngang đường trước khi rú lên. Bà ta bỏ lề đường, chạy lạng quạng về phía ngã tư, quơ tay gọi to một cái tên. Vì giọng quá xúc động nên không ai nghe được cái tên đó. Từ chiếc ô tô chạy sau cùng, một người đưa tay lên vẫy chào. Chiếc xe tăng tốc độ. Chiếc jeep theo sát như chó săn theo đàn cừu.

Người đàn bà tuyệt vọng đứng lại. Bà quy xuống, nằm dài ra làm lưu thông bị tắc nghẽn.

Leo bước xuống xe. Máy nổ khiến cho họ có cảm tưởng ấm áp. Chờ người đàn bà kia được khiêng vào hè, Leo cho xe chạy. Hai người không nói gì về việc vừa trông thấy. Nhưng từ bên trong Mosca nhớ tới một câu chuyện xa xưa.

Trước khi chiến tranh chấm dứt, chàng ở Pari. Bị kẹt giữa đám đông không thoát ra được, chàng bị lôi cuốn vào giữa. Một đoàn xe chở tù binh

vừa được phóng thích, lao công và những kẻ bị xem như đã chết chạy qua.

Tiếng hoan hô của dân chúng át hẳn tiếng reo cười của những người trên xe. Bỗng một người từ trên xe nhảy xuống, rơi lên đầu đám đông rồi té nằm trên đất.

Một người đàn bà rẽ đám đông chạy ra ôm hôn say sưa. Từ trên xe. Người ta ném xuống một cây nạng và la lên những câu chúc mừng tục tĩu. Nhưng người đàn bà vẫn thản nhiên cười với đám đông không chút thẹn thùng.

Niềm đau xót, bất mãn và mặc cảm tội lỗi xa xưa ấy ngày nay trở lại với Mosca.

Lúc Leo đậu xe trước Rathskellar, Mosca bước xuống nói:

— Tôi không đói. Mình sẽ gặp lại nhau ở nhà.

Leo bận khoá xe, ngừng đầu lên ngạc nhiên:

— Có việc gì?

— Nhức đầu. Tôi đi bộ cho tỉnh táo lại.

Cảm thấy lạnh, Mosca đốt một điếu thuốc, khói thuốc làm ấm da mặt. Chàng chọn con đường nhỏ, vắng người, xe không chạy được, vừa bước vừa tránh các tảng đá ngổn ngang.

Về đến phòng, chàng có cảm tưởng như ốm thật. Mặt chàng nóng lên như sốt. Không vận đèn, chàng thay đồ, ném quần áo lên đi văng rồi lên giường. Dưới chân chàng hãy còn lạnh và người thấy mùi xì gà chàng vừa bỏ lên bàn. Co người lại cho ấm, nhưng vẫn thấy lạnh, Mosca thấy miệng khô, đầu nhức như búa bổ.

Chàng nghe tiếng chìa khoá xoay trong ổ khoá cửa và Hella bước vào. Đèn bật sáng. Nàng đến ngồi bên giường lo lắng hỏi:

— Anh mệt à?

— Chỉ lạnh thôi. Cho anh vài viên Aspirine và ném điếu xì gà ra ngoài.

Hella vào phòng tắm lấy một ly nước. Lúc trao cho chàng, nàng nói:

— Lâu lắm mới thấy anh ốm. Em có phải ngủ trên đi văng không?

— Không. Anh lạnh run. Lên đây nằm với anh.

Nàng tắt đèn, đến bên giường thay quần áo.

Trong bóng tối. Mosca có thể thấy nàng treo áo lên lưng ghế. Người chàng đột ngột nóng ran lên, tràn ham muốn. Lúc nàng lên giường, chàng ôm thật chặt. Ngực, đùi và miệng cũng lạnh như đôi má.

Lúc ôm gối dài nằm nghỉ, Mosca nghe mồ hôi nhỏ ra ở đùi và lưng. Cơ nhức đầu đã qua, nhưng tứ chi mỗi nhừ. Chàng nhào tới bàn tìm ly nước.

Hella sờ tay lên da mặt nóng hực của chàng:

— Em sợ anh ồm nhiều.

— Không, đỡ rồi.

— Anh có muốn em ngủ trên đi vắng?

— Không. Ngủ đây với anh.

Chàng với tay lấy thuốc lá, nhưng sau vài hơi chàng lại dụi đầu thuốc vào tường, nhìn các tia lửa rơi xuống sàn.

Nàng bảo:

— Cố ngủ đi anh.

— Anh không ngủ được. Hôm nay có gì đặc biệt không?

— Không. Em ăn tối với bà Meyer. Yergen thấy anh về, cho em hay. Hẳn bảo anh không được khỏe và khuyên em về ngay lo cho anh. Hẳn là người tốt.

Mosca kể chuyện vừa thấy ngoài đường cho Hella nghe. Kể xong, chàng chỉ thấy sự im lặng. Hella nghĩ thầm: “Nếu lúc đó mình có trên xe Jeep, mình sẽ chở người đàn bà đó chạy theo chiếc xe kia để an ủi nàng. Đàn ông quá thiếu tình cảm!”

Nhưng nàng không nói gì. Nàng từ từ lướt ngón tay dài trên lưng chàng, vuốt nhẹ lên vết sẹo ở đó.

Mosca ngồi dậy, khoanh tay sau gáy, tựa đầu và thành giường nói:

— Thật may mắn. Không ai thấy vết sẹo đó.

Hella đáp:

— Em thấy.

Mosca tiếp:

— Anh muốn nói là vết sẹo trên lưng chứ không phải trên mặt.

Hella tiếp tục sờ vết sẹo:

— Với em thì không thành vấn đề.

Cơn sốt làm Mosca khó chịu. Mấy ngón tay của Hella giúp chàng bớt đau.

— Đừng ngủ. Để anh kể cho em nghe một chuyện...

Và chàng lấy một liều thuốc trên bàn bắt đầu kể.

Kho đạn chạy dài mấy dặm. Đạn chất đống như củi. Mosca ngồi trên ô tô trông coi tù binh cho đạn lên xe ở phía trước. Tù binh mặc áo xanh lá cây, đầu đội mũ vải cũng màu xanh. Họ có thể lẫn vào rừng nếu không có chữ sơn trên lưng áo và hai ông quần.

Từ trong rừng, ba tiếng còi vang lên. Mosca nhảy xuống xe, hét:

— Frit, lại đây!

Người tù được Mosca chọn làm đại diện chạy đến.

— Có đủ thì giờ làm xong không?

Người Đức độ bốn mươi tuổi, nhún vai, nói một thứ tiếng Anh ngượng ngùng:

— Về không kịp bữa ăn.

Hai người kia nhăn mặt cười. Nếu là những tù binh khác thì họ sẽ bảo là có thể xong để được Mosca giữ lại ở chức đại diện.

Mosca nói:

— Thôi được. Cứ làm, được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

Chàng cho người này một liều thuốc. Anh ta nhét vào túi vì có lệnh cấm hút thuốc gần kho đạn, mặc dầu Mosca và các lính gác vẫn cứ hút.

— Cho tất cả lên xe và báo cáo các con số cho tôi.

Người đại diện ra lệnh cho tất cả tù binh lên xe.

Đoàn xe chạy từ từ trên con đường đất trong rừng. Đến ngã tư, đoàn xe sắp hàng một. Đối với lính gác cũng như đối với tù binh, chiến tranh đã là chuyện xa xưa. Hai bên, kẻ chiến thắng và người chiến bại đều cảm thấy an toàn. Từ kho đạn họ lại trở về trại tập trung có rào kẽm gai chung quanh.

Lính canh Mỹ là những người bị thương nặng, không thể trở về đơn vị tác chiến. Còn tù binh thì nhớ đến thời oanh liệt. Mỗi khi thấy lính gác lên xe Jeep đi phố vào buổi tối. Sự thèm muốn lộ hẳn lên mặt đám tù binh ở sau rào kẽm gai, giống như trẻ con nhìn cha mẹ sắp sửa đi dạo.

Vào sáng sớm, họ lên xe vào rừng. Đến giờ nghỉ, họ ngồi trên cỏ ăn bánh mì để dành từ bữa ăn sáng. Mosca cho tù binh nghỉ nhiều hơn. Frit ngồi cạnh chàng bên đồng đạn.

— Khổ lắm không, Frit?

— Ở đây yên. Ra ngoài có thể khổ hơn.

Mosca thích người đại diện nhưng không nhớ tên. Hai người có vẻ thân thiện nhưng vẫn có sự phân biệt giữa kẻ chiến thắng và người chiến bại. Mosca vẫn cầm súng cho có lệ, trong ổ đạn không có viên nào. Đôi khi chàng quên mang đạn theo.

Người đại diện đang trong tâm trạng buồn. Đột nhiên, anh ta nói một tràng tiếng Đức, Mosca không hiểu gì cả.

— Ông có ngạc nhiên khi thấy chúng tôi không trốn? Trước đây chúng ta bắn giết nhau. Để làm gì? Nếu Đức chiếm Phi châu và Pháp, tôi có được thêm một đồng nào không? Nếu Đức chinh phục thế giới, tôi sẽ được gì? Nếu chúng tôi thắng, tôi chỉ có thêm một bộ quân phục đến ngày tàn. Lúc còn nhỏ, chúng tôi thích đọc thời kỳ vàng son của đất nước, lúc Pháp, Đức, Tây Ban Nha ngự trị châu Âu và thế giới. Người ta đúc tượng những kẻ đã gây ra cái chết cho cả triệu đồng bào. Tại sao? Chúng ta thù nhau. Chúng ta giết nhau. Sau này, nếu người ta chia đất các nước cho chúng tôi chừng ấy tôi mới thấy chiến tranh là hữu lý. Còn ông, chúng tôi biết các ông là kẻ chiến thắng, ông thấy ông được gì?

Dưới mặt trời ấm áp tù binh nằm dài nghỉ trên cỏ. Người đại diện nói lên lời lẽ của kẻ chiến bại, không oai quyền. Hẳn từng đi bách bộ trên đường phố Paris và Prague, các thành phố ở bắc Âu với niềm hãnh diện vui tươi.

Lần đầu tiên, người đại diện Đức đặt tay lên cánh tay Mosca.

Trừ những lúc này, người đại diện tù binh Đức rất vui vẻ. Ông ta cho Mosca xem ảnh vợ và hai con cùng một bức ảnh ông chụp riêng tại xưởng

thợ. Ông đề cập đến đàn bà:

— Xưa tôi ở Italia và Pháp, đàn bà ở đây thật xinh đẹp, dù cho ông Quốc Trưởng nói gì cũng mặc, tôi thích họ hơn đàn bà Đức. Đàn bà không bao giờ để chính trị xen vào các việc quan trọng. Đó là nề nếp đã có trăm năm. - Đôi mắt sáng ngời, anh ta tiếp. - Rất tiếc là chúng tôi không qua tới Mỹ. Tôi thấy trên báo các cô gái Mỹ thật đẹp với đôi chân dài. Thật không thể tưởng tượng. Tôi nhớ các cô nàng tôi đã xem trong phim và tạp chí.

Mosca nói đùa:

— Các nàng không thèm ngó tới các anh đâu.

Người Đức lắc đầu:

— Đàn bà tàn nhẫn lắm. Đừng nghĩ là họ chịu chết đói vì họ nhất định không chịu ăn ngũ với kẻ thù. Đàn bà có những ý nghĩ thực tế hơn đàn ông. Nếu được chiếm đóng New York thì thật là một điều kỳ diệu.

Mosca và người Đức cùng cười với nhau. Một lúc, chàng bảo:

— Cho họ đi làm!

Vào đêm cuối cùng, khi tiếng còi huýt lên, tù binh tập hợp lên xe. Người lái cho nổ máy. Không thấy Frit, chàng đi tìm. Đi vài bước đến xe đầu, nhìn ánh mắt một người, chàng biết ngay có chuyện không hay.

Lập tức chàng cho đạn vào ổ súng, thối sáu tiếng còi ngăn chờ một lúc rồi thối sáu tiếng nữa.

Trong khi chờ đợi, chàng ra lệnh cho tất cả tù binh xuống xe, ngồi xếp hàng trên cỏ. Chàng đứng ra xa trông chừng dù biết họ không chạy trốn.

Xe Jeep an ninh từ trong rừng chạy ra. Viên trung sĩ để râu mép theo kiểu người Anh, nhảy xuống xe, từ từ tiến về phía Mosca. Hai quân cảnh nhảy xuống hai bên chàng. Người lái cũng thử khẩu tiểu liên, một chân thò ra ngoài, chạm đất.

Trung sĩ đứng trước Mosca, chờ đợi, Mosca bảo:

— Có một người trốn. Hẳn là đại diện. Tôi chưa kiểm điểm con số.

Trung sĩ tiến đến đám tù binh, ra lệnh xếp hàng mười. Có năm hàng, hàng thứ sáu chỉ có hai người. Hai người này có vẻ lúng túng như có trách

nhiệm trong vụ trốn chạy của những người kia.

Trung sĩ hỏi Mosca:

— Mất mấy người?

— Bốn.

Lần đầu tiên Mosca lo ngại và xấu hổ vì việc để tù binh trốn được, nhưng chàng không bực. Trung sĩ thở dài:

— Tổ chức vượt ngục vẫn còn. Bây giờ mình phải làm sao với mấy thằng chó đẻ này? - Rồi hét to, - Achtung! (coi chừng). - Y đi tới đi lui trước những người Đức đứng nghiêm. Vài phút sau, trung sĩ nói tiếng Anh. - Các anh được đối xử tử tế, ăn uống đầy đủ, nghỉ ngơi đàng hoàng. Các anh làm việc cũng vừa phải. Có ai than phiền điều gì không? Nếu có cứ bước ra nói.

Trung sĩ ngừng một lúc, chờ đợi. Rồi tiếp:

— Có ai biết những kẻ trốn và địa điểm trốn? Hãy mạnh dạn khai, chúng tôi sẽ ghi công.

Trung sĩ đứng lại, nhìn thẳng vào mặt mọi người. Đám tù binh bàn tán với nhau. Một lúc sau, không có ai bước ra. Trung sĩ nói:

— Được! Mấy người muốn sao cũng được! - Hẳn quay lại bảo lái xe, - Trở về trại, lấy hai mươi cuốc và hai mươi xẻng. Lấy thêm bốn người và một xe Jeep. Nếu người có sĩ quan nào biết vụ này thì chúng ta vô sự. Nếu tên trung sĩ cần nhân về xẻng thì bảo là tao sẽ đập đầu nó!

Y khoát tay cho tài xế chạy, ra lệnh tù binh ngồi xuống cỏ. Lúc hai xe Jeep đến với bốn người và một xe rờ-moóc chở cuốc xẻng, trung sĩ ra lệnh cho tù binh xếp thành hai hàng đối diện. Y ra lệnh phát cuốc, xẻng. Những người không có lệnh nằm ngửa trên cỏ.

Không ai nói gì. Tù binh đào một phòng tuyến dài. Hàng cầm cuốc hì hục cuốc một lúc rồi nghỉ. Hàng cầm xẻng xúc đất đổ đi. Họ làm việc từ từ. Đám lính gác tùm vào thân cây có vẻ lơ là.

Viên trung sĩ nói nhỏ với Mosca:

— Thủ đoạn này luôn có kết quả. Để rồi mà coi.

Để họ đào một lúc, trung sĩ ra lệnh ngừng, nói:

— Ai chịu khai nào?

Không ai trả lời:

— Được! Tiếp tục đào!

Một tù binh để rơi xẻng xuống. Đó là một thanh niên.

— Tôi xin khai!

Hắn tách ra đám đông, đứng trước trung sĩ. Trung sĩ ra lệnh:

— Nói đi.

Thanh niên Đức ấp úng, nhìn về phía tù binh, áy náy. Trung sĩ thông cảm, nắm tay gã, dẫn đến chiếc Jeep. Hai người nói nhỏ với nhau. Trung sĩ nghiêng đầu, chăm chú lắng nghe, một tay thân mật choàng qua vai thanh niên rồi gạt đầu làm hiệu cho thanh niên lên xe.

Tù binh Đức được lệnh lên xe. Đoàn xe chạy về trại. Viên trung sĩ lái xe Jeep đi sau cùng, râu phất phơ trước gió. Họ rời khu rừng ra đồng trống. Trung sĩ quay lại nói với Mosca:

— Bạn của mày bàn tính vụ này từ lâu. Nhưng hắn không may.

— Hiện hắn ở đâu.

— Trong thành phố. Tao biết nhà.

Đoàn xe vào trại. Hai xe Jeep đánh một vòng chạy vào thành phố. Đến nhà thờ ở đại lộ chính, họ rẽ phải, đậu trước một ngôi nhà đá nhỏ. Mosca và trung sĩ đến cửa trước, hai người lính đi vòng ra cửa sổ. Các binh sĩ khác ngồi trên xe. Cánh cửa mở trước khi trung sĩ gõ. Frit đứng trước mặt họ, quần nỉ xanh nhả nhún sơ mi trắng không cổ và một áo nâu sậm.

Y mỉm cười:

— Mấy người kia trên lầu, họ không dám xuống.

— Bảo họ xuống. Không việc gì đâu.

Trung sĩ ra lệnh. Frit đến chân cầu thang kêu lên mấy tiếng Đức:

— Đi xuống. Đừng sợ.

Có tiếng mở cửa, ba tù binh xuống lầu. Họ mặc thường phục nhàu nát. Mặt tái lại.

Trung sĩ ra lệnh:

— Lên xe! - Rồi hỏi Frit. - Nhà của ai đây?

Frit ngược lên, lần đầu tiên y nhìn Mosca:

— Một người đàn bà quen với tôi. Xin tha cho y. Y rất cô đơn và không liên hệ gì tới chiến tranh.

Trung sĩ ra lệnh:

— Lên xe!

Tất cả lên xe. Trung sĩ huýt còi gọi hai người lính ở cửa sau. Lúc chiếc xe chạy, một người đàn bà xách một gói giấy thật to màu nâu đi tới. Thấy bốn tù binh ngồi trên xe Jeep, bà quay lại đi ngược chiều.

Trung sĩ cười với Mosca:

— Đồ đàn bà hư.

Trên con đường vắng nửa đường tới trại, chiếc Jeep đi đầu của trung sĩ ngừng lại. Một bên đường là đồng cỏ đầy sỏi đá, phía sau là rừng.

Trung sĩ ra lệnh:

— Đưa bốn người này xuống xe.

Tất cả xuống xe, đứng giữa đường lo lắng.

Trung sĩ đứng suy nghĩ rồi vuốt râu nói:

— Hai người đưa ba tên này trở về trại. Cho cuộc xèng xuống rồi lái xe rò-moóc lại đây. Còn tên này ở lại - y chỉ Frit.

Mosca nói:

— Để tôi về.

Trung sĩ nhìn Mosca từ trên xuống dưới với vẻ khinh bỉ:

— Đồ chó! Mà y phải ở lại đây. Nếu không có tao thì bọn này trốn mất rồi!

Hai lính đưa ba tù binh lên xe, Frit quay lại nhìn ba bạn lần chót.

Bốn người mặc quân phục xanh đứng đối diện với người Đức và đồng cỏ ở phía sau.

Trung sĩ vuốt râu, mặt người Đức xám lại.

Trung sĩ chỉ về khu rừng ra lệnh:

— Chạy đi!

Người Đức không cử động. Trung sĩ xô anh ta:

— Chạy. Cho mày chạy trước.

Hắn đẩy người Đức lần nữa, xoay người anh về khu rừng. Mặt trời đã lặn, không còn màu sắc, trừ một màu xám. Khu rừng như một vách sạm và dài. Người Đức quay lại nhìn họ lần nữa. Bàn tay anh cho vào áo sơ mi không lâu, như tìm một thứ gì. Anh nhìn Mosca rồi nhìn những người khác. Anh bước một bước, hai chân run run, nhưng giọng vững vàng:

— Tôi có một vợ và mấy con.

Nét mặt viên trung sĩ lộ vẻ căm thù.

— Chạy đi, đồ chó!

Hắn đẩy người Đức và đập vào mặt. Lúc người Đức ngã xuống trung sĩ đỡ lên rồi đẩy về phía rừng.

— Chạy đi, đồ Đức chó đẻ, - hắn hét ba bốn lần.

Người Đức ngã xuống rồi đứng lên, nhìn mặt họ, lăm băm:

— Tôi có một vợ và mấy con.

Một lính bước tới, dùng báng súng đập vào lưng rồi một tay cầm súng một tay vả vào mặt người Đức.

Máu chảy từ trên mặt. Trước khi băng qua đồng cỏ, về phía rừng, người Đức nhìn họ lần chót. Một cái nhìn tuyệt vọng, rùng rợn hơn cái chết. Đó là kinh hãi, như anh trông thấy một cái gì ghê gớm và nhục nhã quá sức tưởng tượng. Đám lính nhìn anh đi từ từ trên đồng cỏ, chờ anh chạy nhưng anh chỉ đi thật chậm. Mỗi bước, anh quay lại nhìn. Họ chỉ thấy chiếc sơ mi trắng của anh.

Mosca nhận thấy mỗi lần quay lại là anh rẽ thêm về phía phải, và con đường dốc đưa đến khu rừng. Người Đức cố ý đi về phía đó. Bốn người lính quỳ xuống, đưa súng lên vai. Mosca chĩa họng súng về phía con đường đất.

Lúc người Đức bất ngờ chạy, trung sĩ nổ súng, người Đức ngã xuống đúng vào lúc các binh sĩ bắn.

Xác người Đức ngã xuống hố nhưng hai chân còn ở trên. Đám binh sĩ hãy còn trong tư thế bắn, khói súng bay trong không khí.

Mosca nói:

— Vào đi. Tôi chờ xe rờ-moóc.

Không ai chú ý đến việc Mosca không bắn. Chàng quay lưng về phía họ, đi mấy bước trên đường.

Nghe tiếng xe Jeep, chàng tựa vào thân cây nhìn đồng cỏ, sỏi đá và khu rừng đen tối. Chàng cố ý không nhìn hai chân người chết. Mosca đốt thuốc, lòng thanh thản, chỉ buồn nôn một chút. Chàng chờ đợi, hy vọng xe rờ-moóc tới trước khi quá tối.

Trong bóng đêm, Mosca chồm qua người Hella, tìm ly nước trên bàn. Chàng uống rồi tựa vào thành giường. Chàng muốn thành thật với chính mình:

— Vụ ấy không ảnh hưởng gì tới anh. Cũng như anh thấy người đàn bà chạy theo chiếc quân xa. Anh nhớ những lời hăn nói, nói đến hai lần “tôi có vợ và nhiều con” lúc ấy, lời nói đó chẳng có nghĩa gì. Cũng như anh tiêu hết mỗi khi có tiền, vì để dành chẳng có nghĩa gì.

Chàng chờ Hella lên tiếng, rồi tiếp tục:

— Về sau, anh cố suy nghĩ, em biết không, anh sợ phải trở lại tác chiến, anh sợ tên trung sĩ tàn nhẫn đó. Người đại diện là người Đức và người Đức đã làm nhiều điều bậy. Anh không thấy thương hại khi hăn bị đánh, khi hăn xin xỏ, bị bắn chết, về sau anh thấy xấu hổ và kinh ngạc nhưng anh không thương hại. Anh biết như vậy là xấu.

Mosca cúi xuống nhìn mặt Hella, đưa tay rờ má nàng và thấy ướt. Trong giây phút, chàng buồn nôn. Thế rồi cơn sốt bốc lên. Chàng muốn nói cho nàng biết chuyện ấy, giống như một giấc mơ một cơn ác mộng. Trong thành phố hoang vắng, ngổn ngang người chết. Các trận đánh tiếp diễn trên các nấm mồ, khói đen bốc lên từ các ngôi nhà có dấu sọ người. Ở đâu cũng đầy dấu phần báo hiệu những khu vực chưa được gỡ mìn. Những dấu phần vẽ

chung quanh một chiến xa cháy đen, trước cửa những ngôi nhà như trò chơi trẻ con, chung quanh nhà thờ. Chung quanh các xác chết chồng chất trên công trường, chung quanh các thùng rượu trong nông trại. Những dấu sợ người với hai khúc xương chéo báo hiệu xác thú chết như bò, ngựa đập nhằm mình trên cánh đồng, ban ruột dưới ánh nắng mặt trời. Rồi một sáng thành phố mới kỳ lạ trở nên thật yên tĩnh. Thế nhưng chàng bỗng thấy kinh sợ, dường như các trận đánh chỉ cách có vài dặm. Đột nhiên chuông nhà thờ đổ, quảng trường đầy người... Chàng nhận ra hôm ấy là Chủ nhật...

Hella xoay người nằm sấp, vùi mặt vào gối. Chàng kéo nàng dậy thật tàn nhẫn:

— Qua đi vắng ngủ đi.

Chàng lăn vào tường để được mát trong khi thân thể nóng ran.

Trong mơ, Mosca thấy đoàn xe chạy qua nhiều nơi. Đàn bà từ đất nhô lên nhiều vô kể. Họ đứng nhón gót trên đường, tìm kiếm những khuôn mặt đói khát. Những người đàn ông gầy nhom, múa may quay cuồng như những hình nộm trong khi đám đàn bà trước mắt họ khóc và cúi xuống để được hôn. Những đường phấn trắng vẽ lên những chiếc xe, vẽ lên người họ, vẽ lên thế giới. Tội lỗi lan tràn khắp nơi. Những bông hoa trắng tàn úa rồi chết.

Mosca giật mình. Bóng đêm vẫn bao phủ gian phòng. Chàng trông thấy bóng mờ mờ của tủ áo. Không khí lạnh giá nhưng cơn sốt đã qua. Chàng thấy bài hoải nhưng dễ chịu và đói bụng. Chàng nghĩ đến bữa ăn sáng và với qua tìm Hella. Biết nàng không ra đi vắng, Mosca áp má vào lưng ấm của nàng ngủ tiếp.

Gordon Middleton nhìn đám trẻ em xếp hàng hai tiến qua nhà. Chúng giơ cao những chiếc đèn giấy, hát véo von. Tiếng hát vọng lên tới cửa sổ đóng kín phòng ông. Rồi hai hàng nhập làm một, những chiếc đèn lồng giống như một bày đom đóm lập loè trong mưa bụi se lạnh của tháng 10. Gordon chợt nhớ quê hương da diết. Quê ông ở New Hampshire mà ông đã xa khá lâu.

Gordon không quay lại, hỏi giáo sư:

— Bọn trẻ cầm đèn hát gì vậy?

Giáo sư ngồi bên bàn cờ, thích thú nhìn thế trận suy yếu của đối phương. Trong chiếc cặp da để bên cạnh ông có hai chiếc bánh mì thịt ông định đem về nhà cùng với hai gói thuốc lá Gordon trả tiền học tiếng Đức hàng tuần, về thuốc lá, giáo sư định cho con trai, lúc ông đi Nuremberg trong những ngày tới. Nhưng ông còn phải xin phép đã. Những người làm lớn còn được thăm viếng, hưởng gì con ông!

Giáo sư lơ là đáp:

— Chúng nó hát bài hát tháng 10 để mừng đêm thánh dài hơn đêm trước.

— Còn đèn lồng nữa.

— Thật tình tôi không hiểu rõ. Đó là một tục lệ cổ truyền. Có thể là để soi đường.

Giáo sư cố nén cơn bực tức. Ông muốn kéo người Mỹ này trở lại bàn cờ để ông kết thúc trận đấu. Mặc dầu người Mỹ không tự nhận là kẻ chiến thắng, giáo sư không hề quên mình là kẻ chiến bại. Ông cũng không hề quên việc đưa con trai bị giam. Gordon mở cửa sổ, tiếng hát trẻ em như

không khí thán 10 tràn vào phòng ông. Ông chăm chú lắng nghe để thử vốn tiếng Đức của mình. Lời hát cũng dễ hiểu:

“Đốt đèn tôi lên! Đốt đèn tôi lên! Chỉ có đèn tôi không chiếu sáng.”

— Ông có cho là cha mẹ chúng có điều gì quan trọng phải lo hơn là chuyện làm đèn lồng không?

Ông Gordon lắng nghe tiếng hát.

“Trên trời các vì sao sáng ngời. Dưới đất chúng tôi chiếu sáng.”

Tiếng hát trong đêm có vẻ buồn tênh.

“Đèn tôi dắt chúng tôi đi về nhà. Và sẽ trở lại vào ngày mai.”

Gordon Middleton thấy Mosca vượt qua đại lộ Fur Furstensleen, băng qua đám đèn lồng và đám trẻ con đang ca hát. Ông cười nói với giáo sư:

— Bạn tôi sắp đến.

Giáo sư mỉm cười với Gordon, nói theo phép xã giao:

— Có thể thẳng.

Giáo sư rất sợ những người trẻ. Đám thanh niên Đức từng sống trong chiến tranh và khổ sở trong chiến bại, nhưng ông còn sợ thanh niên Mỹ hơn. Vì những tên Mỹ thường vô cớ đánh đập và giết người. Nhưng các bạn của Gordon thì không đáng ngại. Gordon đã từng nhấn mạnh điều đó. Ông là một người Mỹ trong trắng với thân hình to lớn, chậm chạp, với sống mũi dài, cằm vuông và cổ rất to, trước kia ông là giáo viên ở quê. Giáo sư mỉm cười nghĩ rằng trước kia các giáo viên phải phục tùng ông vì ông là giáo sư đại học. Nhưng giờ đây sự hiểu biết và chức tước của ông chẳng có ý nghĩa gì đối với người Mỹ.

Chuông reo, Gordon ra mở cửa.

Giáo sư đứng dậy sửa lại áo và cravat. Ông lùn, đứng thẳng, chiếc bụng phệ quay về phía cửa. Ông thấy một thanh niên cao lớn nước da ngăm ngăm, không quá hai mươi bốn, chắc chắn là không nhiều tuổi hơn con ông nhưng đôi mắt nâu nghiêm nghị và khuôn mặt gầy như xấu xí. Anh ta mặc quân phục xanh lá cây, mang dấu hiệu trắng xanh ở túi áo và cánh tay trái tỏ ra là thuộc về ngành dân chính. Tác phong của anh có vẻ mạnh mẽ.

Lúc Gordon giới thiệu, giáo sư nói: “Hân hạnh được biết ông”, rồi chìa tay ra. Ông cố giữ thể diện và chợt thấy mình đã tỏ ra quá trịnh trọng. Ông mỉm cười cho ra vẻ tự nhiên. Người thanh niên nhìn ông lạnh lùng và rút ngay bàn tay sau khi bắt. Sợ mình làm bực mình anh thanh niên, giáo sư ngồi xuống vừa lay các con cờ, hỏi:

— Ông có thích chơi cờ?

Gordon làm hiệu cho Mosca tới bàn.

— Ông có thể giúp cho ông ta được gì không? Ông ta rất tốt với tôi.

Mosca ngồi xuống ghế đối diện với giáo sư:

— Không rành lắm đâu! Gordon mới dạy tôi trò chơi này cách đây một tháng.

Giáo sư gật gù:

— Xin ông chọn quân trắng.

Mosca đi trước, giáo sư say mê với nước cờ. Vừa chơi, ông vừa nghĩ: Người Mỹ đều có lối mở đầu giống nhau nhưng trong khi giáo viên Gordon đi từ tốn cẩn thận thì anh chàng này áp dụng thế tấn công dũng mãnh của tuổi trẻ.

Một lúc sau, Mosca nói:

— Ông cao cờ quá, tôi chơi không lại.

Giáo sư gật gù hài lòng vì không có vẻ bực tức trong giọng nói của Mosca.

Thế rồi không dông dài, Mosca đi thẳng vào đề bằng tiếng Đức:

— Tôi muốn giáo sư dạy tiếng Anh cho vợ tôi mỗi tuần hai buổi. Bao nhiêu tiền giáo sư?

Giáo sư đỏ mặt. Với một giáo sư mà Mosca nói chuyện tiền bạc như một người buôn.

— Bao nhiêu cũng được. Nhưng ông nói tiếng Đức giỏi, sao không dạy bà ấy?

Mosca đáp:

— Có, tôi có dạy, nhưng vợ tôi muốn học ngữ pháp, một cây thuốc lá mỗi tuần được không?

Giáo sư gật đầu.

Mosca mượn bút chì của Gordon viết vào một mảnh giấy, trao cho giáo sư:

— Khi nào người ta hỏi thì giáo sư trình giấy này. Có địa chỉ trên đó luôn.

Giáo sư hỏi:

— Bắt đầu đêm mai được không?

— Được.

Bên ngoài, xe Jeep bóp còi. Mosca nói:

— Leo. Chúng tôi đến Câu lạc bộ Sĩ quan. Gordon, ông có đi với chúng tôi?

— Không. Có phải Leo người đã kẹt ở Buchemvald?

Mosca gật đầu, Gordon nói:

— Mời hẳn lên đây một chút. Tôi muốn gặp hẳn.

Mosca đến cửa sổ mở tung hai cánh. Tiếng còi xe im bật, Mosca kêu to:

— Lên đây!

Bấy giờ trời đã tối, đám thiếu nhi đã biến mất.

Leo lên, bắt tay với Gordon và chào giáo sư thật cộc lốc: “Angenehm.”

Giáo sư cúi đầu, xách cặp lên nói với Gordon:

— Tôi phải về.

Gordon tiễn giáo sư ra cửa ngoài. Rồi ông vào bếp ở phía sau nhà. Vợ ông đang ngồi cùng bàn với Yergen, bà đang trả giá vài món hàng chợ đến. Yergen rất lễ phép nhưng cương quyết. Bà Gordon mua hàng với giá rẻ còn Yergen thì chú trọng đến giá trị món hàng. Trên ghế bên cạnh bàn là một chồng vải len màu sét. Bà Ann Middleton nói với chồng:

— Len này có đẹp không anh?

Bà là một người béo, nét mặt hiền lành mặc dầu mắt và cằm có vẻ tinh ranh.

Gordon chậm rãi nói:

— Mua bán xong, bà nên theo tôi tiếp chuyện với mấy người bạn.

Yergen vội vã nốc cạn tách cà phê, cho vào túi xách các hộp thịt trên bàn.

— Tôi xin cáo lui.

Bà Ann nói:

— Chớ quên mang vài áo cho nhà tôi vào tuần tới.

Yergen nói:

— Vâng. Chậm nhất là tuần sau.

Khoá cửa xong, bà Ann mở tủ lấy một chai Whisky và vài hộp Côca cola, bảo chồng:

— Tôi thích mua bán với Yergen. Hãn không làm mình mất thì giờ với những món hàng không đáng.

Hai vợ chồng cùng ra phòng khác.

Sau phần giới thiệu Gordon ngồi tựa vào ghế, không buồn nghe những lời xã giao thông thường của vợ. Ông không thích không khí xa lạ của một căn phòng sung công, sống bên bàn ghế, không có liên hệ tình cảm nào. Các tư tưởng đó khiến một người trí thức như ông khó chịu. Nhưng cái cảm nghĩ đó không phải là mới. Ông nhớ chuyến trở về quê hương trước khi vào quân đội. Trong ngôi nhà tổ phụ có nhiều bàn ghế ông bà để lại, lúc hôn cha mẹ, những gò má chai cứng vì không khí gặt gao miền Bắc, ông biết là ông sẽ không bao giờ trở về nữa. Ông nghĩ rằng quê hương ông, mảnh đất lạnh giá chỉ thích hợp với những người già, còn đám trai trẻ thì đi ra trận mạc hoặc vào xưởng thợ.

Vợ ông pha rượu, pha loãng vì rượu Whisky chỉ bán theo khẩu phần và thời gian gần đây, bà để dành rượu để bán chợ đen.

Gordon hỏi Leo:

— Trong trại giam của ông có một số tù binh đồng minh bỏ bom chết à?

Leo đáp:

— Vâng. Tôi có nhớ. Chúng tôi không hề hận về chuyện đó đâu!

— Tôi đọc báo thấy Thalman, lãnh tụ Cộng sản thiệt mạng trong vụ bắn phá đó. Ông có biết không?

Đây là lần duy nhất giọng Gordon mất bình tĩnh. Leo đáp:

— Đó là một việc lạ. Thalman bị đưa vào trại hai ngày sau vụ bắn phá. Sau đó, ông được đưa đi. Chúng tôi nghe người ta loan tin ông ấy chết. Cố nhiên đó chỉ là trò đùa với chúng tôi.

Gordon thở một hơi dài:

— Ông có gặp không?

Leo đáp:

— Không. Tôi nhớ rõ phần lớn các Kapos - tức là những đại diện là Cộng sản. Họ là những người đầu tiên bị đưa vào trại giam. Thalman bị canh giữ cẩn mật.

Gordon gật gù, vẻ mặt trịnh trọng, ông nói với vợ, giọng gay gắt:

— Bà thấy rõ ai là kẻ thù thật sự của Chủ nghĩa Phát xít chứ?

Ở tầng trên có tiếng con trẻ khóc. Gordon lên lầu đem xuống một cậu bé chừng sáu tháng.

Gordon thay tã gọn gàng.

Bà vợ nói:

— Ông ấy đảm hơn tôi nên ông thích chăm sóc cháu bé.

Gordon hỏi:

— Tại sao hai ông đến đây thay vì đến câu lạc bộ?

Ann xen vào:

— Hai ông nên đi chơi.

Mosca nói:

— Chúng tôi có thể ở đây trong chốc lát. Chúng tôi cần gặp Eddie Cassin tại câu lạc bộ vào mười giờ. Anh ấy đang ở nhà hát.

Mosca nói:

— Đêm nay tại câu lạc bộ có màn biểu diễn ác liệt. Leo chưa hề xem màn này. Leo không thể bỏ qua được.

Lúc Gordon tiễn hai người ra cửa, ông nói với Mosca:

— Chúng tôi không hề dùng thẻ ủy viên của chúng tôi. Khi nào ông cần mua thêm thực phẩm, cứ cho tôi biết.

Gordon khoá cửa lại, vào phòng khách. Ann bảo chồng:

— Ông đối xử với Leo không đẹp.

Gordon nói:

— Tôi vẫn nghi tên đó là một kẻ mạo danh.

Lần này, vợ ông không cười.

Câu lạc bộ Sĩ quan là cơ sở đẹp nhất ở Bremen. Bãi cỏ ngày xưa nay là chỗ đậu xe quân đội. Vườn hoa ở phía sau cung cấp hoa cho các tướng tá cao cấp.

Lúc Eddie bước vào, sân nhảy vắng người. Khách giả đứng quanh, xếp thành ba hàng. Một số khác ngồi ở quây rượu đứng lên ghé để nhìn.

Một người hấp tấp đi ngang qua Eddie, đến sân gỗ. Cô là vũ nữ, thoát y trăm phần trăm. Cô chạy ngang qua Eddie để vào phòng thay đồ. Eddie đến quây rượu. Trong một góc, anh thấy Mosca và Wolf nên đi lại nhập bọn.

Eddie bảo Walter:

— Vậy mà cậu quả quyết Leo không đến đây xem thoát y vũ.

Mosca cười:

— Ừ. Tôi có thấy hắn ở đây.

Eddie cười với Wolf:

— Có tìm được mỏ vàng không? - Eddie biết Wolf và Mosca đi đêm, để chạy áp phe chợ đen.

Wolf lắc đầu:

— Lúc này làm ăn khó khăn.

Eddie hỏi:

— Đừng giấu tôi, tôi thấy bà quen của cậu đeo hột xoàn, mặc pyjama.

Wolf khó chịu:

— Cô ấy kiếm pyjama ở đâu vậy?

Mọi người cười ồ lên.

Người bồi đến. Eddie gọi một ly Whisky.

Wolf hát hăm về phía sân khấu nói:

— Chúng tôi biết trước cậu ngồi ở hàng đầu đêm nay.

Eddie nói:

— Không đúng. Tôi tới nhà hát trước rồi mới về đây.

Các màn trình diễn đã kết thúc. Các sĩ quan kéo nhau qua quán rượu. Vì chật, Mosca đề nghị:

— Mình qua sòng bạc chơi một chút đi.

Phòng chơi công vụ cũng đông. Đại tá, một người thấp, mập béo với râu mép vàng, ăn mặc thật chải chuốt, đích thân xúc mấy con xúc xắc một cách vụng về. Tất cả những tay chơi đều là sĩ quan, phần lớn là phi công. Bên phải đại tá là sĩ quan phụ tá lúc nào cũng cẩn thận theo dõi các cuộc chơi, nhưng không hề tham gia.

Sĩ quan phụ tá là đại úy trẻ có nụ cười tươi. Ông rất hài lòng về quyền hạn của mình, quyền tuyển chọn các sĩ quan cấp úy đảm trách các dịch vụ vào cuối tuần. Đại tá giao việc ấy cho đại úy phụ tá. Ông này rất công bằng, nhưng có tính thù vặt mỗi khi bị chạm tự ái. Kỷ luật quân đội là điều mà đại úy coi như Kinh thánh, không ai có thể phạm được. Những ai đi tắt về ngang nhất định sẽ bị đại úy tố thẳng tay. Đại úy không lớn tuổi hơn Mosca.

Một người bồi mặc áo trắng đứng sau quầy rượu. Mỗi khi có người gọi rượu, hắn đặt ly lên quầy. Người gọi phải tới lấy.

Wolf không đánh bạc, ngồi trên một ghế bành. Eddie và Mosca chen vào sát bàn. Đến lượt Eddie, Mosca hùn với bạn. Eddie là tay đánh bạc rất cẩn thận, đặt tiền - một xấp bạc một đô la - thật thận trọng, gần như không hăm hở. Mosca kiếm được tiền nhiều hơn Eddie. Hai người đứng kế bên nên đến lượt Mosca (mỗi người một lần theo vòng kim đồng hồ). Chàng tin tưởng đặt hai mươi đô la lên nỉ xanh. bốn sĩ quan khác cũng đặt tiền, mỗi người năm đô la. Mosca dùng tay trái lắc, ra số bảy. Bốn sĩ quan đánh luôn hai mươi đô la. Đại tá bắt Mosca xúc lần nữa ném thật mạnh. Lại ra con số bảy. Mosca nói:

— Đánh luôn tám mươi đô la.

Eddie cũng theo hai mươi đô la. Đại tá bắt.

Lần này Mosca thật nhẹ. Lại ra con số bảy. Mosca hân hoan:

— Một trăm sáu mươi đô la.

Đại úy phụ tá tay cầm ly rượu chăm chú theo dõi Mosca lắc. Eddie cẩn thận kéo mười đô la và cho vào túi ba chục.

Đại tá nói:

— Tôi bắt hai chục.

Eddie như tiếc rẻ bỏ xuống mười đô la, rồi nhún vai khi bắt gặp ánh mắt của Mosca.

Mosca tung mạnh ba con xúc xắc bằng tay trái. Ra số bốn. Một sĩ quan nói:

— Tôi bắt đầu từ mười đến năm.

Mosca bắt hết tất cả. Chàng rất hân hoan trước vận đỏ bất ngờ:

— Tôi cá một trăm năm mươi đô la. Không ai bắt.

Chàng sắp tung lên thì đại tá nói:

— Tôi đánh hai chục.

Mosca ném xuống một tờ giấy mười đô la:

— Tôi bắt.

Đại tá phản đối:

— Anh chỉ đặt có mười đô la.

Mosca ngừng tay lại, tựa vào bàn cố giữ giọng bình tĩnh:

— Thưa đại tá, đại tá phải chấp hai so với một khi tôi chọn con số bốn.

Đại tá quay lại một sĩ quan hỏi:

— Có đúng vậy không, trung úy?

Sĩ quan lúng túng đáp:

— Đúng, thưa đại tá.

Đại tá ném xuống hai chục đô la:

— Được rồi. Ném đi.

Ba con xúc xúc tung vào bốn cạnh chiếc hộp rồi lăn tít trên nỉ xanh rồi đứng lại hần đọt ngọt. Mosca nhìn một lúc rồi quơ đồng bạc vào, nói lớn:

— Chưa bao giờ tôi thấy một pha đẹp như thế này.

Mosca nghĩ không nên kéo dài thêm vì vận đỏ không thể tiếp tục mãi. Chàng đánh nhỏ lại và sau vài lần cho qua tay người khác. Chàng tiếp tục chơi nho nhỏ. Đến lúc Đại tá lắc. Mosca đánh lớn. Mosca lại thắng.

Đại tá nói, không có vẻ hờn giận:

— Anh may mắn hơn tôi.

Ông mỉm cười bỏ đi ra. Các sĩ quan nghe ông xuống lầu. Mosca chợt nhớ mình sai vì đại tá chắc chắn không rõ thế lệ chơi xúc xúc.

Không khí sòng bạc trở nên dễ chịu hơn. Các sĩ quan nói chuyện tự nhiên hơn. Người bồi bạn rộn hơn vì các sĩ quan gọi rượu tới tấp. Sĩ quan phụ tá bên quầy rượu, ngồi trên ghế cao chờ rót rượu rồi gọi:

— Mosca, lại đây một chút.

Mosca nhìn ngoài lại. Eddie sắp ném các con xúc xúc. Anh nói:

— Để tôi ném xong đã.

Mosca thanh toán nhanh, bước lại sĩ quan phụ tá đang kiên nhẫn chờ chàng.

Đại úy nhìn chàng với đôi mắt bình tĩnh:

— Anh học ở đâu mà bảo đại tá phải chấp hai một?

Mosca ngạc nhiên và hơi lúng túng:

— Đó là thông thường.

Đại úy nói như người lớn nói với trẻ con:

— Trong bàn chơi có ít nhất là mười sĩ quan, không ai nói đến chuyện đó. Và nếu nói, họ cũng nói thật lịch sự. Anh có biết tại sao họ không nói?

Mosca đỏ mặt. Chàng nghe tiếng lắc đã ngừng và mọi người đang lắng tai nghe. Chàng thấy khó chịu như những tháng đầu ở trong quân đội, nhún vai:

— Tôi nghĩ rằng đại tá không biết nên tôi nhắc đại tá.

Đại úy đứng lên:

— Anh tưởng anh là dân sự nên muốn làm gì thì làm. Anh tưởng đại tá ý lớn chức để ăn gian anh mười đô la phải không? Anh nên nhớ một điều: nếu muốn thì chúng tôi có thể tống cổ anh về Mỹ ngay và tôi nghĩ rằng anh không muốn bị tống khứ như vậy. Cho nên anh phải liệu hồn. Nếu đại tá không biết về anh thì các phụ tá của đại tá biết. Anh đã sỉ nhục vị Chỉ huy trưởng và các sĩ quan trong phòng này. Đừng để chuyện này tái diễn.

Mosca gục mặt xuống, vừa giận vừa nhục. Chàng thấy Eddie đang nhìn mình, với nụ cười hài lòng. Mosca nghe đại úy nói tiếp:

— Nếu tôi là chỉ huy thì tôi không cho anh vào Câu lạc bộ Sĩ quan. Anh không hiểu được ý nghĩa của quân đội.

Mosca ngẩng mặt lên, chàng thấy khuôn mặt đại úy rõ ràng, đôi mắt xám thơ ngây và nét mặt nghiêm nghị:

— Đại úy đã được bao nhiêu huân chương? Đại úy tham dự bao nhiêu cuộc hành quân đổ bộ?

Đại úy ngồi lên ghế uống rượu. Mosca toan đưa cánh tay lên thì đại úy nói:

— Tôi không muốn nói tới vấn đề đó. Tôi thấy trong số các sĩ quan ở đây có nhiều người có chiến tích hơn, nhưng họ không có thái độ và hành động như anh. - Giọng đại úy thật bình tĩnh, lạnh lùng.

Mosca cố nuốt cơn giận và áp dụng chiến lược lạnh lùng bình tĩnh của đối phương:

— Được. Tôi đã sai lầm khi bảo đại tá như thế. Tôi xin lỗi. Nhưng đại úy đừng coi rẻ tôi là dân sự.

Đại úy phụ tá cười:

— Miễn là anh biết cách xử sự!

Mosca nói:

— Được.

Mặc dầu cự nự, nhưng Mosca thấy rõ mình đã thua, nên lúc trở về sòng bạc, chàng đỏ mặt vì nhục nhã. Eddie cố nén một nụ cười khi nheo mắt an ủi chàng.

Sĩ quan ném con vạ to lên cho đại úy phụ tá nghe:

— Rất may là anh không thẳng thêm mười đô la. Chúng tôi sẽ lôi anh ra ngoài hè bắn chết.

Các sĩ quan quanh bàn đều cười, trừ một mình Mosca.

Ở phía sau, chàng nghe đại úy phụ tá nói chuyện thật tự nhiên, và thỉnh thoảng bật cười, vừa nói vừa uống rượu như chẳng có việc gì xảy ra.

Mosca và Gordon ngừng làm việc lắng nghe. Xuyên qua cánh cửa hé mở của văn phòng Eddie, họ có thể nghe tiếng nói của một cô gái:

— Eddie, em muốn gặp anh một chút. Chuyện này rất quan trọng.

Giọng nàng có vẻ run run. Eddie vẫn lạnh lùng, lễ độ:

— Vâng. Cô cứ nói.

Cô gái do dự:

— Em biết anh bảo em không được tới văn phòng. Nhưng anh không ghé thăm em nữa.

Gordon và Mosca cười với nhau. Gordon lắc đầu. Hai người lắng nghe.

Cô gái nói:

— Em cần một bao thuốc.

Im lặng. Eddie hỏi thật tàn nhẫn:

— Nhãn hiệu gì?

Cô gái không hiểu ẩn ý của Eddie:

— Hiệu nào cũng được. Em phải trả tiền bác sĩ.

Giọng Eddie thật lễ độ:

— Cô ốm à?

Cô gái cười:

— Anh biết rõ quá mà. Em sắp có con. Bác sĩ đòi một bao thuốc. - Cô nói thêm. - Không có gì nguy hiểm.

Mosca và Gordon gật gù với nhau rồi cười. Không phải cười cô gái mà cười Eddie. Họ hình dung sự lúng túng của anh ta và biết mối liên hệ với cô

gái khiến anh tốn một bao thuốc. Lời nói của Eddie khiến họ bật cười. Giọng nói vẫn lễ độ lạnh lùng nhưng có vẻ thù hằn:

— Hãy nhờ ông bạn Đức của cô. Cô không được tới đây xin thuốc lá. Nếu cô còn đến thì cô sẽ không được giúp việc trong căn cứ nữa. Bây giờ cô phải trở về làm việc đi.

Cô gái khóc. Cô nhỏ nhẹ phản đối:

— Em có bạn trai nào đâu! Nó là con của anh. Nó được ba tháng.

Eddie gắt:

— Tôi bảo là xong rồi.

Cô gái bỗng dừng cứng cỏi:

— Anh không đến em một tháng nay. Em không biết anh có còn đến nữa không. Người bạn của em chỉ đưa em đi nhảy có mấy lần. Em thề nói sự thật. Một bao thuốc lá đối với em có nghĩa gì?

Gordon và Mosca nghe Eddie gọi điện thoại hỏi cảnh sát trưởng căn cứ. Tiếp đến rồi cô gái kêu lên:

— Ông Cassin, hãy cứu tôi với.

Họ nghe cánh cửa ngoài mở rồi đóng mạnh, rồi nghe Eddie nói với điện thoại viên: “Không việc gì.”

Eddie đẩy cửa bước vào phòng nhìn Gordon và Mosca, cười đặc ý:

— Hai cậu có hài lòng về sự việc vừa rồi không?

Mosca tựa lưng vào ghế nói với vẻ coi thường:

— Cậu tàn nhẫn quá!

Gordon thành thật hơn:

— Tôi sẽ chịu một bao thuốc lá để anh tặng cô ấy.

Eddie nhìn hai bạn, cười:

— Các cậu thật là đạo đức. Nhưng hãy nghe đây. Con đĩ đó có một thùng bồ. Hẳn hút thuốc tôi tặng con đó, ăn thức ăn và gặm chocolate tôi dành cho con đó. - Eddie cười to, tiếp, - và lại, tôi cũng chán em bé rồi. Tôi biết giá phá thai ở chợ chỉ có nửa bao thuốc.

Cánh cửa mở và Wolf bước vào:

— Hà hà! Chào các bạn!

Đặt cặp da lên bàn, ngồi xuống thờ, Wolf cười hả hê:

— Các bạn thật là vui vẻ. Vừa bắt được hai thằng khốn ăn cắp cà phê. Các bạn biết chúng được mang xúp còn dư về trong hai xoong. Chúng dấu cà phê dưới đáy, cho cát lên và đổ xúp vào. Đừng hỏi tôi cách chúng rút cát ra.

Eddie hỏi:

— Anh bắt chúng nó như thế nào?

Wolf cười tươi:

— Như thường lệ.

Middleton đứng lên:

— Để tôi kể trước. Được không Eddie?

— Được.

Wolf đưa tay ra:

— Hãy chờ một chút, Gordon.

Gordon đứng lại trước cửa.

— Đừng tiết lộ là tôi nói cho ông biết nhé. Hai cậu cũng phải giữ kín, ông sẽ nhận được giấy về Mỹ trong vòng một tuần, hài lòng không?

Gordon cúi mặt nhìn xuống sàn. Wolf nói thêm, giọng dịu dàng hơn:

— Đó là điều ông trông đợi từ lâu phải không?

Gordon nhìn lên mỉm cười:

— Tôi cũng định ninh như thế. Cảm ơn ông.

Gordon bước ra ngoài. Eddie hỏi nhỏ Wolf:

— Giấy tờ từ Mỹ đã trả anh rồi à?

— Ừ.

Eddie thu dọn bàn giấy. Trời đã tối. Anh mở cặp da bỏ hai chai gin, một hộp nước nho, vài thanh chocolate, Wolf nói:

— Sao cậu không cho tôi thuốc lá và rượu của cậu. Như vậy cậu có thêm tiền trong nhà băng thay vì sắm thuốc men.

Eddie bước ra cửa:

— Tôi biết cách sống. Tôi sắp chinh phục được một con rồi.

Họ ra khỏi câu lạc bộ và lên chiếc Jeep của Wolf. Xe đưa họ xa thành phố tới một khu vắng ở Neustadt. Một lát sau Wolf đã dừng xe trước một căn nhà điêu tàn.

Wolf kéo chuông và khi cánh cửa mở, Mosca giật mình. Gã đàn ông Đức cao to vô cùng đứng sừng sững, lù lù trước mặt họ:

— Chúng tôi có hẹn với Frau Vlavern. - Wolf nói.

Gã khổng lồ đứng sang bên nhường cửa cho họ vào nhà.

Căn phòng hẹp gần như chật ních những người. Hai người lính ngồi sát cạnh nhau với một túi quân trang căng phồng đặt ngay dưới chân. Đối diện với họ là ba sĩ quan, người nào cũng mang theo một cặp da lớn và đứng chật ních đồ vật bên trong. Bốn gã đàn ông Đức ngồi riêng một chỗ, cả bốn anh cùng ôm những chiếc cặp da, túi da lép kẹp. Cả bọn đều kiên nhẫn ngồi chờ, họ được lần lượt mời vào phòng trong, người Đức cũng như người Mỹ. Ở đây không có kẻ chiến thắng hay chiến bại.

Gã khổng lồ giữ việc mời khách tuần tự vào phòng trong và mở cửa khi có khách kéo chuông. Trong thời gian Mosca và Wolf phải ngồi chờ, năm bảy người Mỹ, người Đức khác vào phòng. Mosca nhận ra vài người quen mặt trong bọn mỗi đến, họ đều là nhân viên làm trong căn cứ, một anh Thủ Kho, một anh Trưởng Phòng Cơ Khí, một trung sĩ phụ trách Câu lạc bộ. Tất cả đều không ai nói chuyện với ai, nhiều lắm họ chỉ trao đổi với nhau một cái gật đầu họ làm như không quen biết nhau.

Cửa sổ căn phòng đóng kín nhưng tiếng xe jeep vọng đến phòng. Khi một người được gã khổng lồ mời đi theo, người đó không trở lại phòng chờ này nữa. Họ ra khỏi nhà bằng một cửa khác.

Lướt họ tới, gã khổng lồ ra hiệu cho Mosca và Wolf đi theo gã sang phòng bên. Tới đây gã ra hiệu cho họ chờ. Căn phòng thứ hai này còn hẹp hơn nhiều căn phòng họ vừa ngồi. Phòng không có đồ đạc gì ngoài hai cái ghế, một cái bàn trên có đặt cái đĩa gạt tàn thuốc lá.

Khi chỉ có hai người trong phòng Mosca nói:

— Thằng cha to quá!

— Vệ sĩ của Frau Vlavern, - Wolf nói, - nhưng khi mình cần ra tay, thằng to đó không đáng kể. Nó to xác thật nhưng nó là thằng nhút nhát. Mụ ấy chỉ nuôi nó để dọa người khác, để làm cho người khác sợ, như những chú lính say rượu đi kiếm tiền vặt, hoặc bọn Kốt quá đói đến hòng kiếm chút đỉnh. Với những tay anh chị nhà nghề, thằng đó chỉ là con số không.

Gã khổng lồ trở vào. Gã nói tiếng Đức, giọng nói của gã thánh thót không xứng hợp với vóc to lớn của gã chút nào:

— Mời hai ông xem món này... Tôi muốn bán riêng cho hai ông. - Gã lấy trong người ra một chiếc vòng vàng có gắn một viên kim cương lớn. Gã đưa vòng cho Mosca, - Mời bao thuốc thôi.

Mosca đưa vòng cho Wolf:

— Có thể là thứ thật. Một cara chứ ít gì?

Wolf giơ vòng lên soi viên kim cương vào ánh đèn rồi mỉm cười:

— Một điều cũng không đáng, vàng thì mạ mà kim cương thì giả. Chỉ có những thằng ngu như thằng điếm hạng bét này mới hy vọng đổi được thứ của rơm này lấy thuốc lá.

Y ném cái vòng lại cho gã khổng lồ. Gã chụp lấy nhưng trượt, gã phải khó nhọc cúi gập thân hình quá cao, quá lớn của gã xuống để lượm chiếc vòng lên. Rồi với một điệu bộ quả quyết, gã lại đưa chiếc vòng cho Mosca:

— Mời bao, rẻ quá mà nhưng đừng nói cho mụ già biết. - Như một đứa trẻ con gã giơ ngón tay to như quả chuối lên chặn ở môi.

Mosca đưa trả gã nhưng gã không chịu cầm, gã lắc nhai “Mời bao... Mời bao thôi...” Mosca đặt chiếc vòng lên bàn. Rất chậm và buồn rầu, gã khổng lồ đưa tay ra lấy lại chiếc vòng.

Rồi gã ra hiệu cho họ đi theo gã. Gã mở cánh cửa vào phòng và đứng bên cửa cho họ bước vào. Khi Wolf bước qua mặt gã, gã khổng lồ bất thần dùng tay huých một cái vào lưng Wolf, cái huých nhẹ nhưng cũng đủ làm cho Wolf chúi đầu nhào vào đến giữa phòng. Rồi gã khổng lồ thản nhiên đóng cửa lại, đứng dựa lưng vào cánh cửa.

Một mục già tóc xám, lùn gầy gò nhưng có vẻ rắn chắc, ngồi gọn trong lòng cái ghế bành lớn sau cái bàn trên chỉ để có một quyển sổ bìa cứng và cạnh là thùng đồ. Máy trăm nút thuốc, chocolate, xà phòng và các mỹ phẩm gói giấy bóng kính để sát tường. Một người Đức đang xếp hàng hoá. Túi áo hẵn đầy tiền và lúc hẵn quay lại, một bó tiền rớt ra ngoài. Mục béo nói tiếng Anh:

— Tôi rất tiếc. Một đôi khi thằng Johann không thích ai, nó lại giở trò khi đó. Tôi không trị được nó.

Wolf ngạc nhiên, đứng ngơ ngẩn một lúc, mặt đỏ sần. Giọng xác láo của mục làm hẵn bực. Hẵn thấy Mosca cười và sẵn sàng đối phó. Wolf lắc đầu rồi quay lại mục béo với vẻ tinh quái, nói thật bình tĩnh:

— Không đáng kể. Bà biết tôi đến đây để làm gì rồi. Bà có thể giúp tôi không?

Mục béo nhìn từ trên xuống dưới nói tiếng Anh:

— Câu chuyện của ông bạn khó tin quá. Tôi không hề biết về vụ một triệu đô la đó. Nếu biết thì tôi sẽ thận trọng trong việc tiếp xúc với ông và bạn ông.

Wolf mỉm cười, y nghĩ thầm: “Làm xong chuyện đã rồi sau sẽ hay.” Y nói:

— Nếu bà tiến hành được và cho tôi biết thì bà cũng được một số tiền khá lớn. Mà công việc lại chẳng có gì khó nhọc.

Giọng mục béo có vẻ coi thường:

— Tôi là người làm ăn. Tôi không xen vào những vụ đó. Và ông nên biết tôi sẽ thông báo cho các bạn tôi đề phòng ông. - Mục cười to, gằn giọng, - ông có năm ngàn nút thuốc cơ à?

Wolf vẫn cười nhìn thẳng vào mục béo:

— Bà quá khôn ngoan và quá tự đắc. Tôi không ưa những người Đức xác láo. Bà và tên khổng lồ không hiểu người Mỹ đâu.

Mục béo trở nên thận trọng. Mắt mục đảo lia lịa. Tên to béo ở ngoài cửa tiến về phía Wolf. Mosca rút khẩu súng trong cặp da, kéo chốt an toàn. Tất

cả đều quay về chàng. Mosca không ngóc súng lên mà chĩa xuống đất nói tiếng Đức với tên khổng lồ:

— Quay lưng lại.

Tên to béo tiến về phía chàng. Mosca tiến lên một bước. Mụ béo thấy nét mặt chàng, gọi giật tên khổng lồ. Tên này nhìn mụ với vẻ bức dọc rồi lùi đến chân tường, xoay lưng lại. Wolf chồm về phía mụ béo nói:

— Bạn tôi rất nóng tính. Nếu tên béo động đây, tất cả sẽ không toàn mạng. Hãy nghe đây: nếu tôi biết bà bí mật thông báo cho các bạn bà về tôi thì bà liệu hồn.

Y ngừng lại nhìn thẳng vào mụ béo. Không chút sợ hãi, mụ bình tĩnh nhìn lại. Wolf mỉm cười, đến bên tên khổng lồ, đẩy hẳn quay mặt lại:

— Cởi dây thắt lưng ra và đứng trước bà chủ của mày.

Tên này làm theo, Wolf rút súng trong cặp ra, bảo mụ béo:

— Ra lệnh cho hẳn quất ba lần lên lưng bà. Nếu bà kêu, tôi sẽ bắn chết cả hai. Ra lệnh đi!

Mụ béo thật bình tĩnh:

— Ông không hiểu. Nếu tôi ra lệnh thì hẳn sẽ đánh mạnh tôi chịu sao nổi. Ông quyết định thế, tôi sẽ không nói gì. Tôi hứa. Bây giờ tôi có nhiều khách đang chờ.

Wolf chờ một lúc rồi cười thật tàn nhẫn:

— Một roi thôi. Để ký kết cuộc mặc cả.

Lần đầu tiên mụ béo biết sợ. Mặt nhăn nhó, giọng run run:

— Tôi sẽ kêu cứu.

Wolf không nói gì với mụ mà nói thật chậm với Mosca cho mụ hiểu:

— Hễ mụ này quy xuống thì cậu bắn chết tên to xác.

Rồi chàng chĩa súng vào mụ béo. Mụ quay mặt đi, bảo tên khổng lồ bằng tiếng Đức:

— Johann, quất tao một cái trên lưng.

Tên khổng lồ cởi dây lưng ra. Lúc hẳn quất, Mosca và Wolf nghe thấy rất mạnh. Mặt mụ béo tái ngắt, sợ hãi. Wolf lạnh lùng:

— Bây giờ mù đã hiểu.

Bước ra cửa Wolf bảo Mosca:

— Ta về.

Trên chiếc xe Jeep về thành phố Wolf cười:

— Cậu có bản tên khổng lồ nếu tớ ra hiệu không?

Mosca châm thuốc:

— Tôi biết, đó chỉ là đóng kịch.

Wolf hài lòng:

— Tốt lắm. Chúng ta phải làm cho chúng sợ.

— Họ biết lính Mỹ dám tàn sát cả nhà vì một chuyện khiêu khích còn con.

Xe gần vào thành phố Bremen. Vài phút sau họ đã đến toà nhà Mỹ. Hai người hút thuốc ở chỗ đỗ xe, Wolf nói:

— Chừng một tuần nữa chúng ta sẽ tìm ra manh mối quan trọng. Chúng ta phải đi cả đêm, cho nên cậu phải sẵn sàng. Được không?

Wolf vỗ vào lưng Mosca. Mosca bước xuống xe, rít một hơi thuốc, hỏi:

— Anh có tin là mù ấy báo tin với các bạn mù không?

Wolf lắc đầu:

— Tôi biết chắc điều đó. Mù sẽ không bao giờ dám mở miệng. - Y nheo mắt cười. - Mù không bao giờ quên dấu roi trên lưng.

Walter Mosca mặc thường phục nhìn qua kính cửa sổ văn phòng sở Nhân Viên Dân Chính. Chàng nhìn những nhân viên và công nhân làm việc trong căn cứ đi lại bên ngoài, những chuyên viên cơ khí hàng không bận quần áo màu xanh và những chiếc áo lạnh bằng da cổ áo có lông thú, những sĩ quan phi hành ăn bận diêm dúa với những bộ quân phục xanh đậm, những người lao động Đức trong những bộ đồ cũ rách co ro trong gió rét tháng Mười Một. Sau lưng chàng, Eddie Cassin bỗng gọi:

— Walter...

Mosca quay lại. Eddie Cassin ngồi ngả lưng trên ghế tiếp:

— Tôi có việc cho anh đây. Sáng kiến này là của tôi và đã được sếp tán thành, khen là hay lắm. Anh biết tháng này chúng mình vừa mở một chiến dịch tiết kiệm thực phẩm trên toàn Âu châu, tất nhiên là chiến dịch kêu gọi những người Mỹ chiếm đóng đất này tiết kiệm chứ không phải là dân địa phương. - Eddie cười nhẹ. - Dân Âu châu tiết kiệm đến mức tối đa từ lâu lắm rồi, mình khỏi cần phải kêu gọi họ. Mục đích của chiến dịch là hô hào những người Mỹ đừng có hốc nhiều quá, hốc nhiều có hại cho chính những cái dạ dày to tổ bố của họ. Họ nên ăn bớt đi đôi chút để dành thực phẩm giúp dân địa phương. Sáng kiến của tôi như sau: Mình sẽ chụp hai bức ảnh để in báo. Ảnh thứ nhất là một anh lính bưng một khay thức ăn đầy có ngọn, đủ thứ bơ, sữa, thịt gà, thịt lợn, thịt bò kèm hai, ba ổ bánh mì, lời ghi dưới bức ảnh này là “Đừng làm việc này.” Bức ảnh thứ hai in ngay bên cạnh là ảnh hai chú nhóc Đức đang nhặt mẩu thuốc lá trong phố và lời ghi dưới hình “Bạn sẽ không còn thấy cảnh này.” Anh thấy được không?

— Được thì được rồi đó nhưng khó gửi bỏ mẹ, - Mosca đáp.

Eddie cười:

— Khó gửi đâu có sao, miễn tuyên truyền tốt là được rồi. Tuyên truyền như vậy là đúng sách vở đấy. Báo in ra, các vị cao cấp chắc chắn sẽ gật gù tán thưởng. Rất có thể tờ *Stars and Stripes* sẽ đăng tác phẩm của mình. Việc chụp ảnh anh lính sửa soạn đồ thì dễ rồi, mình chỉ việc tới Câu lạc bộ là có ngay. Việc của anh bây giờ là kiểm hình hai chú nhóc đang lượm mẫu thuốc ngoài đường. Anh sang phòng ảnh gọi hạ sĩ chụp ảnh đi cùng với anh. Lấy xe của tôi mà đi.

— Ô kê, - Mosca nói.

Chàng ra khỏi văn phòng ấm và đứng nhìn lên những chiếc máy bay vận tải cất cánh từ Weis Baden bay ngang nền trời xám như chúng vừa đột ngột xuất hiện bằng một phép quỷ thuật từ những đám mây vẫn đục cuối trời. Rồi chàng ngồi vào xe để đi sang phòng ảnh.

Vào khoảng bốn giờ chiều chiếc Jeep đưa Mosca và người hạ sĩ nhiếp ảnh vào những đường phố đổ nát của Bremen. Người hạ sĩ nằm kín ở đâu đó để ngủ trưa và Mosca phải mất đúng một tiếng đồng hồ mới tìm ra được chỗ bí mật của hắn.

Đường phố đầy những người Đức vội vã, hấp tấp và những chiếc xe buýt kèn càng, nặng nề chuyển bánh mết nhọc như bò trên mặt đường, xe nào cũng đầy những đàn ông, đàn bà bám đầy cả ở những bậc thang cửa xe. Mosca đỗ trước cửa toà nhà Glocke.

Trong buổi chiều quảng trường gần như hoàn toàn im ắng. Mặt trước Câu lạc bộ Hồng Thập Tự vắng tanh không một bóng hành khách, con nít hay một gái điếm nào đi lại. Hoạt động ở đây chỉ bắt đầu từ sau giờ làm việc hoặc mạnh nhất là từ giờ ăn tối. Hai nữ cảnh sát Đức đi bộ vòng quanh quảng trường, họ đi chậm như để nhịp bước đều với những chiếc xe buýt đi chậm quanh họ.

Mosca và người hạ sĩ ngồi trong xe chờ những chú nhóc nhặt mẫu thuốc xuất hiện, họ cùng hút thuốc lá nhưng không nói chuyện với nhau. Rồi người hạ sĩ chửi đồng:

— Mẹ kiếp. Lúc không cần có chúng nó thì chúng nó bầu lại như ruồi. Lúc cần thì chờ mãi không thấy thằng nào cả. Đây là lần thứ nhất kể từ ngày tôi đến đây, ngồi hút thuốc lá giữa phố mà không có năm bảy thằng nhóc đứng chờ bên cạnh.

Mosca bước xuống xe nói:

— Để tôi đi quanh đây tìm xem, ngồi đây chờ đến tối à?

Buổi chiều thật lạnh làm chàng phải nâng cao cổ áo ngoài. Chàng đi tới đầu phố nhưng vẫn không thấy bóng dáng một thằng nhỏ nào cả. Chàng tiếp tục đi cho đến lúc chàng đến khoảng sáu toà nhà Glocke.

Hai chú nhỏ ngồi vắt vẻo, như hai triết gia trên đỉnh cao nhất của một toà nhà đổ nhìn xuống cảnh hoang tàn bên dưới. Hai chú trạc mười một, mười hai tuổi. Cả hai cùng bận những chiếc áo ngoài rách dài phủ đến gót chân, đội những cái mũ quá rộng sụp xuống che kín cả hai tai. Hai chú đang lượm những viên gạch nhỏ ném ra chung quanh, không nhằm một vật gì cả.

— Này, - Mosca gọi bằng tiếng Đức, - muốn chocolate không?

Hai chú nhỏ nhìn xuống Mosca, nhận ra ngay chàng là kẻ thù tuy chàng bận thường phục. Hai chú nghiêm nghị như nhận xét chàng trong vài giây rồi cùng tụt xuống đồng gạch, không vội vã, không ngạc nhiên cũng không sợ hãi. Hai chú nắm tay nhau đi theo chàng trở vào quảng trường, bỏ lại khoảng đất đổ nát mênh mông sau lưng.

Người hạ sĩ đã ra khỏi xe, sẵn sàng chờ đón. Anh ta xem lại máy ảnh và bảo Mosca:

— Ô kê... Bảo chúng nó đứng như thế nào đi. - Anh ta không nói được tiếng Đức.

— Nhật mấy mẫu thuốc lá này nghe không? - Mosca nói với hai chú nhỏ. - Để cho ông kia chụp ảnh.

Mosca vứt mấy mẫu thuốc lá chàng để sẵn trong túi xuống vỉa hè. Hai chú nhỏ ngoan ngoãn làm theo lời nhưng hai cái mũ quá lớn, sụp xuống che kín hai khuôn mặt xanh xao, gầy guộc.

— Bảo chúng nó đẩy mũ ra đằng sau. - Người hạ sĩ vừa ngấm máy vừa nói lớn.

Mosca sửa lại mũ trên đầu hai chú nhỏ. Hai khuôn mặt lộ ra trông như mặt khi.

— Mấy mẫu thuốc lá nhỏ quá, lên hình không rõ... - Người hạ sĩ nói. - Bẻ vài điếu ra làm đôi, đưa cho chúng nó cầm dùm.

Mosca lấy hai điếu thuốc nguyên ra khỏi bao, ngắt đôi liệng xuống hè.

Người hạ sĩ chụp vài tấm nhưng anh chưa được hài lòng. Trong lúc anh đang nhìn quanh tìm cảnh khác, góc cạnh khác và Mosca cùng hai đứa nhỏ đứng chờ, Mosca bỗng cảm thấy có bàn tay nắm chặt tay áo chàng và kéo mạnh làm chàng quay lại.

Trước mặt chàng là hai nữ cảnh sát Đức. Người vừa kéo chàng quay lại cũng cao lớn ngang với chàng, tay cô ta vẫn còn nắm tay áo chàng, Mosca bực dọc đẩy mạnh một cái vào ngực cô ta. Người nữ cảnh sát lùi lại và nói:

— Không được phép chụp ảnh ở đây. - Cô quay lại nói với hai đứa nhỏ bằng một giọng cảnh cáo, - Đi ngay.

Mosca giơ hai tay ra nắm cổ áo hai đứa nhỏ nói: “ở đây” rồi chàng cau mặt, giận dữ quát với hai nữ cảnh sát:

— Đồ ngu. Có thấy người ta đang làm gì không? Quân đội Mỹ chụp ảnh tuyên truyền... - Chàng chỉ cho hai ả thấy người hạ sĩ trong bộ quân phục đứng với chiếc máy ảnh sau lưng chàng. Rồi chàng gắt, - Thẻ hành sự đâu? Đưa đây!

Hai nữ cảnh sát viên ấp úng và lắp bắp xin lỗi, giải thích. Việc của họ là ngăn không cho trẻ con đến ăn xin trong khu vực này, khu có nhiều người Mỹ. Họ chỉ làm nhiệm vụ của họ, họ không biết là quân đội đang chụp ảnh.

Một người đàn ông Đức đi ngang dừng lại, hai chú nhỏ dắt nhau lùi xa đám người lớn, người đàn ông nói một câu gì đó với hai đứa trẻ, giọng nói giận dữ, mắng mỏ làm hai đứa nhỏ hoảng sợ, chúng dắt nhau chạy. Người hạ sĩ đứng xa nhìn thấy kêu lên, Mosca đuổi theo hai đứa nhỏ, nắm cổ áo chúng kéo lại: “Đứng đây, chưa xong.” Chàng gắt, rồi chàng đuổi theo

người đàn ông đang đi. Người đàn ông Đức quay lại khi nghe tiếng chân dồn dập theo sau, đôi mắt ông ta nháy nháy vì sợ hãi.

— Anh bảo hai đứa nhỏ chạy đi, phải không? - Mosca gần như quát lớn.

Người đàn ông Đức ấp úng:

— Xin lỗi, tôi không biết. Tôi tưởng chúng làm phiền ông.

— Giấy tờ của anh đâu? Đưa căn cước đây. - Mosca nói. Chàng đưa tay ra.

Người đàn ông Đức, run rẩy vì hoảng hốt và xúc động, móc từ trong túi áo ngực bên trong ra một cái ví da dày cộm đựng đầy các thứ giấy tờ. Những ngón tay ông ta vụng về lục lạo số giấy tờ trong đó. Ông sợ đến nỗi mắt hoa lên, không còn nhìn rõ những tờ giấy trong ví. Mosca phải giật lấy cái ví ra khỏi tay ông, chàng nhón lấy tấm thẻ căn cước màu xanh trong đó rồi dúm cái ví trả lại.

— Ngày mai, đến Quận Cảnh sát mà lấy lại. - Chàng nói. Rồi chàng quay lại, đi về phía xe Jeep.

Bên cạnh đường, ở phía quảng trường, Mosca nhìn thấy một đám người Đức đứng nhìn chàng. Trong bóng chiều đông, đám người đen thẫm, im lặng, như một lùm cây ở đầu một khu rừng. Trong vài giây đồng hồ, chàng cảm thấy sợ hãi như đám người đó có thể nhìn rõ vào tận tâm hồn chàng, vào trái tim chàng, rồi cơn giận của chàng lại bùng lên. Chàng chậm chậm đi tới và ngồi vào xe. Hai chú nhỏ còn đứng ở đó nhưng hai nữ cảnh sát đã biến mất.

— Về thôi, - chàng mở máy xe và nói với người hạ sĩ.

Khi tới đường Metzger, chàng dừng xe bước xuống đường.

— Hạ sĩ lái xe về căn cứ trả cho Eddie dùm tôi. - Chàng nói.

Người hạ sĩ gật đầu:

— Ô kê. Mình chụp từng ấy cũng đủ rồi.

Đến lúc đó Mosca mới nhớ rằng việc chụp ảnh lúc này chưa xong, người hạ sĩ nhiếp ảnh còn muốn chụp thêm mấy kiểu nữa và chàng đã bỏ hai đứa

nhỏ đứng đó, quên không cho mỗi đĩa vài thỏi chocolate như chàng đã hứa.

Khi Mosca vào phòng, Hella đang hâm nồi súp trên bếp điện, một cái xoong khác đang chờ đến lượt để được đặt lên bếp. Leo ngồi đọc báo trên chiếc ghế kê dưới cửa sổ.

Gian phòng ấm cúng với mùi thức ăn nóng thơm tho, với số bàn ghế kê vừa vặn làm cho nó không rộng, không hẹp. Cái giường hai người nằm và bàn ngủ trên có ngọn đèn đêm và cái radio nhỏ kê ngăn nắp trong một góc, cái tủ áo sơn trắng kê bên cửa ra vào và ở giữa phòng là cái bàn tròn chung quanh có bốn cái ghế mây. Dọc theo bức tường đối diện với tủ áo có một tủ đựng bát đĩa bên trong gần như hoàn toàn trống rỗng.

Hella quay lại nhìn chàng:

— Hôm nay anh về sớm thế?

Nàng hôn chàng. Nét mặt nàng bao giờ cũng thay đổi mỗi khi nàng thấy chàng, chàng có thể nhìn thấy trên đó nét rạng rỡ tự nhiên của hạnh phúc. Và nét mặt ấy của nàng luôn luôn làm cho chàng có mặc cảm phạm tội và sợ hãi, vì nàng đã dựa đời nàng quá nhiều vào chàng như nàng hoàn toàn không hiểu một chút gì về vô vàn những hiểm nguy mà chàng thấy trong thế giới bao quanh họ.

Mosca đáp:

— Anh có việc phải làm ở ngoài phố, làm xong anh không về căn cứ nữa, về nhà luôn.

Leo ngược lên nhìn và gật đầu, rồi lại tiếp tục đọc báo. Mosca thò tay vào túi lấy gói thuốc lá. Ngón tay chàng chạm vào tấm thẻ căn cước của người đàn ông Đức.

— Ăn xong anh chở tôi đến Quận Cảnh sát được không, Leo? - Mosca hỏi. Chàng ném tấm căn cước lên mặt bàn.

— Được chứ. - Leo đáp, rồi lơ đãng hỏi. - Anh đến đó làm gì?

Mosca kể cho họ nghe chuyện vừa mới xảy ra ở quảng trường trước cửa Câu lạc bộ Hồng Thập Tự. Chàng nhận thấy Leo nhìn chàng với vẻ mặt tò

mò, tìm hiểu, còn Hella tuy nghe chuyện như vẫn lo nấu bếp. Nàng lặng người cho đến khi ba người ăn gần xong bữa mới cầm tấm thẻ căn cước vút trên bàn lên xem.

— Hẳn có vợ, - nàng nói. - Mắt hẳn xanh, tóc hẳn nâu, hẳn làm thợ nhà in. Việc hẳn làm khá tiến. - Nàng nhìn kỹ hơn mặt người đàn ông trên tấm căn cước. - Trông hẳn có vẻ là người lương thiện. Không biết hẳn có con không?

— Căn cước không ghi số con của hẳn à? - Mosca hỏi.

— Không. - Hella đáp. - Chỉ có ghi là hẳn có vết sẹo trên bàn tay phải.

Leo đưa ly cà phê lên uống. Khi hạ ly xuống đĩa. Y mới chậm rãi hỏi:

— Sao anh không đưa người đó đến Quận Cảnh sát ngay lúc ấy đi? Quận Cảnh sát ở cách đó có mấy bước mà?

Mosca mỉm cười:

— Tôi cố ý muốn cho hẳn ta sợ chơi một đêm. Tôi sẽ không làm hại gì hẳn cả, tôi chỉ muốn làm cho hẳn sợ.

— Sợ thì hẳn sợ rồi đó, đêm nay hẳn sẽ mất ngủ, - Hella nói.

— Đáng lắm, cho hẳn mất ngủ, - Mosca bực dọc nói, tuy nhiên giọng nói của chàng đã có những âm thanh tự bào chữa. - Ai bảo hẳn dính mũi vào việc của tôi.

Hella ngược đôi mắt xám của nàng lên nhìn chàng nói:

— Hẳn cảm thấy xấu hổ, em chắc hẳn nghĩ rằng chính là vì lỗi của hẳn mà mấy đứa trẻ khốn khổ ấy phải ăn xin và lượm mẩu thuốc lá vút ngoài đường.

— Mẹ kiếp, - Mosca nói, - cho hẳn toát mồ hôi chơi. Chẳng phải lỗi của hẳn thì còn lỗi của ai nữa? Hung hăng gây chiến cho lắm vào, còn là nhục nhã nữa chứ, đã hết nợ đâu. Cho thêm chút cà phê đây.

Leo đứng dậy móc túi lấy ra chùm chìa khoá công tắc xe, Hella lại cầm tấm thẻ căn cước lên, nàng chỉ tay lên đó nói:

— Số nhà hẳn này. Hẳn ngụ ở đường Rubsam. Từ đây đến nhà hẳn gần hơn là anh đến Quận Cảnh sát.

Mosca nói sang chuyện khác:

— Em ngủ trước đi nhé, đừng chờ anh. Tới Quận xong anh với Leo đi đến Câu lạc bộ.

Chàng mỉm cười khi nàng nghiêng người về phía chàng để hôn và được hôn, mái tóc nâu nhạt của nàng vòng quanh đầu nàng như cái mũ sắt. Việc hôn nhau mỗi lần chàng ra khỏi nhà làm cho chàng cảm thấy trĩu mến nàng hơn mặc dầu chàng vẫn coi thường việc đó và không bao giờ chịu hôn nàng trước.

— Em có ăn kem không, anh mua về cho?

Nàng gật đầu. Khi chàng ra đến cửa, nàng nói với theo:

— Đường Rubsam cũng nằm trên đường anh tới Câu lạc bộ.

Trong xe Jeep, Leo hỏi chàng:

— Mình đi đâu đây?

Mosca nhún vai:

— Ô kê... Đưa tôi đến nhà thằng cha đó. Anh với Hella làm tôi khổ tâm về thằng đó.

Leo lắc đầu:

— Tôi chẳng thương gì thằng cha đó, nhưng nhà hắn ở trên đường mình đi. Hai nữa, tôi biết thế nào là “toát mồ hôi” như anh nói. Câu đó diễn tả rất đúng. - Y cười đượm buồn.

— Tôi không muốn gặp lại thằng cha đó nữa. Leo, anh vào nhà hắn dúi cho hắn cái thẻ dùm tôi được không?

— Xin lỗi, - Leo cười thành tiếng. - Anh lấy thẻ của hắn, anh mang thẻ trả cho hắn.

Họ tìm ra toà nhà không khó khăn. Đó là toà nhà hai tầng, nhiều phòng và có vẻ có nhiều gia đình sống chen chúc nhau bên trong. Trong hành lang bên trong cửa vào dán một bản danh sách ghi tên tuổi tất cả những người ở trong nhà cùng với số phòng, mỗi gia đình đứng riêng như danh sách một tiểu đội. Mosca so sánh tên ghi trong thẻ căn cước với tên những chủ gia đình trong bảng danh sách, rồi chàng đi lên tầng hai. Chàng gõ mạnh lên

cánh cửa và cửa mở ngay tức khắc. Chàng hiểu rằng người trong phòng này đã trông thấy chàng khi chiếc Jeep đậu dưới đường và khi chàng bước ra xe, chàng được chờ đợi sẵn ở đây. Người đàn ông đứng sau cánh cửa chính là người đàn ông hồi chiều. Bây giờ hắn có vẻ già hơn vì cái đầu hói lơ thơ vài sợi tóc, hắn lùi lại và Mosca bước vào phòng.

Chàng đến vào giữa bữa ăn tối của gia đình này. Mặt bàn có hai cái đĩa trong nỗi lều phều mấy cọng rau và những miếng khoai trắng. Trong góc có một cái giường, cạnh đấy là bồn rửa mặt rạn nứt và nghiêng đi như sắp đổ. Một thiếu phụ, mái tóc vấn quanh đầu, đang dẫn hai đứa nhỏ sang phòng bên. Vì bà ta dừng lại để nhìn Mosca khi chàng vào phòng nên hai đứa nhỏ cũng đứng lại. Mọi người đều ngây nhìn Mosca và chờ đợi.

Chàng đưa cho người đàn ông Đức tấm thẻ căn cước. Người này cầm lấy và run rẩy hỏi:

— Thưa... tôi phải làm gì?

Mosca nói:

— Ông khỏi phải đến Quận Cảnh sát nữa. Quên chuyện hôm nay đi.

Màu da mặt người đàn ông bỗng tái nhợt. Cơ sọ hãi dồn nén từ chiều, tiếng xe Jeep đỗ trước cửa nhà, tiếng gõ cửa, rồi cuối cùng là sự giải toả bất ngờ của cơn sợ hãi - tất cả như một liều thuốc độc tan chảy trong mạch máu người đàn ông khốn khổ. Ông run lên lấy bẫy và bà vợ phải chạy vội đến đỡ dìu ông đi vào ngồi lên một trong bốn chiếc ghế quanh bàn ăn. Mosca bối rối hỏi người thiếu phụ:

— Sao thế? Ông ấy làm sao thế?

— Không sao, - người thiếu phụ đáp, giọng bà run run. - Chúng tôi tưởng rằng ông đến mang nhà tôi đi. - Ở phần cuối cùng câu nói, giọng bà cũng lạc đi.

Một trong hai đứa nhỏ bắt đầu khóc, tiếng khóc nhẵn nhụi như trước một sự đổ vỡ không làm sao còn cứu vãn được. Muốn dỗ cho nó nín, Mosca đến gần nó, chàng rút trong túi ra bánh chocolate chàng để sẵn hồi chiều để cho bọn trẻ chụp ảnh, đưa cho nó.

Nhưng việc chàng đến gần làm cho đứa nhỏ kinh hoàng, nó khóc rú lên, âm thanh cao đến nỗi trong vài giây không ai nghe được tiếng nó khóc. Mosca dừng lại, chàng giơ hai tay biểu lộ sự bất lực của chàng. Bà vợ đang bận mang ly rượu mạnh đến cho chồng. Trong lúc chồng uống, bà chạy vội vã đến đứa nhỏ tát một cái mạnh lên miệng nó rồi bồng nó lên tay. Đứa nhỏ im luôn, tiếng khóc nghẹn trên ngực nó. Người chồng và người cha, vẫn còn xúc động mạnh, bật lên nói:

— Xin chờ, xin ông chờ chút...

Ông ta chạy vội đi rót rượu vào ly, bưng đến ấn vào trong tay Mosca.

— Tôi có lỗi... Tôi có lỗi...- Ông thều thào nói. - Tôi tưởng bọn trẻ làm phiền ông. Tôi thật không dám can dự vào ông.

Mosca nhớ lại giọng nói giận dữ của người đàn ông khi hăm mắng hai đứa nhỏ hồi chiều, sự giận dữ của tội lỗi và hổ thẹn, nhưng ông ta chính là nguyên nhân gây ra sự khốn khổ của hai đứa trẻ.

— Không sao, chuyện ấy qua rồi. - Mosca nói. Chàng định đặt ly rượu lên bàn nhưng người đàn ông nắm lấy tay chàng, ép chàng uống.

Quên vợ và các con đang nhìn ông ta lấp bắp liên hồi như để tránh cái chết:

— Tôi không bao giờ là đảng viên Quốc xã. Tôi chỉ bắt buộc phải vào đảng vì hồi ấy, tôi không gia nhập không được. Tôi phải vào đảng để giữ chỗ làm của tôi, tất cả mọi người làm nghề ăn loát đều phải vào đảng. Nhưng tôi chỉ đóng nguyệt phí, tôi không làm gì cả. Tôi không phải là đảng viên Quốc xã. Uống nữa đi. Rượu ngon lắm. Tôi để dành lâu lắm rồi. Chỉ uống nó lúc nào tôi cảm lạnh.

Mosca cố uống cho hết ly rượu và lùi ra xa nhưng người đàn ông Đức bước theo, nắm lấy tay chàng bắt cả hai tay hăm, bắt tay chàng.

— Cảm ơn, cảm ơn. Ông tốt lắm. Ông thật tốt. Tôi không bao giờ quên lòng tốt của ông. Người Đức chúng tôi thật có nhiều may mắn. - Ông ta lắc mạnh tay Mosca lần cuối, cả đầu và vai ông ta cùng lắc theo cánh tay.

Lúc ấy Mosca cảm thấy thèm muốn gần như không kiểm soát được là đánh một cái thật mạnh cho gã đàn ông phải ngã xuống, làm cho máu vọt ra

từ cái đầu hói và bộ mặt nhăn nhó ấy. Chàng quay mặt đi để che giấu vẻ khinh bỉ và ghê tởm.

Chàng nhìn thấy khuôn mặt người vợ như đóng khung trong cánh cửa nâu dẫn sang phòng bên. Làn da mặt căng thẳng trên hai gò má gò lên, trắng nhợt, hai vai hơi thấp xuống vì sức nặng của đứa nhỏ bế trên tay. Đôi mắt xám của bà ta giờ đây gần như đen thẫm, là hai vòng bóng tối đầy ngợp thù hận không thể nào vơi quên. Mái tóc bà cũng đen hơn khi sát gần mái tóc hung vàng của đứa nhỏ, đôi mắt bà không hề lay chuyển khi gặp mắt Mosca.

Khi cánh cửa đóng lại sau lưng chàng, Mosca nghe tiếng người thiếu phụ, điềm tĩnh nhưng sắc, nói với chồng. Ra đến đường, khi nhìn lên, qua ánh sáng của ngọn đèn đường, chàng thấy bóng bà ta đứng sau khung cửa sổ nhìn xuống, đứa nhỏ vẫn ở trong cánh tay.

Wolf ăn tối với món dồi và bánh mì theo kiểu nông dân Đức. Ursula, cô gái Đức ở với y và người cha cũng ăn dồi huyết với bánh mì. Mỗi người có một hộp bia Mỹ, thỉnh thoảng rót vào ly nhỏ.

Ursula hỏi:

— Chờng nào anh đi?

Ursula là một cô gái mảnh khảnh, nước da sạm, tính tình bất thường. Wolf thích chinh phục những người bất trị như nàng. Y đã làm xong giấy tờ cưới hỏi, nhưng chỉ được chấp nhận về ở chung với gia đình Ursula khi nào lo xong thủ tục kết hôn. Và còn nhiều chuyện khác nữa.

Wolf nhìn đồng hồ tay đoạt của một người tị nạn Poladk nay đã chết.

— Anh phải gặp Mosca tại Rathaskellar trong vòng một tiếng đồng hồ.

Ursula nhận xét:

— Em không cần biết tới hẳn. Hẳn không có tư cách. Em không hiểu vợ hẳn nghĩ về hẳn như thế nào.

Wolf xắn một khúc dồi, nói đùa:

— Thì cũng như em nghĩ về anh.

Như Wolf đoán trước, Ursula trợn mắt:

— Người Mỹ các anh nghĩ rằng chúng tôi phải làm mọi cho các anh khi nhận hàng hoá của các anh. Đừng đối xử với chúng tôi như những người bạn Mỹ của anh đối xử với các bạn gái của họ. Nếu anh làm thế thì tôi mời anh ra khỏi nhà.

Người cha gặm khúc bánh mì cứng, kêu lên:

— Ursula! Ursula! - Nhưng ông kêu cho có lệ vì đang nghĩ đến chuyện khác.

Ăn xong, Wolf vào phòng ngủ, cho vào cặp da thuốc lá, chocolate và vài miếng xì gà từ trong tủ có khoá và chìa khoá lúc nào cũng do chàng giữ. Lúc sửa soạn đi, cha Ursula vào bảo:

— Wolfgang, trước khi con đi, để cha nói một tiếng.

Ông rất lễ phép, luôn luôn nhớ người yêu của con mình là người Mỹ. Wolf thích tính nết của ông bố vợ.

Ông nhạc đưa Wolf đến kho ở phía sau tầng dưới. Mở cánh cửa, ông lo ngại bảo:

— Nhìn thử đi!

Trên các sàn chỉ còn vài khúc xương, thịt nguội và một góc pho mát.

— Mình phải cố gắng, số dự trữ của mình còn quá ít. Quá ít!

Wolf thở dài. Y thắc mắc không hiểu làm cách nào mà lão già đã thanh toán kho lương thực mau đến thế. Cả hai đều biết, một trung đoàn cũng không ăn hết nổi. Những lúc ông nhạc làm y bực, Wolf nghĩ thầm: “Chừng nào mình đưa Ursula về Mỹ, mình sẽ dạy hai bố con một bài học.”

Ông cụ muốn Wolf đem về nhà thật nhiều thức ăn, Wolf gật gù như đang suy nghĩ về vấn đề ấy.

— Được rồi!

Hai người bước trở về phòng ngủ. Y trao cho ông cụ bịch thuốc lá:

— Đây là năm bao chót. Từ đây đến vài tháng tới, sẽ không có nữa. Tôi đã đưa ra nhiều rồi.

Ông cụ nói:

— Đừng lo, năm bao này sẽ xài thật lâu. Hai cha con tôi quen tản tiện rồi. Con cũng biết mà.

Wolf nghĩ thầm: “Lão già này làm giàu trên xương máu mình.”

Trước khi ra, Wolf mang theo khăn Walter cho vào áo trong. Cử chỉ này khiến bố vợ càng kính nể chàng rể hơn. Wolf hài lòng về cử chỉ đó.

Bước ra ngoài ông cụ choàng vai Wolf, thân mật bảo:

— Tuần tới, cha sẽ nhận một số vải gabadine nâu và xám. Cha sẽ tặng con một bộ đồ thật đẹp. Và nếu bạn bè con muốn thì cha sẽ để lại với giá đặc biệt.

Wolf nghiêm nghị gật đầu. Lúc ra tới cửa Ursula gọi giật lại:

— Anh phải cẩn thận.

Wolf đi vài bước trên đường rồi đi nhanh về Rathaskellar. Chỉ cần mười lăm phút là tới. Anh rất thừa thì giờ. Trên đường đi, y nghĩ về bố vợ, về xấp vải gabadine, Wolf thấy rằng y sẽ bán cho ông cụ mà không có hoa hồng. Không! Wolf sẽ may cho mình một bộ đồ, sẽ cho Mosca, Cassin, Gordon và cả tên Do Thái nữa, mỗi người một bộ, mà vẫn còn kiếm được chút lời. Đó chỉ là tép riu, nhưng cũng đỡ khổ.

Rathaskellar là nhà hàng nổi tiếng nhất ở Đức trước chiến tranh. Tại đây y gặp Cassin và Mosca. Bàn hai người ở gần mấy thùng rượu thật to, cao gần tới trần nhà. Bóng râm các thùng rượu này che khuất bàn họ, tách họ ra khỏi ánh đèn mờ mờ của các bàn trải khăn ăn nổi dài.

— Wolf là một cây thuốc lá sống, - Eddie Cassin kêu lên.

Tiếng anh lớn hơn tiếng ban nhạc đang hoà tấu một bản êm dịu trong nhà hàng Rathaskellar, nó bay lên khoảng trần nhà tối mò và chìm mất trong đó. Nhưng không một ai trong nhà hàng để ý đến họ. Eddie nhòai người sang hỏi khi Wolf đến ghé ngồi vào bàn:

— Hai tay chợ đen đêm nay định áp phe gì đây?

Wolf thấy rõ là Eddie Cassin say khướt, vì tuy vẫn còn ngồi trên ghế, kiểu nhô người qua bàn của Eddie đã biểu lộ vẻ lão đảo không vững. Wolf đáp:

— Chẳng có áp phe gì cả. Hai thằng chỉ đi vòng trong thành phố, đúng ra là đi tìm áp phe. Còn anh đó, nếu anh đừng dùng thuốc lá của anh để chi cho các em, anh vừa giữ được sức khoẻ vừa có một khoản tiền khá lớn để dành. Hợp tác với bọn này chẳng?

Tuy Wolf nói đùa nhưng thực ra y đang lo ngại. Y thấy rõ Mosca cũng say như Eddie Cassin và việc này làm y ngạc nhiên. Y chưa từng thấy Mosca say rượu bao giờ. Đêm nay y có hẹn đưa Mosca đi gặp một số người

quan trọng trong giới chợ đen ở Bremen, những người có thể dẫn cho y gặp bọn có khoản tín phiếu bị mất trộm. Y tới nhà hàng này đón Mosca đi nhưng chẳng may Mosca lại say. Wolf nghĩ đến chuyện huỷ bỏ chuyến đi đêm nay nhưng sai hẹn thì cũng phiền lắm. Y đã phải mất nhiều công phu mới dàn xếp được cuộc gặp gỡ có cả Mosca trong đêm nay. Y gọi một ly rượu và đợi xem Mosca có thể đi được không.

Mosca nhận thấy sự chú ý của Wolf, chàng cười:

— Yên trí, tôi đi được mà. Ra ngoài trời lạnh vài phút là tôi tỉnh ngay.

Chàng cố tỏ ra tỉnh táo nhưng lưỡi chàng riu lại, tiếng nói vừa líu riu vừa lè nhè của chàng tố cáo tình trạng say gần khướt của chàng. Wolf lắc đầu với một vẻ chán nản mà y không sao che dấu nổi.

Eddie cũng lắc đầu, không cần che dấu là mình đang say, anh lè nhè chế nhạo:

— Mẹ kiếp, thảm kịch của anh, Wolf ời, là anh tưởng rằng anh khôn lắm. Anh muốn trở thành triệu phú. Wolf, không bao giờ anh thành triệu phú. Cho anh sống cả triệu năm anh cũng không thành được. Trước hết, anh không có trí thông minh, nghĩa là anh không có tài lớn, anh chỉ có vài cái tài vặt. Hai anh không có đủ can đảm. Anh chỉ có thể dọa nổi mấy thằng tù binh chẳng may lọt vào tay anh, nhưng anh chỉ có thể mà thôi, mà thôi, mà thôi...

— Sao anh có thể chịu nổi cái thằng khố sai sinh lý này? - Wolf hỏi Mosca, giọng thản nhiên khinh bỉ ra mặt. - Nó bị quá nhiều đòn bà ngồi lên mặt nó nên mặt nó dẹt đi, phẳng lì, trông như chẳng còn ra người nữa.

Eddie chồm lên, la lớn:

— Thằng ăn cắp vặt...

Mosca kéo anh ta ngồi xuống. Vài người ngồi quanh đó lại nhìn họ. Mosca bảo:

— Eddie... làm cái gì vậy? Không thấy là hăn nói đùa sao? Còn anh nữa. Wolf, đừng có đùa nặng anh em như thế, Eddie say. Lúc hăn say, hăn thù ghét tất cả mọi người. Hai nữa, hăn vừa nhận được thư vợ hăn tới, bảo cho hăn biết là nàng sắp đem con đến đây với hăn. Vợ hăn mà đến là hết còn

dung dăng dung dẻ, hết còn nay em nợ mai em kia. Hắn đang lo sợ trước tương lai đen hơn hôm chớ.

Eddie quay lại nhìn Mosca bằng đôi mắt nặng những trách móc của người say:

— Cậu nói cóc đúng sự thật. - Anh vừa nói vừa đu đưa cái đầu. - Con vợ tôi nó vác con đến thì nó làm gì tôi? Tôi cóc sợ, tôi cứ sống như cũ, làm gì tôi thì làm. Gây sự với tôi, tôi đập bỏ mẹ.

Mosca muốn làm cho Eddie vui, hất hàm:

— Eddie, kể cho Wolf nghe về người tình mới của anh đi.

Wolf uống hết ly Whisky, đôi chút vui vẻ trở lại với y. Y cười với Eddie Cassin. Eddie nói bằng một giọng nghiêm trọng gần như là thành kính:

— Tôi vừa nắm được một em khi đột. - Anh có vẻ chờ đợi phản ứng của Wolf.

Wolf cười:

— Cóc có gì đáng ngạc nhiên. Anh phải chi cho nàng mỗi tháng bao nhiêu thuốc lá?

— Vô được một em khi đột thật mà, khi đột chính cống cơ... Không có nói đùa đâu. - Như sợ Wolf không tin, Eddie lè nhè nhắc lại.

Wolf đưa mắt nhìn Mosca dò hỏi. Mosca nói:

— Đúng ra là một em Đức. Nhưng hắn cứ nhất định giới thiệu là em khi đột. Chắc là em xinh lắm.

Eddie cúi mặt nhìn xuống bàn, rồi anh nghiêng mặt về phía Mosca để nói, như anh chỉ muốn tâm sự riêng với Mosca:

— Tớ phải thú thật với cậu, em không phải là người, em là khi đột, khi đột thật ấy, không phải là đàn bà giống như khi đột. Cậu đã bao giờ nhìn thấy anh đười ươi hay thấy người rùng trong Sở thú chưa? Người rùng Sở thú thế nào thì em đúng y như thế. Có khi còn ghê hơn nữa. Tớ rất hổ thẹn phải thú nhận với cậu, nhưng em là khi đột chứ không phải là người. Nhà em ở ngay đằng sau căn cứ mình. Em làm việc trong Toà Án Quân Sự. Em là nữ phiên dịch.

Wolf vui trở lại hoàn toàn, cười lớn thành tiếng:

— Mẹ kiếp, sao không giới thiệu với anh em, cho anh em thử tí để biết mùi khi đột với chứ?

Eddie rùng mình:

— Không được. Tôi chưa đủ can đảm đi với em ở ngoài phố. Tôi chỉ dám lén vào nhà em lúc nửa đêm, như ngày xưa còn chiến tranh mình đi đột kích vậy.

Wolf đột ngột nói với Mosca:

— Đến giờ mình phải đi rồi. Đêm nay là đêm quan trọng, mình sẽ phải đi nhiều nơi.

Mosca hỏi vào tai Eddie:

— Cậu về một mình được không?

Eddie gật gật đầu. Khi Mosca theo Wolf ra đến cửa nhà hàng, chàng nghe tiếng Eddie gọi bồi lấy thêm rượu.

Wolf đứng chờ Mosca bên ngoài. Y nhận thấy dáng đi không vững của Mosca. Khi đi gần tới xe Jeep, y không thể không nói:

— Mẹ kiếp cậu thật hay, chọn đúng đêm nay để mà say.

Giá lạnh của đêm đông như lưỡi dao sắt cắt ngọt vào má Mosca, khí lạnh làm cho hai lỗ mũi và lưỡi chàng như đông lại thành băng, cổ họng chàng đã bị tấn công dữ dội vì rượu và khói thuốc cũng rất như phỏng lửa và khí lạnh. Chàng dừng lại đốt một điếu thuốc để hút cho ấm và chửi thầm. Mẹ mày, Wolf, chàng nghĩ. Thằng chó đẻ còn nói một tiếng nữa mình sẽ cho nó đo đất. Chàng cảm thấy khí lạnh xuyên qua những làn vải áo làm cho hai đầu gối chàng run lên lập cập và ngực chàng, bụng chàng như bị cọ sát với băng giá. Chàng lợm giọng khi khí lạnh đụng tới chất rượu đang xáo trộn trong dạ dày chàng, chất rượu cuộn tròn như một luồng gió lốc, xoáy vút lên tận óc chàng. Chàng muốn gục xuống để mưa nhưng cùng một lúc, chàng cố thắt những thớ thịt dạ dày của chàng để giữ chặt chất rượu trong đó, không để cho Wolf trông thấy chàng nôn mưa. Chàng biết Wolf nói đúng, đêm nay mà say thì thật là bậy, chàng đã được Wolf báo trước

chuyến đi đêm nay từ chiều nhưng tối nay cũng là tối xảy ra trận cãi nhau đầu tiên giữa chàng và Hella. Trận cãi lộn không làm cho những người cãi nhau giận hờn hay oán trách mà là một trận cãi lộn trong đó hai người không ai hiểu ai. Một trận cãi lộn rất buồn và rất nản.

Con đường Wolf và Mosca đi, khởi hành từ nhà hàng Rathaskellar xuôi xuống một ngọn đồi, qua vùng ánh sáng từ trong Câu lạc bộ Hồng Thập Tự hắt ra. Tiếng nhạc trong Câu lạc bộ lê theo họ như một hồn ma từ những đồng hồ nát. Xe họ đi ngang trước cửa trụ sở Cảnh sát với ánh đèn rọi từ vọng gác trên cao chiếu ra chiếc xe chạy ngang như một giếng ánh sáng nổi bật trong đêm tối. Rồi xe họ ra khỏi trung tâm thành phố và trở thành một điểm đen lẩn trong đêm đen. Xe ngừng và Mosca phải xuống xe theo Wolf đi bộ mất một quãng. Chàng không biết đi bao xa, chỉ biết là dường như một lúc khá lâu sau Wolf mới gõ lên một cánh cửa. Rồi họ vào một căn phòng nào đó. Mosca chỉ biết là khi vào phòng làn không khí trong này không lạnh lùng bằng đêm đông ngoài trời.

Trong phòng có một chiếc bàn dài với bốn cái ghế chung quanh. Đồ đạc trong phòng chỉ có thế. Khắp bốn mặt tường xếp đầy những kiện hàng nằm dưới những chiếc mền quân đội. Phòng không có cửa sổ, không khí sặc sụa khói thuốc.

Mosca nghe tiếng Wolf nói gì đó rồi giới thiệu chàng với gã đàn ông người Đức thấp nhỏ như người lùn trước mặt chàng. Chàng cố gắng tập trung tâm trí vào người và chuyện đang được nói mặc dầu sự thay đổi đột ngột của không khí lại làm cho chàng muốn mửa.

Wolf nói:

— Ông đã biết là ông bạn tôi cần gì rồi. Tiền, chỉ cần có tiền.

Người Đức lắc đầu:

— Tôi đã hỏi. Tôi hỏi khắp mọi nơi nhưng không một ai có sẵn số tiền lớn đến như thế. Tôi đã hỏi kỹ rồi. Riêng tôi, tôi có thể mua được vài trăm đô, sức tôi chỉ mua được có thế mà thôi.

Mosca cất tiếng, chàng chậm chậm nói câu -Wolf đã dặn chàng:

— Tôi không thể bán lẻ số hàng đó được. Tôi muốn đẩy nó đi. Một ngàn bao thuốc lá.

Gã đàn ông Đức lùn tịt nhìn chàng với đôi mắt kính trợn và thèm khát, giọng gã nặng tham lam:

— Năm ngàn bao thuốc lá... - Gã mơ màng suy nghĩ rồi nói bằng cái giọng quả quyết của những kẻ buôn bán. - Số tiền cần có thật nhiều, quá nhiều, nhưng tôi sẽ cố gắng. Hai ông đừng lo, xin để tôi chạy trong vài hôm nữa. Tôi không dám nói chắc nhưng tôi sẽ cố gắng hết sức. Mời hai ông uống ly rượu trước khi đi. Freidl, - gã gọi. Một người đàn bà xuất hiện. - Schnapps! - Gã Đức ra lệnh như gọi con chó.

Người đàn bà biến đi để rồi lại xuất hiện, tay bưng cái khay trên có chai rượu nhỏ và ba cái ly. Hai đứa trẻ, một trai một gái, theo chân. Hai đứa nhỏ cùng có mái tóc vàng nhưng mặt mũi lem luốc.

Wolf cúi xuống nhìn, khen:

— Chà, ông bà có hai cháu nhỏ trông xinh thế. - Y kêu lên rồi rút trong cặp da bốn bánh chocolate, đưa cho mỗi đứa nhỏ hai bánh.

Người cha bước tới đỡ lấy những bánh chocolate nói:

— Khuya rồi, trẻ con không nên ăn đồ ngọt vào giờ này.

Gã đi trở lại bàn và khi gã quay lại với họ, gã không còn mấy bánh chocolate nữa.

— Sáng mai ăn, các con.

Hai đứa trẻ phụng phịu quay đi. Trong lúc Wolf và Mosca nâng ly, người đàn bà nói với chồng một câu gì đó bằng thổ ngữ Đức mà họ không hiểu, chỉ thấy người chồng trừng mắt cảnh cáo rồi nói:

— Sáng mai. Tôi đã bảo sáng mai là sáng mai.

Mosca và Wolf ra khỏi nhà. Ra tới đường phố vắng và tối chỉ có ánh sáng từ khung kính cửa sổ toả ra, họ nghe tiếng hai vợ chồng cãi nhau trong nhà, tiếng cãi nhau đầy hờn giận, đe dọa và thù hận.

Rượu Schnapps của người Đức chế tạo bằng khoai tây, nhà nào làm cho nhà ấy dùng, cũng mạnh ngang với Whisky, làm cho Mosca ấm lại nhưng

làm cho đêm đông đen thẫm hơn. Chàng đi lão đảo và loạng choạng suýt ngã mấy lần. Wolf đứng lại, đưa tay ra đỡ chàng và lo âu hỏi chàng lần đầu kể từ phút họ ra đi:

— Sao Walter? Anh muốn về không?

Mosca lắc đầu với khuôn mặt trắng và lạnh như mặt người chết hiện ra trong bóng đêm trước mắt chàng. Họ lại tiếp tục đi. Và Mosca tưởng nhớ lại giọng nói cũng có âm thanh lo âu tương tự của Hella khi nàng hỏi chàng hỏi trời sắp tối. Lúc ấy, nàng bận một trong những bộ áo chàng mua cho nàng dịp Lễ Giáng Sinh năm ngoái. Anh vợ của Middleton, cho chàng mượn thẻ tiếp tế để đến cảng tin quân đội mua y phục cho Hella. Hella đứng im lặng trong lúc chàng lấy khẩu súng lục Hungari dặt vào người, rồi nàng bình thản hỏi chàng: “Anh có muốn về nhà không?” Chàng hiểu nàng muốn nói gì. Lệnh cấm kết hôn với người Đức đã được bãi bỏ trước Lễ Giáng Sinh vài ngày và một tháng đã trôi qua kể từ ngày đó, chàng vẫn chưa làm gì với việc nộp giấy tờ xin phép kết hôn. Và nàng biết vì sao chàng lại làm như thế, bởi vì nếu họ kết hôn với nhau họ phải bỏ nước Đức để về Hoa Kỳ. Và chàng đáp: “Không, anh chưa về ngay bây giờ được. Anh còn sáu tháng nữa mới hết hạn hợp đồng.” Lúc ấy nàng do dự, gần như sợ hãi, và khi nàng đến gần để hôn chàng, như nàng vẫn thường làm mỗi lần chàng đi khỏi nhà, dù chỉ là một vài giờ, nàng hỏi: “Sao anh không đọc những thư gia đình anh gửi cho anh? Sao anh không chịu viết thư trả lời cho gia đình anh?” Sút vào người chàng, Mosca cảm thấy bụng nàng đã bầu bầu. Nàng nói: “Trước sau gì chúng ta cũng có ngày phải rời khỏi đây.” Và chàng biết đó là sự thật. Nhưng chàng không thể nói với nàng vì sao chàng lại chưa thể trở về nhà ngay lúc này. Chàng không thể nói với nàng rằng chàng không có cảm xúc gì hết với mẹ chàng cũng như với Alf, và việc đọc thư của họ, với chàng như là việc nghe tiếng họ khóc, rằng cảnh thành phố đổ nát, điêu tàn này làm cho chàng thích thú, những vết thương loang lỗ để lại trong những đường phố vì những toà nhà bị tàn phá, chân trời lồi lõm như những răng cửa và quần quai như có một lưỡi rìu khổng lồ đã chém qua đầu thành phố. Chàng cũng không thể nói cho nàng biết rằng khi chàng

ở quê hương chàng, những đường phố yên ổn, chắc chắn, kéo vô tận, không chút tổn hại làm cho chàng bức bối, khó chịu. “Chúng ta còn nhiều thì giờ,” chàng nói. “Sau khi con mình ra đời vào tháng Sáu, chúng ta sẽ nạp giấy tờ và kết hôn.” Hella đứng hơi xa chàng đáp: “Em không lo về chuyện ấy. Nhưng mình không nên đối xử với gia đình mình như thế. Ít ra mình cũng phải đọc thư nhà.” Chàng bưng giận dữ với nàng: “Này cô, đừng có tính bắt tôi làm những chuyện mà tôi không muốn.” Nàng sát lại hôn chàng, nàng chỉ nói: “Đêm nay mình nên cẩn thận.” Chàng biết rằng đêm nay nàng sẽ thức chờ chàng về, dù cho chàng có bảo nàng đừng chờ.

Chàng nghe tiếng Wolf nói: “Ta đến rồi,” và nhìn thấy khuôn mặt trắng mờ của Wolf trong bóng đêm. Họ đến trước một khung cửa tròn bên trên và đứng dưới vùng ánh sáng của một bóng đèn điện trần gắn trên khung cửa. Vùng sáng vàng vọt làm cho bóng đêm lạnh thêm vẻ ma quái. Mosca mệt mỏi bước lên những bậc xi măng. Vừa nhấn chuông, Wolf vừa khẽ nói:

— Không hy vọng gì nhiều, thằng cha này chỉ được chỗ cho chúng mình đến gần bọn có tín phiếu, song tôi muốn anh gặp hẳn. Hẳn là chuyên viên kim hoàn. Tối đây, mình yên trí có hột xoàn thật, vàng bạc thật. Nếu anh có cần mua gì cho Hella, đến thằng cha này là đúng chỉ số.

Một khung cửa sổ trên đầu họ, trên cả bóng đèn điện bật mở. Từ đó có tiếng người vọng ra:

— Ai đó?

Wolf ngửa đầu nhìn lên:

— Tôi đây, ông Furstenberg...

— À, ông Wolf... Chờ tôi chút...

Giọng nói mềm, những âm thanh buồn rầu và già lão, Mosca nghe như đó là tiếng nói của tuyệt vọng. Tưởng người nói là một ông già, chàng ngạc nhiên khi thấy hẳn không già lắm. Đó là một người đàn ông tầm thước, đầu hói, nước da hơi đen với đôi mắt thật lớn và đen. Hẳn mở cửa cho họ vào nhà và khi Wolf giới thiệu Mosca, hẳn chào nghiêm, hai gót chân đánh cộp vào nhau như kiểu chào nhà binh. “Mời quý ông vào...” Hẳn đi trước, đưa hai người vào một phòng khách ấm cúng. Phòng rộng và sáng. Bàn ghế quý

phái. Trên chiếc ghế sofa cuối phòng họ thấy có hai thiếu nữ đang ngồi, cả hai đều rất trẻ, chưa quá mười sáu tuổi. Họ ngồi xa nhau như chỗ giữa họ là chỗ của ông chủ nhà đầu hói và ông này vừa mới đứng dậy. Đúng như thế, Furstenberg đến ngồi vào giữa họ sau khi kéo ghế mời Wolf và Mosca.

Wolf nói:

— Tôi muốn giới thiệu với ông ông bạn của tôi. Ông Mosca đây là bạn rất thân của tôi. Nếu mai đây ông bạn tôi có cần gì, mong ông giúp ông ấy hết lòng cũng như giúp tôi vậy.

Furstenberg hai tay ôm ngang lưng hai thiếu nữ, cúi cái đầu hói xuống, nói bằng một giọng cũng trịnh trọng không kém:

— Tất nhiên là tôi phải hết lòng rồi. Cũng như với ông vậy, ông Wolf. Ông Mosca, khi nào ông cần đến tôi, xin mời ông đến.

Mosca vẫn không nói một tiếng nào từ khi vào nhà, gật đầu và buông mình xuống ghế. Chàng cảm thấy hai chân chàng rã rời, mềm nhũn dưới chàng. Tuy mệt mỏi và đầu óc không được minh mẫn, chàng vẫn thấy rằng hai cô gái thật tươi trẻ, mặt không chút phấn son, trông rõ là gái con nhà tử tế hoặc mới từ nhà quê lên tỉnh chưa lâu. Ít nhất, họ cũng không phải là những cô gái chơi bời. Hai cô ngoan ngoãn ngồi cạnh Furstenberg như con gái ngồi với bố, một cô tóc vàng óng ánh, tóc cô kết thành hai lọn dài thả xuống ngang vai, một bàn tay của ông hói đầu vuốt ve một lọn tóc ấy.

— Còn về việc ông nhờ tôi, - Furstenberg quay lại nói với Wolf, - tôi rất buồn vì không giúp được ông. Tôi đã dò hỏi nhiều nhưng không ai biết chuyện ấy cả. Trộm một lúc cả triệu đô la dưới tàu biển. Xin lỗi ông Wolf, sao tôi thấy chuyện ấy khó tin quá đi.

— Không phải chuyện đùa đâu. - Wolf nghiêm trang nói, - đó là chuyện có thật. Tôi không mất thì giờ với những chuyện mà tôi không biết chắc là có thật. - Y đứng lên, giơ bàn tay ra. - Xin lỗi đã quấy ông vào giờ này. Nếu có tin gì, xin ông cho tôi biết ngay.

— Tất nhiên, tất nhiên...

Furstenberg cúi đầu xuống khi bắt tay Mosca rồi hay tay vẫn ôm lưng hai cô gái, hần đưa tiễn họ ra tới cửa. Cô gái tóc vàng nhanh nhẹn đến mở cửa

và họ bước ra ngoài đêm tối. Cánh cửa đóng lại cùng với bóng điện tắt đi, bóng tối tràn đầy.

Mosca quá mệt và chán nản vì phải rời bỏ không khí ấm cúng của gian phòng, hỏi Wolf bằng một giọng hơi bức tức:

— Mẹ kiếp. Biết đến thưở nào mình mới đến gần được bọn có đô la.

Wolf đáp:

— Mình phải đi tìm chứ. Việc đó có thể đến nhanh hơn là anh tưởng. Điều quan trọng là để cho nhiều người được nhìn thấy anh. Anh thấy tên Furstenberg ra sao?

Gió đã lặng và họ nói chuyện với nhau dễ hơn. Mosca đáp:

— Thăng cha đó có vẻ không có gì nguy hiểm.

— Hẳn là người Do Thái đấy. Anh tin được không? Tất nhiên là tôi không muốn ám chỉ gì đến Leo, bạn anh... - Wolf nói tiếp, - Furstenberg cũng là người Đức lai Do Thái như Leo. Hẳn cũng phải sống nhiều năm trong những trại tập trung người Do Thái. Vợ hẳn và con hẳn đã ở Hoa Kỳ rồi, hẳn yên trí là hẳn có thể sang Hoa Kỳ sống với vợ con khi nào hẳn muốn nhưng bây giờ thì hẳn biết là không được nữa rồi. Không bao giờ hẳn có thể đặt chân lên đất Hoa Kỳ, vì hẳn mắc bệnh lao phổi khá nặng. Họ cũng không cho những anh lao phổi di cư vào Hoa Kỳ. Mà hẳn thì hẳn mắc bệnh trong thời gian hẳn sống trong trại tập trung. Anh có thấy mìa mai không?

Mosca vẫn không nói gì. Chiếc xe do Wolf lái vượt qua đại lộ có đèn sáng đưa họ trở về trung tâm thành phố.

Wolf nói to:

— Tôi chắc hẳn hơi điên, sau khi hẳn biết là hẳn bị lao phổi và không bao giờ có thể đến Hoa Kỳ với vợ con. - Wolf nói tiếp. - Anh thấy hai con nhỏ sống với hẳn không? Hẳn mang chúng mới toanh, thơm phức từ nhà quê về đây. Mỗi tháng hẳn tự cung cấp cho hẳn hai con nhỏ thơm phức như thế. Thăng cha cộng tác với hẳn kể chuyện hẳn đối xử ra sao với những con nhỏ đó. Furstenberg nuôi mấy con nhỏ đó chừng ba tuần như bố nuôi con, tốt lắm, không làm gì bậy bạ hết. Thế rồi... sau khi đối với chúng như con

gái cả mấy tuần lễ, một đêm hấn vào phòng và hiếp luôn. Hấn chỉ dùng có một đêm thôi, đẹp đến mấy thì đẹp, sáng hôm sau hấn chi cho các em một số tiền rồi cho đi, muốn đi đâu thì đi, rồi hấn lại bắt đầu làm lại với hai em khác mới toanh vừa từ nhà quê đến. Mỗi lần tôi đến nhà hấn, tôi lại thấy mấy con nhỏ khác. Kẽ cũng thú đấy chứ!

“Lại một thằng điên nữa”, Mosca nghĩ thầm. Tất cả những thằng đàn ông sống ở cái thành phố này đều điên. Và chàng cũng điên không khác, điên không kém gì họ. Như vậy có nghĩa là họ không cho thằng cha khốn khổ đó vào đất Hoa Kỳ vì hấn bị bệnh lao phổi. Điều cấm này được ghi trong luật pháp. Đúng, mọi điều luật trên cõi đời này đều đúng, nhưng điều luật nào cũng làm hại một số người nào đó, hoặc nhiều hoặc ít. Xong cái thằng đầu hói Furstenberg chào kiểu nhà binh Đức Quốc xã hai gót chân đập vào nhau có thiệt hại cũng đáng. Nghĩ đến hấn mà làm gì. Chàng cũng có những khó khăn, rắc rối riêng của chàng. Và đó là điều mà chàng muốn nói cho Hella biết trong buổi tối hôm nay. Mỗi ngày chàng sống, chàng vi phạm một điều luật. Như việc cho nàng vào sống chung phòng với chàng, mượn thẻ tiếp tế của vợ bạn để mua đồ cho nàng, ngủ với nàng, chàng có thể bị tù vì tội yêu thương nàng. Nhưng chàng không than thở, cuộc đời là như thế, chàng không bất mãn, không chống đối, nhưng khi họ nói với chàng rằng những cái đó là phải, những cái đó là công lý, chàng không thể chịu, khi họ muốn là cho chàng xấu hổ, chàng không xấu hổ. Khi họ muốn chàng làm những việc họ muốn chàng làm, chàng nói mặc xác các người. Chàng không thể ngồi yên nghe mẹ chàng, nghe Alf, nghe Gloria nói chàng nên làm gì, phải làm gì. Chàng không thể đọc nổi những tờ báo, những tờ báo làm chàng tởm đến buồn nôn. Hôm nay họ nói cái này tốt nhưng ngày mai cũng cái đó họ lại nói xấu, họ bảo mình là thằng tồi tàn, là thằng sát nhân, là một con vật man rợ mà họ làm cho mình tin đến nỗi mình tự diệt chính mình. Chàng đã không bị kết án vì tội giết người Đức nhưng chàng có thể bị tù vì tội yêu thương một người Đức. Một tuần lễ trước đây chàng đứng nhìn họ xử bắn năm người Ba Lan trong một khoảng sân kín đàng sau căn cứ, năm người Ba Lan bị xử tử đó can tội tàn sát một thôn xóm người

Đức. Họ giết một số người Đức ở đó, đàn ông, đàn bà, cả trẻ con nữa nhưng họ đã phạm một lỗi lầm, họ tàn sát người Đức một vài ngày sau khi quân Đồng Minh đã chiếm đóng nước Đức thay vì làm việc đó trước đó vài ngày. Do đó đáng lẽ được tuyên dương như những anh hùng, họ bị bắt, bị xét xử và sau cùng, đưa ra đứng sấp hàng dựa lưng vào tường để bị xử tử. Họ bị bịt mắt, bị trói chặt hai tay vào những cây cột gỗ đóng ngay vào lòng xi măng và tiểu đội xử tử đứng gần như sát ngay trước mặt họ, những viên đạn xuyên qua lồng ngực họ.

Mosca vẫn không sao có thể nói cho Hella biết được vì sao chàng không chịu nổi đời sống an bình ở Hoa Kỳ, vì sao chàng không chịu được mẹ chàng, không chịu được Alf và Gloria, vì sao chàng lại yêu nàng. Có thể vì nàng cũng sợ hãi như chàng từng sợ hãi, vì nàng cũng từng đối diện và kinh sợ cái chết như chàng từng đối diện và kinh sợ, và có lẽ vì thực ra, nàng đã mất hết tất cả cũng như chàng đã mất. Chàng và nàng chỉ có một điểm khác nhau là nàng mất tất cả những gì ở bên ngoài nàng trong khi chàng mất tất cả những gì bên trong chàng...

Mosca và Wolf nghe tiếng một đứa bé gái khóc ré lên. Yergen vào phòng bế con ra. Nó nằm trong chăn quân đội Mỹ, nhìn khách lạ thật chăm chú. Nó có mái tóc đen huyền và khuôn mặt buồn. Yergen ngồi trên giường kê sát tường, Wolf ngồi bên cạnh. Mosca ngồi lên ghế duy nhất trong phòng.

Wolf hỏi:

— Anh có thể đi theo chúng tôi đêm nay không? Chúng tôi tới nhà Honny. Hänn là người tin cậy.

Yergen lắc đầu:

— Đêm nay không được, - anh ta cúi mặt sát vào người con gái, bảo, - Con tôi đã bị một cơn sợ hãi vào đầu hôm. Có người gõ cửa thật lâu. Nó biết không phải tôi vì chúng tôi có ám hiệu riêng. Nhà có hai cha con, còn chị vú thì về nhà từ hồi bảy giờ. Lúc về thấy con quá sợ, tôi phải cho nó uống thuốc an thần.

Wolf lắc đầu:

— Nó còn nhỏ quá, không nên cho uống thuốc đó. Chúng tôi tôn trọng ý muốn của anh, chỉ đến khi nào có hện.

Yergen bế con sát vào người.

— Tôi biết ông cần tôi. Tôi cũng biết không nên cho con bé uống thuốc an thần. Nhưng thấy nó quá sợ hãi, nên tôi đâm lo.

Mosca ngạc nhiên trước sự thương con quá mức của Yergen.

Wolf hỏi:

— Anh có nghĩ là Honny có tin tức mới?

Yergen lắc đầu:

— Không chắc. Tôi biết ông bà Honny là bạn thân. Nhưng nếu hăn vớ được tin tức, tôi không tin chắc là hăn sẽ báo tin ngay cho ông.

Wolf mỉm cười:

— Tôi biết cho nên tôi đem Mosca đến giới thiệu với hăn, để thuyết phục hăn là tôi đã móc nối được một người có năm ngàn tót thuốc.

Yergen nhìn Mosca. Lần đầu tiên Mosca biết Yergen là đồng loã. Ánh mắt Yergen nói lên sự lo sợ lẫn thích thú. Hăn nhìn chàng như một kẻ dám giết người. Và Mosca cũng ý thức được vai trò mà Wolf và Yergen dành cho chàng. Chàng nhìn trân trân khiến Yergen cúi đầu xuống.

Mosca và Wolf lại đi vào đêm tối. Mosca thấy dễ chịu. Gió lạnh làm đầu chàng bớt nhức. Chàng bước hăng hái theo sau Wolf, đốt thuốc lá, hương vị ngọt ấm của thuốc giúp chàng ấm, cả hai đều im lặng. Một lúc Wolf nói:

— Chuyến này mình đi hơi xa, nhưng chỉ có một chuyến chót rồi thì mình sẽ được giải trí vui vẻ.

Hai người đi tắt ngang khu nhà hoang tàn khiến Mosca không còn nhận được phương hướng. Đột nhiên Wolf dừng trước ngôi nhà chót ở cuối đường, khẽ gõ nhiều loạt trên cửa.

Một người lùn tóc vàng, trán hói ăn mặc trang nhã nắm tay Wolf nói:

— Ông Wolfgang, ông tới đúng lúc để ăn nửa đêm.

Ông ta đưa hai người vào, khoá cửa lại rồi choàng tay qua vai Wolf siết mạnh:

— Gặp ông thật là thích quá. Mời vào.

Phòng khách thật sang, bàn chưng đầy pha lê và sà n trải thảm đỏ sậm. Trên giá có nhiều sách. Phòng có nhiều đèn và nhiều ghế bành. Một phụ nữ béo, tóc đỏ ngồi trên ghế đọc tạp chí thời trang Mỹ. Người chồng giới thiệu:

— Đây là ông Wolfgang và người bạn mà ông đã giới thiệu với chúng mình.

Người đàn bà chìa tay cho hai người bắt, Wolf cởi áo ngoài, đặt cặp da bên cạnh hỏi:

— Honny, có tin gì hay không?

Người đàn bà nói:

— Chúng tôi nghĩ rằng ông đùa. Chúng tôi chẳng tìm ra được gì cả. - Mụ nói với Wolf nhưng nhìn Mosca giọng ngọt ngào.

Mosca đốt thuốc, cảm thấy ham muốn trước cái nhìn khiêu khích và bàn tay nóng bỏng khi đưa cho chàng bắt. Chàng nhìn kỹ qua khói thuốc lá, Mosca thấy mụ xấu. Mặc dầu trang điểm, mụ vẫn không che được miệng thô bạo và đôi mắt ti hí tàn ác.

Wolf nói:

— Chuyện thật mà. Tôi biết. Tôi chỉ cần móc nối với người trong cuộc. Ai giúp tôi móc nối sẽ được thưởng to.

Người đàn ông cười, hỏi Wolf:

— Ông bạn này là triệu phú à?

Wolf cười, nói với vẻ thèm thuồng:

— Vâng, bạn tôi có năm ngàn bao thuốc.

Mosca cũng cười làm như có sẵn một chiếc ô tô chở thuốc lậu bên ngoài.

Hai vợ chồng người Đức cười với chàng. Mosca nghĩ thầm: “Đồ chó, bay sẽ khóc sau.”

Cánh cửa phòng bên mở, một người Đức khác bước vào, mặc bộ đồ sậm. Phía sau hẳn, Mosca có thể thấy bàn ăn trải khăn trắng với ly pha lê và thìa,

nĩa bạc.

Người tóc vàng nói:

— Mời hai ông ăn tối với chúng tôi. Về vấn đề ông nhờ, tôi không thể giúp được. Nhưng một người có quá nhiều thuốc như ông bạn có thể giúp tôi làm ăn ngoài vấn đề săn đô la.

Mosca cười:

— Có thể lắm.

Tất cả vào phòng ăn.

Người bồi mang lên một mâm thịt nguội giống loại bán trong chợ Mỹ. Trên một mâm bạc, bánh mì Mỹ được cắt khúc đều và hĩa còn nóng. Wolf trét bơ lên bánh, nhướng mắt nói:

— Bánh mì của quý ông cũng nóng sốt như lúc tới chợ Mỹ.

Người tóc vàng có vẻ hài lòng, bảo bồi mang lên mấy chai rượu chát. Mosca đang khát nốc cạn ly. Người tóc vàng có vẻ thích thú nói với Wolf:

— Tôi chịu ông bạn này. Không như ông, nhưng tôi thắc mắc tại sao ông ta có năm ngàn bao thuốc còn ông thì không?

Wolf cười:

— Chuyện đó dễ hiểu thôi, ông quên rằng tôi là tay ăn tiêu hoang phí sao.

Wolf ăn ngon lành, ăn hết thịt nguội trên đĩa rồi ăn luôn mấy khúc dồi, sau đó sang đĩa phô mát và sa lát. Vừa nhai, vừa hỏi:

— Honny, bây giờ ông còn thắc mắc gì không?

Nét mặt Honny trở nên thích thú:

— Tôi chỉ biết có một điều: ông ăn thật là ngon.

Người đàn bà tóc đỏ cười, cúi xuống cho con chó ở dưới bàn một miếng thịt nguội thật to. Lúc người bồi mang đến một thùng trái cây bà ta đổ một lít sữa vào. Lúc cúi xuống, bàn tay bà vô tình chạm bàn chân Mosca rồi lại tựa vào đùi chàng để ngồi lên. Bà hành động thật tự nhiên, không cần che giấu.

Honny nói:

— Em cứng con chó quá. Em cần có con.

— Vậy là phải trả một giá quá đắt. - Bà ta nheo mắt với Wolf, - Mỗi người đều có một sở thích riêng phải không ông?

Wolf gật đầu, nhai một khúc bánh mì thịt to tướng.

Mosca ăn nhiều nhưng uống rất ít, cảm thấy khoẻ lại.

Im lặng một lúc. Người đàn bà bảo:

— Honny, mình có nên khoe kho tàng của mình cho họ xem?

Mắt Wolf trở nên linh động, tỉnh táo sau khúc bánh mì thịt. Honny cười với Wolf:

— Không có gì đáng khoe, vả lại đêm đã khuya rồi.

Wolf nói:

— Ít ra cũng cho tôi biết cái gì vậy?

Người đàn ông tóc vàng cười:

— Không có gì hay đâu. Đây chỉ là một món lạ. Ở sau nhà tôi có lập một miếng vườn nhỏ. Ngôi nhà phía sau sụp đổ xuống miếng vườn, tôi phải xúc gạch đem đổ. Bỗng tôi phát giác một chuyện lạ. Thấy một lỗ trong đống gạch vụn, tôi đào lên thì thấy tầng dưới ngôi nhà còn nguyên. Đây là một chuyện lạ. Ông có muốn theo tôi đi xem.

— Cố nhiên. - Mosca nói trong khi Wolf gật gù.

Honny bảo:

— Các ông không cần mặc áo ngoài. Rất gần đây và bên trong rất ấm.

Nhưng Wolf và Mosca đem theo cặp da vì không muốn đi tay không và cũng không muốn Honny biết họ có mang vũ khí.

Honny nhún vai:

— Hãy chờ tôi lấy đèn bàn và nến. Em có đi với anh không Erda?

— Tất nhiên.

Bốn người đi tới khu vườn. Honny cầm đèn đi trước.

Khu vườn vuông vức, đất khô cứng, chung quanh có tường thấp, có thể bước ngang dễ dàng. Họ leo lên một đống gạch và có thể nhìn các mái nhà phía sau, nhưng thành phố phía dưới bị mây mù che khuất. Họ bước xuống

một hố giữa hai đồng gạch vụn và tới một vách tường, Honny khom xuống bảo:

— Vào lối này.

Họ lần lượt bước vào, Honny đi trước, kế đến người đàn bà, rồi đến Wolf và Mosca. Vào trong vài thước, họ gặp một cầu thang đi xuống. Honny báo hiệu cho mấy người đi sau biết.

Cuối cầu thang, Honny ngừng lại chờ. Người đàn bà thắp hai ngọn đèn, trao một cho Mosca. Họ thấy một phòng lớn. Với ba ngọn đèn sáp chiếu sáng, phòng giống như một hải đăng. Một cầu thang ở giữa nhà đưa lên tầng trên.

Honny nói:

— Đây là phòng của bọn S.S. Máy bay của các ông đã tấn công trúng trước khi chiến tranh kết thúc. Chúng bị chôn vùi cách đây một năm.

Wolf nói:

— Chắc có đồ quý giá, Ông đã lục soát rồi chứ?

— Không. - Honny đáp.

Người đàn bà đưa ngọn đèn lên cao. Ba người đàn ông đi sâu vào. Họ đi từ từ, bước thật cẩn thận qua các đồng thủy tinh, gạch vụn.

Trước mặt Mosca, thấy một chiếc giày bóng đen nhánh chằng lợm lên. Nặng quá sức tưởng tượng. Xem kỹ mới biết có chân người trong đó. Ống giày đã bị gạch đá và máu đặc bít lại. Vết chiếc giày, chằng đến một góc, chân lún sâu trong đám gạch vụn đến gối. Gần tường, chằng vấp phải một xác không đầu và không chân tay.

Không có gì ghê gớm trong các xác chết khô, không còn thịt hoặc máu. Sức ép dán quần áo sát da. Máu bị gạch khô rút hết. Mosca đá vào đồng gạch trước mặt trong khi chân kia lún sâu xuống. Chằng di chuyển nhanh chóng khi Wolf đi tận góc phòng đằng xa.

Bỗng Mosca thấy nóng. Bụi nóng bốc lên trong không khí và một mùi kỳ lạ như thịt cháy khét.

Wolf từ trong góc bảo:

— Cho tôi ngọn đèn.

Mosca ném ngọn nến của mình cho Wolf. Ngọn nến vẽ một vòng ánh sáng vàng, rơi xuống bên cạnh Wolf.

Ba người thấy Wolf đang vấp phải một xác không đầu. Honny nói:

— Lạ thật. Những xác ở đây đều không có đầu. Tôi đã thấy sáu bảy xác, có xác còn tay chân, nhưng không xác nào còn đầu. Và tại sao cái xác đó không trương thối?

Wolf kêu lên:

— Đây rồi. Tôi tìm được cái này.

Chàng đưa lên cao một túi da có khẩu súng lục. Chàng rút khẩu súng ra, khẩu súng rã từng miếng. Chàng ném túi xuống, tiếp tục lục soát.

— Giống như các xác ướp. Có thể cái xác này đã được niêm phong, vì ngôi nhà bị bom nên chúng ta mới vào được. Đầu họ bị đập nát ở sàn. Tôi đã chứng kiến việc này trước đây.

Wolf xin thêm ngọn đèn nữa. Người đàn bà cất cao ngọn đèn đồng thời Honny chìa đèn bấm về phía Wolf.

Wolf rú lên thật ngắn, người đàn bà hét lên dữ dội. Giữa tia sáng của ngọn đèn bấm và đèn sáp, một bàn tay xám với các ngón tay thật dài đưa lên. Ánh đèn sáp biến mất đúng lúc Wolf ném bàn tay ra xa. Mọi người đều im lặng. Không khí trong phòng thật nóng bức.

Mosca hỏi Wolf:

— Cậu có thấy nhục không?

Honny cười nhẹ. Wolf nói:

— Tôi tưởng con chuột.

Người đàn bà nói:

— Mình ra mau. Tôi ngợp thờ.

Mosca liền đi về phía mộ, vết chân của chàng bị đóng gạch vôi lấp lại. Chàng ngã cắm đầu xuống một xác chết. Mũi chạm xác, nhờ đó chàng biết xác chết không mặc quần áo. Da người chết bị đốt thành than, cứng như da thuộc. Đẩy xác ra, gượng đứng lên thì chàng nôn oẹ. Nghe tiếng người

khác đến tiếp, chàng kêu to lên: “Đừng lại gần.” Chàng quỳ xuống, chống tay xuống đất, mưa hết tất cả thức ăn và rượu ra ngoài.

Mưa xong, chàng đứng lên. Người đàn bà dìu chàng bước ra ngoài phòng. Dưới ánh đèn sáp, chàng thấy nét mặt người đàn bà có vẻ thích thú, vui vẻ. Mụ nắm chặt chiếc áo ngắn của Mosca lúc hai người lên cầu thang.

Ra ngoài trời, mọi người thở mạnh, dễ chịu.

Honny nói:

— Còn sống là thích rồi.

Họ leo lên đồng gạch ngói. Mặt trăng đã lặn, thành phố giống như một mảnh đất trong chuyện cổ tích, hoang tàn. Trên sườn đồi là Palizeibaus. Họ có thể thấy ánh đèn vàng xe buýt đang bò từ từ và có thể nghe tiếng còi xe trong gió lạnh. Mosca nhận ra nơi này gần nhà của mình tại đường Metzger, vì chàng thường thấy xe buýt lên dốc và bóp còi.

Người đàn bà ôm tay Honny, hỏi:

— Các ông có vào giải khát không?

Mosca đáp:

— Không.

Chàng bảo Wolf:

— Mình đi về.

Chàng cảm thấy cô đơn và sợ hãi, sợ những kẻ cùng đi kể cả Wolf, sợ có chuyện chẳng lành xảy ra cho Hella ở nhà một mình. Bây giờ không còn say nữa, Mosca có cảm tưởng như đã bỏ Eddie quá lâu một mình và đang say tại Rathaskellar. Chàng lo ngại không rõ Eddie có về tới nhà bình yên hay chẳng? Và Hella có lẽ đang chờ chàng, nằm đọc sách trên giường. Lần đầu tiên chàng xúc động nghĩ đến mẹ, anh Alf và Gloria, đến những lá thư chàng không đọc. Lần đầu tiên chàng biết họ không được an toàn như chàng tưởng, họ đã trải qua những cơn ác mộng. Chàng có cảm tưởng như họ đang lâm nguy mà chàng không thể làm gì để cứu họ. Mệt mỏi, không nghĩ ngợi được nữa, chàng đi xuống đồng gạch vụn. Khi Mosca tỉnh lại trong chiếc xe lộng gió, chàng kéo cao cổ áo nhìn ra ngoài, khí lạnh như

thấm vào tận xương tủy. Trăng đêm soi rõ những vết thương của thành phố cũng rõ như ánh mặt trời ban ngày, cũng tàn nhẫn như mặt trời nhưng không màu sắc, không tình thương, không sắc tuyết như đó là thứ ánh sáng của một kim loại vô hồn nào đó, như mặt trăng phản chiếu hình ảnh của chính nó lên trái đất và hình ảnh của nó là những hố sâu khô khan và những vết sẹo không bao giờ lành.

Mặt trời buổi sáng đầu xuân chiếu lên thành phố điêu tàn những màu vàng tươi và đỏ nhạt, làm lấp lánh những mảnh thủy tinh và những viên gạch vỡ có màu đỏ ối. Bầu trời xanh lơ làm giảm đi nét thê thảm của những thân nhà sụp đổ còn vươn lên trên những đống gạch vụn.

Con gái nhỏ của Yergen, người giúp việc ở toà nhà của Frau Meyer, đẩy chiếc xe trẻ con sơn màu kem đi trên vỉa hè, Yergen đi bên cạnh con, sung sướng vì hạnh phúc của con, y cảm thấy sự sống lại của thành phố sau mùa đông quá dài, quá lạnh.

Đi vào đường Metzger, Yergen nhìn thấy ở phía đầu đường Mosca và mấy người bạn Mỹ của chàng đang xếp đồ vào chiếc Jeep. Rồi y nhìn thấy Hella đứng dưới gốc cây. Đến gần hơn, y nhìn ra ba người là Mosca, Eddie và Leo đang bận rộn xếp những thùng đồ vào xe.

Yergen chạm nhẹ vào vai con gái nói:

— Giselle... Con đẩy xe sát đến trước mặt họ, làm họ ngạc nhiên.

Đưa con gái mỉm cười sung sướng và đẩy xe đi nhanh hơn. Hella nhìn thấy hai cha con trước và Yergen nghe rõ tiếng nàng kêu lên thích thú trước khi nàng, với cái bụng chứa, chạy lên đón Giselle.

— Bà có thích cái xe này không? - Yergen hỏi bằng một giọng kiêu hãnh. - Bà thấy có đúng như lời tôi tả không?

— Ồ... Đẹp lắm... Đẹp lắm... - Hella kêu lên.

Khuôn mặt hơi xanh vì thai nghén của nàng biểu lộ một niềm vui rõ rệt làm cho Yergen thực sự xúc động. Y nhìn lại cái xe trẻ con và thấy chiếc xe quả thật là đẹp. Đường nét của nó sang như đường nét một chiếc xe đua,

nước sơn màu kem mịn màng trông thật đáng yêu. Chiếc xe nổi bật trên màu xanh của cỏ non dưới nó và màu xanh của nền trời xuân trên nó.

— Giselle, con gái tôi, muốn tự tay nó mang xe lại cho bà. - Yergen nói.

Cô gái nhỏ cúi đầu. Hella vụng về ngồi xuống, vạt áo choàng quá rộng của nàng xoà trên mặt cỏ:

— Cảm ơn em nhé. - Nàng nói và hôn lên má Giselle. - Em giúp tôi mang xe đến nhà mới của tôi, nhớ?

Cô bé gật đầu.

Mosca từ chiếc Jeep quay lại, chàng chỉ nhìn qua chiếc xe trẻ con nói:

— Tôi trả tiền anh sau, Yergen. Chúng tôi dọn nhà đến đường Kurfursten đây. Anh nên đi bộ lại đó với Hella, kìa hết đồ xuống xong chúng tôi đến đó ngay.

— Vâng... Vâng... - Yergen đáp. Trong lúc khoan khoái, y ngả mũ chào Hella và nói với nàng bằng tiếng Đức, - Thưa bà, tôi có thể được phép đưa bà đến đó không?

Nàng mỉm cười với y và đưa tay vịn cánh tay y. Đứa bé đẩy chiếc xe trẻ con đi trước họ.

Họ đi trong làn gió xuân có mùi hoa và cỏ non. Hella cài khuy áo choàng lại và Yergen nhìn thấy vòng bụng nàng hiện tròn dưới vải áo thấy vừa vui vừa buồn. Vợ y chết trong chiến tranh, con gái y giờ đây không có mẹ và y đang đi bên cạnh người tình của kẻ thù.

Giselle quay lại và mỉm cười với họ.

— Giselle hồi này trông khá lắm rồi đó, - Hella nói.

Yergen gật đầu:

— Ngày hôm nay tôi sẽ đưa nó về nhà quê sống trong một tháng. Bác sĩ khuyên phải mang nó về quê. - Yergen chậm bước lại để cho Giselle không nghe rõ lời y sắp nói tiếp. - Nó còn đau nhiều. mùa đông vừa rồi quá lạnh với nó.

Trước mặt y, cô bé vào một vùng nắng vàng, Yergen buồn rầu tiếp:

— Tôi phải đưa nó đi xa cảnh điêu tàn này, xa những gì gọi cho nó nhớ cái chết thể thảm của mẹ nó, nếu có thể được, đi xa hẳn nước Đức. - Y dừng lại, do dự trước khi nói ra câu nói mà y có vẻ như không tin. - Bác sĩ bảo sống mãi ở đây con bé có thể bị... điên.

Giselle đứng chờ họ ở chỗ hết vùng nắng và bắt đầu vào bóng tối của đường phố, như cô sợ phải đi vào đó một mình. Hella bước tới trước, vui vẻ nói:

— Em có muốn ngồi vào xe đẩy đi không?

Giselle gật đầu và Yergen nhắc con đặt vào lòng chiếc xe nhỏ. Hella đẩy xe đi, nàng vừa nói vừa cười:

— Coi này... Con gái tôi xinh không?

Giselle không cười lên thành tiếng nhưng cũng mím cười, miệng cô bé chúm chím thốt ra những tiếng giống như tiếng cười nhưng chỉ là bóng mờ của tiếng cười vui.

Ba người đi vào dãy phố có những toà nhà bằng đá chạy dài hai bên, cảnh điêu tàn ở đây không hiện rõ lắm. Hella dừng lại ở trước toà nhà đầu tiên, nàng bước lên những bậc xi măng dẫn lên cửa và gọi vào:

— Frau Saunders...

Một người đàn bà hiện ra trong khung cửa sổ. Người đàn bà có khuôn mặt buồn, nghiêm nghị và mái tóc chải về đằng sau không cần kiểu cách gì hết. Qua nửa người trên của bà, họ thấy bà mặc bộ áo đen bằng vải thường.

Chiếc xe Jeep đến khi Hella đã vào nhà. Leo lái xe và cũng như mọi lần mỗi khi dừng xe lại, Leo để cho xe đụng vào gốc cây. Mosca và Eddie từ trên xe nhảy xuống. Cả ba người khuôn đồ vào nhà. Rồi Hella trở ra, tay ôm một túi giấy đưa cho Yergen.

— Mười bao, phải không ạ? - Nàng hỏi.

Yergen gật đầu. Hella đến gần Giselle, cô bé vẫn đứng vịn tay lên thành chiếc xe trẻ con. Nàng lấy trong túi áo ra vài thanh chocolate đưa cho cô bé:

— Cảm ơn em đã mang đến cho tôi chiếc xe đẹp quá. Bao giờ tôi có em bé, em đến chơi với em bé luôn nhé?

Giselle gặt đầu và đưa những bánh chocolate cho bố. Yergen bẻ từng miếng nhỏ cho con cầm trong lòng bàn tay bé nhỏ và ăn dần.

Khi trở vào Hella thấy Mosca, Leo và Eddie đợi nàng trong căn phòng mới thuê được của vợ chồng nàng. Trên mặt bàn có hai chai Coca và hai ly Whisky. Căn phòng nhỏ còn bừa bộn những vali, thùng, hộp, gói giấy. Mosca đưa ly rượu lên, Hella và Leo mỗi người cầm một chai Coca, Eddie đã uống trước nhưng vẫn còn chờ họ.

— Uống mừng nhà mới! - Hella nói.

Bốn người cùng uống, Eddie Cassin nhìn Hella chỉ nhấp một chút rồi bỏ đó để đi mở vali xếp quần áo vào tủ. Anh chưa lần nào ngỏ lời hoặc tỏ ý tán tỉnh Hella cả mặc dầu anh từng ở một mình trong phòng Mosca với nàng nhiều lần. Anh thắc mắc đến việc tại sao anh lại không hề tán tỉnh nàng và thấy rằng bởi vì, một phần, không bao giờ nàng cho anh có cơ hội. Nàng không bao giờ đến gần anh, không bao giờ cho anh có dịp thử, bằng lời hoặc bằng cử chỉ của nàng. Nàng không làm điệu. Nàng tự nhiên nhưng vẻ tự nhiên của nàng không phải là vẻ tự nhiên đàn bà vẫn quyến rũ đàn ông. Một phần bởi vì anh ngán sợ Mosca. Giờ đây phân tích sự ngán sợ ấy, Eddie thấy rằng sự ngán sợ đặt trên căn bản những gì anh hiểu biết về bản tính bất cần đời của Mosca, về những chuyện anh từng được nghe những người bạn trong đơn vị nói về việc trận đánh nhau làm cho Mosca suýt nữa phải ra trước toà án quân sự. Người trung sĩ nạn nhân trong vụ này bị thương nặng đến nỗi phải được đưa về Hoa Kỳ điều trị. “Những thằng bạn của nó,” Eddie nghĩ, “mình, Wolf, Leo, đều nghĩ là bạn nó, đều không xả thân thì cũng hết lòng lo cho nó khi cần đến. Nhưng đêm nay mấy thằng có lẫn đùng, ngã ngựa ra chết hết cả, nó vẫn tỉnh bơ như thường.”

— Cái xe trẻ con, - Hella bỗng kêu lên, - cái xe của con tôi đâu rồi?

Mọi người đều cười. Leo giơ tay lên trời và kêu lên bằng tiếng Đức:

— Chết rồi... Tôi bỏ quên nó ở ngoài đường...

Nhưng Mosca nói ngay:

— Yên trí, Hella. Xe để ở dưới chân cầu thang.

Và Eddie Cassin nghĩ: “Thằng khốn nạn. Nó không dám để cho nàng sợ, dù chỉ sợ vì một câu nói đùa.”

Hella đi xuống nhà dưới tìm chiếc xe. Leo uống hết chai Coca nói:

— Tuần tới tôi đi Neremberg. Họ muốn tôi đến làm chứng kết tội những người từng là viên chức và người gác ở Buchenwald. Thoạt đầu tôi không nhận, nhưng khi bị họ nói cho tôi biết rằng ở đó có một anh y sĩ cũng bị xử. Anh này là người từng nói nhiều lần với chúng tôi: “Nên nhớ rằng tôi không tới đây để chữa bệnh cho mấy người. Tôi cũng không tới đây để giữ cho mấy người khỏi chết. Việc của tôi là lo cho mấy người đi làm việc được mỗi ngày.” Tôi sẽ làm chứng kết tội thằng khốn ấy.

Mosca tự rót ly rượu thứ hai, chàng mở chai Coca mới đưa cho Leo và nói:

— Nếu tôi là anh, tôi không chỉ ra làm chứng kết tội mấy thằng ấy mà thôi tôi còn muốn tự tay tôi giết chúng nữa.

Leo nhún vai:

— Tôi không biết. Bây giờ tôi chỉ còn thấy khinh bỉ mà thôi, tôi không còn thù hận nữa. Tôi không biết vì sao.

Eddie uống một hơi dài nói với Mosca:

— Bọn tôi sẽ thiếu anh ở khu nhà này. Anh nghĩ rằng anh sẽ ra sao khi anh đi sống theo kiểu người Đức như thế này?

Mosca lắc đầu:

— Có gì khác đâu? Ở đâu mình cũng vẫn là mình. - Chàng rót rượu vào ly cho Eddie và tiếp. - Uống hết ly này làm ơn đi chỗ khác chơi dùm. Tôi không muốn anh làm cho bà chủ nhà mới của tôi kinh hoảng vì cơn say của anh. Không cho anh uống nữa.

— Tôi sửa đổi con người của tôi rồi. - Eddie nói. - Vợ tôi sắp từ nước Anh đem con tới đây. - Anh nhìn mọi người với vẻ kiêu hãnh khô hài. - Gia đình tôi sắp đến đây với tôi.

Mosca mỉm cười:

— Tôi nghiệp cho bà vợ anh. Tôi tưởng bà ấy đã bỏ anh từ ngày anh vào quân đội rồi chứ. Vợ con anh đến rồi thì các chị tình nhân của anh sẽ ra sao?

— Họ vẫn sống phây phây như thường. - Eddie nói. - Chẳng sao hết, đừng có phí thì giờ lo lắng cho họ, có gì bất hạnh xảy ra cho mình họ vẫn cứ sống phây phây như thường. - Bỗng dưng Eddie nổi khùng một cách vô cớ. - Mẹ kiếp... Tôi muốn đập cho mỗi chị mấy cái. - Anh đứng dậy vớ lấy cái áo ngoài và ra khỏi phòng.

Eddie đi chậm rãi dọc theo đại lộ Kurfusten. Con đường râm mát rất đẹp dưới ánh nắng ấm chiều xuân. Anh quyết định về nhà tắm rồi đến Rathaskellar ăn tối. Nhìn đại lộ trước khi rẽ vào nhà Metzger, Eddie thấy một cô gái đứng dưới lùm cây với bốn đứa nhỏ nhảy múa chung quanh. Với nét mặt thanh tú, trong trắng của tuổi trẻ, cô gái nhìn lên bắt gặp ánh mắt của Eddie. Nụ cười thơ ngây thật thu hút Eddie do đó không dám đến cô gái vì quần áo dơ bẩn và chưa cạo râu. Anh lẩm bẫm, nghĩ rằng từ xa cô bé không thấy được những nét nhăn của tuổi già mà chỉ thấy dáng điệu tổng quát. Nhưng đến gần, nàng sẽ thấy. Thiếu nữ nhìn xuống mấy đứa bé. Cảnh thật đẹp, thiếu nữ và mấy đứa bé ngồi xuống thảm cỏ xanh. Nàng vén tay áo lên, ngực tròn, cúi mái tóc vàng nhìn mấy đứa trẻ đang ngồi. Eddie bước nhanh về nhà ở đường Metzger.

Eddie tắm thật vội vàng, nhưng cẩn thận rắc phấn thơm khắp người và mặt, chải đầu kỹ lưỡng, tiếc rằng tóc đã điểm bạc ở hai bên mép tai. Với quần phục xanh ôliu, phù hiệu dân chính anh hy vọng sẽ không già như lúc ăn mặc thường dân.

Có tiếng gõ cửa. Bà Meyer mặc áo tắm bước vào. Đó là thủ đoạn khôn thường của bà. Biết Eddie tắm, bà cũng tắm và xúc nước hoa thơm phức, vào phòng lúc anh ta thay đồ. Thủ đoạn đó luôn luôn đem lại kết quả tốt.

— Cho điều thuốc. - Bà ngồi lên giường, tréo hai chân lại.

Eddie đang thắt cà vạt, chỉ tay lên bàn. Bà rút điều thuốc, đốt rồi lại ngồi lên giường như trước.

— Trông đẹp quá! Đi với ai vậy?

Eddie ngừng tay lại, nhìn thấy hình mình khá đẹp và khuôn mặt hấp dẫn. Eddie bế bà lên, đưa ra ngoài, đặt ngồi trong phòng khách.

— Bữa nay không tiễn.

Nói xong, Eddie bước xuống lầu, chạy nhanh ra đường. Lòng cực kỳ náo nức. Eddie bước vội trên đường Metzger, hớn hển khi rẽ vào đại lộ Kurfurster.

Đến nơi thì mấy đứa bé đã biến mất, thậm chí yên tĩnh không còn ai quấy rầy. Mắt nhìn dãy nhà đối diện, Eddie băng qua đường, đến ngôi nhà gần nhất, gõ cửa, dùng tiếng Đức hỏi thăm cô gái trông coi mấy đứa trẻ, nhưng không ai biết.

Ngôi nhà cuối dành cho nhân viên dân chính Mỹ; người ra tiếp Eddie là người mà ông thường gặp ở Rathaskellar.

— Cô ấy không phải là người ở phố này. Tôi biết hết tất cả những người ở dãy phố này. Ông không may mắn. - Rồi y mỉm cười thân mật với Eddie.

Eddie đứng giữa đại lộ, không biết đi đâu. Trời sẩm tối, gió mát thổi tan khí nóng buổi trưa. Bên kia đường là các khu vườn với các mầm non vừa vươn lên và các mô đất vừa được vun sỏi cùng các chòi chứa dụng cụ. Một số người làm lụng trên nông trại và ông có thể nghe gió thổi phía sau ngọn đồi. Eddie biết sẽ không bao giờ gặp lại cô gái ấy và nếu gặp lại anh cũng không nhận ra, thế rồi Eddie bật cười, quay trở lại.

Đêm ấy Hella treo lên vách những bức tranh trong truyện thần tiên mua cho đứa con sắp ra đời. Nhưng Mosca thấy các bức tranh đó có vẻ mê tín như một thứ gần như là bùa phép để mọi việc đều êm đẹp. Treo xong, nàng nói:

— Chúng mình nên qua thăm bà Saunders.

Mosca:

— Đêm nay anh mệt quá, cả ngày làm không nghỉ.

Hella ngồi trên đầu giường, khoanh tay nhìn xem gian phòng vuông vức. Chiếc xe nhỏ màu kem để sát bức màn xanh, giống như một bức tranh trên tường. Bên bàn trái khăn xanh có hai ghế bọc nệm xanh xám. Dưới sàn là

một thảm nâu đã phai màu. Giường và tủ đều bằng gỗ gụ, bốn bức tường đều có tranh phong cảnh đồng quê đủ màu, xanh, tím, xanh lá cây và bạc. Hella cảm thấy hân hoan. Nhưng nàng chợt nhìn thấy nét mặt nghiêm nghị của Mosca. Biết chàng đang khó chịu, nàng cầm tay chàng đặt lên đùi hỏi:

— Có thật là chúng mình đang ở bên nhau không anh?

Mosca nói:

— Chúng mình nên qua viếng xã giao bà chủ nhà.

Có giấy triệu Middleton về Mỹ. Hai vợ chồng sẽ lên đường vào tuần tới.

Hella ngạc nhiên:

— Tin không vui.

Mosca nói:

— Yên trí. Anh sẽ mượn thẻ mua thực phẩm của mấy người khác. Rồi chúng ta có thể trao đổi, như những người Đức ở đây.

Trên giường, Hella nói:

— Hôm nay anh có vẻ lo nghĩ phải không?

Mosca không đáp. Lúc nàng ngủ rồi, chàng vẫn còn thức.

Chàng cảm thấy lạ lùng. Thì ra chàng đã sống y như kẻ thù. Ngôi nhà đầy người Đức. Ngay trên giường, cũng một người Đức đang mang thai với chàng.

Chàng nhớ tiếc những liên hoan ở cao ốc dành cho nhân viên dân chính Mỹ. Chàng nhớ những tiếng động quen thuộc, như tiếng động cơ xe Jeep, tiếng radio bắt đài quân sự Mỹ chơi nhạc... Tại đây không khí thật yên tĩnh, ở phòng tắm, ngoài hành lang có tiếng nước chảy. Có lẽ bà Saunders. Chàng chờ một lúc lâu để bà trở về phòng rồi đi ra ngoài. Xong rồi, chàng đứng bên cửa sổ, hút thuốc nhìn ra ngoài trời tối.

Chàng nghĩ đến lúc chàng vào nếp sống quân nhân, nhận võ khí, mũ sắt, học lý thuyết trận mạc. Nhưng bây giờ những chuyện đó thật là mơ hồ và không cần thiết. Điều thực tế là gian phòng này, chiếc xe trẻ con và người đàn bà nằm trên giường.

Đêm trước ngày gia đình Middleton rời nước Đức, Hella và Mosca đi dạo phố trước khi viếng gia đình này. Rời ngôi nhà ở đại lộ Kurturster, Hella cúi xuống chào mấy người đàn bà ở trước hẻm. Mosca đứng chờ kiên nhẫn, tươi cười, lễ độ.

Lúc hai người bắt đầu đi vào trung tâm thành phố, Hella đề nghị:

— Mình mua cho bà Saunders một ít kem tại câu lạc bộ Hồng Thập Tự.

Mosca nhìn nàng:

— Hai bà sẽ trở thành bạn thân trong vòng một tuần. Anh biết em đã tặng bà một số thức ăn cũng như đường và cà phê. Khi hai vợ chồng Middleton về nước, em phải tiện tẩn lại mới đủ. Sau này khó mua tiếp liệu.

Hella cười:

— Nếu biết anh không thích thì em không làm. Em biết anh muốn em đầy đủ. Nhưng em không thể ăn một mình. Lúc xào thịt thơm phức cả nhà, em chợt nhớ bà ta chỉ có khoai khô ở phòng ngoài. Vả lại, em béo quá rồi. Hãy nhìn xem.

Mosca nói:

— Em béo không phải là do ăn nhiều đâu.

Nàng cười, xô chàng một cái. Mosca cười theo:

— Quả thật em to ra. Bây giờ có lẽ em không còn mặc vừa áo sơ mi của anh.

Lúc ấy Hella mặc áo bầu bà Ann Middleton tặng.

Mỗi khi bước lên dốc, Mosca phải dìu nàng. Con đường râm mát, thỉnh thoảng mặt trời chiếu qua kẽ lá thấu tới họ. Hella bảo:

— Bà Saunders thật đáng mến. Anh không nói gì tới Saunders nhưng bà nói chuyện thật vui và giúp em việc nhà thật nhiều. Không phải vì em cho bà ấy món này món nọ. Thật tình bà ấy tốt. Anh có cho kem không?

Mosca cười:

— Cố nhiên.

Nàng chờ bên ngoài lúc Mosca vào câu lạc bộ. Trên đường về, hai người đi ngang qua Pelizeihous và ngoài rìa công viên Contrescarpe. Đám đông lắng nghe một người đứng trên một chiếc băng diễn thuyết. Người này hua tay la lớn. Mosca và Hella đứng lại nghe. Mosca chuyền hộp kem qua bàn tay mặt và Hella tựa người vào chàng.

Bên trái là một thanh niên mặc áo sơ mi xanh bạc màu và quần lao động. Anh ta bế trong tay một cô bé gái độ sáu, bảy tuổi mắt gần như mù. Bên phải là một công nhân già mồm ngậm tẩu. Một máy bay lướt ngang trên đường về căn cứ không quân. Tiếng động cơ ồn ào khiến diễn giả phải ngừng lại. Y người nhỏ, mắt tròn xoe như mắt chim. Y tiếp tục:

— Các người có tin rằng sự điêu tàn trước mắt là sự trừng phạt của Chúa đã dành cho tội lỗi do các người gây ra. Các người toàn là kẻ có tội.

Ngừng một lát y lấy giọng quở trách:

— Các người toàn là kẻ có tội. Các người sẽ bị sa địa ngục. Tôi thấy một số người cười. Tại sao Chúa lại làm chúng ta khổ đến như thế này...

Một vài người kêu lên:

— Không phải là Chúa mà là máy bay ném bom Mỹ.

Đám đông cười ồ lên. Anh thanh niên đặt đứa nhỏ xuống bảo Hella:

— Bà trông cháu hộ tôi nhé.

Anh xăm xăm lách đám đông đến bên diễn giả đứng trên ghế. Một quả dấm mạnh khiến ông ta ngã lăn xuống đất. Anh quỳ lên ngực, nắm đầu y động xuống nền xi măng. Đám đông tản đi, anh thanh niên bế con lên đi vào công viên Contrescarpe.

Diễn giả nằm một mình dưới đất giữa hoàng hôn. Mosca dìu Hella đi.

Trong hoàng hôn, Nuremberg trông thật điêu tàn và trầm lặng như cuộc tàn phá đã xảy ra từ lâu lắm và vì những thiên tai - lửa của những trận động đất, những thế kỷ dài mưa và nắng - đã làm đen và khô cứng những đồng gạch đá khổng lồ này.

Leo lái xe qua đó và đây là lần đầu tiên anh cảm thấy thích thú vì cảnh hoang tàn của Nuremberg. Khi tới ngoại ô, anh dừng xe trước một căn nhà sơn trắng giống hệt những căn nhà chung quanh nó. Anh hy vọng ông Giáo sư đã chờ sẵn anh, anh nóng nảy muốn rời xa Nuremberg và cuộc xử án những tội phạm chiến tranh Đức vừa diễn ra ở đây. Anh đã làm chứng một cách lương thiện, thành thật và vô tư kết tội một số những người gác và những đại diện những tù nhân nhận làm cai tù và thẳng tay hành hạ bạn tù, mà anh được biết trong nhà giam. Anh gặp lại một số những người bạn cũ của anh, tất cả đều là bạn tù, và chia xẻ với nhau nỗi vui mừng đen xám trong cuộc trả thù mà họ chờ đợi đã quá lâu nay. Nhưng điều đáng ngạc nhiên đã xảy đến với anh là anh không thấy hào hứng ở gần những người bạn cũ của anh chút nào, như họ không phải là nạn nhân mà họ cũng là những người đã tham dự vào một việc đáng hổ thẹn nào đó để giờ đây tất cả đều cảm thấy có tội và tất cả đều có tội ngang nhau. Anh đã thử phân tích cảm giác ấy và đi đến kết luận là anh không thích gần những người nhớ lại và chia xẻ, cuộc sống mất nhân phẩm của anh, nỗi sợ hãi và nỗi khốn khổ tuyệt vọng của đời anh trong thời gian ấy. Chỉ cần một khuôn mặt anh đã nhìn thấy trong thời gian ấy hiện ra cũng đủ làm anh nhớ lại tất cả và thấy rằng thời gian ấy có thật. Anh bóp còi xe làm tan vỡ cảnh trầm lặng của buổi chiều tàn.

Gần như ngay sau tiếng còi, anh nhìn thấy bóng ông Giáo sư nhỏ bé, hơi gù, rời khỏi cửa toà nhà và đi trên con đường đất tới xe anh. Ông Giáo sư người Đức này được Mosca mời đến dạy tiếng Anh cho Hella, và Leo đã đưa ông từ Bremen đến đây trên chiếc xe Jeep của chàng. Ông có một người con bị đưa ra toà xử như một tội phạm. Tối nay họ trở về Bremen. Leo có một chuyện bất ngờ dành cho ông ta nhưng chàng cố gắng tỏ ra lịch sự.

— Ông có được vào thăm con ông lâu không? - Anh hỏi.

— Thưa có. Liên trong mấy ngày, ngày nào tôi cũng được vào thăm con tôi. - Ông Giáo sư trả lời với một vẻ lễ phép quá mức và một môi.

Ông có vẻ đang ốm và già đi, mắt quầng sâu xuống như hai cái túi, vành môi trắng nhợt của ông chìm mất trên màu da mặt xám.

Leo lái xe chạy chậm chậm ra khỏi Nuremberg để họ vừa có thể nói chuyện. Gió thổi nhẹ làm lạnh da mặt anh. Lát nữa đây, khi ra khỏi thành phố, anh sẽ chạy nhanh trên con đường gió lộng và họ sẽ không còn nói gì với nhau được. Anh rút gói thuốc lá trong túi áo ngực ra bằng tay phải tay trái lái xe. Anh mời ông Giáo sư một điếu và lấy một điếu gắn lên môi. Ông Giáo sư đánh diêm và khum khum bàn tay đưa diêm cho Leo châm thuốc trước. Sau vài hơi khói, Leo nói:

— Tôi biết rõ về chuyện con ông, một người bạn tôi đã khai kết tội hẳn.

Anh nhìn thấy bàn tay ông già run run khi ông đưa điếu thuốc lên môi nhưng ông không nói gì cả.

— Nếu tôi biết người như thế là con ông, tôi đã không mang ông từ Bremen đến đây với tôi. - Leo nói, và anh thắc mắc về chuyện đã nghĩ như thế, sao anh còn mất công chở ông ta về Bremen làm gì.

Ông Giáo sư nói bằng một giọng khố sở, vội vã, tay trái cầm điếu thuốc, tay phải đưa ra nắm chặt vành sắt mặt kính xe như sợ bị đánh văng ra ngoài.

— Tôi thật không dám nhờ ông. Tôi biết làm phiền ông thật là không phải nhưng ngài Mosca nói với tôi rằng ông nhờ tôi và được ông bằng lòng.

Ngài Mosca có lòng tốt dàn xếp cho tôi đi theo xe ông chứ thật tôi không dám.

— Bao giờ thì họ xử tử con ông? - Leo tàn nhẫn hỏi. Hỏi xong, anh hồi hận ngay vì sự tàn ác của mình.

— Thưa... trong vài tuần nữa... - Ông Giáo sư nói.

Ông đã đánh rơi điều thuốc xuống sàn xe nhưng không cúi xuống nhặt. Bàn tay trái ông đang nắm chặt vạt áo ngoài như để ngăn không cho nó run rẩy.

— Cuộc vào thăm vừa qua là lần đến thăm cuối cùng của tôi. - Ông có vẻ như chờ đợi được Leo thương hại, hy vọng Leo sẽ không hỏi gì thêm.

Leo yên lặng. Xe họ đã ra đến cánh đồng rộng, trong mùi gió có mùi cỏ non và mùi lá mới không bị bắn vì bụi hay mùi vôi gạch vữa nát. Leo vẫn cho xe chạy chậm. Anh quay mặt về phía ông già và nói rõ ràng từng tiếng:

— Con ông bị xử ở một toà án Đức, nó can tội giết người Đức, nó không bị xử vì những tội làm trong thời gian nó làm lính canh trại tập trung Do Thái. Thật là mỉa mai. Thật tội nghiệp cho ông.

Ông Giáo sư cúi đầu nhìn xuống bàn tay:

— Thưa ông, tôi không bao giờ nghĩ nổi chuyện đó. Xin ông biết cho... tôi là người có giáo dục.

— Thằng con ông đáng chết lắm. - Leo nói. - Nó là một con quỷ. Nếu có người nào trên trái đất này đáng bị giết đi, thằng quỷ đó chính là người ấy. Ông có biết nó đã làm những việc gì không? Đúng là một thằng quỷ. Xã hội này sẽ khá hơn nếu không có nó. Tôi nói câu đó với tất cả lương tâm sáng suốt của tôi. Tôi không thù riêng gì nó, nó không làm gì tôi cả nhưng trước những việc ghê gớm nó đã làm với người khác.

Nỗi thù hận trong giọng nói và trong trái tim Leo làm cho anh phải ghé xe vào bên đường, dừng lại và quay mặt nhìn ông già, chờ đợi trả lời.

Nhưng ông Giáo sư không trả lời. Ông đã úp mặt vào hai bàn tay và toàn thân như co nhỏ lại để càng giấu mình đi chừng nào càng tốt chừng ấy.

Toàn thân ông run rẩy. Không có tiếng khóc hay nước nỡ nào phát ra từ ông già ấy nhưng thân mình ông đơng đờ như vừa bị cắt rời khỏi đầu ông.

Leo chờ đợi cho cơn xúc động này qua đi, và trong lúc thương hại và bất nhẫn dần dần trở về xô đuổi hận thù trong anh, anh nghĩ, không, anh cố nhớ lại hình ảnh người cha của chính anh, người cao cao và gầy guộc, đầu cạo trọc, đi chậm chậm trên con đường sỏi và anh, Leo, trong bộ quần áo tù, cũng đi trên con đường ấy. Anh đi tới mà không biết ông già đang đi ngược anh là cha anh. Cho tới khi ông đột ngột dừng lại hỏi: “Con đến đây làm gì?” Đó là lần đầu tiên hai cha con gặp nhau trong trại tập trung. Khi nghe ông già hỏi câu đó, Leo nhớ lại một hôm lâu rồi khi anh còn nhỏ, anh bị ông già bắt gặp trong công viên Tiergarten trong giờ học. Hôm ấy ông già cũng hỏi anh một câu y như thế: “Wasmachst Duhier?” Chỉ có khác là lần này hai cha con gặp nhau trên con đường trải sỏi với những phiến đá quét vôi trắng kẹp hai bên và đường chân trời quanh họ được viền bằng những hàng rào dây thép gai. Cha anh khóc, ông nghiêng người cúi xuống con trong bộ áo tù màu xám, vết sơn đỏ chính trị phạm chạy dài ngang ngực áo, ngực áo của anh con có vết sơn xanh chạy ngang cho người nhìn biết chủng tộc của anh. Giờ đây, ngồi trong chiếc Jeep đậu bên đường quê lộng gió này, Leo nhớ lại cảnh đó, và chỉ đến bây giờ anh mới hiểu rõ nỗi đau đớn của cha anh ngày ấy, một ngày mười năm trước đây, và anh chỉ còn thấy khinh bỉ người đàn ông đang khóc gục mặt vào lòng hai bàn tay bên cạnh anh, người đàn ông Đức này phải trả giá cái nợ đã làm cho cha anh đau khổ bằng chính người con của hắn. Người đàn ông này, có học, biết thế nào là đúng, là sai, là phải, là trái, nhân đạo và vô nhân đạo, đã vì hèn nhát, vì sợ hãi, hoặc vì dửng dưng, không đến giúp đỡ cha anh. Hắn ăn ngon, mặc ấm, sung sướng với vợ con và đã mặc người khác chịu khổ. Leo rời mắt nhìn ông Giáo sư để nhìn ra xa trên con đường, nhìn vào thung lũng đang tối dần vì đêm xuống. Anh biết anh sẽ không thể sống mãi được ở Đức mặc dầu nơi này là quê hương của anh. Anh biết anh không thể sống được với những người này, anh không căm thù hận được họ mặc dầu họ đã giam giữ tuổi trẻ của anh trong những rào dây thép gai, đã đốt bằng dùi sắt đỏ lửa

một hàng chữ số trên cánh tay anh làm anh phải mang chúng suốt đời cho đến ngày anh xuống mồ, đã giết chết cha anh, đã xô đẩy mẹ anh vào một chuỗi những ngày dài điên loạn và cuối cùng bà phải chết vì không sao ngủ được.

Và giờ đây trên mảnh đất này, với những người này, anh sống bình an không hận thù, không trả thù. Anh ngủ với những người con gái của họ, cho bọn trẻ con của họ bánh kẹo, biếu họ thuốc lá, lái xe chở họ đi đây, đi đó. Nghĩ đến đây Leo tự khinh bỉ chính anh và xoá bỏ chút thương hại ông già đang khóc im nín cuối cùng trong đời anh. Anh gài số cho xe chạy, và anh cho xe chạy hết tốc độ để mau mau về đến Bremen, ông Giáo sư lấy khăn tay ra lau mặt và ngồi bất động, chịu đựng, hai chân ấn chặt trên sàn xe, hai tay nắm chặt vào thành ghế để khỏi bị văng ra ngoài.

Xe họ chạy suốt đêm như thế và đến khi trời gần sáng, vùng đồng quê lại mờ mờ ẩn hiện quanh họ. Leo dừng xe trước mặt quán cà phê do người Mỹ dựng lên ở cạnh xa lộ Autobahn. Anh đưa ông Giáo sư vào quán, họ ngồi đối diện nhau ở một đầu cái bàn gỗ dài. Cùng ngồi trong cái bàn ấy có vài anh lính lái xe vận tải, họ ngủ, đầu gối lên những chiếc áo lạnh nhà binh cuộn trên thành ghế.

Hai người uống ly cà phê đầu tiên trong yên lặng nhưng khi Leo từ quầy hàng trở lại với hai ly cà phê nóng thứ hai và một đĩa bánh chiên, ông Giáo sư bắt đầu nói. Thoạt đầu ông nói chậm, do dự nhưng càng nói ông càng nói nhiều và nói nhanh, bàn tay ông vẫn run rẩy mỗi khi ông đưa ly cà phê bốc hơi lên môi.

— Ông chưa hiểu tâm trạng của người cha ra sao, ông Leo, người cha bất lực, người cha không làm gì được cho con mình, tôi muốn nói người cha không có ảnh hưởng gì với con mình hết. Tôi biết tất cả về con tôi, về những chuyện nó làm, nó còn thú thật với tôi những chuyện mà ông không biết. Khi mẹ nói hấp hối, sắp chết, muốn được gặp nó, nó đang ở mặt trận Nga, tôi chạy chọt cho nó được nghỉ phép để nó về gặp mẹ nó lần cuối - lúc ấy nó là một chiến sĩ anh hùng, nó can đảm, nó có nhiều huy chương hơn các bạn cùng tuổi nó. Tôi chạy cho nó về phép để gặp mẹ nó trước khi bà

chết nhưng nó không về, nó viết thư về báo rằng vì mặt trận đánh lớn, phép của nó bị huỷ. Bây giờ nó mới nói cho tôi biết rằng ngày đó nó lãnh giấy phép nhưng không về nhà mà là về Paris ăn chơi. Trong khi mẹ nó hấp hối mong đợi nó từng giây, từng phút và tôi, bố nó, không biết phải nói với vợ tôi ra sao, nói thật với bà là nó không về được để bà chết cho sớm hay nói dối bà là nó sắp về đến nơi để kéo dài giây phút ngăn ngui ngặt ngoài của bà, thì nó vui thú với những người đàn bà chơi bời ở Paris. Nó uống rượu và nghênh ngang đi chơi trong phố với những huy chương trên ngực nó. Nó thú thực với tôi và nó giải thích vì sao ngày ấy nó không về: nó không yêu thương cũng không thương hại mẹ nó chút nào hết. Thế rồi đến lúc quân Đức bắt đầu thua và nó bắt đầu phạm những tội ác ghê rợn ấy. Nhưng...

Nói tới đây, ông già ngừng lại, như ông gặp một chuyện gì làm cho ông ngạc nhiên, ông không thể tin đó là sự thật, rồi ông nói tiếp, giọng nùng nàn bi thảm hơn, và ông cũng nói lớn hơn nữa:

— Nhưng... làm sao lại có chuyện như thế được? Một thằng con không biết thương mẹ, không khóc khi mẹ chết? Con tôi, lúc nó còn nhỏ, không có gì khác người, nó y hệt những đứa trẻ con Đức khác, nếu có gì khác, đó chỉ là nó thông minh hơn, nó đẹp trai hơn và nó can đảm hơn những đứa trẻ khác mà thôi. Vợ chồng tôi biết cách dạy con. Chúng tôi dạy nó phải đại lượng, phải biết tha thứ và giúp đỡ người khác, ngay khi nó còn nhỏ, chúng tôi đã dạy nó phải chơi chung phải chia sẻ với bạn nó những món đồ chơi nó có, phải tin ở Chúa. Lạy Chúa... Vợ chồng tôi chỉ có một mình nó nhưng thật là chúng tôi không muốn chiều nó để cho nó hư. Trước khi nhập ngũ, nó là đứa con ngoan, có hiếu với cha mẹ, lương thiện và đại lượng với mọi người. Ngay đến lúc này, tôi vẫn không tin được những việc nó làm là có thật, nhưng chính nó đã thú nhận với tôi... - Hai túi mắt thâm quầng của ông già tràn đầy nước mắt. Ông tiếp, - Nó thú thực với tôi tất cả những việc ghê tởm nó đã làm. Rồi lần cuối cùng tôi được vào thăm nó, tức là đêm qua, nó ôm tôi, nó khóc trong tay tôi, khóc trong ngực tôi, như ngày nó còn bé. Nó nói: “Ba ơi, con đáng chết. Con chết là phải...” Cha con tôi nói chuyện với nhau suốt một tuần lễ về cuộc sống của chúng tôi trước kia,

trước chiến tranh, nói về mẹ nó, về thời nó còn bé, và đêm cuối cùng nó khóc với tôi y như thời nó còn bé.

Ông Giáo sư đột ngột ngừng lại. Leo hiểu rằng ông ngừng vì mặt anh lúc đó hiện rõ những nét ghê tởm và thương hại.

Rồi ông lại nói, nhưng giọng nói của ông lúc này điềm tĩnh hơn, hợp lý hơn, có vẻ như ông muốn xin lỗi vì việc để lộ những đau đớn riêng tư của mình là một việc bất lịch sự nhất đời. Ông nói thật chậm:

— Tôi đã kiểm điểm lại cả cuộc sống của cha con tôi để tìm ra con tôi thay đổi vào lúc nào, và cái gì đã là nguyên nhân là cho nó thay đổi. Tôi không sao tìm ra. Tôi không thấy gì hết. TỰ Dưng nó trở thành con quý. Thật là kinh khủng khi nghĩ như thế. Ông gọi nó là quý, và đúng, nó đúng là một con quý, nhưng tôi không thể biết con tôi từ người trở thành quý lúc nào và vì sao nó lại thay đổi như thế. Leo, rồi đây con ông cũng có thể trở thành quý như con tôi.

Ông Giáo sư mỉm cười để tỏ ý rằng lời ông vừa nói chỉ là một lời nói chung, một giả thuyết, một lý luận, không phải chỉ là lời ám chỉ riêng Leo. Và nụ cười trên bộ mặt rúm ró vì đau khổ, vành môi tái nhợt co quắp một cách thể thảm đến nỗi Leo phải cúi mặt xuống ly cà phê.

Và nụ cười như lấy hết khí lực trong thân xác ông già chỉ còn để lại cho ông già có giọng nói. Khi ông nói tiếp, giọng ông trở lại rung động nghẹn ngào:

— Leo, tôi nói những chuyện đó với ông bởi vì ông là nạn nhân. Con tôi và tôi, phải, cả tôi nữa, đã làm cho ông khổ sở. Tôi có thể nói gì được với ông bây giờ? Đó là... như là một tai nạn, vâng, một tai nạn, như tôi lái xe bất cẩn đụng phải ông vậy. Tôi không dám ngạo mạn, sự thật là như vậy. Còn con tôi? Nó bị một bệnh dịch, như nó sống trong một vùng sinh lầy rồi bị nhiễm cái bệnh kinh khủng của vùng đó. Ông có hiểu không? Con tôi phải chết vì cái bệnh nó mắc phải. Tôi biết như thế. Nhưng trước và sau tất cả mọi sự, tôi vẫn tin rằng nó tốt.

Ông Giáo sư khóc nức lên và gần như ông nói to mất bình tĩnh:

— Xin Chúa thương nó. Xin Chúa thương con tôi...

Một lính Mỹ ngóc đầu lên, gất:

— Mẹ kiếp... Làm cái gì mà ồn ào thế?

Ông Giáo sư yên lặng.

Leo nói:

— Ngủ đi một chút cho đỡ mệt, rồi chúng ta đi nốt nửa đường về. Ông hút điếu thuốc nữa, uống cà phê đi.

Hút xong điếu thuốc, hai người dựa đầu lên thành ghế, lim dim ngủ. Ông Giáo sư ngủ say ngay trong khi Leo vẫn thức.

Ngủ không được, Leo ngồi thẳng lại, đưa mắt nhìn những mẫu bánh vụn rơi vãi giữa những vòng tròn nước cà phê trên mặt bàn gỗ. Chút cà phê đặc cuối cùng trong đáy ly trước mặt phản chiếu ánh vàng của bóng điện trên trần. Anh không thấy thương hại ông già, anh không thể thương được. Nỗi đau khổ của anh chạy trong máu anh như liều thuốc diệt tiêu cảm giác thương hại ấy. Nhưng giờ đây anh đã biết mẹ anh trước đây đau khổ như thế nào vì anh, cho anh, một nỗi đau khổ tàn ác. Tâm trí mệt mỏi và chập chờn của anh bắt đầu xoay quanh giấc mộng mơ hồ trong đó vô số những kẻ ác độc bị giết đi với công lý thật đúng, và cái chết lan tràn như một bệnh dịch làm chết lây nhiều người vô tội khác. Không còn cách giải quyết nào khác, trước sau gì cũng phải như thế. Rồi trước khi đầu anh ngã lên thành ghế và anh đi vào giấc ngủ, anh mơ hồ nghĩ đến một giải pháp khác, một giải pháp tuyệt vời, thần kỳ, đó là việc trước khi giết một kẻ phạm tội nào khác người ta phải cho những người yêu thương kẻ phạm tội đó một liều thuốc quên, liều thuốc sẽ làm cho những kẻ yêu thương khốn nạn này không còn đau khổ. Rồi trong giấc mơ, anh thấy anh cầm một ống tiêm lớn như ống bơm xe đạp, hút chất thuốc đặc quánh trong ly cà phê đen và ánh vàng óng ánh trong đó vào ống, rồi anh chích mũi kim vào gáy ông Giáo sư. Anh ấn sâu mũi kim cho đến lúc đầu kim xuyên qua xương sọ ông già và anh nhìn thấy chất thuốc trong ống vơi dần. Ông Giáo sư ngược khuôn mặt lên anh, nét mặt ông hân hoan, biết ơn, cảm kích.

Họ ngủ cho đến khi trời sáng hửng và ánh nắng mùa xuân đã chiếu vàng trên xa lộ. Họ đi nốt đoạn đường dài về Bremen trên xe nhưng không nói gì

với nhau nữa ngoài những câu trao đổi thông thường. Mặt trời bắt đầu ngả về hướng Tây khi họ đi vào ngoại ô của Bremen. Leo dừng xe lại trước căn nhà ông Giáo sư.

Anh rờ máy để tiếng động cơ xe làm át những lời cảm ơn của ông già, rồi anh lái xe đi luôn. Anh cảm thấy lạnh, mệt người nhưng không thấy buồn ngủ. Anh lái xe đi vào thành phố, qua Trụ sở Cảnh sát, Câu lạc bộ Hồng Thập Tự rồi quẹo về đường Kurfursten. Anh lái xe chạy chậm trên con đường rộng có hai hàng cây cao viền quanh, ánh nắng và làn gió ấm buổi chiều làm anh khoẻ lại. Khi đến gần nhà Mosca, anh nhắc chân khỏi bàn ga và cho một nửa xe lên vỉa hè. Chiếc xe nghiêng một bên rồi xe đụng vào một thân cây. Leo vẫn quen hãm xe bằng cách đó, nhưng lần này đà xe còn quá mạnh nên cái đụng gốc cây làm đầu anh va khá mạnh vào thành ghế và người anh nảy lên. Leo chửi đổng tắt máy, ngồi đốt điếu thuốc lá rồi nhấn còi xe ba tiếng.

Cánh cửa sổ trên toà nhà mở ngay nhưng thay vì Hella, người thò đầu ra là bà Saunders. Bà ta nói xuống:

— Frau Mosca không có nhà. Bà ấy đi bệnh viện rồi. Bà ấy đi đê.

Leo nhòai người ra khỏi xe.

— Ủa, để sớm vậy, Hella có sao không?

— Bình yên, không sao. - Frau Saunders đáp. - Con trai. Ông Mosca cũng ở đó.

Leo lái xe đến thẳng bệnh viện. Dọc đường, anh ghé vào Câu lạc bộ Sĩ quan để đổi cho anh bồi người Đức ở đây một gói thuốc lá lấy một bó hoa tươi khá lớn.

Mosca nghe thấy tiếng Inge, người nữ thư ký của Eddie Cassin gọi chàng ra nghe điện thoại từ phòng ngoài. Chàng tới áp ống nói lên tai. Tiếng một thiếu phụ Đức vang lên bên tai chàng:

— Herr Mosca, tôi là Saunders đây. Họ đưa bà vợ ông đi bệnh viện rồi. Tôi nghĩ bà ấy đẻ.

Mosca đứng im. Chàng nhìn Inge và Eddie như là hai người đó cũng nghe rõ tiếng nói trong điện thoại, nhưng cả hai đang bận rộn làm việc.

— Cái gì vậy bà? Còn những hai tuần nữa kia mà? - Mosca hỏi và chàng nhìn thấy Eddie ngừng đầu nhìn chàng, dò hỏi.

— Tôi chắc bà ấy đau đẻ. Hơi sớm... - Bà Saunders nói. - Sáng nay lúc ông đi làm được chừng một tiếng thì bà ấy đau. Tôi gọi bệnh viện, họ cho xe đến đón bà ấy đi...

— Ô kê. Cảm ơn bà. Tôi đến đó ngay.

— Ông gọi điện thoại về cho tôi biết sau khi bà ấy sinh nhé. - Bà Saunders nói. Trước khi chàng kịp đặt ống nói xuống, bà ta còn nói tiếp, - Bà ấy dặn tôi bảo ông đừng lo.

Đôi lông mày của Eddie nhướng lên khi Mosca báo tin Hella đi đẻ, rồi Eddie nhắc ống nói gọi cho xe tới cho Mosca đi.

Khi chiếc xe Jeep đến, Eddie nói:

— Tôi chờ anh ở Rathskellar để ăn tối nay, nếu anh đến được. Có chuyện gì ở bệnh viện nhớ gọi về cho tôi.

— Có thể không phải là sinh đâu. - Mosca nói, - Hella không được mạnh khỏe lắm.

— Không sao đâu, - Eddie trấn an chàng. - Đúng là đau đẽ đấy mà. Con nít ra sớm hơn hay ra muộn một hai tuần đâu có gì là lạ? Tôi đã qua hết mọi chuyện này, tôi biết mà. - Anh đưa tay ra bắt tay Mosca. - Chúc may mắn.

Trên chiếc xe chạy về thành phố, Mosca nóng ruột, chàng lo sợ thực sự. Không có dấu hiệu gì báo trước tốt lành; một làn sóng kinh hãi ào đến tràn ngập tâm hồn chàng, làn sóng mạnh đến nỗi bỗng dưng chàng tin chắc rằng Hella đau và chàng nói với người tài xế:

— Chạy mau giùm.

Người tài xế nói:

— Tôi không chạy mau hơn được. Có lệnh trong thành phố xe chỉ được chạy 40 cây số một giờ.

Mosca ném bao thuốc lá còn một nửa vào lòng người lái xe Đức. Chiếc xe Jeep chồm lên.

Bệnh viện thành phố gồm một dãy nhà gạch đỏ nằm trên một khu phố ngoài có rào dây thép gai phủ dây leo. Dọc rào có nhiều cửa, cổng chính dành cho người thăm thật lớn để xe có thể chạy vào. Chiếc ô tô vượt qua cửa, chạy chậm lại vì đông người vào. Mosca bảo người lái: “Tìm dây hộ sinh.” Người lái nhào ra hỏi một y tá rồi cho xe chạy. Mosca ngồi trên ghế cố nghĩ lúc xe chạy từ từ trong bệnh viện.

Bây giờ chàng đang ở giữa lòng nước Đức. Tại đây không có quân phục, không có xe quân sự ngoài chiếc xe Jeep của chàng. Dân chúng xung quanh là kẻ thù. Quần áo ngôn ngữ, cử chỉ, cả không khí cũng là Đức. Gần hàng rào là dãy nhà hộ sinh.

Trong một văn phòng nhỏ có một nữ y tá đã có tuổi ngồi sau cái bàn, hai người đàn ông Đức bận hai bộ quân phục Mỹ cũ thái hồi đứng dựa lưng vào tường. Mosca biết họ là hai lao công xe cứu thương, chuyên đi khiêng cáng người bệnh vào nhà hộ sinh này.

— Tôi tìm Hella Broda, người vừa được đưa vào đây hồi sáng nay. - Mosca nói với người nữ y tá.

Bà này cầm cây bút chì lướt đi trên những tên người nhập viện ghi trên trang sổ trước mặt. Trong vài giây Mosca sợ bà ta sẽ báo tin Hella không vào đây để đẻ mà là vì đau một chứng bệnh gì đó. Người nữ y tá ngừng lên, cười với chàng:

— Thưa vâng, ông chờ chút để tôi hỏi xem sao.

Trong khi người nữ y tá gọi điện thoại, một trong hai người lao công nói với chàng: “Chúng tôi mang bà ấy vào đây.” Hai người cùng cười với Mosca và Mosca lịch sự cười đáp lễ. Chàng cảm thấy cả hai người lao công cùng chờ đợi chàng thưởng cho vài điều thuốc lá, chàng lục túi nhưng trong lúc vội vã chàng quên mất không mang theo vài gói. Gói thuốc hút dở chàng cho anh tài xế lái xe đưa chàng đến đây. Chàng nhún vai và quay lại nhìn người nữ y tá.

— Mừng ông. Ông có con trai.

Mosca tỏ vẻ sốt ruột:

— Vợ tôi có được khoẻ không? - Nói xong, chàng hơi ngượng vì đây là lần thứ nhất chàng dùng hai tiếng vợ tôi để gọi Hella. Đây cũng là lần thứ nhất trong đời chàng nói đến hai tiếng vợ tôi.

— Bà ấy khoẻ mạnh. - Người nữ y tá vui vẻ đáp. - Nếu ông chịu khó chờ, ông sẽ được vào thăm bà ấy khoảng một tiếng đồng hồ nữa. Bây giờ bà ấy đang ngủ.

— Tốt. Tôi chờ.

Mosca đi ra ngoài ngồi trên chiếc ghế gỗ dài ở ngoài hiên, dựa đầu vào tường. Chàng ngửi thấy mùi hoa ở khu vườn gần đấy, một mùi thơm ngọt hoà lẫn với mùi nắng của buổi trưa. Quanh chàng, những nam nữ y tá, những bác sĩ đi đi lại lại trong những bộ y phục trắng tinh. Dấu vết của chiến tranh tàn phá và điêu tàn không có mặt trong bệnh viện này. Trong không khí yên tĩnh có tiếng ve ve của côn trùng ngoài vườn và tiếng chim non kêu chiêm chiếp trong bóng cây. Chàng có cảm giác yên bình hoàn toàn, cảm giác nghỉ ngơi lặng lẽ, như là dây hàng rào xi măng sơn trắng ngoài kia là một giới hạn cách biệt khu nàng nằm với những tiếng động ồn ào và bụi bặm cùng với mùi hôi vữa của thành phố điêu tàn ngoài kia.

Hai người lao công ra theo. Họ ngồi trên ghế bên cạnh chàng. Mosca nghĩ: “Hai anh chàng này nhất định không chịu bỏ rơi mình. Hai anh phải kêu bằng được mấy điếu thuốc lá mới chịu.” Chàng quay về họ và hỏi:

— Các anh có thuốc lá không?

Hai người cùng ngạc nhiên rồi im lặng không nói gì. Mosca cười:

— Tôi không mang thuốc theo. Tôi có một gói hút dở nhưng hồi nãy tôi cho bác tài mất rồi. Ngày mai tôi tới đây, tôi sẽ mang biếu mỗi anh hai gói.

Hai người lao công hiểu ra. Với họ, chuyện người Mỹ hỏi xin thuốc lá người Đức là một chuyện không thể nào xảy ra được. Nhưng họ hiểu trường hợp đặc biệt này. Người lao công ngồi cạnh chàng móc túi ra gói thuốc lá Đức và đưa mời chàng:

— Nếu ông chịu hút tạm thứ thuốc này...

Mosca gần sặc vì hơi khói đầu tiên. Hai người lao công bật cười. Một người nói:

— Phải quen mới hút thứ thuốc này được.

Nhưng sau hơi khói đầu, Mosca lại cảm thấy thuốc ngon ngon. Chàng ngả người nằm dài trên thành ghế để cho ánh nắng soi vào mặt chàng. Cảm thấy mệt mỏi, chàng hỏi trong khi hai mắt vẫn nhắm:

— Khi các anh mang vợ tôi đến đây, nàng ra sao?

— Cũng như những người đàn bà khác khi đến giờ sinh, - người lao công đưa cho chàng điếu thuốc lá đáp. Anh ta có bộ mặt luôn luôn nở nụ cười thường trực. - Chúng tôi mỗi tháng mang đến đây cả trăm người như bà ấy, không có gì rắc rối.

Mosca mở mắt nhìn:

— Việc làm của các anh chắc cũng chẳng hứng thú gì, hả? - Chàng hỏi. - Ngày nào cũng vất vả với đàn bà sắp đẻ, nghe tiếng họ kêu khóc. - Nói đến đây Mosca cảm thấy bức bối với hai người đàn ông này, bởi vì họ đã nhìn và nghe thấy Hella kêu khóc. Vì trong một lúc Hella đã khổ sở trong tay họ.

Người lao công có nét mặt vui vẻ nói:

— Không đâu ông, bận rộn với những người nói được, khóc được vui lắm, dù rằng họ kêu khóc. Vất vả với những người không kêu không khóc được mới là chán. Trong chiến tranh, tôi ở trong đội chôn xác người chết. Chúng tôi đi bằng ô tô, lượm các xác chết bỏ lên xe. Vào mùa đông, họ cứng đờ như những khúc gỗ. Đôi khi chúng tôi móc cánh tay họ vào nhau thành từng chuỗi để khi xe chạy, họ khỏi rơi xuống xe. Xếp như thế cũng xếp được nhiều hơn khỏi phải đi dây đưa thành nhiều chuyến.

Người lao công thứ hai đứng dậy đi trở vào phòng. Người Đức ngồi lại mỉm cười nói:

— Hẳn đã nghe chuyện tôi nhiều lần rồi. Hồi còn chiến tranh hẳn ở Luftwaffe. Bọn họ quý phái lắm, chỉ bắt họ đổ một thùng rác là họ không ăn được đến cả tuần. Còn bọn chôn xác chúng tôi thì lúc đầu cũng ngán nhưng rồi quen đi hết. Xong, mùa đông còn đỡ khổ, mùa hạ mới thật là khủng khiếp. Mùa hạ, chỉ nửa ngày là xác chết đã có mùi. Như là trái cây rửa vậy. Trước chiến tranh tôi làm nghề đóng cam tươi vào thùng, chắc có lẽ vì vậy nên khi bị động viên, người ta cho tôi vào đội chôn xác. Làm nghề đóng cam vào thùng, tôi loại những trái hư, rửa ra, trái nào hư quá thì bỏ đi, còn trái nào ăn được thì tôi bỏ vào thùng riêng đem về nhà cho bọn nhỏ ăn. Nhưng với xác chết thì không thể đem về. Và mùa đông cũng như mùa hạ tôi phải làm việc trong yên lặng không thể nói với ai nửa lời. Có nhiều tên trong bọn tôi quen nói chuyện với xác chết, nhưng tên nào có cái tật đó cũng chẳng điên thì khùng. Hết chiến tranh, họ không còn làm nghề nào khác được nữa. Vì vậy, tôi mới nói với ông rằng cái nghề tôi đang làm bây giờ dễ chịu lắm.

Mosca nghĩ thầm: “Thằng cha này cũng hay.” Chàng thấy có cảm tình với anh ta vì bản tính chất phác và hiền lành.

— Tôi thích nói chuyện. - Người lao công Đức nói tiếp. - Nói gì cũng được miễn là có nói. Tôi thích công việc tôi đang làm lắm. Tôi ngồi với đàn bà trong xe, khi họ kêu, tôi bảo họ kêu đi, cứ việc kêu cho thoả thích, không ai nghe tiếng, không ai cười đâu mà sợ. Khi họ khóc, như bà vợ ông chẳng hạn, tôi bảo: “Khóc đi! Cứ việc khóc. Khóc được là tốt. Người đàn

bà nào sắp có con cũng phải khóc đi cho quen.” Tôi nghĩ ra những câu hay để nói với họ, cho họ đỡ sợ. Khi họ kêu khóc mà có người bảo họ kêu khóc là tốt, họ chịu nghe lắm.

Mosca lại nhắm mắt:

— Tại sao vợ tôi lại khóc?

— Sinh đẻ là một chuyện khó nhọc, - người đàn ông Đức nhìn chàng như để trách chàng tại sao lại hỏi một câu như thế, nhưng vành môi anh ta chỉ làm cho cái nhăn mặt trở thành nụ cười răn rúm. - Cái đau làm cho bà ấy khóc, nhưng mà cái khóc ấy không có nghĩa lý gì cả, nhiều khi sự sung sướng cũng làm cho người ta khóc. Tôi thấy rõ là bà ấy khóc vì sung sướng, nên tôi không cần phải nói gì với bà ấy cả, tôi chỉ lau mặt cho bà ấy thôi. Tôi nghĩ rằng người đàn ông nào được làm chồng bà ấy là một người tốt phúc. Bà ấy khóc nhiều nhưng khi tôi khiêng bà ấy ra khỏi xe, bà ấy mỉm cười với tôi. Tôi có thể nói chắc với ông rằng bà ấy khóc nhưng vẫn sung sướng.

Một người nữ y tá đứng sau cửa kính, gõ nhẹ rồi ra hiệu cho người lao công vào phòng. Lát sau, cả hai người lao công cùng đi ra. Khi đi ngang chỗ Mosca ngồi, người lao công vui tính nhắc:

— Nhớ cho bọn tôi vài gói thuốc lá, ông nhé...

Mosca nhắm mắt lại, ánh nắng của buổi trưa tháng Sáu làm chàng ngủ đi. Dường như chàng ngủ rất lâu, trong giấc ngủ có cả vài giấc mơ ngắn nữa, rồi chàng tỉnh lại. Người nữ y tá lại đứng gõ nhẹ lên cửa kính, ra hiệu cho chàng vào phòng.

Chàng được nói cho biết Hella đã tỉnh và số phòng nàng nằm, tầng lầu có phòng nàng. Mosca chạy ba bậc một lên tầng lầu thứ hai, nhưng số phòng người nữ y tá cho chàng là một phòng lớn. Qua hai cánh cửa bật ra, bật vào, chàng nhìn thấy trong phòng có đến một chục cái giường, giường nào cũng có đàn bà nằm. Chàng kiễng chân nhìn qua cánh cửa vào phòng để tìm Hella, nhưng không nhìn thấy nàng đâu cả. Một nữ y tá trẻ đi qua, bảo chàng:

— Ông phải vào hẳn trong đó mới được chứ!

Mosca vào phòng. Nhiều người đàn bà quay lại nhìn, như họ đang chờ đợi chồng đến thăm. Chàng đi chậm chậm giữa hai dãy giường, liếc nhìn từng người nằm. Mãi tới cuối phòng, chàng mới thấy Hella.

Nàng nằm ngửa. Mắt nàng mở nhìn chàng. Chắc nàng đã nhìn thấy chàng ngay khi chàng ngơ ngẩn bước vào phòng, nhưng không gọi vì biết thế nào chàng cũng đi tới. Chưa bao giờ Mosca thấy nàng đẹp bằng lúc này. Mũi nàng đỏ tím như nàng vừa cắn chặt hàm răng vào đó, làn da mặt nàng trắng xanh nhưng hai má nàng có hai vòng tròn hồng hồng. Đôi mắt nàng sáng long lanh và linh động khác hẳn với tấm thân bất động của nàng. Qua mặt nàng, Hella không có vẻ gì là người mới sinh con trước đó vài tiếng đồng hồ. Vì có nhiều người đàn bà khác trong phòng đang tò mò nhìn họ, Mosca chỉ cúi xuống hôn lên má nàng, nhưng Hella nghiêng mặt đi cho môi họ chạm nhau.

— Anh có thích không? - Nàng hỏi thì thầm. Giọng nàng khàn khàn như người vừa cảm ho.

Mosca mỉm cười với nàng và gật đầu.

— Con chúng mình đẹp lắm. Nó nhiều tóc lắm, - nàng nói nhỏ. - Như tóc anh vậy.

Không biết phải làm gì, Mosca đứng yên với nụ cười trên môi, chàng thắc mắc không hiểu vì sao chuyện này lại có thể làm cho nàng sung sướng đến như thế trong khi chàng thản nhiên đến như thế.

Một người nữ y tá đến gần họ, nói:

— Vậy là đủ rồi, ông. Ngày mai mời ông trở lại, vào giờ thăm. Xin để bà ấy nằm nghỉ.

Mosca cúi xuống Hella:

— Mai anh đón, ô kê?

Nàng gật đầu và hơi ngước mặt lên đón chiếc hôn của chàng.

Ra khỏi phòng, người nữ y tá hỏi chàng có muốn xem đứa nhỏ không và Mosca đi theo cô ta qua hành lang dài đến một phòng kính. Có vài người đàn ông đang đứng trước bức vách kính này để nhìn ngắm con họ bên

trong. “Em bé Broca.” Một nữ y tá bên trong đi vào phòng trong nữa. Vài giây sau cô trở ra, tay ôm một bọc, cô mở khăn ra cho Mosca nhìn đứa bé nằm trong bọc qua làn kính với cái vẻ kiêu hãnh như đứa bé do chính cô ta tạo ra vậy.

Mosca chán nản vì vẻ xấu xí của đứa bé. Đây là lần thứ nhất chàng nhìn kỹ một đứa nhỏ vừa ra khỏi lòng mẹ được vài tiếng đồng hồ. Da mặt nó răn reo trông không ra làm sao cả, đôi mắt nó nhắm lại nhưng vẫn có vẻ mở tí hí để phóng những tia nhìn đề phòng gian manh ở cõi đời mà nó thấy là xa lạ và đầy đe dọa quanh nó. Trên chòm đầu như trái dưa méo của nó lơ thơ một rúm tóc càng làm cho nó có vẻ là một con vật hơn là người.

Bên cạnh Mosca, một anh đàn ông Đức hói tóc đang chúm chím cười với một đứa nhỏ do một nữ y tá khác bế đưa sau tấm kính. Mosca nhẹ cả người khi thấy đứa con mới đẻ của anh bố tóc hói này cũng giống hệt như con chàng, nghĩa là cũng răn reo, xấu xí, tóc cũng lơ thơ, không ra làm sao cả. Chàng nhìn anh bố sung sướng khen con: “Đẹp quá... Xinh quá...” và nhả mặt méo môi chờ đợi một phản ứng nào đó ở đứa bé. Rồi chàng nhìn trở lại con chàng, cố gắng chờ đợi một xúc động nào đến gọi là có, nhưng tuyệt nhiên không thấy gì, chàng ra hiệu cho người nữ y tá bế nó vào. Người nữ y tá sụ mặt và nhìn chàng hờn dỗi, cô chờ đợi Mosca lộ ra niềm khoan khoái sung sướng theo kiểu những anh bố đến xem mặt con mới đẻ nhưng chàng đã không chịu làm cái bổn phận đó.

Mosca chạy ra khỏi toà nhà và rảo bước ra cổng. Chàng nhìn thấy Leo trong chiếc xe Jeep đang chậm chậm đi ngược dòng người Đức. Chàng trèo vào xe nhắc bó hoa Leo đặt trên ghế lên tay, mùi hoa thơm, mát ập vào mũi chàng và bỗng dừng, chàng cảm thấy hài lòng, thoải mái, sung sướng.

Khi họ gặp nhau ở nhà hàng Rathskellar buổi tối ấy, Eddie đã say. Eddie lè nhè:

— Đồ khốn nạn. Đi là mất mặt luôn. Sao không gọi điện thoại về? Làm người ta sốt ruột phải gọi đến bệnh viện. Họ bảo anh đi theo em nữ y tá nào đó vào phòng nào mất tích rồi. Chó thật.

Mosca cười bỡ ngỡ:

— Quên khuấy đi mất.

Eddie choàng tay Mosca:

— Mừng cậu. Tối nay mình phải ăn mừng mới được.

Ba người ngồi ăn rồi kéo nhau sang Bar rượu.

— Đêm nay chúng mình vẫn ai uống người ấy trả tiền hay là Walter phải trả hết? - Leo nói, như đó là một chuyện quan trọng đáng kể.

Eddie nhìn họ bằng con mắt đàn anh rồi nói:

— Đêm nay tôi chi hết, cả ăn lẫn uống. Chờ anh bố bunn xin này thì còn khuya. Anh không thấy bộ mặt đau khổ quá của hẳn ư?

— Mẹ kiếp, - Mosca kêu lên, - làm sao tôi có thể đóng kịch vai anh bố trẻ sung sướng cho được? Chúng tôi vẫn chưa kết hôn với nhau. Họ vẫn gọi thẳng nhỏ bằng họ của Hella. Việc tôi cần làm bây giờ là nộp đơn xin cưới.

— Để tôi lo cho, - Eddie nói. - Dễ mà. Nộp đơn khoảng ba tháng là anh có giấy phép kết hôn, nhưng kết hôn được ba mươi ngày là anh phải về Hoa Kỳ. Anh có bỏ được nơi này không?

Mosca suy nghĩ:

— Hãy cứ lấy cho được giấy phép trước đã. Mình hoãn ngày kết hôn lại cũng không ngại gì. Tôi cũng muốn nắm trong tay đủ giấy tờ hợp pháp, khi cần đến là có ngay.

Eddie gật đầu:

— Anh có thể làm như thế được, nhưng có giấy phép rồi anh không thể hoãn được mãi. Trước sau gì anh cũng phải về, cuộc sống ở đây càng ngày càng khó. Họ kiểm soát mỗi ngày một gắt gao hơn, có vợ, có con mà vẫn bất hợp pháp, anh sẽ khó xoay nổi các thứ cần thiết cho vợ con anh. - Eddie nhìn Mosca bằng một cái nhìn kỳ dị, soi mói, - Anh có thật muốn có giấy tờ đó không, Walter? Anh có thật muốn về Mỹ không?

Không trả lời, Mosca hỏi Leo:

— Còn anh thì sao? Anh đã quyết định chưa? Đi Hoa Kỳ hay đi Palestine?

— Tôi đang kiểm được ở đây. - Leo đáp. Cùng lúc ấy anh nhớ đến ông giáo sư. - Tôi chưa quyết định nhưng tôi sắp phải quyết định.

— Anh nên đi Mỹ với tôi, - Mosca nói. - Anh có thể sống với tôi và Hella cho đến lúc nào anh quen với đời sống Mỹ và có nhà riêng, nhưng với điều kiện là tôi với Hella có tìm được nhà riêng hay không trước đã.

Eddie tò mò hỏi:

— Walter... Anh sẽ làm gì khi anh về Mỹ?

— Tôi chưa biết, - Mosca đáp. - Tôi nghĩ có thể trở về trường học lại. Tôi là một thằng ngu si, từ trường trung học tôi đi thẳng vào quân đội. - Mosca cười với họ. - Chắc các anh không tin đâu nhưng hồi còn đi học, tôi là một học sinh khá. Nhưng tôi đã tình nguyện nhập ngũ, như anh biết đấy, Eddie, anh vẫn từng chửi tôi về chuyện tôi tình nguyện trong thời gian chúng mình còn ở trong quân đội. Bây giờ tôi lại muốn học để biết những gì tôi chưa biết. - Chàng dừng lại như để suy nghĩ và để sắp đặt ý nghĩ thành lời. - Đôi khi tôi muốn chiến đấu chống lại tất cả những gì mà tôi thấy là vô lý và bất công xảy ra quanh tôi, nhưng tôi không biết cách chiến đấu ra sao cho đúng, cho phải. Như bây giờ chẳng hạn. Tôi muốn làm nhiều chuyện nhưng tôi không được phép làm. Toàn là những chuyện riêng của tôi. Tôi không kết hôn được với em người Đức và tôi không hiểu tại sao quân đội lại khó khăn với việc ấy đến như thế, chẳng quý báu gì người Đức nhưng mà việc bị cấm đoán cũng làm tôi phát điên. Mẹ kiếp... - Chàng giơ ly lên uống, nói tiếp, - Khi tôi còn nhỏ, tôi nghĩ tất cả mọi người đều tốt, đều hay. Thời đó tôi có nhiều ý nghĩ cố định, rõ rệt về người và việc những ý kiến mà đến giờ tôi quên hết cả rồi. Trong những trận đánh lộn ngoài phố với những đứa trẻ khác, tôi luôn luôn đánh như những người hùng tôi thấy trên màn bạc, luôn luôn đánh công bằng, với ý nghĩ là hành động phải quang minh chính đại, chẳng hạn như không đánh bất ngờ, không đánh khi địch thủ ngã chưa dậy được. Đúng là một thằng đần. Bây giờ, tôi hồi tưởng lại và thấy tất cả chuyện ấy đều như không có thật. Như là chuyện mình tin rằng chiến tranh sẽ không bao giờ kết thúc, tin rằng rồi chúng mình sẽ đánh thẳng vào Nhật Bản. Rồi đến đánh người Hoả Tinh. Đánh mãi và không

bao giờ trở về nhà. Bây giờ là lần đầu tiên tôi nhận thấy rằng chiến tranh đã hết, tôi không còn đánh ai nữa và phải trở về với cuộc sống của tôi, dù nó chỉ là giấc mơ hay là gì đi nữa. Khi phải trở về, tôi có thể bắt đầu sống lại cuộc đời cũ bằng cách đi học.

Leo và Eddie đều có vẻ bối rối. Đây là lần đầu tiên Mosca tâm sự với họ về những gì chàng nghĩ trong thâm tâm. Mosca chưa bao giờ tâm sự và họ ngạc nhiên vì tính chất trẻ thơ và vì những xúc động trong người thanh niên răn rỏi, nước da hơi đen và có một bộ mặt tàn nhẫn này. Leo nói:

— Đừng lo, Walter. Khi anh sống cuộc đời bình thường như tất cả mọi người với vợ anh và con anh, anh sẽ quen. Mọi việc sẽ đâu vào đấy hết.

— Làm sao cậu biết? - Eddie hỏi với vẻ giận dữ của người say. - Tám năm trời sống trong trại tập trung không biết mùi đàn bà. Anh biết cái gì mà nói.

Leo nói với vẻ ngạo mạn thản nhiên:

— Tôi biết một điều. Anh sẽ không bao giờ rời khỏi được nơi này.

Lời nói của Leo làm cho Eddie sững sốt.

— Anh nói đúng. - Eddie gật gù, - anh nói đúng không chê vào đâu được. Tôi vừa mới lại viết thư cho vợ tôi rằng cô ấy phải mang con đến đây sống với tôi, chứ tôi thì tôi nhất định không rời khỏi khu vực này. Tôi hy vọng cô ấy không mang con đến. Đó là hy vọng duy nhất của tôi. Cô ấy không thể đến được vì đã bắt bớ với thằng chủ của mình. Cô ấy tưởng tôi không biết chuyện đó nhưng tôi biết thừa đi. Trong thư, tôi đã để lộ cho cô ấy biết là tôi biết.

Leo nói với Mosca:

— Có thể là tôi sẽ đi Hoa Kỳ cùng với anh, ai biết đâu những chuyện gì sẽ xảy ra trong tương lai? Tôi không thể ở đây mãi mãi được, anh cũng vậy. Sao chúng mình không về Hoa Kỳ cộng tác với nhau làm một công việc gì đó? Tôi lo bán hàng, anh đi học? Hả? Được lắm chứ?

— Hay đấy, - Eddie xen vào, - buôn bán với Leo là anh khỏi bao giờ sợ lỗ. - Eddie cười nhưng anh thấy rằng hai người kia không hiểu câu nói bóng gió của anh hoặc là họ nghe không rõ nữa, cũng có thể vì họ tin ở anh hoặc

họ không ngờ anh lại nói xỏ xiên họ. Eddie cảm thấy xấu hổ. - Các anh mơ mộng lắm lắm, chẳng thằng nào trong bọn mình rời khỏi được nơi này hết. Tin tôi đi, rồi xem...

Eddie thấy rằng anh hờn giận vì hai người kia đã bàn luận tương lai riêng với nhau, họ bỏ anh ra ngoài. Không phải họ không cho anh vào chương trình dự định của họ vì họ không ưa anh mà là vì họ tin chắc rằng không bao giờ anh đi khỏi được nơi này. Bỗng dưng, anh thấy anh lo lắng cho họ. Anh lo cho Leo vì sự ngây thơ của Leo trước cuộc đời. Anh lo cho Mosca vì anh thấy trong tâm hồn Mosca có một cuộc tranh đấu bất tận với đời. Và anh cảm thấy thương hại anh vô bờ bến. Trước những đôi mắt ngạc nhiên của Leo và Mosca, anh gục đầu lên bàn và khóc nức nở. Rồi anh ngủ thiếp đi.

Wolf bước xuống tầng dưới thở một hơi dài thích thú, không còn ở ngoài nắng nóng mùa hạ. Y mỏi mệt vì phải làm bù đầu sau một tháng nghỉ hè, Wolf đã đưa vợ đến thăm một người chị ở Bavaria, đây là chuyến thăm cuối cùng trước khi hai vợ chồng về Mỹ. Xuống bếp, nơi Ursula đang làm thức ăn tối, y bảo:

— Vợ chồng Mosca được một đứa con trai.

Ursula reo lên:

— Hay quá! Hella muốn có con trai. Chị ấy đã rời bệnh viện chưa? Em phải đến thăm.

Wolf nói:

— Mình đi hôm trước, hôm sau Hella sinh. Đứa bé sinh thiếu ngày. Bây giờ nó đã được ba tuần.

Y nghĩ thầm: “Hai người mới biết nhau vậy mà Ursula tỏ ra sung sướng.” Wolf thích những đứa bé mới sinh. Y cũng muốn có con. Khi về Mỹ lúc đó y sẽ dạy dỗ con cái. Chúng sẽ là những đứa trẻ ngoan nhất vùng.

Ursula hỏi:

— Anh thấy giấy tờ của mình đã đến đâu rồi?

Wolf đáp:

— Đã gửi tới Frankfort, nhưng chưa thấy về đây.

Y nói dối, giấy tờ đã tới và nằm trên bàn giấy của y trong căn cứ không quân. Nếu biết, Ursula đòi làm lễ cưới ngay và y phải rời Đức ngay trong vòng ba mươi ngày sau hôn lễ. Y muốn ở lại thêm vài tháng để thanh toán vài việc.

Ông bố vợ y kêu lên:

— A! Wolfgang, con đã về. Có người gọi điện. Con nên liên lạc ngay với một người tên Honny.

Ông cụ từ kho lương thực ra, cầm một khúc thịt nguội to, đặt lên bàn ăn, ông dùng dao to cắt một miếng lớn để chiên với khoai.

Wolf nghĩ: “Lão già này cũng được việc trong nhà,” rồi hỏi:

— Honny có nói gì thêm không ạ?

Ông cụ đáp:

— Không. Nhưng hẳn cứ bảo là vấn đề thật quan trọng.

Wolf vào phòng ngủ, gọi điện thoại. Nghe tiếng ở đầu dây, y biết ngay là Honny.

— Hello, Wolfgang đây.

Giọng Honny sôi nổi và eo éo như đàn bà:

— Rất may là ông gọi đến ngay. Mới liên lạc mà ông tìm, tôi đã có rồi.

Wolf hỏi:

— Ông có chắc không?

Giọng Honny nhỏ lại, có vẻ dè dặt:

— Có bằng chứng để nghĩ như vậy. - Hẳn nhấn mạnh chữ bằng chứng.

Wolf nói:

— Hay lắm. Độ một giờ nữa tôi sẽ đến. Ông có thể đưa hẳn tới.

— Trong hai tiếng đồng hồ.

— Được.

Wolf cắt. Cho Ursula biết y không ăn tối rồi đi ra ngoài. Lúc khép cửa, y nghe tiếng nàng kêu lên, vừa ngạc nhiên vừa thất vọng. Wolf đi thật nhanh và đến vừa kịp để lên xe buýt.

Wolf rất sôi nổi. Từ lâu y đã hết hy vọng. Nhưng bây giờ tình hình vụt sáng sủa. Giấy tờ hôn nhân đã lo xong. Y có thể mua vé máy bay, không cần chờ máy bay miễn phí của chính phủ, Ursula và ông cụ già nài nỉ y đưa ông qua Mỹ. Y muốn cười vào mặt hai người và nói dối với Ursula là chàng sẽ cố gắng... Ông nhạc năm nhà thương một tuần lễ, về nhà ông ăn

thật nhiều để bình phục. Ông ăn mười hai cân thịt nguội trong vòng một tuần, hai con vịt trong một ngày, trợn một con ngỗng vào ngày Chủ nhật. Trong hai tháng, ông cụ lên hai mươi ký béo trông thấy rõ, quần áo trở nên chật. Wolf nghĩ thầm: “Lão già này chắc là người béo duy nhất ở Bremen. Người duy nhất có thể chụp ảnh làm quảng cáo cho đời sống sung túc ở Đức. Ba ngày ăn hết mười cân thịt nguội!”

Wolf nhảy xuống xe trước đại lộ Kurfursten, rẽ qua đường Metzger tới nhà Mosca. Mặt trời đã lặn nhưng không khí hãy còn nóng. Wolf ngồi dưới bóng cây hy vọng Mosca có nhà. Nếu không, y vẫn đủ thì giờ để đến Rathskellar hay câu lạc bộ tìm. Không thể điện thoại về việc này.

Wolf mở cổng, lên lầu, gõ cửa. Mosca ra mở. Chàng mặc quần bạc màu, áo thun chữ T, đi chân không, tay cầm một lon bia mua ở quầy quân đội.

— Mời vào.

Hai người vào phòng khách. Bà Saunders ngồi một góc nói chuyện với Hella. Chiếc xe trẻ con sơn màu trắng ngà nay được chuyển thành cái nôi. Hella đang đu đưa cái nôi. Đứa bé nằm trong nôi đang khóc.

Tuy vội vã, Wolf cũng phải đứng cạnh nôi nhìn đứa bé và khen nó đôi câu, rồi y nói với Mosca:

— Tôi có chuyện muốn nói riêng với anh.

— Vào đây, - tay vẫn cầm lon bia, Mosca đưa Wolf vào phòng ngủ.

— Walter, - Wolf nói bằng một giọng sôi nổi, - có tin rồi, tin về bọn đang giữ mấy trăm ngàn đô la ở đây. Đêm nay chúng mình đi gặt tên cho tin và hành động. Anh với tôi cùng đi, Ô kê?

Mosca uống một ngụm bia. Chàng nghe tiếng nói chuyện của Hella và bà Saunders từ phòng bên vắng xa, xen lẫn vào đó là tiếng khóc không to lắm của đứa bé. Chàng ngạc nhiên và việc Wolf gọi cho chàng nhớ lại mưu đồ đi lấy tiền của thiên hạ làm cho chàng khó chịu. Chàng đã gạt bỏ vụ đó ra ngoài tâm trí, chàng đã gần như hoàn toàn quên và giờ đây chàng thấy rõ là chàng không hào hứng làm việc đó chút nào.

— Tôi không còn khoái làm cái việc đó nữa, - Mosca nói. - Anh phải tìm một người khác.

Wolf đã đi trở ra gần tới cửa phòng ngủ. Y sững sờ quay lại nhìn Mosca, nét mặt giận dữ chen lẫn với sự sợ hãi, không tin:

— Cái gì vậy, Walter? Suốt một mùa đông chúng mình vất vả làm việc này, bây giờ có kết quả anh lại chạy là thế nào? Vô lý quá!

Mosca cười trước vẻ bức tức và hờn giận của Wolf. Nụ cười như một lý do để khỏi cảm thấy hổ thẹn vì đã bỏ cuộc. Chàng biết chàng làm như vậy là không phải với Wolf nhưng chàng hài lòng khi thấy Wolf giận dữ hơn là thấy Wolf lạnh lùng, bình thản, biểu lộ sự coi thường chàng như y biết trước là chàng có thể bỏ cuộc.

— Làm gì mà dữ vậy, Wolf? - Mosca nói. - Chúng mình đâu phải là gangster? Khoái thì làm chơi, không khoái thì thôi chứ? Tôi nhận làm vụ này với anh nhưng mà là nhận từ sáu tháng trước đây, đâu phải là bây giờ? Trong mùa đông năm ngoái tôi sẵn sàng làm với anh nhưng bây giờ thì khác rồi. Bây giờ tôi có vợ, có thằng lỏi phải lo. Nếu có chuyện gì xảy ra với tôi, hai kẻ đó phải làm sao? Hai nữa, giấy phép kết hôn của tôi sắp về tới nơi rồi. Tôi không còn cần tiền lắm như năm ngoái nữa.

Wolf cố nén giận để nói bằng một giọng thân mật giảng giải:

— Nghĩ lại đi, Walter, anh sắp phải đưa vợ con anh về Mỹ trong nhiều lắm là ba bốn tháng nữa. Tôi biết anh có thể để dành được một ngàn đô qua tiền lương của anh, anh cũng có thể có được khoảng một ngàn đô nữa nhờ chợ đen nghĩa là nhờ tôi giúp anh. Khoản tiền đó chưa đủ để anh lo cho vợ con anh ở Mỹ. Về Mỹ, trước hết anh phải có một căn nhà, rồi mua sắm đồ đạc, rồi anh phải chờ đợi vài tháng mới có việc làm. Anh sẽ cần tiền, cần đến nhiều thứ chứ không phải ít. - Giọng nói của Wolf trở thành phiền muộn, buồn rầu như người bị lừa dối. - Anh xử với tôi như vậy không đẹp. Anh thừa biết tôi không thể tìm ngay được một người nào khác. Đâu phải bất cứ ai mình cũng cộng tác được? Tôi cần có người tôi tin được. Việc này dễ mà, Walter. Ăn chắc, mình không phải lo sợ gì về mặt cảnh sát. Chúng không thể nào tố cáo mình. Anh sợ bọn Đức hồi nào vậy?

— Ngán thì cóc ngán, nhưng làm thì không làm. - Mosca cười và để chứng tỏ cho Wolf biết rằng vụ này đến đây là kết thúc. Chàng tiếp, - Nóng

bỏ mẹ đi...

Wolf bực dọc đóng mạnh cánh cửa lại nói:

— Mẹ kiếp... Gần thằng cha Do Thái vàng ệch với thằng Eddie chỉ biết đuổi theo đàn bà, anh cũng hèn như chúng vậy. Tôi tưởng anh phải khá hơn thế chứ?

Mosca đặt lon bia xuống bàn:

— Wolf... Đừng có nói gì đến các bạn tôi. Đừng nói gì đến họ hết. Còn về vụ của anh, anh tưởng tôi mù tịt không biết gì sao? Đừng có coi thường anh em như thế. Tôi biết anh đã có đủ giấy tờ kết hôn nên anh có thể làm vụ này rồi bay về Hoa Kỳ liền lập tức. Trong khi tôi còn phải ở đây ít nhất là ba, bốn tháng. Tôi cóc sợ gì bọn Đức cả nhưng sau khi làm một cú như thế, tôi không còn có thể phây phây đi lại được ở Bremen. Nếu chúng ta làm việc này, chỉ có hai việc xảy ra: một là làm xong ta cuốn gói khỏi Bremen, hai là ta phải giết bọn có tiền khi ta vớ tiền của chúng. Ngay lúc này tôi không thể làm được cả hai việc đó. Tôi không muốn lúc nào cũng phải đề phòng trong suốt thời gian tôi còn sống ở đây, dù có được bạc triệu tôi cũng không ham. - Chàng ngừng nói rồi tiếp bằng một giọng thành thật, - Quên tôi đi, Wolf, tôi rất tiếc.

Wolf cúi nhìn xuống sàn lắc đầu như đang suy nghĩ về một chuyện gì đó mà y đã biết từ lâu nhưng không tin hẳn. Y nhớ lại vụ Mosca bị anh quản lý Câu lạc bộ Sĩ quan sỉ vả trước đây - vụ này xảy ra vài tháng sau khi Mosca trở lại Bremen. Anh quản lý là một Đại úy đã công khai đe dọa Mosca về việc Mosca đem Hella vào sống trái luật ở khu nhà và Mosca lặng im không dám nói gì cả. Wolf nói:

— Walter... Cậu thừa biết là tôi có thể hại cậu với Hella như chơi. Tôi chỉ cần gửi một báo cáo đến phòng An ninh Căn cứ và Quân cảnh là đời cậu tan nát ngay. Cậu đang vi phạm khi cậu bỏ khu nhà để ra sống chung với người Đức. Tôi còn có thể kể nhiều tội khác của cậu.

Thấy Wolf bực bội, Mosca bật cười lớn:

— Thôi mà, Wolf. Làm ơn nốc một lon bia rồi đi chỗ khác chơi cho được việc. Tôi không muốn chơi trò đi ăn cướp với anh không phải là một lý do

để anh chơi tôi như thế. Đừng có trẻ con, Wolf, chúng ta là người lớn mà. Nên nhớ tôi không phải một trong số những thằng tù Kốt mà anh có thể đe dọa.

Wolf cố gắng ngừng đầu lên và trừng mắt nhìn thẳng vào mắt Mosca. Nhưng bộ mặt y nhìn thấy là đôi mắt đen nghiêm trọng, với vành môi mỏng mím chặt như có một sức mạnh và tự tin nào đó làm y đành thở dài và cười.

— Đồ chó đẻ, không có ra làm sao cả. - Wolf nói bằng một giọng chịu đựng. - Đưa cho tôi một lon bia đây. - Và y tiếp tục bằng giọng nói chưa hết hậm hực. - Mẹ kiếp, một lon bia trị giá 10.000 đô. Trong lúc uống y cũng nghĩ đến chuyện y có thể làm gì để trừng trị Mosca về cái tội bỏ cuộc này. Y thấy y chẳng có thể làm gì được. Nếu y tố cáo Mosca với nhà chức trách, Mosca phải về Hoa Kỳ. Việc y định làm vẫn không có mặt Mosca, hơn nữa Mosca cũng có thể trả đũa bằng cách nào đó. Không. Không nên. Nhờ chợ đen y đã thu được một số tiền khá lớn, kèm theo là một số kim cương cũng không nhỏ. Y không thể liều gây ra những cơ hội để tai họa có thể xảy ra. Y thở dài và lại lắc đầu. Bỏ qua một cơ hội tốt như thế này thật là uổng. Y biết rõ hơn ai hết là không có đủ can đảm để làm vụ này một mình. Y chỉ còn có một cách làm tiền là kiếm ra thật nhiều thuốc lá, bán chợ đen rồi tập trung hết vốn liếng để đưa Ursula, cô vợ Đức của y về Hoa Kỳ.

Y đưa tay ra bắt tay Mosca:

— Thôi, quên đi. - Y nói, trong thâm tâm y sợ rằng Mosca cho lời đe dọa vừa rồi của y là quan trọng, nếu có chuyện rắc rối xảy đến với Mosca, chàng có thể nghĩ là do y phá. - Mất khoản tiền lớn ấy ai mà chẳng điên lên. Nhưng thôi, đành chịu. Chúng mình vẫn là bạn.

Hai người bắt tay. Mosca bảo:

— Cậu cứ tiến hành vụ ấy một mình.

Lúc Mosca trở vào, hai người đàn bà nhìn chàng, dò hỏi. Họ đã nghe tiếng gất bực bội của Wolf. Đứa bé không khóc nữa. Nó đã ngủ trên xe.

Bà Saunders hỏi:

— Bạn của ông về nhanh quá.

Mosca nói:

— Hẳn đến cho tôi biết tin tức.

Hella đang vừa đan vừa đọc báo. Chàng bảo:

— Wolf cho biết sắp làm lễ cưới, hẳn đã có giấy tờ hôn nhân.

Hella nhìn lên, lơ đãng đáp:

— Vậy à? - Rồi nhìn xuống quyển sách nói tiếp, - Em hy vọng tới phiên chúng mình.

Mosca vào phòng ngủ lấy một lon bia khác và một hộp lạc đem ra phòng khách. Mở hộp lạc chàng mời hai người đàn bà. Mỗi người bốc một nắm.

— Hai bà có uống bia không?

Cả hai lắc đầu, tiếp tục đọc, vừa ăn lạc, uống bia. Tóc Hella cắt ngắn vào mùa hạ, má nàng nổi gân xanh chạy dài xuống môi. Gian phòng thật êm ấm vào đêm hạ, gió thoảng nhẹ làm lay động bức màn.

Mosca ngắm nghía hai người đàn bà. Một là mẹ của con chàng, còn người kia có thể là mẹ chàng. Chàng nghĩ có thể vì bia làm chàng buồn ngủ. Nhưng dĩ vãng lại hiện về.

Một ngày xa lắm, chàng đã đội mũ sắt xách súng lên tàu, lên xe, ngồi trên chiến xa, vượt Bắc Phi, Anh, Pháp, Bỉ, Hà Lan, đi tìm kẻ thù để tiêu diệt. Bây giờ hành động đó không phải là sai bậy, là ngu, mà chỉ là kỳ lạ. Chàng kêu lên: “Thật là kỳ! Khi nghĩ ra điều ấy.” Chàng cho một nắm lạc vào mồm, nhưng bàn tay đưa không đúng, vài hạt lạc rơi xuống sàn. Buồn ngủ quá, chàng đến bên cửa sổ, cho gió lọt vào áo chữ T, hóng mát. Rồi chàng đến bên chiếc xe nhìn chăm chăm đứa bé, nói to:

— Thật là kỳ!

Hai người đàn bà đều cười. Hella bảo:

— Để em đưa anh đi ngủ:

Hella nói với bà Saunders:

— Lần đầu tiên anh ấy nhìn thẳng bé.

Rồi nàng hỏi Mosca:

— Anh có tin anh là cha không?

Bà Saunders nói:

— Ông ấy có thể khá hơn với đứa con thứ hai.

Mosca vẫn nhìn đứa bé. Nó không còn xấu nữa. Các nếp nhăn đã mất. Khuôn mặt trở nên sáng rỡ, trắng trẻo. Hai người đàn bà tiếp tục đọc sách. Mosca lại đến bên cửa sổ.

Hella không rời quyển sách:

— Anh có vẻ sốt ruột à?

Mosca nói:

— Có sốt ruột gì đâu.

Thật ra thì chàng không được an tâm. Chàng nhìn ngôi nhà như mới thấy lần đầu. Ngắm đứa bé đang ngủ chàng thấy nó giống con người.

— Ngày mai mình đến câu lạc bộ ở đồng quê. Chúng ta nằm trên bãi cỏ ăn kem. Anh sẽ mua kem. Mình vừa ăn kem vừa nghe nhạc.

Hella gật đầu nhưng tiếp tục đọc sách.

Mosca hỏi bà Saunders:

— Bà có thích cùng đi với chúng tôi không?

Bà Saunders nhìn lên:

— Không. Ngày mai tôi có khách.

Hella mỉm cười:

— Anh ấy muốn bà đi. Nếu không thì anh ấy không mời.

Bà Saunders:

— Tôi không đi được thật mà. - Bà tiếp tục đọc sách.

Mosca biết bà Saunders không đi vì ngại và sợ chàng mời dài bơi.

— Tôi mời thật mà.

Bà Saunders mỉm cười:

— Mang cho tôi một ít kem.

Mosca lấy thêm một lon bia, nghĩ thêm: “Mọi việc rồi sẽ đâu vào đấy.”

Hella nói:

— Hôm nay anh tử tế quá. Em có một điều nhờ anh: Bà Saunders có một người cậu ở Mỹ. Bà muốn anh gửi hộ bà một bức thư bằng quân bưu.

— Được.

Đó là chuyện thông thường. Tất cả người Đức viết thư cho bà con ở Mỹ đều nhằm xin đồ hộp.

Bà Saunders cười, bảo:

— Cảm ơn ông. Ngày nay chúng tôi đều nghĩ tới các bà con ở bên Mỹ.

Hella và Mosca cười. Đang uống bia, chàng sặc lên. Hai người đàn bà lại tiếp tục đọc sách. Mosca liếc qua tờ *Stars and Stripes* ở trên bàn, nói:

— Có thể Leo sẽ từ Nuremberg trở về đây vào ngày mai. Và sẽ tới câu lạc bộ với chúng ta.

Hella nhìn lên:

— Ông ấy đi chuyến này khá lâu. Tôi mong ông được bình an vô sự.

Mosca lại trở vào phòng ngủ lấy lon bia khác.

— Hai người chắc không uống bia chứ?

Cả hai đều lắc đầu. Mosca đến đứng bên cửa sổ:

— Tôi nghĩ Leo nghỉ cuối tuần ở Hamburg. Nếu không thì hẳn đã về đây hôm qua.

Hella đặt sách lên bàn bảo Saunders:

— Đọc xong rồi. Hay quá!

Bà Saunders nói:

— Tôi còn nhiều cuốn khác ở trong phòng ngủ, cô vào mà chọn.

— Đêm nay tôi đọc nhiều rồi.

Nàng đến bên cửa sổ, cạnh Mosca, choàng tay lên ngực chàng, dưới chiếc áo thun chữ T nghe gió mát. Cả hai đứng nhìn trời đêm, gió thổi vào mặt, ngửi mùi thơm của khu vườn rau phía dưới xông lên.

Gió đêm hạ thoang thoang mùi tanh của thành phố điêu tàn. Mặt trăng tròn bị mây che, trong bóng đêm, Mosca có thể nghe tiếng nói cười của người Đức ở các nhà lân cận. Một máy thu thanh bắt đài Bremen chơi nhạc thật êm dịu. Mosca thềm đến Rathskellar hoặc đến câu lạc bộ để uống rượu hay đánh bạc với các bạn, Eddie và Wolf.

Hella nói:

— Anh uống bia nhiều quá. Anh nên đi ngủ.

Mosca vuốt tóc vợ:

— Đừng lo cho anh. Anh chẳng sao cả.

Nàng tựa vào chàng:

— Đêm nay em thấy khoẻ. Anh có biết em muốn gì không? - Nàng nói điều ấy thật nhỏ để bà Saunders không thể nghe thấy.

Mosca kêu lên ngạc nhiên:

— Cái gì?

Hella cười, hôn lên miệng chàng.

— Có chắc là không sao không? Mới được có một tháng mà. - Mosca nhớ Eddie đã dạy chàng phải chờ ít nhất là hai tháng.

Hella bảo:

— Em thấy mạnh khoẻ. Anh đừng lo gì về em. Đêm nay em thấy hứng thú đặc biệt.

Hai người đứng đấy một lúc lâu, nghe tiếng thì thầm của thành phố trong đêm, rồi Mosca quay lại bà Saunders:

— Chúc bà ngon giấc.

Về phòng ngủ, chàng mở cửa cho Hella đẩy xe vào rồi khoá lại cẩn thận.

Mosca ngồi trong bóng mát một ngôi nhà lớn sơn trắng dùng làm câu lạc bộ. Trước mặt chàng là một sân bắn cung tên với các mục tiêu vẽ vòng tròn xanh đỏ. Hella ngồi trên một ghế thấp bên cạnh chàng. Sân cỏ có rất đông lính chiến Mỹ với vợ và các xe trẻ con.

Chiều Chủ nhật ấy không khí thật êm ả. Đêm bắt đầu xuống hơi sớm hơn thường lệ. Mosca nghĩ mùa thu đến sớm hơn mọi năm. Trên bãi cỏ, lốm đốm những khoảng màu nâu, các hàng cây ở sân golf có những lá đỏ.

Mosca thấy Eddie tiến về phía chàng, băng qua đám bắn cung. Eddie ngồi lên cỏ, vỗ vào chân Hella nói lời chào:

— Hello.

Hella mỉm cười với anh rồi tiếp tục đọc báo *Stars and Stripes*.

Eddie nói với Mosca:

— Tôi vừa được thư của bà vợ. Cô ấy không chịu qua. - Im lặng một lúc, mỉm cười thật nghiêm nghị, miệng méo lại, anh nói tiếp, - Nó sẽ lấy sếp của nó, tôi đã bảo là nó thích thằng đó mà. Lúc đó tôi chẳng biết rõ, chỉ nhận định theo linh cảm. Linh cảm thật là hay, phải không Walter?

Mosca thấy Eddie đã say:

— Eddie, anh không phải là con người của gia đình.

Eddie nói:

— Tôi có thể là người của gia đình lắm đấy chứ. Tôi cố gắng. - Chỉ chiếc xe màu kem đậu trên bãi cỏ xanh, một nền len màu xanh lộ ra ngoài, anh bảo, - Cậu không phải là người của gia đình, nhưng cậu đã cố gắng.

Mosca cười:

— Tôi đang học đó.

Họ ngồi im lặng một lúc, Eddie hỏi:

— Cậu có đến Rathskellar đêm nay không?

— Không. Ở nhà đã có sẵn thức ăn. Tại sao anh không chơi?

Eddie đứng lên:

— Tôi luôn luôn lưu động. Tôi không thể ngồi mãi một chỗ cả đêm.

Eddie đi lại giữa các xạ thủ và các đích ngắm. Mosca nằm lên đui Hella, nhìn các tia sáng yếu đuối của mặt trời chiếu. Chàng quên hỏi Eddie về giấy tờ hôn nhân. Bây giờ có lẽ giấy tờ đã đến. Mosca nghĩ đến vấn đề trở về Mỹ, về ngôi nhà của mẹ với một người vợ và một đứa con, Gloria đã có chồng (chàng mỉm cười trước sự kiện đó) nên không còn thắc mắc về nàng. Nhưng ý nghĩ về ở luôn bên Mỹ rất xa lạ đối với chàng. Nhìn các xạ thủ giương cung và nghe tiếng các mũi tên bay, chàng nhớ một lính chiến già ở một nông trại sau chiến tuyến, nông trại được dùng làm rạp chiếu bóng cho binh sĩ xếp củi làm ghế, người lính chiến già này gần bốn mươi, bế một trong ba đứa nhỏ Pháp - đứa lên sáu ngồi giữa hai đầu gối - cẩn thận chải tóc cho nó, rẽ ngôi, chải mớ tóc trước trán bông lên. Tiếp đó ông chải tóc cho hai đứa kia, một gái và một trai, xoay chúng vòng vòng để phân đường ngôi thật kỹ. Xong rồi, ông phát cho mỗi đứa một thỏi chocolate, nhặt khẩu súng gác ở bên tường cho vào giữa hai đui.

Bây giờ nằm trên cỏ xanh, nhìn những chiếc xe đẩy trẻ em, Mosca nhớ lại anh lính chiến già đã ném các hộp nước thơm xuống đường khi lái xe từ từ theo sau đám binh sĩ uể oải tiến quân từ bãi biển đến nơi có tiếng đại bác nổ giữa lúc tiếng chuông nhà thờ đổ ngày Chủ nhật mỗi lúc một to. Tiếng đại bác nện mạnh hơn, tiếng súng nhỏ nghe vang rền. Chàng nhớ đến hộp nước thơm mát ngọt mà các binh sĩ chuyền tay nhau uống.

Gió đêm thổi lên hơi lạnh. Hella bỏ sách nhìn lên. Mosca ngồi dậy hỏi:

— Em có cần gì trước khi mình về không?

— Không. Em đầy đủ rồi. Em sợ rằng em nhức răng lại.

Mosca thấy một đốm xanh nhỏ dọc hàm răng.

— Để anh bảo Eddie giới thiệu em với bác sĩ trong căn cứ.

Hai người gom góp đồ đạc trên xe và dưới bãi cỏ, đi về phía xe buýt. Lúc xe buýt đến, Mosca đưa chiếc xe lên ở phía sau. Đứa bé khóc. Hella bế con lên. Tài xế chờ lấy tiền xe. Mosca nói tiếng Đức: “Chúng tôi là người Mỹ”, tài xế nhìn Mosca từ trên xuống dưới nhưng không phản đối.

Ở trạm tiếp theo hai nữ quân nhân lên xe. Một cô thấy đứa bé Hella bế, hỏi cô bạn:

— Đứa bé Đức đó đẹp chứ?

Nữ quân nhân kia cúi xuống nhìn, nói to lên:

— Chú bé kháu quá! - Rồi nhìn Hella xem nàng có hiểu không, cô bảo, - Schon, schon (đẹp, đẹp).

Hella mỉm cười nhìn Mosca, nhưng chàng đứng im. Một cô lấy trong ví một thỏi chocolate, trước khi xuống xe, nhét vào áo đứa bé. Hella chưa kịp chối thì hai cô xuống xe.

Ban đầu Mosca thấy vui, nhưng vì lý do nào đó, chàng bực, rút thỏi chocolate ném xuống đường.

Lúc xuống Strassenbalm đi bộ về nhà, Hella nói:

— Anh đừng giận. Hai cô đó nghĩ chúng ta là người Đức.

Mosca sợ mình sẽ trở thành người Đức thật sự và phải chấp nhận lòng từ thiện và chịu nhẫn nhục như một kẻ chiến bại. Chàng bảo:

— Mình sẽ rời nơi đây sớm. Ngày mai anh sẽ nhờ Eddie vận động cho giấy tờ tới nhanh.

Lần đầu tiên chàng thấy cần phải gấp rút.

Eddie rời câu lạc bộ ở đồng quê, không biết phải đi đâu. Cảnh tượng Mosca ngồi trên cỏ, gối đầu trên đùi Hella một tay ôm bánh xe nhỏ chở thẳng bé làm anh xót xa. Anh đón xe buýt nghĩ thầm: “Mình phải đến thăm con bồ.” Với ý nghĩ đó, anh vui vui khi ngắm các cô gái đi trên phố. Đến cuối thành phố, anh xuống đi bộ dọc bờ sông, qua cầu Weser rồi đón một xe Strassenbalm khác đến Neustadt. Tới trạm chót, anh rẽ vào căn cứ không quân.

Các dãy nhà ở đây còn nguyên vẹn, anh vào một dãy, lên ba tầng lầu, gõ cửa. Có tiếng nói: “Xin chờ một chút.” Rồi cánh cửa mở.

Eddie khó chịu mỗi khi gặp Eltreida. Thân hình cô gái béo tròn, đầu quá to với đôi mắt tím có quầng đỏ giống như mắt thỏ.

Eddie bước vào, ngồi xuống giường kê sát tường:

— Cho anh một ly rượu đi em.

Anh tiếp tế rượu thường xuyên cho nàng nên có quyền đến uống. Eltreida không hề đụng tới số rượu này nếu anh không đến. Lúc nàng pha rượu, Eddie ngắm đầu nàng. Cái đầu quá to so với thân hình và tóc nàng giống như một gùi dây đồng. Da nàng giống như da gà với những lỗ chân lông vàng và to. Mũi nàng hơi queo một bên như bị một cú đấm vô hình xô lệch và đôi môi dày như miếng thịt bò, cằm nàng lại gãy. Nhưng lúc đi lại trong phòng nói chuyện với anh, giọng nàng thật dịu dàng, trầm bổng. Nàng nói tiếng Anh rất giỏi, có khiếu về sinh ngữ và sinh sống bằng nghề phiên dịch. Đôi khi nàng dạy Eddie học tiếng Đức.

Eddie thấy thoải mái và an toàn tại đây. Nàng luôn luôn thắp đèn sáng trong phòng, Eddie nghĩ nàng có thể dùng đèn để làm việc khác. Phòng có kê một giường. Bên cửa sổ là bàn viết có bức ảnh chồng nàng, một thanh niên đẹp trai cười lộ cái răng khểnh.

Eltreida nói:

— Em không ngờ anh đến đêm nay.

Nàng trao ly rượu rồi ngồi lên trên giường. Nàng rút kính nghiệm, nếu có cử chỉ thân thiện hay thềm muốn thì Eddie sẽ đi ngay, nhưng nếu nàng chờ cho đến lúc anh gần say thì anh sẽ thổi tắt các ngọn nến rồi lôi nàng lên giường. Lúc đó nàng phải làm ra vẻ như chống lại.

Eddie nằm trên giường uống rượu, ngắm bức ảnh. Người trong ảnh đã ngã gục trong trận Stalingrad. Eltreida thường nhắc nhở đến chồng với Eddie cũng như các chị em bạn. Vào những ngày tưởng niệm tử sĩ do chính phủ ban hành, nàng mặc toàn đen. Ngày nay nghe nhắc tới Stalingrad nàng lấy làm khó chịu.

Eddie uống thêm rượu. Đầu óc lơ mơ, anh nghĩ đến vợ đến những kỷ niệm xa xưa: Trong những ngày niên thiếu, cậu bé Eddie đã lắng nghe đọc các truyện cổ tích. Anh mơ hồ nhớ lại các chuyện ngây thơ, trong trắng đó. Tiếng người đọc truyện như còn văng vẳng đâu đây: “Công chúa bị lạc trong rừng. Thật đáng thương.”

Thủa ấy cậu bé Eddie tưởng tượng một trinh nữ đầu đội vương miện, khăn voan che mặt, mình mặc áo có ren trắng, dáng dấp như Thiên thần. Thân hình mảnh dẻ của cô chưa nở nang, chưa có hông, chưa có ngực. Thế rồi nhìn ra cửa sổ, không rõ ở trường hay trong phòng ngủ, cậu bé Eddie khóc thầm, nghe văng vẳng tiếng người đọc truyện: “Thương thay cho công chúa lạc trong rừng...”

Đêm ấy Hella và Mosca giao con nhờ bà Saunders trông rồi đi dạo trên đường Metzger. Tại đây Mosca vẫn còn giữ căn phòng của mình. Mosca xách cái túi xanh chứa khăn bông và quần áo sạch. Cả hai đều nóng, bụi bặm nên đến phòng Mosca để tắm nước nóng. Tại nhà bà Saunders không có máy nước nóng.

Bà Meyer đứng trước nhà, mặc quần thun dài và áo choàng trắng, quàng của Eddie. Bà hút thuốc lá, nét mặt hân hoan:

— Hello. Chào hai ông bà. Lâu quá rồi hai ông bà không đến thăm chúng tôi.

Mosca đáp:

— Nhưng bà chẳng cô đơn chút nào.

Bà Meyer cười.

— Không. Tôi không hề cô đơn. Làm sao cô đơn được khi ngôi nhà đầy người.

Hella hỏi:

— Bà có biết Leo đã từ Hamburg về chưa?

Bà Meyer ngạc nhiên:

— Kìa, ông ấy về từ thứ Sáu. Không đến thăm ông bà à?

Mosca đáp:

— Không ạ. Mà tôi cũng không thấy ăn uống ở Rathskellar hay ở câu lạc bộ.

Bà Meyer vui vẻ nói:

— Ông ta đang ở trong phòng với con mắt sưng to. Tôi đã chế diễu ông ta một lúc nhưng thấy ông ấy bực nên tôi bỏ ra đây.

Hella nói:

— Tôi mong ông ấy không đau ốm gì.

Cả hai đi lên gác, gõ cửa phòng Leo. Mosca gõ mạnh nhưng không có tiếng trả lời. Cửa phòng khoá. Chàng nói:

— Có lẽ anh ấy đi ra ngoài.

Cả hai về phòng. Chàng thay áo, đến phòng tắm ở cuối hành lang. Chàng tắm nhanh rồi trở về phòng. Hella đang ngồi trên giường, hai tay che miệng.

— Em làm sao thế?

— Em bị nhức răng. Tại ăn kẹo và kem nhiều quá.

— Ngày mai anh sẽ đưa em đến bác sĩ.

— Không cần, rồi nó sẽ khỏi như những lần trước thôi.

Nàng cởi áo, mặc áo choàng đến phòng tắm.

Mosca đang thắt cravat thì nghe thấy tiếng chân người đi lại trong phòng Leo. Chàng gọi:

— Leo!

Một lát sau có tiếng đáp:

— Tôi đây.

Mosca ra ngoài. Leo mở khoá cửa. Lúc vào chàng thấy Leo trở lại giường nằm, quay mặt vào tường.

— Sao cậu không lại nhà tôi?

Leo quay lại Mosca thấy mặt cậu ta bầm tím ở mắt và trán bị sưng. Mosca nhìn một lúc rồi ngồi bên cạnh, châm một điếu thuốc. Chàng nhớ đến bài trên tờ *Stars and Stripes* đọc đêm qua. Ảnh chụp một tàu cập bến Hamburg đầy người. Dưới ảnh là bài báo tường thuật vụ tàu này chở các tù

nhân cũ trong các trại tập trung ở Palestine. Người Anh chặn bắt đưa về đây, người trên tàu không chịu xuống nên bị cưỡng bức rời tàu.

Mosca ôn tồn hỏi:

— Có phải vì vụ tàu ở Hamburg không?

Leo gật đầu, Mosca nghĩ ngợi về việc Leo không ghé thăm và khoá cửa không cẩn thận.

— Tôi có thể làm gì để giúp cậu?

Leo lắc đầu:

— Không, ngồi chơi.

— Ai đánh cậu? Lính Anh à?

Leo gật đầu:

— Tôi cản không cho chúng đánh một người chúng vừa kéo xuống tàu, nên chúng đánh tôi.

— Chuyện như thế nào?

— Cậu không đọc báo à?

Mosca nhăn mặt:

— Nhưng chuyện ra sao?

Leo ngồi lên, im lặng, bỗng nước mắt chảy dài. Má anh giật giật, anh nói:

— Cha tôi đã lầm.

Mosca không nói gì. Một lúc sau, Leo bỏ tay xuống nói:

— Tôi thấy chúng đánh người đó lúc lôi xuống tàu. Tôi bảo: “Không được đánh và đẩy người ấy ra.” Một tên nói: “Thằng này là Do Thái. Mà nên chịu đòn thay cho nó.” - Leo nhại thật giống giọng nói của tên lính gốc London. - Lúc tôi xuống bến, bốn phu khuân vác Đức cười tôi. Tôi nhớ đến cha tôi. Tôi không nghĩ là cha tôi lầm. Nếu thấy tôi hành động như thế, cha tôi sẽ nghĩ thế nào?

Mosca ôn tồn nói:

— Tôi đã bảo cậu, đây không phải là chỗ để chúng mình sinh sống. À, tôi sẽ về Mỹ khi lo xong giấy tờ hôn nhân đây. Có tin căn cứ quân sự sẽ

đóng cửa. Lúc đó tôi cũng thất nghiệp. Tại sao cậu không theo chúng tôi?

Leo ôm đầu. Đề nghị của Mosca không làm anh xúc động. Anh thật dửng dưng không có cảm tình với Mosca. Với giọng chua chát, Leo hỏi:

— Người Do Thái có được an toàn ở Mỹ không?

— Tôi nghĩ như vậy.

— Cậu chỉ nghĩ thôi à?

— Không có gì chắc chắn.

Leo không nói gì. Chàng nghĩ đến binh sĩ Anh trong quân phục len, những kẻ trước đây đã khóc khi giải thoát chàng và những tù binh trong các trại tập trung. Họ đã cởi quần áo, tặng hết lương thực trên các xe ô tô. Lúc ấy chàng tin rằng cha chàng đã nói đúng, là con người thật tốt, là ai ai cũng có lòng nhân và tình thương nhiều hơn là thù hận.

Leo nói với Mosca:

— Không, tôi không thể đi với cậu. Tôi đã thu xếp để về Palestine. Tôi sẽ lên đường trong vài tuần tới.

Chợt thấy mình cần giải thích cho Mosca hiểu, Leo nói:

— Tôi chỉ yên tâm khi về tới nước tôi, sống chung với đồng bào tôi.

Leo biết Mosca có cảm tình cá nhân và sẵn sàng bảo vệ chàng, nhưng Mosca sẽ không bảo vệ cho một người Do Thái không quen biết. Cho nên mỗi cảm tình đó chưa đủ. Leo lo ngại cho an ninh của mình, dù là ở Mỹ và dù anh đạt được các thành công vật chất to lớn đến mức nào. Luôn luôn anh lo sợ không được an toàn trước những sức mạnh, những người bạn như Mosca cũng không đương đầu nổi với sức mạnh đó. Khuôn mặt của kẻ giải phóng và khuôn mặt của kẻ tra tấn cũng là một. Bạn với thù cũng chỉ là kẻ thù. Leo nhớ tới cô gái cùng sống chung với chàng trong thời gian mới ra khỏi trại Buchenvald, một cô gái Đức gầy ốm và vui tươi. Chàng đã vào đồng quê mua một con ngỗng và mấy con gà. Lúc chàng khoe đã mua được với giá thật rẻ, nàng ngược lên cười bảo: “Anh là một thương gia giỏi.” Bây giờ chàng mới hiểu được ý nghĩa lời đó. Nàng đã lo lắng cho chàng, yêu mến chàng, nhưng câu nói ấy có vẻ chua chát và chàng không thể quên

được. Chàng phải đi đến đâu để trốn những kẻ ấy? Không thể là Mỹ và chắc chắn cũng không phải là Đức. Chàng phải đi đâu đây? Tận đáy tâm hồn, chàng khóc và khê gọi: “Cha. Cha không hề dạy con là tất cả mọi người đều có mang trong lòng sợi kềm gai, những ngọn lửa, những cây gậy để tra tấn. Đi đâu họ cũng mang theo những thứ ấy. Cha không hề dạy con thù ghét, phá hoại, nên bây giờ khi bị đánh đập, chế nhạo con chỉ thấy nhục nhã chứ không nổi giận, làm như con đáng bị chế nhạo và đánh đập. Bây giờ con phải đi về đâu? Tại Palestine, con sẽ gặp kềm gai cũng như chắc chắn cha cũng đã tìm thấy ở Thiên đàng hoặc ở dưới Địa ngục.” Và Leo nghĩ, như đã biết trước từ lâu: “Cha cũng là kẻ thù.”

Không còn gì để nghĩ ngợi nữa. Chàng thấy Mosca vẫn im lặng ngồi hút xì gà.

— Hai tuần nữa, tôi sẽ lên đường đi Palestine. Nhưng trong vài ngày tới đây, tôi sẽ rời Bremen.

Mosca nói thật chậm rãi:

— Tôi nghĩ là cậu nói đúng. Trước khi đi ghé tôi chơi đã.

Leo lắc đầu:

— Không, tôi không muốn thăm ai.

Mosca hiểu. Chàng đứng lên, đưa tay ra:

— Được. Chúc cậu may mắn.

Hai người bắt tay. Có tiếng Hella mở cửa phòng bên. Leo nói:

— Tôi không muốn gặp cô ấy.

— Được.

Mosca bước ra ngoài. Hella đang mặc áo:

— Anh ở đâu về đây?

— Với Leo, anh ấy ở trong phòng.

— Hay lắm. Mời Leo qua đây.

Mosca nói:

— Bây giờ anh ấy không muốn gặp ai. Anh ấy gặp rui ro và bị sưng mắt.

Hella nói:

— Bậy nào.

Mặc quần áo xong, nàng bước ra, gõ cửa phòng Leo. Mosca ở lại trong phòng, ngồi trên giường, nghe Leo mở cửa và nghe hai người nói chuyện. Chàng không muốn qua, vì không còn cách gì để giúp bạn.

Mosca ngủ một giấc, lúc thức dậy thì đã quá muộn. Gian phòng chìm trong bóng tối. Chàng vẫn còn nghe Leo và Hella nói chuyện. Chờ vài phút, chàng lên tiếng:

— Mình nên đi kiểm cái gì ăn trước khi Câu lạc bộ Hồng Thập Tự đóng cửa.

Tiếng trò chuyện gián đoạn rồi lại tiếp tục. Tiếp đó chàng nghe thấy Leo mở cửa. Một lúc sau, Hella bước vào phòng. Bật đèn lên:

— Xong rồi. Ta đi.

Nàng cắn môi, cố không khóc. Mosca xách túi quần áo lên. Hai người bước xuống lầu, ra khỏi nhà. Bà Meyer vẫn còn đứng trên bậc thềm:

— Hai ông bà có thăm Leo không? - Giọng bà vẫn vui vẻ.

Hella đáp:

— Có ạ.

Trên đại lộ Kuriurster, Mosca hỏi:

— Leo kể hết cho em nghe?

— Vâng.

— Nói gì mà lâu thế?

Im lặng một lúc. Hella đáp:

— Nói về thời bọn em còn bé. Leo lớn lên trong thành phố. Còn em thì ở đồng quê. Nhưng cả hai đều có những chuyện giống nhau. Thừa ấy nước Đức là một nơi đáng sống.

Mosca nói:

— Bây giờ ai cũng ra đi. Trước hết là Middleton, bây giờ Leo, kể đến Wolf. Chỉ còn chúng mình và Eddie. Anh sẽ phải chú ý đến em và Eddie.

Hella nhìn chàng, nghiêm nghị. Mặt nàng mệt mỏi, mắt xám xanh, quầng thâm lan rộng ra. Nàng nói:

— Em muốn rời nơi này càng sớm càng hay. Em không thích Eddie. Em không muốn anh đi với anh ta. Em biết anh ta là bạn tốt, đã giúp chúng ta nhiều. Nhưng em sợ anh ta, không phải sợ cho em mà cho anh.

Mosca nói:

— Đừng lo. Giấy tờ hôn nhân sắp đến. Chúng ta sẽ rời Đức vào tháng mười.

Gần đến nhà, Hella uể oải nói:

— Walter. Anh có nghĩ rằng thế giới sẽ trở nên tốt đẹp hơn với những kẻ nghèo đói không?

— Anh không rõ. Nhưng em đừng lo nghĩ. Vì chúng ta không phải là những kẻ nghèo đói.

Để giúp nàng vững vàng chàng nói:

— Anh đã viết thư cho mẹ, kể hết mọi việc. Mẹ thật sung sướng, nhất là hay tin anh sắp về. Bà hy vọng anh cưới một người vợ đảm đang.

Hai người cùng cười. Hella có vẻ buồn:

— Em tin tưởng em là một người đảm đang. Em nghĩ đến cha mẹ em. Không biết hai người nghĩ gì về em nếu còn sống. Có lẽ cả hai sẽ không sung sướng. - Lặng im một lúc, nàng nói thêm, - Cả hai sẽ không nghĩ em là người đảm đang.

Mosca nói:

— Ta đang cố gắng. Cố gắng hết sức. Xã hội ngày nay khác xưa.

Hai người rẽ vào con đường mòn dẫn vào nhà. Có tiếng thằng bé khóc. Hella mỉm cười:

— Nó không nhẽo rồi.

Và nàng chạy nhanh lên lầu trước chàng.

Lần đầu tiên Hella đến căn cứ không quân, Mosca ra ngoài cổng đón nàng, đưa qua các trạm kiểm soát lính gác. Nàng mặc bộ đồ mà Mosca đã dùng thẻ tiếp liệu của bà Anne Middlelon để mua trong chợ quân đội. Trông nàng gầy và sang trọng với chiếc áo trắng, mũ trắng và khăn voan che bên má sưng, nàng nắm tay Mosca khi bước qua cổng căn cứ. Hella có một chiếc răng bị đau từ lâu, chân răng sưng làm cho nàng đau nhức không ăn uống gì được. Hôm nay Mosca đưa vào bệnh viện của căn cứ nhờ các bác sĩ khám bệnh.

Nhờ Eddie, Hella mới được đặt chân vào bệnh viện của căn cứ vì bệnh viện này chỉ chữa cho quân đội Mỹ.

Tại văn phòng, nhân viên dân chính Inge đứng lên chào Hella. Hai người bắt tay giới thiệu tên nhau. Herr Tepp, văn phòng trưởng, từ phòng ngoài mang giấy tờ vào phòng Eddie ký. Inge đã tỏ ra thật lễ độ. Ở đây vị trí kẻ chinh phục và kẻ bị chinh phục thật rõ ràng, không có sự dễ dãi tình cảm cá nhân. Sự kiện đó khiến nàng e ngại trước Eddie và Mosca. Nàng nói:

— Bác sĩ Đức đã chịu thua.

Eddie nói cho nàng yên tâm:

— Chúng tôi có thuốc mà các bác sĩ Đức không có. Đại úy Adlock hàn răng không đau chút nào.

Ông bảo Mosca:

— Anh có thể đưa nàng vào ngay.

Hella và Mosca rời văn phòng nhân viên dân chính. Ở phòng ngoài các thư ký Đức ngừng công việc, ngạc nhiên trước một người Mỹ xấu trông có

vẻ thô bạo, tàn ác lại chọn một cô gái e lệ, dịu dàng, mảnh khảnh, thật là hoàn toàn trái ngược.

Hai người đi vào giữa căn cứ, vượt qua các con đường dẫn đến các xưởng chứa máy bay tên lửa, toà nhà hành chính và sau cùng đến một trại thấp dùng làm bệnh viện trong căn cứ.

Không có ai trên ghế bọc da đen trong phòng khám răng sơn trắng. Một bác sĩ mặc áo choàng trắng bước ra, nói:

— Đại úy Adlock bảo tôi chữa cho bà. Đại úy đang bận. Xin mời bà. - Ông ta chỉ chiếc ghế da.

Hella bỏ mũ và khăn voan trao cho Mosca, nàng đưa bàn tay lên hàm sưng, ngồi lên ghế. Mosca đứng tựa bên. Nàng thò tay nắm cánh tay chàng. Đôi mắt bác sĩ nheo lại khi nhìn má sưng, ông giúp nàng mở to miệng, nhẹ nhàng nhưng cương quyết banh hai hàm răng ra. Rồi quay lại Mosca, ông nói:

— Hiện tại chúng tôi không thể làm gì được, đang sưng. Bây giờ phải tiêm Pénicilline và về đắp nước nóng. Chỉ khi nào hết sưng tôi mới chữa được.

— Ông có thể tiêm cho nhà tôi được không.

Bác sĩ đứng lên nhún vai:

— Tôi không thể làm gì được. Pénicilline ở trong tủ khoá, chỉ các bác sĩ Mỹ mới có quyền sử dụng. Ông nên nói với đại úy Adlock?

Mosca gật đầu, bác sĩ bước ra khỏi phòng. Hella nhìn lên mỉm cười với Mosca như xin lỗi đã làm bận rộn chàng.

Mosca cười bảo:

— Yên chí. Đâu sẽ vào đấy, em đừng lo.

Chàng đặt mũ và khăn voan lên ghế. Họ chờ một lúc lâu. Cuối cùng đại úy Adlock bước vào. Ông hãy còn trẻ mập, vụng về trong bộ đồ nhà binh.

Ông cho mấy ngón tay tách hai hàm răng Hella ra, nhìn vào vui vẻ bảo:

— Xem nào. Phụ tá của tôi đã nói đúng.

Ông gật gù với bác sĩ Đức.

— Nào, bước vào phòng. Bà cần tiêm Pénicilline và đắp nước nóng. Hết sưng sẽ nhỏ dễ dàng.

Biết trước kết quả, nhưng Mosca hỏi:

— Bác sĩ có thể cho Pénicilline cho nhà tôi được không?

Chàng thấy câu hỏi của mình vụng về và giọng nói bực bội. Hella siết mạnh bàn tay chàng.

Bác sĩ Adlock lắc đầu:

— Tôi rất tiếc. Ông biết nội qui. Tôi không ngại vi phạm nội qui, nhưng nếu tôi giúp ông thì tất cả lính chiến sẽ đưa những cô bạn gái của họ đến. Mà Pénicilline thì thật hiếm.

Mosca nói:

— Tôi đã nộp giấy tờ xin kết hôn. như thế chúng tôi có được hưởng những quyền lợi nào không?

Bác sĩ nói:

— Tôi rất tiếc.

Mosca thấy rõ bác sĩ thành thật thông cảm, ông ta nghĩ ngợi một lúc rồi nói:

— Nếu giấy tờ từ Frankfort tới thì ông cho tôi biết ngay. Tôi sẽ săn sóc cho bà nhà mà không cần chờ hôn lễ. Tôi không thích chờ đợi khi vết thương sưng to như thế này.

Hella đội mũ và chít khăn voan. Nàng nói mấy lời cảm ơn đại úy. Bác sĩ vỗ vai nàng, bảo Mosca:

— Nhớ về đắp khăn nóng. Có thể vết sưng sẽ giảm. Sưng răng nặng như thế này có thể chết người chứ không phải thường đâu. Anh nên đích thân lấy giấy tờ về. Ô kê?

Trở về văn phòng Nhân viên Dân chính, Mosca kể lại mọi việc cho Eddie nghe. Hella ngồi một ghế ở bàn Mosca, có vẻ không còn đau nhức nữa.

Eddie bảo:

— Sao cậu không đến văn phòng Đại úy phụ tá để nhờ ông ta xúc tiến việc giấy tờ?

Mosca hỏi Hella:

— Em chờ một chút hay muốn về nhà ngay?

— Em chờ. Nhưng đừng đi quá lâu.

Nàng siết mạnh tay chàng, mồ hôi rịn ra.

— Em có chịu nổi không?

Nàng gật. Mosca ra ngoài.

Sĩ quan phụ tá Chỉ huy trưởng đang nói điện thoại, giọng lễ độ, nét mặt nhã nhặn. Thấy Mosca ông khoát tay làm hiệu sẽ nói xong trong giây phút. Khi đặt điện thoại xuống, ông hỏi:

— Tôi có thể giúp anh được gì?

Mosca lúng túng:

— Tôi muốn hỏi thăm về giấy tờ hôn nhân của tôi.

— Chưa được đâu. - Giọng đại úy thật lễ độ.

Ông ta với tay kéo quyển sổ to về nội quy quân đội.

Mosca lại do dự:

— Có cách nào xúc tiến nhanh không đại úy?

Sĩ quan phụ tá không nhìn lên đáp:

— Không.

Mosca toan ra đi, nhưng lại hỏi thêm:

— Đại úy có nghĩ rằng nếu tôi đến Frankfurt thì giấy tờ sẽ đến nhanh hơn?

Đại úy xếp sách lại, ngược nhìn lên Mosca, giọng ông ta cộc lốc:

— Mosca. Anh đã sống với cô gái đó cả năm rồi. Anh chỉ xin cưới sáu tháng sau khi lệnh cấm được huỷ bỏ. Rồi bây giờ anh lại hấp tấp vội vàng. Tôi không thể cản anh đến Frankfurt nhưng tôi biết chắc là hành động đó không đem lại kết quả nào. Anh biết, tôi không ưa những cuộc vận động ngoài lề lối.

Mosca không bực mà chỉ thấy lúng túng và nhục nhã. Sĩ quan nói tiếp, giọng ôn tồn hơn:

— Khi giấy tờ về tới tôi sẽ cho anh hay liền, ô kê?

Mosca rời văn phòng sĩ quan phụ tá trở về văn phòng Nhân viên Dân chính. Chàng cố gắng không nản chí hay lo nghĩ, biết rằng Hella sẽ nhìn mặt chàng để đoán kết quả.

Hella và Inge đang uống cà phê trò chuyện với nhau. Hella chỉ có thể uống từng ngụm nhỏ. Nhìn ánh mắt, Mosca biết nàng đang nói chuyện về đứa con.

Eddie đang tựa vào ghế lắng nghe và mỉm cười. Thấy Mosca về, anh hỏi:

— Thế nào?

Mosca cười:

— Tốt, ông ấy bảo sẽ cố gắng.

Chàng cười với Hella, định sau đó sẽ nói thật với Eddie.

Hella đội mũ chít khắn, bắt tay từ già Inge rồi nắm tay Mosca. Ra khỏi văn phòng, rời cổng căn cứ, Mosca nói:

— Anh rất tiếc.

Nàng ngoảnh mặt lại, xiết mạnh tay chàng, Mosca nhìn nơi khác làm như không đủ can đảm để đương đầu cái nhìn ấy.

Vào lúc bốn giờ sáng, Mosca thức giấc, nghe Hella rên và khóc thầm. Chàng kéo nàng thật sát để nàng úp đầu lên vai mình.

— Đau lắm hả?

Nàng bảo:

— Nhức chịu không nổi.

Nàng khóc như một đứa trẻ sợ hãi. Cơn đau nhức hiện rõ lên mặt. Nàng lo vì Mosca.

Mosca cảm thấy hổ thẹn vì chàng đã tỏ ra hoàn toàn bất lực trước cơn đau của nàng. Chàng đã không thể làm được gì hết cho nàng khi đưa nàng tới bệnh viện của căn cứ. Nỗi hổ thẹn làm chàng hứa hẹn bừa:

— Anh sẽ lo cho em có Pénicilline trong ngày hôm nay. Đừng sợ.

Nắng đã lên nhưng sương đêm vẫn còn quyến luyến trong các vòm cây.

Ngồi trên tảng đá to trên đồng điêu tàn ngoài thành phố, con gái của Yergen cho mấy ngón tay vào hộp trái mận. Mùi điêu tàn của thành phố bốc lên trong hơi sương buổi sáng. Cô bé bốc lên trái mận vàng giống như sáp, liếm nước ngọt trên mấy đầu ngón tay. Yergen ngồi trên tảng đá kế bên. Y đưa con đến thung lũng hoang vắng này để con bé có thể nếm những món ngon mà không phải chia cho chị vú Đức.

Nhìn nét mặt hân hoan của con, Yergen vừa vui lẫn buồn. Đôi mắt con bé hiện rõ sự tan vỡ trong bộ óc non nớt của nó. Bác sĩ khuyên: “Chỉ có một hy vọng duy nhất là đưa nó đi khỏi nước Đức hoặc ra khỏi châu Âu.” Yergen lắc đầu. Tất cả tiền làm chợ đen đều chi cho con bé. Nhưng bác sĩ bảo là chưa đủ.

Ngay lúc này, y phải quyết định, y sẽ mua giấy tờ giả để qua Thụy Sĩ. Phải mất nhiều tháng và tốn rất nhiều tiền. Nhưng con bé sẽ mạnh khỏe, lớn lên và sống trong hạnh phúc.

Cô bé đưa quả mận sáng ngời lên. Để con vui, y há miệng cho nó đút vào. Nó cười với y. Y nựng má nó như để che chở, bảo vệ. Ở thung lũng hoang tàn này, con gái y giống như một cây nhỏ bé yếu ớt vừa bén rễ. Không khí ban mai lạnh giá. Mùa thu làm tia sáng mặt trời mất sức ấm và mặt đất mất màu sắc, đất xám với cỏ nâu khô cằn.

Yergen bảo con:

— Giselle, lại đây. Cha đưa con về. Cha còn phải đi làm.

Cô bé làm rơi hộp mận, nước ngọt bắn tung toé. Nó khóc ré lên. Yergen bế con lên, ôm đầu nó sát vào ngực:

— Cha sẽ về sớm đêm nay, đừng khóc. Cha sẽ mang quà về.

Nhưng y biết con bé sẽ tiếp tục khóc. Trên đường về ở phía tháp nhà thờ, bỗng Yergen thấy một người đi trên đồng hoang tàn, lúc ẩn lúc hiện, tiến về phía y. Yergen đặt con gái xuống. Con bé ôm lấy chân y. Người ấy vượt qua ngọn đồi cuối cùng, y hết sức ngạc nhiên khi nhận ra người đó là Mosca.

Mosca mặc sắc phục màu xanh với phù hiệu dân chính. Dưới ánh sáng ban mai, nước da sạm của chàng ánh lên một màu xám. Nét mặt chàng thật

uế oải, Mosca bảo:

— Tôi tìm anh khắp nơi.

Yergen nựng đầu con. Y không ngờ, không hiểu tại sao Mosca biết y ở đây mà đi tìm. Mosca hiểu ý:

— Người giúp việc của anh cho tôi biết anh thường đến đây vào sáng sớm.

Trời đã sáng rõ. Yergen nghe tiếng còi xe Strassenhalm.

— Ông tìm tôi có việc gì?

Mosca đổi chỗ vì thấy đất lún dưới chân.

— Tôi cần một ít Morphine hoặc Codeine và một ít Pénicilline cho Hella. Anh biết, nhà tôi đau răng. Nhức nhiều lắm. - Chàng ngừng lại rồi lúng túng, tiếp tục, - Tôi cần ngay ngày hôm nay thuốc Morphine. Nàng nhức không chịu nổi. Tôi sẽ trả tiền, bao nhiêu cũng được.

Yergen bế con lên, bắt đầu bước trên những đồng điêu tàn. Mosca đi bên cạnh. Yergen nói:

— Khó kiếm ngay được. - Nhưng trong trí y nghĩ đến giấc mơ có thể đạt với áp phe này. Y có thể đưa con đi Thụy Sĩ dưỡng bệnh. Y nói, - Đắt kinh khủng.

Mosca đứng lại. Nắng mai không nóng, nhưng mặt chàng toát mồ hôi:

— Đỡ quá. Tôi tưởng anh không kiếm được chớ. Bao nhiêu tiền cũng trả. Anh cứ việc xiết cổ tôi. Cố gắng chạy thuốc cho tôi đêm nay nhé.

Ba người đứng trên ngọn đồi, trước mặt họ là khu thành phố chưa hoàn toàn bị thiêu huỷ và ngôi nhà thờ mà Yergen ở. Yergen bảo:

— Đến tôi vào nửa đêm. Đừng tới vào đầu hôm vì con tôi ở nhà một mình. Nó bị bệnh tâm thần, không nên làm cho nó sợ.

Yergen chờ Mosca có một cử chỉ thân ái nhưng cảm thấy chua chát vì Mosca quá lạnh lùng. Y nghĩ: “Người Mỹ này quá lo cho vợ, tại sao hẳn không đưa vợ về Mỹ.” Sự kiện Mosca có thể lo cho vợ trong khi y không thể lo cho con gái làm cho Yergen xót xa cay đắng. Y nói tiếp:

— Ông đến trước 11 giờ thì không có thuốc đâu.

Mosca đứng trên đồi nhìn Yergen đi xuống hai tay bế con. Chàng gọi theo:

— Nhớ đừng quên. Giá bao nhiêu cũng mua.

Yergen quay lại gật đầu. Đứa bé nhìn sững bầu trời mùa thu.

Eddie và Mosca rời dãy nhà Nhân viên Dân chính, rồi đi trong hoàng hôn mùa thu đến trường bay.

Eddie nói:

— Lại thêm một người trong nhóm ra đi. Đầu tiên là Middleton, Leo, bây giờ là Wolf. Tôi đoán rồi tới cậu.

Mosca không đáp. Hai người đi ngược đám nhân viên đang rời căn cứ. Các lao công và thợ máy tiến về cửa ra. Bỗng mặt đất rung chuyển và có tiếng máy bay nổ giòn. Hai người đến gần một máy bay to sơn bạc.

Mặt trời xế chiều đã chệch về Tây. Mosca và Eddie hút thuốc chờ. Một chiếc Jeep chạy ra đường bay. Họ tiến về cầu thang máy bay và tới nơi đúng lúc chiếc Jeep chạy đến.

Wolf, Ursula và ông bố của Ursula bước xuống chiếc Jeep; ông cụ bỏ các bao đồ xuống xe. Wolf tươi cười với các bạn:

— Cảm ơn các bạn đã chịu khó tiễn tôi.

Anh ta bắt tay mọi người, giới thiệu ông cụ với họ, còn Ursula thì đã quen biết từ trước.

Cánh quạt cuốn gió làm cho lời trao đổi nghe tiếng được tiếng không, ông cụ đến gần máy bay, đưa bàn tay sờ nước sơn bạc, đi chung quanh như một con vật đói.

Eddie nói đùa với Wolf:

— Ông cụ đi máy bay lậu à?

Wolf cười:

— Ông ta không thể đi lậu trên tàu Queen Elizabeth.

Ursula không hiểu. Nàng nhìn người ta đưa hành lý lên máy bay rồi nắm tay Wolf. Wolf lại đưa tay cho Mosca và Eddie bắt.

— Tạm biệt. Thật tình tôi vui lắm. Không nói đùa đâu. Khi nào các cậu về Mỹ, nhớ tìm tôi. Eddie, cậu có địa chỉ của tôi mà.

Eddie hăng hái:

— Cố nhiên.

Wolf nhìn thẳng vào mắt Mosca:

— Chúc cậu may mắn. Tôi tiếc vụ áp phe của mình không thành nhưng bây giờ tôi nghĩ cậu có lý.

Mosca cười:

— Chúc cậu may mắn.

Wolf do dự, rồi nói:

— Tôi khuyên cậu một điều: Đừng chần chừ lâu để rời nơi này, Walter. Hãy trở về Mỹ càng sớm càng tốt. Tôi chỉ có thể nói thế.

Mosca cười:

— Cảm ơn cậu. Tôi sẽ về Mỹ gấp.

Ông cụ đi loanh quanh trước mũi máy bay rồi đến bên Wolf, dang hai cánh tay ra:

— Wolfgang. Con sẽ không quên cha ở lại đây chứ?

Ông cụ sắp khóc. Wolf vỗ nhẹ vai, ông cụ ôm hôn anh ta:

— Con chẳng khác gì con đẻ của cha. Cha sẽ nhớ con.

Mosca thấy Wolf bực, chán và trông cho máy bay cất cánh. Ông cụ ôm Ursula khóc:

— Ursula, con gái của cha, con là đứa con duy nhất. Con sẽ không quên cha chứ? Con sẽ không bỏ cha ở một mình trong mảnh đất ghê gớm này chứ?

Chắc chắn là Ursula không thể làm như thế được. Người con gái hôn ông cụ, vỗ về:

— Cha đừng lo ngại. Con sẽ đón cha ngay khi có giấy tờ.

Wolf cười kín đáo. Y chạm vai Ursula, nói tiếng Đức:

— Đã tới giờ.

Ông cụ rên rỉ:

— Ursula! Ursula!

Wolf chào vội Eddie và Mosca rồi chạy nhanh lên máy bay.

Qua cửa máy bay khuôn mặt Ursula hiện ra sau cửa kính dơ bẩn nhìn ông cụ. Ông lại khóc, vẫy khăn tay trắng chào cô.

Tiếng động cơ nổ rầm rầm, nhân viên máy bay đẩy chiếc thang lên xuống ra. Chiếc máy bay to màu bạc chạy từ từ trên đường bay mỗi lúc một nhanh cho đến lúc gượng gạo miễn cưỡng tách rời mặt đất để bay lên bầu trời xám mùa thu.

Mosca nhìn máy bay biến mất, nghe Eddie nói:

— Sứ mạng hoàn thành! Một kẻ thành công đang rời châu Âu. - Có một chút cay đắng trong giọng nói của anh.

Ba người đứng im lặng nhìn lên bầu trời, bóng họ ngả dài trên mặt đất lúc mặt trời ra khỏi đám mây.

Mosca nhìn ông cụ, biết rõ ông cụ sẽ không bao giờ gặp lại con gái và cũng không bao giờ rời xứ này. Khuôn mặt béo của ông cụ nhìn bầu trời trống trơn như tìm một tia hy vọng hay một lời hứa nào đó, rồi quay lại nhìn Mosca, giọng đầy căm thù và tuyệt vọng:

— Hy vọng đã tan rồi!

Mosca cho một mảnh vải vào xoong nước nóng, vắt khô ráo đắp lên mặt Hella. Nàng nằm trên ghế dài bế đứa bé, nghiêng chai sữa cho nó bú dễ hơn.

Vừa đắp nước nóng, Mosca vừa bảo Hella:

— Cố vải ngày rồi khỏi. Cố chịu đau nhé.

Cả buổi chiều Mosca ở trong phòng lo cho Hella. Vết sưng bớt phần nào. Đứa bé bắt đầu khóc. Hella ngồi trên ghế dài đưa tay chỉ con. Nàng đẩy chiếc khăn nóng ra, bảo Mosca:

— Thôi, không chịu nổi nữa.

Nàng đón đứa bé từ tay bà Saunders, áp má không sưng vào đầu thẳng bé, nũng nịu âu yếm:

— Tôi cho con tôi quá. Mẹ đau không lo cho con được.

Nàng vụng về thay tã. Bà Saunders đỡ nàng. Mosca nhìn nàng, thấy rõ cơn đau nhức và thiếu ngủ trong một tuần đã làm nàng suy yếu nhiều. Các bác sĩ ở bệnh viện Đức bảo trường hợp của nàng không quan trọng để dùng Pénicilline. Hy vọng duy nhất của chàng là Yergen sẽ tìm được một ít thuốc vào nửa đêm nay. Hai đêm rồi chàng có đến nhưng Yergen chưa có.

Hella thay tã cho con xong, Mosca bế đứa bé lên. Hella nằm trên ghế dài đang cố cười với chàng. Nước mắt chảy dài, nàng cố vượt qua cơn đau nhức, xoay mặt vào tường.

Mosca nghe nàng khẽ rên. Mosca đứng thật lâu rồi cho đứa bé vào xe, lầm bầm: “Mình đến Yergen xem có thuốc chưa? Không thể chờ đến nửa đêm. Mình có thể gặp hẳn tại nhà gần tám giờ, giờ ăn tối của người Đức.”

Chàng cúi xuống hôn Hella, nắm bàn tay nàng đưa lên má mình, bảo:

— Anh cố gắng về thật sớm.

Đại lộ Kurfursten chìm trong gió lạnh mùa đông. Trong bóng đêm Mosca có thể nghe tiếng lá rơi trên mặt đất để trở thành cát bụi trong cảnh điêu tàn của thành phố.

Chàng đón xe Strassenbalm đến nhà thờ, nơi ở của Yergen. Cửa phòng mở, chàng chạy lên thang gác. Đứng trước tam cấp dưới cánh cửa, chàng gõ thật mạnh, chờ một lúc, không nghe ai trả lời, không có tiếng động bên trong. Chàng lại gõ cửa đủ cách, hy vọng làm giống ám hiệu của Yergen và đứa bé sẽ mở cửa để chàng hỏi thăm. Không rõ vì lý do nào, chàng không hét to lên. Chờ một lúc thật lâu, chàng nghe có tiếng động đều đều như của một con vật. Chàng chợt hiểu đó là tiếng khóc sau cánh cửa của đứa bé. Trong cơn hoảng sợ, nó không hề mở cửa, chàng xuống lầu, chờ bên ngoài nhà thờ.

Chờ thật lâu, gió thổi mỗi lúc một lạnh. Đêm càng tối. Tiếng cây rung lá đổ càng nặng nề, thê lương. Đứng chờ, chàng có linh cảm là đã xảy ra một thảm trạng ghê gớm. Chàng cố đứng chờ nhưng lại trở về đại lộ Lurfursten.

Rời nhà thờ, đi được vài phút, chàng vụt lo ngại. Chàng không muốn đứng nhìn vợ đau nhức đến chảy nước mắt mà không làm gì được. Thế rồi, nhớ đến những chuyện nhục nhã vừa qua, nhớ bác sĩ Adlock từ chối không cho Pénicilline, nhớ Đại úy phụ tá quở trách, nhớ các bác sĩ tại bệnh viện Đức không chịu chữa cho nàng. Chàng bực tức không thể trả đũa được những thua thiệt đó. Trong cơn bực chàng muốn uống một ly bia hoặc vài ly rượu. Mosca đã nhịn rượu bia mấy hôm. Nhưng bây giờ thì không còn do dự gì nữa.

Chàng quay lại, đi thẳng đến Câu lạc bộ Sĩ quan. Chàng thoáng cảm thấy xấu hổ vì đã không về nhà mà lại đến câu lạc bộ.

Đêm ấy câu lạc bộ thật yên tĩnh. Có vài sĩ quan nhưng không có nhạc hay khiêu vũ. Chỉ có một ít phụ nữ. Mosca uống ba ly Whisky thật nhanh và thấy công hiệu như thần. Chàng hết lo lắng và thấy mọi việc đều êm đẹp. Hella chỉ nhức có một chiếc răng và những kẻ đã tỏ ra quá tàn nhẫn chỉ vì tôn trọng kỷ luật.

Một sĩ quan trong quán bảo Mosca:

— Bạn của ông, Eddie đang ở trên lầu.

Mosca gật gù. Một sĩ quan khác đùa:

— Một người bạn khác của ông cũng ở trên đó. Sĩ quan phụ tá. Ông ta đang thết tiệc cho chức thiếu tá.

Mosca nói:

— Tôi cũng phải uống rượu chúc mừng.

Các sĩ quan cười, Mosca cởi áo ngoài, đốt một điếu xì gà, uống thêm vài ly nữa. Chàng thấy ấm cúng và tin tưởng mọi việc tốt đẹp. Chỉ là một cơn nhức răng xoàng, chẳng phải là chuyện ghê gớm lắm đâu! Chàng biết Hella chịu đau rất dở. Thật là buồn cười, nàng thật can đảm về mọi mặt, trừ đau nhức. Nàng thật là nhát gan. Bỗng chàng bực với chính mình vì đã chế diễu Hella nhát gan. Không! Nàng không phải là người nhát gan nhưng nàng khóc dễ dàng.

Trong túi áo ngoài chàng thấy một mảnh giấy trắng và chợt nhớ là mấy ngày trước Hella đã viết lá thư đầu tiên cho mẹ chàng mà chàng quên bỏ

vào thùng thư. Mẹ chàng đã bảo Hella viết thư và gửi ảnh đứa bé.

Mosca rời quầy rượu, bỏ thư vào thùng ở phòng ngoài. Chàng do dự một lúc, tâm trí khuyên không nên lên gác, nhưng men rượu làm cho chàng đãng trí. Chàng bước lên sòng bạc trên lầu.

Eddie ngồi ở một góc bên, tay cầm một nắm bạc. Sĩ quan phụ tá ngồi đối diện, khuôn mặt đỏ ửng đầy vẻ tinh quái. Mosca thấy bực muốn đi xuống. Chàng nghĩ thầm: “Mình nên về xem Hella thế nào rồi đến Yergen.” Nhưng câu lạc bộ sẽ đóng cửa trong vòng một giờ nữa nên chàng quyết định đi lên.

... Mosca nhìn các con xúc xắc, nhìn thăm ni xanh trên bàn. Với giọng gần như thản nhiên chàng hỏi viên sĩ quan phụ tá:

— Tại sao ông chặn giấy tờ kết hôn của tôi lại.

Sĩ quan phụ tá cười thích thú:

— Tôi phủ nhận tin đó. Hơn nữa anh lấy tin đó ở đâu?

Ông ta nói, giọng lạnh lùng của một viên chức có vẻ vừa đe dọa vừa chỉ huy. Mosca lượm các viên xúc xắc lên. Không dẫn đo, lo lắng, chàng chỉ chờ cơ hội. Sĩ quan phụ tá hỏi gần:

— Anh lấy tin đó ở đâu? - Mặt ông ta thật nghiêm nghị, - Anh lấy ở đâu.

Mosca tung xúc xắc.

— Đồ bần tiện! Cậu nên đe dọa mấy thằng Đức.

Eddie chen vào:

— Chính tôi cho cậu ấy biết và nếu đại tá muốn biết thêm tôi sẽ cho đại tá rõ. Tôi biết ông đã giữ giấy tờ hai tuần trước khi gửi đi Frankfurt.

Sĩ quan phụ tá ngồi bên kia bàn, kẹt trong vách phía sau. Mosca muốn ông ta đi ra để chặn lại. Ngấm nghĩ một lát chàng bảo Eddie:

— Cậu để thằng khốn nạn này ra về trong đêm nay à?

Tên sĩ quan phụ tá thấy lời hăm dọa, hét lớn:

— Anh làm gì tôi nào?

Rồi ông ta rời khỏi bàn. Chờ y ra đến góc, Mosca bất thần dấm mạnh vào mặt y. Quả dấm trúng phốt qua má và đầu làm cho y choáng váng. Mosca đá liên hồi tàn nhẫn. Một sĩ quan và Eddie kéo chàng ra. Viên phụ tá bị

đánh đau, lồm cồm đứng lên. Mosca đẩy Eddie và người sĩ quan đẩy mình ra cửa. Nhưng đột nhiên chàng chạy trở vào, dấm mạnh tiếp tên phụ tá, cả hai ngã nhào xuống sàn. Ba sĩ quan khác nhào tới, xô chàng xuống góc, ra khỏi câu lạc bộ. Eddie cũng đi theo. Không khí giá lạnh bên ngoài làm cho Mosca tỉnh táo.

Eddie nói:

— Cậu đánh thêm lần sau thật là bậy. Đã đánh hấn rồi mà chưa hả ư?

Mosca nói:

— Tôi muốn giết thẳng chó đẻ đó. - Hai tay chàng còn run khi châm thuốc và toàn thân toát mồ hôi hột.

Hai người đứng giữa đường tối đen. Eddie nói:

— Tôi cố giải quyết cho cậu nhưng thế nào cậu cũng phải ra khỏi quân đội. Đừng chờ đợi nữa. Ngày mai cậu đi Frankfort cố lo cho xong giấy tờ. Tôi có thể lo công việc của cậu ở đây. Đừng lo nghĩ gì khác hơn là vận động giấy tờ cho xong.

Mosca nghĩ ngợi:

— Tôi cũng thấy như vậy. Cảm ơn cậu. - Chàng lúng túng bắt tay Eddie, biết rằng bạn mình sẵn lòng giúp mọi việc.

Eddie hỏi:

— Cậu đi về nhà à?

— Không. Tôi còn phải tìm Yergen.

Chàng bước đi rồi quay lại nói lớn:

— Tôi sẽ gọi điện thoại cho cậu từ Frankfort.

Mặt trắng thu lạnh như một lưỡi liềm mòn và mỏng, soi trên con đường đầy lá đặng sau toà giáo đường đầy bóng tối. Mosca chạy lên những bậc xi măng nhưng trước khi chàng kịp gõ cửa, Yergen đã đứng ở đó.

— Làm ơn nói khẽ, đi khẽ dùm, - Yergen nói, - con gái tôi nó vừa mới ngủ. Nó khó ngủ lắm, phải dỗ lâu lắm nó mới ngủ.

Hai người đi vào một gian phòng nhỏ có bức vách gỗ ngăn đôi. Mosca nghe thấy tiếng thở của đứa trẻ vang lên từ sau bức vách và chàng thấy

Yergen có vẻ giận dữ đến như hung hăng.

— Tôi đã dặn ông đừng đến đây quá sớm, lúc tôi chưa về, làm cho con tôi sợ. Ông vẫn cứ đến sớm, phải không?

— Đâu có. - Mosca nói dối nhưng chàng do dự trong giây lát trước khi trả lời và vẻ do dự ấy làm cho Yergen biết sự thật.

— Tôi có thuốc cho ông đây, - Yergen nói. Y thầm hài lòng vì Mosca đã làm sai lời y dặn, đã làm cho con gái y sợ hãi và do đó, làm cho y có đủ can đảm và lý do để làm cái việc mà y phải làm. - Tôi tìm được 10 lọ Pénicilline và 2 vỉ Codeine mỗi vỉ 12 viên, nhưng giá đắt lắm. Đắt đến không thể tưởng tượng được.

Y mở cái hộp giấy cho Mosca xem những lọ thuốc để trong đó. Cho đến lúc này, tuy đã định tâm lấy của Mosca thật nhiều tiền vì Mosca đang cần gấp những thứ thuốc này nhưng linh tính của Yergen vẫn nhủ y nên nói thật với Mosca về những lọ Pénicilline. Y mua được những lọ thuốc chợ đen này với một giá quá rẻ, rẻ chỉ bằng một phần ba thời giá của nó. Điều này có nghĩa là thuốc đã quá hạn hoặc có thể bị hỏng, do đó thuốc trở thành vô giá trị. Y đã định nói cho Mosca biết như thế nhưng đúng lúc ấy con gái y, trong giấc ngủ chập chờn, khóc nấc lên một tiếng... toàn thân Yergen cứng lại vì tiếng nấc. Cả Mosca cũng không dám lên tiếng, dù chỉ là thì thầm, hai người đứng bên nhau nhìn sững vào bức vách. Nhưng rồi tiếng thở một nhọc lại tiếp tục. Những bắp thịt trên người Yergen dần ra.

— Muốn lấy số thuốc này, ông phải đưa tôi năm mươi tút thuốc lá. - Y nhìn thấy ánh mắt đen của Mosca tập trung trên mặt với một vẻ hung tợn và hiểu biết.

— Không sao, - Mosca nói. - Tôi không cần biết giá tiền nhiều ít, miễn là thuốc tốt. Anh bảo đảm số Pénicilline này tốt chứ?

Yergen im lặng một lúc trước khi trả lời, nhưng trong khoảnh khắc ấy rất nhiều ý nghĩ loé sáng trong óc y. Y đang cần có thuốc lá. Y cần nhiều thuốc lá chừng nào tốt chừng ấy. Y sẽ bán hết mọi thứ y có và đem con ra khỏi nước Đức nội trong một tháng. Rất có thể là Hella không cần phải có Pénicilline, các bác sĩ Đức ở Bremen đều quen mỗi lần có bệnh nhân là bạn

gái của người Mỹ thường bảo phải tiêm Pénicilline. Bằng cách ấy các bác sĩ có thể bớt được Pénicilline để dùng cho riêng mình. Và y lại nghĩ đến con gái y. Con gái y phải được y nghĩ tới trước mọi người khác.

— Ông có thể tin chắc được, tôi bảo đảm. - Yergen nói. - Tôi mua thuốc ở chỗ có tín nhiệm. Tôi chịu trách nhiệm với ông về số thuốc này.

— Thế là được rồi. - Mosca nói. - Ngay bây giờ tôi có 20 tút thuốc. Tôi sẽ cố chạy cho đủ số, nhưng nếu tôi không kiếm ra được thuốc lá, tôi trả anh bằng tín phiếu với giá 5 đô một tút. Anh bằng lòng không?

Chàng biết rằng xử sự như vậy là chàng công bằng và Yergen tính quá đắt với số thuốc này. Nhưng những hành động nhờ vả, năn nỉ mọi người của chàng trong ngày hôm nay để có thể có Pénicilline cho Hella đều vô hiệu còn đè nặng lên vai chàng. Tiếng khóc đau đớn của Hella còn vang bên tai chàng. Chàng như người vô cùng mệt mỏi, cô đơn lạc lõng trong vùng hoang vắng mênh mông. Và tinh thần chàng cúi đầu trước gã đàn ông người Đức gian tham này, chàng năn nỉ gã, chờ đợi lòng thương hại của gã. Và Yergen, cảm thấy thế, càng thêm tham lam.

— Không được. - Yergen nói. - Tôi cần thuốc lá. Tôi đã nói điều kiện đó với ông trước rồi mà.

— Tôi cần thuốc ngay đêm nay. - Mosca hạ giọng năn nỉ.

— Tôi cần có 50 tút thuốc ngay đêm nay.

Lúc này trong giọng nói của Yergen có một âm thanh chiến thắng, trả thù. Yergen nói nhưng không nhận biết là y để lộ âm thanh ấy, không biết rằng y đã thù hận anh chàng Mỹ này từ lâu và bây giờ y trả thù.

Rất thận trọng và từ tốn, không giận dữ cũng không dọa nạt, Mosca cầm lấy hộp giấy đựng thuốc bỏ vào túi áo. Chàng nói một cách lịch sự:

— Anh theo tôi đến nhà. Tôi đưa ngay cho anh 20 tút thuốc và số tiền cược gấp đôi tiền 30 tút còn thiếu. Trong ngày mai tôi cố chạy 30 tút đưa anh. Anh sẽ đưa lại tôi số tiền.

Yergen biết rằng không có gì có thể ngăn cản Mosca đem thuốc về cho Hella trong đêm nay. Y sợ để con ngủ một mình trong phòng này nếu nó thức giấc trong khi y chưa về thì thật khổ. Nhưng không làm thế nào khác

được, y lạng lẽ mặc áo ngoài và đội mũ để cùng đi với Mosca. Từ đó đến nhà Mosca, hai người đàn ông với tâm sự nặng nề đen như bóng đêm, không ai nói với ai nửa lời.

Hai người đến nhà Mosca. Chàng bảo Yergen đợi cho đến lúc chàng cho Hella uống một viên Codéine. Nàng hãy còn thức. Thấy vết bầm trên hàm sưng và chàng hỏi thật nhỏ để đứa bé không giật mình.

— Thế nào?

— Nhức lắm.

Chàng trao cho nàng một viên Codéine. Nàng cho thuốc vào miệng, uống chén nước chàng đưa.

— Anh sẽ trở lại ngay.

Chàng gói các gói thuốc lá lại, mang ra cửa trao cho Yergen, hỏi:

— Đi vào giờ giới nghiêm có bất tiện cho anh không? Hay để tôi đưa anh về?

— Không cần. Tôi có giấy đi trong giờ giới nghiêm. Tôi là tay chạy hàng mà. - Vừa cười y vừa ôm gói thuốc lá lên.

Mosca tiễn Yergen ra, khoá cửa, trở vào phòng ngủ. Hella vẫn thức. Nằm cạnh nàng, không thay áo, chàng trở lại chuyện xảy ra ở câu lạc bộ và sẽ đi Frankfort vào ngày mai.

— Anh sẽ có giấy tờ, và một tháng sau mình sẽ rời khỏi nơi này, đáp máy bay về Mỹ.

Chàng kể chuyện về mẹ và Alf, tin chắc hai người sẽ vui mừng gặp nàng. Chàng nói quả quyết, mọi việc rồi sẽ dễ dàng, chắc chắn. Bỗng nàng hỏi:

— Em có thể uống thêm viên nữa được không?

Chàng ngồi dậy, trao cho nàng một viên, rót nước đưa tận nơi. Trước khi nàng ngủ, chàng kể về chuyện mua Pénicilline và sẽ đưa nàng đến bác sĩ vào sáng hôm sau để tiêm.

Chàng nói:

— Mỗi đêm anh sẽ gọi điện cho em từ Frankfort.

Lúc nàng ngủ, Mosca ngồi trên ghế hút thuốc đến khuya, nhìn cảnh điêu tàn dưới trăng thu. Chàng vắn to đèn bếp, cho vào túi vài thứ cần thiết cho chuyến đi.

Chàng ăn qua loa, uống trà, hy vọng sẽ ngủ được. Rồi nằm bên Hella chờ trời sáng.

Trong giấc ngủ nặng nề ảnh hưởng của Codéine, Hella nghe tiếng khóc ré của con. Nó đang đói, nàng rời giường pha sữa cho con.

Hella thấy còn yếu trong khi đã ngủ được hai đêm. Dùng thường xuyên thuốc Codéine có hiệu quả, cơn đau nhức ở đầu và răng đã giảm. Nàng đưa tay lên, hết sức kinh ngạc vì tay chạm má quá nhanh... Thì ra, mặt nàng sưng to lên trong đêm, nhưng nàng không thấy đau. Trong lúc pha sữa nàng uống thêm một viên Codéine. Bây giờ thật khó uống vì cổ sưng. Nàng mang sữa đến cho con. Trong phòng thật yên tĩnh. Nhọc mệt quá nàng lại nằm xuống giường, ở phòng bên có tiếng bà Saunders đi lại lau phòng. Nàng thật may mắn được ở chung nhà với bà ta và cũng mến bà. Nàng hy vọng chàng mang giấy tờ về nhanh để rời khỏi Đức. Nàng lo cho con. Nếu con bị ốm thì hai vợ chồng nàng không thể tìm được thuốc Mỹ. Không thể mua thuốc chợ đen vì có hại cho trẻ nhỏ. Nghỉ một lúc đỡ mệt, nàng đứng lên dọn dẹp trong phòng, rồi qua phòng khách.

Bà Saunders ngồi bên bếp uống cà phê. Bà rót một tách cho Hella.

— Chừng nào ông nhà về? Sáng nay à?

— Anh ấy phải ở thêm vài ngày. Có lẽ đêm nay anh ấy sẽ gọi điện về. Bà có biết giấy tờ gì không?

Bà Saunders hỏi:

— Cô có cho ông nhà biết về chuyện Pénicilline không?

Hella lắc đầu. Bà Saunders nói:

— Tôi nghĩ Yergen là bạn của hai vợ chồng cô. Làm sao hẳn có thể làm chuyện đó?

Hella nói:

— Chắc không phải lỗi ở anh ta. Bác sĩ cho tôi biết không thể dùng được vì thuốc hỏng, do giữ gìn không cẩn thận. Nhưng đúng là Pénicilline thật. Yergen không biết điều đó.

Bà Saunders nói:

— Chắc hẳn phải biết. - Rồi bà thêm, - Thế nào rồi hẳn cũng sẽ thấy mỗi lợi của hẳn quá nhỏ chừng nào ông Mosca đến tìm hẳn.

Ở phòng bên, đứa bé lại khóc. Hella về bế con, bà Saunders nói:

— Để tôi.

Nàng đi lấy tã. Bà Saunders lại giành thay cho. Cả buổi sáng hai người lo săn sóc cho thẳng bé.

Hella xách thùng sắt ở bên lò:

— Tôi đi lấy than.

Bà Saunders ngăn:

— Bà chưa đủ sức để làm việc đó đâu.

Không khí buổi sáng mùa thu giá lạnh. Lá nâu và đỏ rơi rụng ngoài vườn. Hella thấy mùi chua của các quả táo thối. Từ xa, nàng thấy gió lạnh từ con sông Weiser. Bên kia đại lộ Kursten, nàng thấy cô gái đẹp với bốn đứa nhỏ nô đùa dưới cây, gom lá vàng lại thành đống cao như chơi tuyết. Thấy lạnh, nàng đi vào.

Xuống hầm, nàng cho than vào thùng. Cỗ xách lên, nhưng nàng không xách nổi. Càng cố gắng càng choáng váng. Lúc ấy nàng khiếp sợ, tựa vào tường chờ cơn choáng váng tan dần. Cho ba cục than vào khăn choàng, nàng túm lấy đầu khăn lại để làm giỏ. Nàng khép cửa hầm, leo lên gác. Đến giữa tầng gác cuối, hai chân không đi nổi. Nàng dừng lại, ngạc nhiên. Bỗng toàn thân nàng lạnh toát, đầu đau như búa bổ. Nàng không thấy mấy cục than rơi khỏi khăn choàng rớt xuống bậc thang. Trong lúc ngã nàng thấy nét mặt lơ mơ của bà Saunders chồm xuống lan can, tay bế đứa bé. Nàng thấy hình ảnh đó lơ mơ, nhưng thật gần. Nàng đưa hai cánh tay về phía họ,

thét lên rồi ngã xuống, xa dần nét mặt khủng khiếp của bà Saunders và đưa bé bọc trong tã trắng.

Eddie Cassin sốt ruột đi đi lại lại trong văn phòng trong khi Inge, cô thư ký của anh, kiên nhẫn giải thích qua điện thoại cho một người nào đó ở đầu dây bên kia rằng, sếp của cô cần được nói chuyện với người có thẩm quyền để hỏi về tình trạng của một người bệnh nằm ở đó. Inge phải giải thích như thế với ba người trước khi cô có thể ra hiệu cho Eddie đến nói chuyện.

Eddie cầm ống điện thoại lên. Giọng nói của một người nói tiếng Anh rất thạo, đàng hoàng và có vẻ có đủ thẩm quyền vang lên bên tai anh:

— Rất tiếc. Chúng tôi không thể cho biết tin tức về bệnh nhân qua điện thoại. Hai nữa, nếu tôi không lầm thì ông không phải là thân nhân của người bệnh.

Eddie biết ngay anh không có thể đe dọa, làm áp lực hay cãi cọ với một người có giọng nói như thế này. Kinh nghiệm cho anh biết người có giọng nói đó là một kẻ tự tin, luôn luôn làm theo luật và vững tin ở luật lệ. Anh nén bực bội để nói bằng một giọng bình thường:

— Thưa bác sĩ, tôi chỉ muốn hỏi ông một điều. Trong bệnh viện ông hiện có một người bệnh tên là Hella Broda không? Ông chồng của cô ấy, hoặc là người tình của cô ấy, tùy theo bác sĩ muốn gọi sao cũng được, là bạn chí thân của tôi. Anh ấy phải đi Frankfort vì công việc. Bạn tôi chưa biết cô Hella Broda bị mệt nặng đến nỗi phải vào bệnh viện. Bây giờ theo bác sĩ, tôi có cần bảo bạn tôi về gấp hay không?

Giọng nói trả lời ngay:

— Theo tôi thì bạn của ông nên về gấp.

Eddie hỏi thêm:

— Công việc mà bạn tôi phải làm ở Frankfort cũng rất quan trọng. Nếu bác sĩ thấy bạn tôi phải về gấp...

Im lặng trong vài giây, rồi giọng nói lại vang lên. Lần này, Eddie ngạc nhiên khi thấy giọng nói gần như hiền từ, thương cảm:

— Ông nên bảo ông ấy về gấp.

Eddie đặt ống nói xuống. Anh nhìn thấy Inge đang nhìn anh, đôi mắt mở to, anh bảo nàng:

— Lấy giùm chai rượu với cái ly sạch ra đây.

Khi cô ta đi khỏi, anh lại nhắc máy và yêu cầu phòng điện thoại quân đội cho anh nói chuyện ngay với Frankfort. Đường dây có ngay nhưng muốn nói chuyện được với một người khách đang ngồi đầu đó trong hàng trăm văn phòng hành chính ở Frankfort không phải là chuyện dễ. Eddie gọi hết phòng này đến phòng khác yêu cầu cho nói chuyện với Walter Mosca. Khoảng nửa tiếng đồng hồ sau, khi Eddie đã uống hết ly rượu thứ ba, khi mồ hôi chảy ra đầy mặt anh và anh đã hết hy vọng nói chuyện được với Mosca, thì tiếng nói của Mosca đột ngột vang lên bên tai anh:

— Ai gọi đó?

Giọng nói của Mosca chỉ có vẻ ngạc nhiên, không chút sợ hãi. Eddie nghẹn lời trong vài giây:

— Walter, Eddie gọi đây. Việc của anh ở đó ra sao?

— Chưa biết, họ tổng tôi đi hết phòng này đến phòng khác. Cho đến bây giờ vẫn chưa biết hồ sơ của tôi nằm ở phòng nào. Có chuyện gì ư?

Eddie hăng giọng. Anh cố lấy giọng bình thản để nói:

— Tôi nghĩ anh nên về gấp, Walter. Bà chủ nhà của anh gọi đây nói đến cho biết Hella vừa phải vào bệnh viện. Tôi có gọi đây nói đến bệnh viện hỏi về tình hình của nàng nhưng họ không chịu cho biết rõ. Theo tôi thấy thì... có vẻ nghiêm trọng. Tôi đề nghị anh nên về ngay.

Mosca cũng im lặng một lát, rồi chàng quyết định:

— Tôi về bằng chuyến tàu 6 giờ tối nay. Tàu đến Bremen lúc 4 giờ sáng. Anh đem xe đến đón tôi ở nhà ga nhé.

— Yên trí. Tôi đi đến bệnh viện ngay bây giờ. Ô kê?

Đặt ống nói xuống, Eddie mệt mỏi uống hết ly rượu. Anh bảo cô thư ký:

— Từ giờ đến tối tôi không trở lại đây nữa đâu.

Anh bỏ chai rượu vào cặp da và đi ra khỏi căn cứ.

Thành phố Bremen tối đen khi Mosca ra khỏi con tàu đưa chàng về từ Frankfurt. Còn 15 phút nữa mới đến 4 giờ sáng. Quảng trường trước cửa nhà ga chỉ có mỗi một chiếc xe buýt nhà binh đậu nhờ. Cây đèn đường soi sáng yếu ớt.

Mosca nhìn vào phòng đợi nhưng không thấy bóng dáng Eddie Cassin ngủ gục ở đâu hết. Chàng bước ra cửa ga, quảng trường tối cũng không thấy có bóng dáng chiếc Jeep nào hết. Chàng đứng do dự vài giây rồi đi dọc theo con đường đầy bóng tối để về nhà. Rất lâu sau đó chàng vẫn không hiểu tại sao đêm nay chàng lại đi về nhà chứ không đi thẳng đến bệnh viện.

Khi đến gần nhà chàng, Mosca nhìn thấy trong bóng đêm của thành phố có ánh sáng của một ngọn đèn. Đến gần hơn, chàng nhận ra đó chính là ánh đèn trong phòng chàng. Khi bước lên những bậc xi măng, chàng nghe tiếng trẻ con khóc vang ra từ cửa sổ.

Cửa nhà không đóng. Vừa đẩy cửa vào nhà, chàng nhìn thấy ngay bà Saunders ngồi trong phòng khách, mặt hướng ra cửa, tay đẩy cái nôi bên trong có đứa con nhỏ của chàng đang khóc. Khuôn mặt bà Saunders trắng bệch dưới ánh đèn. Chàng đứng lại chờ bà ta nói nhưng thấy rằng bà đang sợ hãi và nếu chàng không hỏi, bà ta sẽ không nói trước.

— Hella sao bà? - Chàng hỏi.

— Bà ấy ở trong bệnh viện. - Bà Saunders đáp.

— Tôi biết rồi. Nhưng sao?

Không đáp ngay, bàn tay đang đẩy chiếc nôi đưa lên che mặt, bà Saunders bật khóc:

— Bà ấy chết rồi. Chết lúc 7 giờ tối. Tôi trở về lo cho thằng bé ngủ và chờ ông.

Chàng cảm thấy một sự tê dại, như da thịt chàng vừa trở thành một tấm màn mỏng không cảm giác. Chàng nghe rõ tiếng bà Saunders nhắc đi nhắc lại giữa những tiếng nấc nghẹn: “Bà ấy chết rồi... Lúc 7 giờ tối...” Chàng tin là bà ta nói thật, nhưng cùng một lúc, chàng cũng không chấp nhận sự thật ấy. Chàng lạng lẽ lùi lại, ra khỏi nhà và lầm lũi đi trong những phố vắng tanh đến bệnh viện.

Chàng đi thẳng vào phòng trực sáng đèn. Ở đấy, chàng thấy một nữ y tá ngồi cạnh máy điện thoại. Rồi chàng nhìn thấy Eddie Cassin ngồi trên chiếc ghế gỗ kê ngoài hành lang.

Eddie bối rối và ngượng ngùng đứng dậy khi trông thấy chàng. Anh gật đầu ra hiệu cho nữ y tá. Bà ta ra hiệu cho Mosca đi theo mình.

Mosca đi theo vành mũ trắng qua những hành lang dài như vô tận. Tai chàng nghe nhưng không ghi nhận tiếng thở khò khè, tiếng rên rỉ và tiếng ú ớ của những bệnh nhân nào đó quanh hành lang. Cuối cùng, y tá đưa chàng đến trước một khung cửa, mở nhẹ cánh cửa và lùi sang một bên, Mosca bước vào đó một mình.

Trong góc phòng, chàng nhìn thấy khuôn mặt Hella đóng khung trên mặt gối trắng, thân mình nàng được phủ một tấm vải trắng lên đến cổ. Chàng đến gần để nhìn cho rõ hơn. Hai mắt nàng nhắm nghiền và vết sưng trên má nàng không còn sưng to lắm nữa, như là chất độc cùng với đời sống đều đồng ý rời bỏ thân thể nàng cùng một lúc. Làn môi nàng không màu, gần như trắng nhợt. Trên mặt nàng không chỗ nào có một điểm hồng. Mặt nàng cũng không có pha một nếp nhăn và nàng có vẻ trẻ hơn nhiều so với hình ảnh của nàng trong chàng. Nhưng giờ đây khuôn mặt nàng trống rỗng, không còn chút cảm giác, hai quầng mắt trũng xuống làm cho đôi mắt nàng như mắt người mù.

Trên thành cửa sổ cạnh giường có một bình hoa bên trong cắm đầy hoa trắng, nhưng Mosca không nhìn thấy hoa. Chàng đứng sát bên giường nhìn xuống mặt Hella. Trong cơn mê loạn, chàng thấy rằng giờ đây chàng phải nhìn nhận rằng nàng đã chết nhưng chàng vẫn không biết chàng phải làm gì, phải nghĩ gì, những cảm giác của chàng vừa tê cứng và không còn khả

năng ghi nhận, phản ứng như chúng vẫn thường ghi nhận, phản ứng. Chết, dưới những hình thái hung bạo của nó, không phải là cái gì xa lạ với chàng, nhưng đây là lần đầu tiên chàng nhìn thấy nó đến trá hình, đến bất ngờ, đến với một người chàng từng yêu thương, từng hôn hít, từng ôm ấp, nó đến làm cho chàng không còn có thể hôn, ôm cái thể xác này được nữa. Chàng đưa tay ra chạm lên mặt nàng rồi kéo nhẹ tấm vải che nàng. Tiếng vải di động phát ra tiếng sột soạt kỳ dị. Mosca kéo vải xuống thấp hơn.

Tấm thân nàng được bọc trong những băng giấy như loại giấy người Mỹ dùng để cuốn những món đồ dễ bị trầy trụa bong sơn. Bên trong những băng giấy đó nàng không bận y phục gì cả. Đằng sau lưng chàng có tiếng nữ y tá thì thào:

— Nhiều người muốn liệm như thế, để dành y phục cho người khác.

Mosca bực bội lắc đầu. Chàng nghĩ: “Hella, anh có thể lo cho em đủ quần áo để em ra đi. Ít nhất anh cũng có thể...” Bỗng dưng cảm giác bất lực ghê gớm tràn tới bóp nghẹt cổ họng chàng, bàn tay của kẻ thù đưa tới kẹp trái tim chàng như kìm sắt và mặt đấng tràn trong mạch máu chàng, ánh sáng tắt đi trước mắt chàng. Rồi không biết vì sao, không biết bằng cách nào, không biết tự bao giờ, chàng thấy chàng đứng ngoài hành lang, vai và đầu dựa vào tường.

Mọi người đều kiên nhẫn chờ đợi chàng. Sau cùng, chàng nói:

— Chờ tôi đem y phục đến, bà mặc cho nàng dùm tôi?

Bà y tá gật đầu, Mosca bước ra khỏi bệnh viện.

Chàng bước đi, đi mãi trên những đường phố tối, đi qua thành phố điêu tàn cho đến lúc làn gió đầu đông lạnh giá thổi vào mặt chàng và chàng thấy vầng sáng nhạt của mặt trời lên ở trước mặt. Mosca dừng lại trong cánh đồng.

Chàng bắt đầu nghĩ đến việc chôn cất Hella, việc chàng phải làm chỉ là việc mang bộ áo đen của Hella đến bệnh viện để họ mặc cho nàng và đưa một số tiền để mua quan tài, thuê người chôn cất. Mọi việc khác đã có Eddie lo cho nàng, Eddie sẽ lo chu tất mọi thứ. Đến lúc này, chàng mới cảm thấy có vật gì vướng ở tay chàng, chạm vào chân chàng. Chàng nhìn

xuống và thấy đó là cái túi vải xanh, cái túi đựng đồ tập thể thao đã đi theo chàng trên bao nhiêu năm, cái túi đã theo chàng suốt bao năm chiến tranh, cái túi theo chàng trở về Hoa Kỳ để rồi lại theo chàng đến đây. Cánh tay chàng rã rời đến nỗi không còn xách nổi nó nữa, chàng buông cho nó nằm trên cỏ ướt để một mình trở về thành phố.

Một đoàn xe con vượt qua cổng chính rời bệnh viện chạy vào thành phố. Ánh sáng ban mai màu xám bao phủ một màn sương lên cảnh điêu tàn.

Chiếc xe cứu thương chở quan tài Hella dẫn đầu. Chiếc Jeep mui trần chạy từ từ theo sau. Eddie và Mosca khom người cúi xuống, tránh giá lạnh. Bà Saunders ngồi một mình ở ghế sau, choàng chiếc chăn nâu quân đội. Theo sau xe Jeep là một xe Opel chạy hơi than. Đó là xe của mục sư do bà Saunders gọi.

Đoàn xe chạy vào trung tâm thành phố với các xe Strassenbah chở đầy công nhân, với các xe buýt quân đội sơn xanh. Tất cả những người ở đây đều làm việc như máy, chỉ có lúc nghỉ ngơi, ngủ là nhịp điệu mới gián đoạn.

Cuối thu trời lạnh bất ngờ, lạnh hơn cả mùa đông. Chiếc Jeep toát hơi lạnh ra làm những người ngồi trong tê buốt.

Mosca hỏi Eddie:

— Anh biết nghĩa địa ở đâu không?

Eddie gật, Mosca nói:

— Ta nên đến đó trước.

Eddie cho xe vọt lên về phía bên trái, tới đại lộ và không bao lâu ra khỏi thành phố. Con đường nhỏ đưa đến cổng gỗ mở rộng. Chiếc xe giảm tốc độ khi đi qua một bãi cỏ nhỏ có mấy hàng mộ thật dài.

Họ ngồi trên chiếc Jeep chờ đợi. Bà Saunders bỏ chiếc chăn ra. Bà mặc áo đen, đội mũ có che khăn đen và đi tất đen. Mặt bà xám lại dưới giá lạnh. Mosca mặc áo nhân viên dân chính màu xanh.

Chiếc xe cứu thương chậm chậm tiến vào cổng nghĩa địa. Người lái ngừng lại, cùng phụ tá bước xuống. Eddie và Mosca bước đến tiếp tay. Mosca nhận ra hai người này là hai người đã đưa Hella vào bệnh viện để sinh. Họ mở hai cánh cửa ở phía sau xe, kéo chiếc quan tài đen ra. Mosca và Eddie nắm lấy quai xách ở cuối quan tài.

Quan tài bằng gỗ thô. Các quai bằng sắt thô, sơn màu xám. Hai người Đức nhận ra Mosca nhưng vờ không biết chàng. Họ xoay quan tài qua một bên để đi trước. Quan tài rất nhẹ. Họ đi theo con đường mòn giữa hai dãy mộ, đến một chiếc huyệt.

Hai người Đức mặc áo dài màu sẫm, đội mũ, tựa lên cán mai nhìn quan tài đặt sát bên huyệt họ vừa đào. Phía sau họ là một đồng đất màu nâu.

Chiếc Opel đến cổng, nhả một làn khói lên bầu trời. Mục sư bước xuống xe. Ông cao và gầy, mặt nghiêm nghị, đi từ từ, lưng hơi gù. Ông kéo vạt áo dài đen lên để không thấm cỏ ướt. Ông nói vài lời với bà Saunders rồi nói với Mosca. Chàng không hiểu giọng người xứ Bavarvis của ông.

Trong không khí im lìm, tiếng đọc kinh của mục sư nghe đều đều. Chàng đoán được các danh từ Thương yêu và Cầu nguyện. Tiếng Đức chữ Cầu nguyện giống như chữ “Beg” của tiếng Anh. Chàng cũng nghe mục sư nói mấy tiếng tha thứ và chấp nhận, khôn ngoan, đại lượng và lòng thương của Chúa.

Có người trao cho chàng một nắm đất. Chàng ném xuống, nghe đất rơi trên nắp quan tài. Tiếp đó những cục đất khác to hơn rơi xuống lộp độp, nghe như tiếng tim đập đều đều. Chàng thấy bà Saunders khóc.

Sau cùng, không còn tiếng động nào nữa. Chàng có thể thấy người ta rút lui. Tiếng động cơ xe hơi, một chiếc khác tiếp đó và sau cùng là chiếc Jeep.

Mosca nhìn lên. Hơi sương đã tan biến. Bầu trời xám xịt, không có mặt trời. Chàng nhìn lên như người ta ngược mặt lên cầu nguyện. Trong tâm hồn, chàng khóc thầm, buồn phiền chen lẫn thù hận.

Mặt trời vàng nhạt xuất hiện trên bầu trời u ám khiến chàng phải cúi đầu xuống đất.

Xuyên qua cánh đồng trước thành phố, chàng thấy chiếc xe cứu thương và xe Opel lên dốc trên con đường nhấp nhô. Hai phu đào huyết đã biến mất. Bà Saunders choàng chiếc chăn chung quanh để che tang phục. Trời lạnh giá. Chàng làm hiệu cho họ ra về, đứng ngấm chiếc xe Jeep từ từ chạy ra cửa. Bà Saunders quay lại nhìn lần cuối, nhưng chàng không thấy mặt bà. Chiếc khăn che kín đôi mắt.

Lần đầu tiên còn lại một mình, Mosca nhìn ngôi mộ Hella, một đồng đất đủ để chứa đựng thân xác nàng. Không buồn phiền, nhưng tâm hồn trống vắng lạ lùng, chàng không còn muốn làm gì và cũng không muốn đi đâu trên cõi đời này. Cánh đồng trước thành phố, dưới đồng hoang tàn, biết bao thân xác đã chôn vùi nơi đó. Mặt trời mùa đông ẩn trong mây chiếu ánh sáng vàng nhạt.

Chàng nhớ Hella, nhớ khuôn mặt mảnh mai tế nhị với những đường gân xanh. Chàng nhớ đến mối tình nảy nở từ tâm hồn nàng như một phép nhiệm màu, giữa một xã hội ghê gớm.

Đi trên con đường mòn, qua các ngôi mộ loang lổ vì chiến tranh, chàng ra công nghĩa địa.

Trên đường về thành phố, tâm hồn chàng tràn đầy kỷ niệm về Hella, nhớ nét mặt nàng nhìn lên lúc chàng về nhà, nhớ tình yêu mà nàng mang đến giúp chàng còn sống trên cõi đời này. Nhưng chàng ân hận đã đưa nàng đến cõi chết và năm mộ kia.

Chàng lắc đầu, lẩm bẫm: “Bất hạnh, đúng là bất hạnh.” Chàng nhớ nhiều đêm về nhà ăn tối thấy nàng nằm ngủ trên ghế dài, chàng bế nàng qua bên giường, lúc trở lại, nàng vẫn ngủ, ngủ ngon lành cho đến sáng. “Bất hạnh.” Chàng lại lẩm bẫm để tự an ủi nhưng vẫn thấy tuyệt vọng, nhớ đến sự tàn bạo đã cướp mất nàng giữa lúc nàng đơn chiếc, không báo trước, không cho nàng gặp người thân.

Trước khi vào thành phố, chàng cố nghĩ đến vị Chúa từ một thế giới khác, một thế giới mà mẹ chàng sống. Chàng cố nghĩ đến một thế giới dồi dào thuốc men xoa dịu mọi cơn hấp hối, cố nhớ những kỷ niệm vui tươi để giúp chàng thoát cơn phiền muộn.

Mosca đi xuống đồi, tới những con đường rải nhựa.

Bây giờ chàng không còn nghĩ đến Hella được nữa. Chàng thấy rõ cuộc đời đã kết thúc. Nhưng ý nghĩ ấy cũng tan hẳn trước khi chàng có thể suy nghĩ về ý nghĩa của nó.

Mosca trao tiền cho bà Saunders để nuôi đứa bé mồ côi, rồi dọn về gian phòng cũ ở đường Melzer. Những đêm sau, chàng đi ngủ sớm, các cuộc vui mới bắt đầu, tiếng nhạc và tiếng cười vang lên hai bên và ở dưới lầu, chàng vẫn ngủ. Nhưng đến khuya sự vui nhộn đã tàn và toà nhà trở lại yên tĩnh và tối đen, chàng thức giấc nhìn đồng hồ đặt trên bàn ngủ, luôn luôn là một hoặc hai giờ sáng. Chàng nằm im không dám vặn đèn, chàng sợ ánh sáng yếu ớt ưu phiền. Trước hừng đông, chàng lại ngủ cho đến lúc mọi người chuẩn bị đi làm. Mỗi đêm đều như thế. Lúc thức giấc chàng nhìn đồng hồ, kê sát vào mắt, hy vọng gần sáng. Và chàng luôn luôn hút một điếu thuốc, ngồi tựa đầu giường chuẩn bị cho những giờ tối đen dài dằng dặc mà chàng phải thao thức. Chàng lắng nghe tiếng nước chảy trong các ống nước, tiếng thở của cặp vợ chồng phòng bên, tiếng rên khẽ của thần chết, hay tiếng ú ớ của những kẻ mộng du và tiếng rĩ nước trong phòng tắm. Có tiếng thì thầm của radio thật xa rồi có tiếng nói và tiếng chân của một người nào đó ở dọc hành lang và dưới đường, ngay cửa sổ phòng chàng, có tiếng cười của phụ nữ lúc họ ra về. Mosca ngủ quên và thức dậy giữa trưa trong gian phòng vắng tràn ngập ánh sáng mùa đông.

Một buổi chiều, hai tuần sau khi Hella mất, Mosca nghe tiếng chân ngoài hành lang rồi có tiếng gõ cửa. Chàng xuống giường mặc quần áo, mở cửa. Đứng trước chàng là một người chàng chỉ gặp một lần mà không thể quên. Honny Furstenberg, với mái tóc vàng, chiếc mũi to và những vết tàn nhang trên mặt.

Honny cười hỏi:

— Tôi có thể vào được không?

Mosca bước sang một bên để Honny vào rồi đóng cửa lại. Honny đặt chiếc cặp da lên bàn, nhìn chung quanh rồi nói:

— Rất tiếc tôi đã làm ông thức giấc.

Mosca đáp:

— Tôi cũng đã dậy rồi.

Người đàn ông nhỏ bé, tóc vàng nói:

— Tôi rất buồn khi biết tin về bà nhà.

Mosca đi về phía giường ngồi xuống nói:

— Chúng tôi chưa kết hôn.

— Ông Mosca... Tôi cũng xin đến để thưa với ông một chuyện quan trọng.

Mosca nhớ lại vụ Wolf và chàng đi rao bán 5.000 tút thuốc lá ma. Chàng nhún vai nói:

— Khỏi cần nói. Tôi không có thuốc lá đâu. - Chàng cười nhạt. - Ông có khuân hết cả kho ở đây cũng không có đủ 5.000 tút.

Honny Furstenberg vội vã tiếp:

— Tôi biết, thưa ông tôi biết... Khi ông Wolf đi khỏi đây, tôi biết ngay ông không có thuốc lá, ông không phải là ông quản lý như ông Wolf nói với tôi, nhưng trước đó quả thật là tôi không biết. Trước đó tôi vẫn tin là ông Wolf nói thật với tôi.

Mosca nhếch mép cười hỏi:

— Rồi sao...

— Tôi xin đến để cảm ơn ông, vì ông đã không chịu cộng tác với ông Wolf. Thưa ông, chính tôi là người chạy tiền để mua 5.000 tút thuốc ấy. Nếu có ông cùng làm chắc ông Wolf đã giết tôi. - Ông ta mỉm cười như đó là một chuyện rất tự nhiên. - Tôi còn sống được là nhờ ông. Nếu ông Wolf không giết tôi thì tôi sẽ mất số tiền ấy, nhưng chắc chắn tôi cũng phải chết, những người đưa tiền cho tôi sẽ không tha tôi.

Nét mặt Honny nghiêm trang trở lại:

— Ông Mosca... Ngoài việc đến để chia buồn và cảm ơn ông, tôi còn đến để nói với ông một chuyện quan trọng khác. Đó là chuyện về ông Yergen và 10 ống Pénicilline hãn bán lại cho ông. Herr Mosca... Tôi xin nói thật... số Pénicilline ấy hãn mua của tôi, nhưng thuốc đã quá hạn, thuốc, có thể bị hỏng. Tôi bán cho hãn với giá rẻ mạt nhưng tôi có nói cho hãn biết tình trạng thuốc như thế. Hãn biết nhưng hãn vẫn mua. Tôi không biết là hãn mua cho ông. Nếu biết, tôi đã đích thân đến tìm ông để bán thuốc tốt cho ông. Thực tình là tôi không biết. Tôi thấy tôi có bốn phận để nói ông biết như thế và tôi cũng xin lỗi ông. Tôi biết quá chậm. Thật là đáng tiếc...

Mosca ngồi ngây trên giường, chàng đưa tay sờ vết sẹo ở bụng và bỗng dựng cơn nhức đầu ghê gớm đến với chàng. Yergen, Yergen, chàng nghĩ, Yergen, kẻ đã giúp cho chàng và Hella quá nhiều, kẻ đã làm cho Hella sung sướng, kẻ có đứa con gái nhỏ mà Hella yêu thương... Chàng cảm thấy hổ thẹn vì việc chàng đã phải hạ mình nài nỉ Yergen để lấy mấy ống thuốc giết người đó. Chàng hoàn toàn thua trong trận đấu này và đầu chàng gục xuống.

Trước mặt chàng Furstenberg vẫn đứng nói, hai tay xoa xoa vào nhau:

— Tôi biết quá chậm. Yergen đánh đổi tính mạng của vợ ông để lấy tiền lo cho con nó. Nó đã mang con nó đi sau khi bà Hella chết, nhưng hôm qua đây, nó đã trở lại. Bà Meyer cho nó biết rằng mọi việc đều yên ổn, ông không nghi ngờ gì nó và nó có thể trở lại được để tiếp tục kiếm tiền, nó không có gì phải sợ cả. Hiện nó đang ở Bremen.

Mosca đứng dậy. Chàng thản nhiên hỏi:

— Ông không nói dối tôi đó chứ?

— Thưa không, - Furstenberg vội vã đáp. - Tôi nói dối ông làm gì? Nếu tôi bênh nó, tôi chỉ cần im lặng và giữ cho tôi ở thật xa ông. Tiết lộ cho ông biết chuyện này không phải là tôi không gặp nguy hiểm, nhưng vì ông đã cứu tôi...

Mosca đi đến mở tủ. Chàng vẫn cảm thấy nhức đầu nhưng cùng một lúc, chàng có cảm giác gần như sung sướng, hài lòng. Rút tập ngân phiếu ra,

chàng đặt lên bàn ký liền năm tờ tổng cộng là 100 đô la. Chàng đưa tập phiếu cho Furstenberg nói:

— Ông đưa thẳng đó đến đây cho tôi, số tiền này là của ông. Ông có thể lĩnh tiền trước khi đưa nó tới.

Furstenberg lùi lại:

— Không, không, tôi không thể làm việc đó. Sao ông lại nghĩ như thế?

Mosca nhìn ông ta và thấy rằng ông ta nói thật. Chàng vứt tập ngân phiếu xuống bàn và trở lại ngồi lên giường nói:

— Thôi vậy, tôi cũng cảm ơn.

Chàng đứng một mình, ở giữa phòng, đầu nhức như có một mạch máu nào đó đang phồng lên, xẹp xuống với mỗi nhịp đập của trái tim. Chàng choáng váng như sắp ngã xuống ngất đi, như hai buồng phổi không chịu nổi bầu không khí ngột ngạt của gian phòng này. Chàng mặc áo đi ra khỏi khu nhà.

Trên phố, chàng ngạc nhiên vì hơi nóng khác thường của buổi tối. Mùa đông sớm đến. Mùa thu như đã rút lui đi đâu mất. Mosca đi bộ về phía đường Kurfursten, về căn nhà trước đây được chàng coi là nhà chàng. Tuy vẫn còn nhức đầu, đây là lần đầu tiên từ ngày Hella chết chàng thấy dễ chịu. Chàng vừa đi vừa nghĩ: “Đêm nay chắc là mình ngủ được suốt đêm.”

Chàng vào nhà thật êm, đứng ngoài cửa phòng khách, nghe tiếng chiếc xe động đậy. Vào đến nơi chàng thấy bà Saunders đẩy đi đẩy lại chiếc xe. Bà ngồi trên ghế dài, tay trái cầm quyển sách, tay phải nắm chiếc xe. Bà ngồi thật thẳng trầm lặng như chứa chất ưu phiền, mấy đường gân xanh lộ trên mặt. Đứa trẻ trong xe đang ngủ.

Mosca hỏi:

— Cháu khoẻ chứ bà?

Bà Saunders gật đầu:

— Khoẻ.

Hai tay bà bỏ sách xuống và đẩy chiếc xe lại.

— Bà có nhận được cái gói tôi gửi đến không? - Tuần trước chàng có gửi đến một gói thức ăn to.

Bà Saunders gật đầu. Trông bà già đi. Lời ăn tiếng nói vẫn thân mật như trước. Không nhìn bà, chàng hỏi:

— Bà có thể chăm sóc cho cháu lâu dài không? Tôi sẽ trả tiền cho bà, bao nhiêu cũng được.

Đầu chàng nhúc dử dội. Chàng muốn hỏi xem bà có Aspirine không. Bà Saunders cầm quyển sách lên nhưng không mở ra. Bà nói, nét mặt nghiêm nghị:

— Ông Mosca, nếu ông đồng ý, tôi xin nhận cháu làm con nuôi. Như vậy ông đỡ khó khăn.

Bà nói thật lạnh lùng, rồi bỗng bà khóc, đánh rơi quyển sách xuống đất, đưa tay lên lau nước mắt.

Mosca nhận ra những nét mà chàng cho là quen thuộc đó. Bà Saunders đã hành động như mẹ chàng mỗi khi chàng làm bà buồn phiền. Vì bà không phải là mẹ nên chàng bước lại ghế dài đặt tay lên cánh tay bà rồi bảo:

— Tôi có làm bà buồn không? - Giọng chàng trầm tĩnh.

Hai bàn tay lau khô nước mắt, bà nói:

— Ông không lo cho đứa bé, ông không đến thăm nó. Nếu biết ông xử sự như thế thì Hella sẽ nghĩ thế nào? Cô ấy rất yêu hai cha con ông. Lúc nào Hella cũng bảo ông tốt. Và lúc ngã cầu thang cô ấy đã đưa hai cánh tay lên như để bế đứa bé. Đau đớn lắm nên phải kêu lên nhưng cô ấy vẫn nghĩ tới con. Và bây giờ ông không nghĩ đến đứa con mà cô ấy rất yêu.

Bà ngừng lại thở rồi tiếp tục sôi nổi:

— Ông rất xấu, ông không phải là người tốt.

Bà quay đi, đặt hai bàn tay lên chiếc xe. Mosca lùi lại hỏi:

— Bà muốn tôi phải làm gì?

— Tôi biết những gì mà Hella mong muốn. Tôi biết là cô ấy muốn ông đưa thẳng bé qua Mỹ.

Mosca đáp:

— Chúng tôi chưa làm lễ cưới, như vậy thằng bé là người Đức. Muốn lo giấy tờ phải mất nhiều thời gian.

Bà Saunders hăng hái:

— Tôi có thể lo cho nó đến lúc ấy. Ông có bằng lòng không?

— Tôi không chắc là có thể lo được.

Chàng muốn bước ra ngoài. Cơn nhức đầu lại tái phát. Giọng bà Saunders thật lạnh lùng:

— Ông muốn tôi nhận nó làm con à?

Mosca nhìn đứa bé đang ngủ. Chàng không có cảm giác gì. Lấy quyển ngân phiếu đã ký, chàng đặt lên bàn, nói:

— Tôi chưa biết những gì sẽ xảy ra sau này.

Rồi chàng đi ra cửa.

Bà Saunders giận dữ hỏi:

— Bao giờ ông trở lại thăm con?

Rồi bà nhìn Mosca thật kỹ, nhìn thẳng vào đôi mắt. Chàng có vẻ ốm, da vàng, mắt gần như đen, nét đau khổ hiện lên cả ở khoé mép. Chàng quay đi, chạy nhanh xuống nhà.

Ra đường, chàng châm một điếu thuốc, nhìn lên bầu trời đầy mây, đi trên đại lộ Kurfursten, trở về căn phòng ở Metzger. Cơn nhức đầu làm cho mắt và gáy nhức theo. Nhìn đồng hồ mới có ba giờ. Phải chờ khá lâu trước khi gặp Yergen để giải quyết vấn đề.

Chàng uống hai viên Aspirin và nằm dài trên giường, ngạc nhiên vì thấy mình mệt mỏi đến như thế. Hai mắt chàng nhắm lại và cảm thấy mình chỉ ngủ chợp đi có vài phút, nhưng khi nghe tiếng gõ cửa và mở mắt nhìn, chàng thấy căn phòng đã tràn đầy bóng tối. Chàng nhào người bật ngọn đèn bàn và nhìn đồng hồ. Mới có 6 giờ tối. Tiếng gõ cửa lại vang lên rồi cửa mở và Eddie Cassin bước vào. Eddie ăn mặc bánh bao, mày râu nhẵn nhụi, người thơm mùi nước hoa.

— Ngủ thì phải khoá cửa lại chứ? - Eddie nói. - Sao? Khó chịu à?

Eddie vút vài phong bì thư lên bàn trong khi Mosca ngồi dậy.

— Cậu có mấy cái thư nhà. Có gì uống không?

Trong khi Eddie rót rượu uống, Mosca ra đứng ở bên cửa sổ nhìn xuống đường. Bên ngoài, bóng tối chưa xuống hẳn và trong phố có một nhóm trẻ em đứng cầm những cây đèn, chờ đợi tối xuống là thắp đèn vừa đi vừa hát. Eddie đến đứng cạnh chàng và hỏi:

— Thằng nhỏ của cậu sao?

Mosca đáp cụt ngủn:

— Frau Saunders nuôi giùm.

Giọng nói của Eddie trầm xuống:

— Khi cậu về Mỹ, tôi sẽ thay cậu đến thăm nó luôn. Đừng lo. - Anh ngừng lại trước khi nói tiếp. - Kể thì cũng đau thật, Walter. Cậu với tôi, chúng mình đều là những thằng chuyên môn gặp rủi. Nhưng đành chịu, biết làm sao hơn được. Thư gửi đến đều là thư của mẹ cậu. Tôi có đánh điện cho bà biết về chuyện ở đây và việc cậu sắp về.

Mosca quay lại để nhìn vào mặt Eddie:

— Anh thật là một người bạn tốt. Anh có thể giúp tôi một chuyện cuối cùng không?

Eddie sốt sắng:

— Chuyện gì? Nói đi...

— Anh không cho tôi biết rằng Yergen đã trở lại đây. Tôi muốn gặp hẳn. Anh đem hẳn lại đây gặp tôi được không?

Eddie đưa ly rượu lên uống và chăm chú nhìn Mosca. Anh thấy có một vẻ gì bất thường trong thái độ và vẻ mặt của bạn. Giọng nói của Mosca không có âm thanh gì khác lạ cả, nhưng ánh mắt của chàng sáng lên một ánh khả nghi. Eddie biết chuyện rắc rối giữa Yergen và Mosca về mấy lọ thuốc Pénicilline và anh cho đó là lỗi của Yergen, nhưng anh cũng thấy anh không thể để cho Mosca hành hạ, trừng phạt Yergen quá nặng vì tội ấy được. Vì vậy, anh nói bằng một giọng dàn hoà:

— Tôi hy vọng anh không suy tính hành động gì ngu dại, Walter. Gã đó lầm lẫn. Gã có thể không biết gì về Pénicilline hoặc gã cần tiền, nhưng anh cũng phải nhận rằng gã đã giúp anh và Hella rất nhiều. Gã không phải là người xấu.

Mosca mỉm cười:

— Mẹ kiếp... Có gì đâu mà anh làm ra quan trọng vậy? Tôi chỉ muốn đòi lại số thuốc lá và số tiền tôi đã phải trả cho mấy lọ thuốc vứt đi ấy. Tại sao tôi lại phải trả tiền hẳn nhỉ? Anh đâu có biết, hẳn lấy của tôi những 50 tút thuốc chứ đâu phải là vài gói.

Eddie ngạc nhiên và mừng đến nỗi anh thốt lên một tiếng kêu vui.

— Hay lắm. Cậu đã trở lại bình thường rồi đấy. Đúng. Đòi lại thuốc với tiền lại là phải. Tôi sẽ bắt gã phải trả lại cậu đủ số. Cho gã một bài học... - Một ý nghĩ chợt đến với Eddie, anh nắm lấy tay áo Mosca. - Này. Tôi sắp đi với bà Meyer lên miền núi Marburg. Bọn này đi một tuần. Cậu nên cùng đi cho vui. Bọn này sẽ lo cho cậu một cô bạn. Mình sẽ vui lắm, ăn uống bằng thích. Bơ tươi, sữa tươi, rau tươi, cây nhà, lá vườn. Cam đoan cậu sẽ yêu đời và quên hết. Ô kê, ừ đi một tiếng cho anh em vui?

Mosca mím cười:

— Đi thì đi, sợ gì.

Eddie cười lớn:

— Vậy là phải, Walter. Ở đời cóc có chuyện gì đáng để cho chúng mình buồn lâu cả. Cậu thấy như tôi đấy... Vợ tôi nó cho tôi rơi để lấy thằng sếp của nó. Tôi cũng buồn chứ, nhưng tôi đâu có thể chết vì đời tôi có nó hay không có nó. - Anh vỗ vỗ lên vai Mosca và nói bằng một giọng trù mến. - Yên trí đi. Tôi sẽ lo tìm cách để cậu đem thằng nhỏ về Mỹ với cậu. Hella muốn như thế. Đó là điều cuối cùng chúng mình làm được cho nàng. Còn bây giờ thì chúng mình lo đi chơi cho quên sầu cái đã. Miền núi đẹp lắm, đến nơi rồi cậu sẽ thấy. Tối nay dưới nhà có liên hoan lớn. Cậu xuống dự chứ?

Mosca lại hỏi:

— Anh đưa Yergen đến đây gặp tôi lúc mấy giờ?

Eddie lại có vẻ nghi ngờ. Mosca nói tiếp:

— Mẹ kiếp, chẳng giấu gì anh tôi cạn tiền rồi. Dành dụm được bao nhiêu chi gần hết vào vụ này. Tôi cần tiền đưa cho bà Saunders để bà ấy nuôi giùm thằng nhỏ. Về Mỹ rồi chắc cũng còn phải cả năm, bảy tháng sau tôi mới có tiền gửi sang nuôi nó. Hơn nữa, tôi cũng cần có tiền để đi chơi với anh chứ. Cứ hành động rồi bảo em bé sang hỏi tiền cậu sao? Đâu có được? Tôi đang điên đầu vì đủ thứ tiền. Lại còn phải có tí tiền để về Mỹ. Yergen nó lấy của tôi quá nhiều tiền. Tôi sẽ không đòi lại hết đâu, nhưng để nó lấy từng ấy tiền thì thật là vô lý.

Eddie đã hoàn toàn tin tưởng:

— Được rồi. Tôi đến nhà nó báo nó đến gặp anh ngay bây giờ. Nhưng gặp nó xong, anh phải xuống dự liên hoan với tôi. Ô kê?

Eddie đi rồi Mosca nhìn thấy mấy lá thư trên bàn. Chàng cầm lấy đem về giường đọc. Đọc xong thư, chàng mới thấy là chàng chẳng hiểu gì hết. Chàng phải đọc lại từ đầu và cố tập trung tư tưởng để hiểu mẹ chàng muốn nói gì với chàng qua những dòng chữ bà viết. “Con mau trở về,” mẹ chàng viết. “Con đừng nghĩ gì hết nữa, con chỉ nên nghĩ đến chuyện trở về nhà.

Mẹ sẽ lo cho con của con. Con có thể trở về trường học. Con chỉ mới có hai mươi ba tuổi. Con hãy còn trẻ lắm. Nếu lúc này con khổ sở, con hãy cầu nguyện Chúa. Đời con mới bắt đầu...”

Chàng ném thư xuống sàn và nằm dài trên giường. Dưới nhà, cuộc vui đã bắt đầu với tiếng nhạc và tiếng cười. Lại cảm thấy nhức đầu, chàng tắt đèn. Bây giờ mới là sáu giờ ba mươi tối, chàng còn có nhiều thì giờ.

Chàng mơ màng mắt nhắm lại. Chàng mơ thấy Hella bỗng con ở trên máy bay bước xuống và mẹ chàng đứng chờ ở cửa vào sân bay. Rồi tất cả mọi người họp lại trong phòng khách, bà nội kiêu hãnh bỗng cháu. Alf khen thằng nhỏ khoẻ mạnh và thông minh. Tất thấy đều thấy thằng bé giống bố nó như đúc, rồi mỗi buổi sáng, mỗi buổi tối, từng ấy bộ mặt quen thuộc lại hiện ra. Chàng ngủ.

Trong chiếc xe Jeep chạy qua những con đường tối, Yergen hỏi:

— Ông sẽ ở cạnh tôi trong lúc tôi nói chuyện với ông ấy chứ.

— Tất nhiên, - Eddie đáp. - Anh không có gì phải lo cả.

Tuy nói vậy nhưng càng đến gần khu nhà, Eddie càng thấy lo âu. Linh tính đưa đến cho anh một nỗi lo không tên trong khi miệng anh vẫn trấn an Yergen. Anh hy vọng khi đến nơi Mosca đã ngồi trong phòng tổ chức liên hoan và ở đó đông người, dù Mosca có nổi giận vì Yergen chàng cũng không có thể làm dữ được.

Trong lúc đám đông đang cười đùa và khiêu vũ, Eddie trở ra. Anh bảo Yergen đứng chờ anh ở dưới cửa để anh lên gác gọi Mosca xuống, nhưng Yergen đã đứng sẵn ở chân cầu thang tầng hai. Bộ mặt trắng nhợt của Yergen bỗng dưng làm cho Eddie thấy rõ trong nháy mắt tất cả những nguy cơ mà Yergen rời Mosca, và cả anh nữa, sắp phải chịu. Anh kêu lên với Yergen:

— Xuống đây, tôi đưa anh về...

Nhưng đến lượt Yergen không chịu:

— Gặp ông ấy cho xong đi. Tôi không muốn ông ấy đến nhà tôi.

— Ngu lắm. Đi cho mau...

Eddie bước vội lên mấy bậc thang để nắm áo Yergen kéo xuống. Trong lúc hai người đang dăng co, Eddie nghe thấy tiếng nói của Mosca vang ngay ở trên đầu, giọng nói lạnh, tàn nhẫn và đầy giận dữ:

— Eddie... Thằng chó đẻ... Bỏ nó đấy cho tao...

Eddie và Yergen cùng nhìn lên.

Mosca đứng ở đầu thang. Chiếc áo nhà binh không cài khuy càng làm cho chàng có cái vẻ to lớn đáng sợ. Một tay chàng giấu sau lưng.

— Lên đây, Yergen, - Mosca nói.

Eddie giơ hai tay lên cầu khẩn:

— Walter... Đừng... Đừng làm thế...

Yergen níu lấy Eddie.

Mosca đi xuống hai bước:

— Eddie... Tránh ra...

Mosca đi xuống một bước nữa. Yergen buông Eddie ra để quay mình chạy xuống với một tiếng kêu tuyệt vọng. Mosca nổ súng. Yergen ngã quỵ gối xuống, mặt ngược lên như để nhìn bầu trời qua mấy tầng sàn nhà. Mosca lại bắn, Eddie chạy sát vào tường, chạy qua bên cạnh Mosca, lên phòng của bà Meyer.

Mosca bỏ súng vào túi. Xác chết nằm co quắp trên những bậc thang, đầu ở dưới, hai chân bên trên.

Từ những gian phòng tầng dưới vang lên một làn sóng cười, máy hát nổi một bản nhạc, rồi tiếng chân người rầm rập di chuyển theo điệu nhạc. Mosca chạy trở lên phòng chàng. Chàng đứng im nghe ngóng, nhưng không thấy có tiếng gì lạ, vẫn chưa có ai biết là vừa có án mạng xảy ra trong toà nhà này.

Từ đường phố bên dưới, chàng nghe tiếng trẻ con ca hát. Đó là tiếng hát của bọn trẻ rước đèn trong phố. Tuy không nhìn thấy nhưng có những chiếc đèn lồng thả bằng đèn chao qua, chao lại trong tâm thức Mosca. Chàng lượm cái vali để sẵn trên sàn và chạy ra khỏi nhà.

Trên cầu thang, chàng bước qua xác chết Yergen, nhưng cảnh khu nhà vẫn y như cũ. Ra khỏi nhà, chàng xách vali bước qua bên kia đường. Khi đã đi được một quãng khá xa, chàng mới quay lại đứng nhìn lần cuối.

Tất cả những khung cửa sổ trong toà nhà bốn tầng lầu này đều sáng đèn. Toà nhà, trong thành phố điêu tàn, như một thuyền buồm du ngoạn trôi trên mặt biển đêm, từ đó những làn sóng nhạc và cười nói vang ra. Chàng đứng ngoài vùng ánh sáng đó nhưng chàng không chút hối hận, chàng chỉ nghĩ đến chuyện chàng sẽ không bao giờ còn đi trở vào đó, còn gặp đứa con nhỏ của chàng hay gặp Eddie Cassin, không bao giờ còn trở về nhà, còn nhìn thấy quê hương. Bởi vì sau cùng, chàng đã trở thành kẻ thù.

Xa kia, nơi đầu đường tối đen, chàng nhìn thấy những ánh đèn của bọn trẻ con, nhưng giờ đây chàng không còn nghe rõ tiếng chúng hát. Chàng quay lưng lại tất cả, xách vali đi đến trạm xe buýt, chiếc xe sẽ đưa chàng đến nhà ga.

Cuộc chia ly với thời gian và không gian này dường như vô cùng quen thuộc với Mosca, như chàng đã biết trước từ lâu lắm thế nào nó cũng đến. Trước mặt chàng, trong đêm lạnh, ẩn hiện chấm đỏ của ngọn đèn đăng sau chiếc xe buýt. Vì thói quen, chàng chạy vội để bắt kịp chuyến xe, nhưng vừa chạy được vài bước, chàng lại đi thong thả. Vì chàng biết rằng dù chàng có lỡ chuyến xe này và lên chuyến xe sau, hay chuyến xe sau nữa, thì cũng chẳng có gì thay đổi.

MARIO PUZO

ĐẤU TRƯỜNG
ĐEN

TIỂU THUYẾT



vh

NHA XUẤT BẢN VĂN HỌC

Table of Contents

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)